

# TRUYỆN TRUNG QUỐC

## *CỤC NGẮN*

NGUYỄN THÀNH TIẾN

Sưu tầm và dịch



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

**N**

**191/1496-2000**

**VN - 2000**

NGUYỄN THÀNH TIẾN

Sưu tầm và dịch

**TRUYỆN TRUNG QUỐC  
CỰC NGẮN**



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

## THAY CHO LỜI TỰA

"Có một số nhà bình luận cho rằng, truyện cực ngắn cũng giống như con chim sẻ, tuy bé nhưng nó có đủ cả ngũ tạng. So sánh như vậy chưa thật chính xác. Đặc trưng của truyện cực ngắn là ở cái không đầy đủ ngũ tạng của nó. Nó có thể chỉ có một tạng nào đó thôi, chẳng hạn như mắt, mỏ, chân, cánh hoặc chỉ là một chiếc lông. Nếu như mô tả đầy đủ ngũ tạng thì nó có khác gì so với truyện vừa hoặc truyện dài ? Tôi cho rằng, loại truyện cực ngắn như vậy chỉ là "cương lĩnh" của người, vật hoặc sự việc trong truyện vừa hoặc truyện dài mà thôi, chẳng còn gì là thú vị. Thông thường, truyện cực ngắn chỉ mô tả một điểm, một mặt hay một khoảnh khắc thời gian. Nếu tả tất cả thì đâu có thành truyện cực ngắn".

**HOÀNG MẠNH VĂN**

(Nhà văn Singapore gốc Hoa)

# TRUYỆN HAY CỰC NGẮN ( Phần 1 )

VƯƠNG THANH BÌNH

## *Chiếc Tẩu Miệng Ngọc*

Lão Thất chán lợn lúc nào cũng thấy đeo toòng teng trên cổ cái túi đựng thuốc, bên trong là chiếc tẩu bằng đồng có gắn miệng ngọc.

Hồi nhỏ chúng tôi hề đứa nào bị bọ đốt đều tìm đến lão Thất, lấy cọng rơm quẹt vào chất nhựa bám ở miệng ngọc chiếc tẩu thuốc của lão rồi bôi lên vết thương, tuy có xót một chút nhưng khỏi liền.

Lão Thất luôn ngậm cái miệng ngọc đó trên mồm, bập bập, hít hít giống như ngậm kẹo vậy.

Có nhiều lần lão bảo chúng tôi rằng cái miệng ngọc của lão là loại ngọc sống, trong đó có cả chị Hằng Nga, chú Thổ Ngọc và cây quế (theo chuyện cổ Trung Hoa), ngậm nó trên mồm giống như ngậm sữa. Nhưng chúng tôi chỉ thấy trong cái miệng ngọc ấy đen kịt một màu, chẳng thể nào tưởng tượng nổi cái thế giới cổ tích kỳ diệu đang chứa đựng trong nó.

Bố mẹ lão Thất chết sớm, lão lớn lên nhờ cơm thiên hạ. Mười mấy tuổi đầu lão đã chăn lợn cho cả làng. Chẳng biết tự bao giờ, lợn nuôi trong làng đều giả nhập đội quân của lão Thất. Lão lừa đàn lợn qua một khúc sông cạn, tiến quân lên cồn đất hoang, xung quanh đều là nước. Trên cồn đất hoang ấy mọc đủ loại rau cỏ. Đàn lợn tha hồ mà ăn. Nghe nói ngày xưa chỗ ấy là thao trường, là nơi tuyển chọn danh tướng của một triều đại nào đó. Sau khi lừa đàn lợn lên cồn xong, lão Thất bắt đầu lấy đất sét nặn súng đại bác, nặn bệ rồng, một mình vui chơi thỏa thích trong cảnh thần tiên.

Mùa hạ năm ấy, có một cô gái làng bên bạo gan qua cồn cát cỏ. Lão Thất xán đến giúp cô gái mang cỏ qua sông, mãi rồi thành quen. Có lần sau khi cắt cỏ xong, hai người ngồi lại nặn đất sét. Mạnh ai nấy làm, không được nhìn nhau, nặn xong rồi mới

được xem. Kết quả, lão Thất nặn một cô gái, còn cô gái nặn một chàng trai. Lão bật cười khanh khách, còn cô gái thì mặt đỏ lựng lên. Lão Thất cướp lấy thằng người trên tay cô gái rồi chập vào đứa con gái trên tay lão. Cô gái giằng lại, làm cho hai người bằng đất sét văng ra khá xa. Lão nhanh chân chạy đi tìm nhưng không tìm thấy mà nhặt được cái miệng ngọc. Lão Thất gọi cô gái tới xem. Cô gái ngấm nghĩa một lúc rồi mừng rỡ kêu lên : A ! Anh xem này, bên trong có chị Hằng Nga và chú Thỏ Ngọc !". Lão Thất nghiêng qua nghiêng lại xem xét cái miệng ngọc rồi nói: "Làm gì có, chỉ thấy đen thui à !". Câu nói đó khiến cho cô gái xỉ mặt. Lão lại hỏi: "Sao lại có cái miệng ngọc này trên cồn vậy hở?". Cô gái đáp: "Chỗ này ngày xưa chắc là đài chọn tướng!". Lão Thất vẫn không hiểu nổi cái miệng ngọc từ đâu đến. Lão bảo cô gái mang về cho ông cô gắn vào tẩu thuốc. Cô gái nói: "Anh giữ lấy mà gắn vào cái tẩu của anh ấy". Không lâu sau đó thì lão Thất mua một chiếc tẩu thuốc bằng đồng rồi gắn miệng ngọc vào.

Khi tôi lớn lên một chút thì lão Thất đã ở vào tuổi trung niên. Lão vẫn suốt ngày lập bập cái tẩu thuốc trên môi. Nhà lão ở ngoài đê, ban đêm cái tẩu của lão cứ lập lòe như đom đóm. Lão hút thuốc cả lúc đi làm lẫn lúc ăn cơm.

.....

Lão Thất tìm chỗ ngồi xuống và liên tục hút thuốc. Nhà chị ấy chồng chết sớm. Lão ngồi cách người đàn bà chừng nửa thước, chậm rãi kể hết chuyện này đến chuyện khác. Lão nói đã rồi thì xoay qua chuyện cái miệng ngọc và thản nhiên chìa nó ra trước mặt người đàn bà : “Này, cô nhìn xem ! Đây là ngọc sống đấy. Bên trong có chị Hằng Nga và chú Thỏ Ngọc nữa, nhìn cứ rõ mồn một í !”. Người đàn bà chẳng thèm nhìn nhưng tủm tỉm cười: “Anh chỉ nói xạo thôi!”. Lão Thất không chịu thua: “Thì cô cứ nhìn xem ! Đây chẳng phải là chị Hằng Nga sao? Đây chẳng phải là chú Thỏ Ngọc sao?”. Người đàn bà ngẩng ngửa một lúc rồi lắc đầu: “Chỉ thấy đen kịt à !”. Lão Thất thừ người thờ dãi rồi lặng lẽ ra về..

Có bận lão Thất đến nhà người đàn bà đó ngồi im, chẳng nói chẳng rằng. Chị ta thấy lão buồn nên hỏi : “Làm sao thế?”. Lão đáp : “Chẳng làm sao. Lòng không thư thái !”. Rồi một bận khác, người đàn bà thấy lão Thất ho dữ dội, bèn hỏi : “Còn hút thuốc nữa không?”. Lão trả lời : “Hút ! Không ngậm cái miệng ngọc, mồm cứ nhặt thếch ấy !”. Người đàn bà bỗng nói : “Đưa đây hút thử !”. Lão Thất mừng rỡ xoay ngay cái miệng ngọc ướ

nhèm, chia tấu thuốc cho người đàn bà. Và chị ta hút thật. Lão Thất cười tíu tít, nói : “Tôi ngậm nó giống như ngậm sữa vậy. Hi !”. Người đàn bà đáp : “Xạo ! Như một cục đá, lạnh ngắt”. Rồi chị đưa trả tấu thuốc cho lão. Lão Thất nói : “Cô không biết đấy. Ngọc sống rất mềm và ấm. Nhìn đây này, chị Hằng Nga và chú Thỏ Ngọc ngày càng hiện rõ”. Người đàn bà lại chẳng thèm nhìn, đáp: “Đâu nào! Chỉ thấy tối đen”...

Lão Thất đã già, tiếng ho của lão trong đêm vang rất xa. Lão không còn hay vào trong đồng nữa mà thường ở nhà với cái miệng ngọc. Rồi có một mùa đông, tuyết rơi kín con đường vào nhà lão. Ngõ nhà nhỏ ngoài đê biến thành một đồng tuyết. Người đàn bà góa ấy lần từng bước đến nhà lão Thất. Lâu nay lão bệnh, nằm trên giường không dậy được. Thấy người đàn bà đến, mắt lão sáng lên, run rẩy đưa tay tháo cái tấu thuốc đeo trên ngực, người đàn bà nhận sợi thuốc vào tấu, châm lửa rồi đưa cái miệng ngọc lên mồm lão. Lão Thất rít mạnh một hơi và cắn chặt lấy cái miệng ngọc. Sau cơn ho, lão hỏi : “Đã thấy chị Hằng Nga và chú Thỏ Ngọc chưa?”. Người đàn bà đáp : “Thấy rồi ! Rõ mồm một ấy”. Lão đưa cái miệng ngọc lên mồm người đàn bà, hỏi : “Có giống cục đá không ?”. Người đàn bà trả lời :

“Không ! Như đang ngậm một cái lưỡi”. Sau đó lão Thất mỉm cười rồi tắt thở...

Về sau, người ta thấy trong làng có thêm một bà hút thuốc bằng tẩu, ngậm cái miệng ngọc bập bập hít hít có vẻ say sưa lắm. Gặp ai bà cũng nói trong cái miệng ngọc ấy có chị Hằng Nga, chú Thổ Ngọc và cây quế. Người ta không nhìn thấy, bà bảo tại vì không có tấm lòng.

TRÌNH THIÊN BẢO

## *Chiếc Quạt Ba Tiêu*

**N**on xanh nước biếc. Những rẫy chuối xanh rì nối tiếp nhau. Mùi chuối chín thơm thoang thoảng theo gió bay xa.

Bà Tôn, một thương nhân cỡ bự, mới từ Nam Dương trở về thăm quê. Cả sơn trại bỗng chốc náo nhiệt hẳn lên. Dân làng trông giống cờ mở, vượt suối băng rừng kéo đến chúc mừng, thăm hỏi và cảm ơn bậc lão thành này đã đóng góp cho quê hương một khoản tiền lớn.

Tiểu Lan, cô cháu gái của bà Tôn, lăng xăng chào đón mọi người. Trà, rượu, đường, thuốc lá, các loại bánh mứt quả tươi có, khô có được bày ra, toàn là đồ ngoại. Dân làng được một bữa tụy lụy như ngày hội.

Chuyện bất ngờ xảy ra vào buổi tối. Đang lúc vui vẻ, Tiểu Lan cầm chiếc quạt phe phẩy trước mặt mọi người, nói : “Xem này! Cua ngoại cho đó. Có tấm hương nữa !”. Vừa nói, cô bé vừa giơ sát chiếc quạt vào mũi từng người. Đó là một chiếc quạt làm bằng ngà voi được chạm trổ rồng bay phượng múa khá tinh vi sắc sảo. Nan quạt là những miếng ngà màu vàng nhạt, mặt quạt mỏng như cánh dán, dưới ánh đèn nó phát quang một cách kỳ ảo. Dân làng tỏ ra sùng sốt, ai nấy đều há hốc mồm ra mãi đến lúc cô bé phẩy tay gấp quạt nghe đánh “rẹt” một tiếng thì mới kêu lên: “Lạ quá ! Lạ quá” Tiểu Lan đắc ý cười, giữ chặt chiếc quạt trong tay, sợ rơi hòng mất.

Bà Tôn thấy thế vui vẻ hẳn lên. Mọi người vội nhóm dậy tiếp ứng, lớp thì lấy ghế mời ngồi, lớp thì lo đi mở quạt điện, làm huyên náo cả nhà. Bà Tôn phe phẩy chiếc quạt ba tiêu, tươi cười khuyên can mọi người : “Thôi, thôi! Tôi có chiếc quạt này tốt lắm rồi, khỏi cần !”.

Mọi người cười rộ lên. Đó là chiếc quạt ba tiêu cũ rích, cho dù nó còn mới thì dân vùng này cũng ít ai dùng, vậy mà một người giàu có như bà lại cho là tốt, thế mới lạ. Tiểu Lan vội đưa chiếc quạt ngà cho ngoại và nói : “Ngoại ơi ngoại ! Đừng dùng cái

đó. Cái đó nhà con chỉ dùng để quạt lò thôi. Ngoại dùng cái quạt này đi !". Bà Tôn ngồi xuống chiếc chõng tre, vẫn cứ quạt phành phạch lên đui bằng chiếc quạt ba tiêu. Bà vừa quạt vừa nhìn đàn muỗi bay tứ tán, cười nói: "Tốt lắm, tốt lắm ! Chiếc quạt này tốt lắm !".

Mọi người lại cười rộ lên, ai cũng chia quạt của mình ra cho bà. "Ngoại ơi ngoại ! Ngoại đi xa mới về, chúng cháu chẳng có món gì ngon để tiếp đãi ngoại, cảm thấy áy náy vô cùng. Đã vậy ngoại lại dùng chiếc quạt đó, làm sao chúng cháu yên tâm cho được ? Ngoại đổi quạt ngay đi ngoại !".

Ông thôn trưởng là một người đã từng xuôi Nam ngược Bắc nay trở về làng. Ông rành rẽ sự đời nên thấy vậy liền nói: "Thôi, để ngoại tùy thích. Mọi người đừng nài ép ngoại nữa". Nhưng chẳng ai chịu nghe mà vẫn cứ nhao nhao lên không dứt.

Trước mắt bà Tôn là cả một rừng quạt. Quạt lông có, quạt nan có, quạt vải có, quạt giấy có, quạt kết bằng cọng lúa mạch có... tròn, vuông đủ kiểu chen nhau, huých nhau loạn xạ. Bà Tôn đưa mắt nhìn ông thôn trưởng, bà ngồi bất động, không hề có ý muốn đổi quạt.

Tiểu Lan thấy bà ngoại chẳng nói chẳng rằng, đâm ra hốt hoảng, gạt đám đông : “Thôi, đi đi, đi hết, đừng ai ở đây nữa ! Ngoại tôi là người thế nào mà dùng quạt của các ông, các bà ?”. Rồi cô đứng dựa vai ngoại, nài nỉ : “Ngoại ơi Ngoại dùng chiếc quạt ngà này đi ngoại ! Ngoại dùng cầm chiếc quạt ba tiêu đó nữa, kéo bẩn tay”. Cô bé cố sống cố chết đòi cho bằng được cái quạt trên tay ngoại nó. Thấy vậy, ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm.

Bà Tôn mỉm cười cầm chiếc quạt ngà quạt mấy cái rồi bực mình quăng xuống đất và thốt lên : “Đồ quỷ này đâu có mát !”. Nói xong, bà dùng dùng đứng dậy bỏ đi chỗ khác.

Chiếc quạt ngà bị quăng gãy làm mấy mảnh. Mọi người bỗng chưng hửng. Tiểu Lan kêu “ái” một tiếng rồi cúi xuống nhặt chiếc quạt gãy, lòng đau như cắt, nước mắt đầm đìa.

Dân làng ai cũng tỏ ra tiếc của, xuýt xoa : “Ồi ! Đúng là nhà giàu. Chiếc quạt quý vậy mà quăng cho gãy !”. Họ chẳng hiểu mình đã làm gì thất thố để bà ấy phải nổi giận nên lấm lét rút lui dần.

Mới có ngày thứ hai mà bà Tôn đã muốn ra đi. Lúc sắp lên đường, bà gọi ông thôn trưởng đến nói với giọng bùi ngùi: “Tôi

già rồi, khó có thể về quê lần nữa. Tôi muốn xuống núi bằng bè tre để có thể ngắm nhìn non nước quê ta lần cuối”. Ông thôn trưởng tỏ ra đồng cảm gật đầu, quyết định sẽ đích thân lái bè cho bà. Dân làng đã có bài học của ngày hôm qua nên không ai dám chèo kéo bà ở lại. Họ đánh trống khua chiêng tiễn đưa bà đến tận bờ suối.

Bà Tôn vẫy tay tạm biệt bà con rồi bước lên bè. Ông thôn trưởng bỗng cất tiếng : “Năm xưa lên đường đi Nam Dương, bà đã hát tặng những người đi tiễn chúng tôi bài sơn ca...”. Ông trừng mắt, tiếng chiêng trống dừng ngay lại. Ông lục ký ức, hát lên mấy câu ca cổ :

*“Nước lũ dâng nhanh, rút cũng nhanh.*

*Cỏ tranh mau vàng, cũng mau xanh.*

*Giòng suối quanh co xuôi về biển.*

*Cỏ tranh tình đơm mái nhà tranh”.*

Lời ca trầm hùng, nồng ấm, vang vọng trên vách núi như chứa đựng những lời âm dương cách biệt. Bà Tôn nghe xong tuôn trào nước mắt, nghẹn ngào ôm chầm lấy ông thôn trưởng, bởi hồi nhớ lại mối tình thời son trẻ giữa hai người.

Dân làng hình như cũng bị tác động bởi lời ca nên thấy bà Tôn sứt sùi thì không ai cầm được nước mắt.

Ông thôn trưởng nhẹ nhàng rút cây dầm lái đã cắm sẵn ở bờ suối. Bỗng Tiểu Lan thở hồng hộc từ phía chợ chạy đến, nhảy tót lên bè, dúi mấy chiếc quạt ba tiêu thô kệch vào tay ngoại :  
“Ngoại ! Nếu ngoại thích thì mang theo mấy chiếc”.

Bà Tôn khẽ gật đầu, mân mê mấy chiếc quạt trên tay, mắt ánh lên niềm vui khôn xiết. Non nước quê nhà đang lùi dần về phía sau, bà cất giọng khàn khàn, lời một bài ca mà bà đã thuộc lâu từ hồi con trẻ lại vang lên, la đà bay theo giòng suối :

*“Chiếc quạt ba tiêu vàng hai mặt,  
Mặt - đất quê nhà, mặt - biển khơi.  
Đôi nơi gần cách một phiến lá,  
Mà đường trở lại ngàn dặm xa”.*

Chiếc bè tre vẫn lướt trên mặt nước trong xanh trôi xuôi giữa hai vách núi như đang đưa người ta vào giấc mộng thần tiên.

## KHƯƠNG VỆ HỒNG

### *Chiếc áo len màu xám*

*M*inh Minh có một chiếc áo len màu xám. Anh rất quý chiếc áo ấy bởi có nguyên nhân của nó.

Mấy năm trước, sau khi tốt nghiệp lớp 12, Minh Minh đi đến một thị trấn ven biển Hoàng Hải làm thuê trong đội vận tải thì quen Cúc. Cúc là một công nhân thời vụ lúc nông nhàn, đang làm việc tại phân xưởng suốt của nhà máy sợi. Suốt ngày cô đi tới đi lui bên cỗ máy suốt dài dằng dặc, nên lưng mỗi chân chồn, đôi tay bị những ống suốt làm cho phồng dộp. Trước lúc đi ca, sau giờ tan việc cô thường bôi thuốc mỡ vào những nốt phồng cố giữ cho nó khỏi vỡ ra nhưng rồi nó cũng vỡ. Phải thừa nhận rằng Cúc rất đẹp, chỉ tiếc là đôi tay không còn được nõn nà như trước. Về việc này, cô rất

xót xa, cô nhờ bạn bè giúp đỡ nhưng chẳng ăn thua gì. Cô quyết định phải tự mình lo liệu lấy, nên đã đăng ký đi học hàm thụ đại học.

Việc Minh Minh quen Cúc cũng rất tình cờ. Tối hôm đó, Cúc từ lớp học phụ đạo quay về nhà máy. Trên đường đi, lúc ngang qua ngã tư, xui quá, Cúc vấp phải ổ gà, cả người lẫn xe ngã xống soài ra đất. Đúng lúc đó thì Minh Minh nhìn thấy, anh liền chạy đến đỡ Cúc dậy. Cúc đau điếng người, chân đi tập tễnh. Thấy vậy Minh Minh quyết định đã làm ơn thì làm ơn cho trót nên anh dùng xe đạp của Cúc chở cô về tận nơi. Lúc đỡ Cúc đứng dậy, anh thấy bàn tay Cúc có quần băng trắng nên tò mò gọi chuyện. Cúc thành thật kể hết cho anh nghe. Anh nói tương gì chứ chữa tay phỏng thì anh có bí quyết, hồi nhỏ anh có học lóm nghề Đông y của bố. Đến hôm sau, Minh Minh ghé hiệu thuốc Đông y mua vài vị thuốc, tự mình điều chế rồi mang đến cho Cúc. Qua vài ngày dùng thử, Cúc thấy đỡ hẳn. Hai người càng tỏ ra thân mật hơn...

Hôm nhà máy tổ chức thi tay nghề, chị em trong tổ sản xuất của Cúc thấy cô nhanh nhẹn miệng nên cử cô đi thi

nhưng cô do dự vì sợ thi không đạt sẽ làm mất mặt cả tổ. Cúc đem việc này hỏi ý kiến Minh Minh. Anh động viên cô cứ mạnh dạn tham gia. Nếu có thất bại thì cũng là một dịp tốt để thử thách mình. Vậy là anh đã chế ngự được cái tính nhút nhát trong cô, cô mạnh dạn đi thi và đã đoạt được giải nhất. Phần thưởng là hai cân rượu len xám. Cúc quyết định đan cho Minh Minh một chiếc áo len cổ tròn gọi là để tỏ lòng biết ơn anh. Cô tranh thủ mọi lúc rảnh rỗi sau giờ làm việc, sau lúc học bài để đan áo. Thật tình mà nói, đan một chiếc áo len chỉ tốn vài ngày công, nhưng đằng này vì Cúc quá kỹ, cứ đan rồi tháo, tháo rồi đan, tính mãi chẳng biết nên đan kiểu nào cho phù hợp với vóc dáng của Minh Minh. Minh Minh thấy thế rất cảm động, anh ấp ủ mãi một câu định có dịp sẽ nói với Cúc, nhưng mỗi lần gặp Cúc anh lại đỏ mặt không nói ra được.

Có một hôm cúc nói với Minh Minh rằng qua cuộc thi tay nghề, nhà máy thấy cô có trình độ khá nên rất coi trọng, định điều cô lên làm việc ở phòng quản lý, nhưng sau đó thấy cô hộ khẩu ở nông thôn, lại không có văn bằng gì nên thôi. Cúc thờ ơ, tiêu ngủ. Minh Minh bảo đó là chuyện nhỏ, chẳng có gì quan trọng, điều quan trọng là mình có muốn phấn đấu vươn lên hay

không, vì chúng ta đều còn rất trẻ. Cúc lắc đầu chẳng biết nói sao nhưng cô cảm thấy cô và Minh Minh như hai ngọn nến, tuy ánh sáng yếu ớt song đang sưởi ấm cho nhau. Minh Minh nói anh sẽ nghỉ việc ở đội vận tải để thuê một quầy bán hàng ngũ kim và thế nào Cúc cũng phải đến đó đứng bán, còn anh thì đi chạy hàng. Cúc lắc đầu không chịu khiến Minh Minh đâm ra do dự.

Chẳng hiểu từ khi nào, người ta đã giới thiệu Cúc với một anh chàng ở đội trồng rau của thị trấn. Nếu Cúc chịu lấy anh ta thì cô chẳng những đang hoàng trở thành người có hộ khẩu thị trấn, đang hoàng trở thành người thị trấn, mà ngay lập tức còn thoát khỏi công việc vất vả và nặng nhọc ở phân xưởng suốt để lên làm việc ở văn phòng công ty. Anh chàng ấy có cả nhà riêng, một ngôi lầu nhỏ. Minh Minh biết chuyện đó nhưng chẳng nói gì. Để đảm bảo sự bình yên cho Cúc, anh dần dần né tránh cô. Anh cố nén tình cảm riêng của mình mà xa rời cô. Lúc này, Cúc không dễ dàng gì đan xong chiếc áo len. Cô định đan kiểu ô vuông nhỏ vì kiểu ô vuông nhỏ sẽ hợp với dáng người mình roi của Minh Minh. Khó khăn lắm Cúc mới tìm được Minh Minh, nắn nỉ anh mặc thử xem có vừa hay không, nếu không vừa cô sẽ tháo ra đan lại. Minh Minh mặc

thử áo thấy vừa khít. Cúc bảo tặng anh làm kỷ niệm. Anh nói cảm ơn.

Minh Minh suy nghĩ đã đến lúc anh phải đi khỏi thị trấn này rồi. Hôm đó là ngày cưới của Cúc với anh chàng kia. Minh Minh mặc chiếc áo len màu xám mới tinh của Cúc đan tặng, bên ngoài khoác thêm chiếc áo gió che kín, sợ nó bị dính bẩn. Áo len mà bị dính bẩn thì phiền toái lắm. Mặc kiểu ấy, Minh Minh chưa bao giờ phải giặt áo len.

## THƯƠNG DƯƠNG

### *Thời hiện đại*

**B**ây giờ tối hôm ấy, đúng hẹn, Tiểu Thanh đến trước cổng hội trường chờ thầy Đỗ.

Mọi người đang lần lượt bước vào hội trường. Hoàng hôn, Tiểu Thanh mặc bộ váy trắng nên được ánh sáng phản chiếu khá nổi bật. Từ phía xa, thấy Đỗ đang bước tới lướt qua chỗ ánh sáng mờ.

- Xin lỗi ! Tôi đã đến muộn. - Thấy Đỗ cười và giật nhẹ tay một cô bé chừng bốn năm tuổi đang bám theo, nhắc : - Chào chị đi con !

Cô bé tết tóc đuôi sam bèn lên rúc đầu vào hông bố, cười rúc rích. Thấy Đỗ nói như phân bua :

- Mẹ cháu tối nay có giờ phụ đạo nên bắt đắc dĩ phải dẫn theo. Phiền phức quá !

- Ô ! Không sao đâu thầy ạ. Chuyện bình thường mà. Được thầy mời xem phim đã là vinh dự cho em rồi. - Tiểu Thanh vội đáp.

- Bậy nào, bậy nào ! Cả tuần nay em giúp thầy sắp xếp sách vở tài liệu, thầy rất cảm ơn. Giờ thì phải xả hơi một chút chứ ! Nghe các thầy khác kháo nhau bộ phim này coi được lắm. - Thầy Đồ nói rất chân thành.

Tiểu Thanh gật gật đầu. Lúc này có tiếng chuông reo, báo hiệu giờ chiếu phim đã tới. Họ bước vào hội trường, thính thoảng gật đầu chào người này người nọ. Đèn tắt, trên màn bạc xuất hiện chữ "Im lặng" to tướng, bên cạnh là một mặt trăng màu xanh.

- Phim gì vậy thầy ? - Tiểu Thanh hỏi.

- Hình như là phim nói về chuyện ngoại tình. - Thầy Đồ đặt con gái lên đùi, kéo thẳng nếp áo rồi kể chuyện phim có một cô gái yêu anh chàng kỹ sư đã có vợ, có con...

Trên màn bạc bỗng xuất hiện những đốm sáng trắng đến chói mắt. Tiểu Thanh sốt ruột hỏi :

- Rồi sao nữa thầy ?

Có những tiếng nổ lụp bụp vang lên. Trên màn bạc lúc này là hình ảnh của một anh chàng nhỏ con, có ria mép, đầu đội mũ phớt, dáng đi lạch bạch như vịt xiêm. Thấy vậy đám con nít đã nhao nhao lên. Trong hội trường bắt đầu lộn xộn, lúc nào có tiếng vỗ tay, cả tiếng huýt sáo, có người cao hứng hét tướng lên :

- Nhắm phim rồi ! Lấp nhắm phim rồi !...

Ô cửa sổ nhỏ trên lầu, ở buồng chiếu, được mở tung, một cái đầu thò ra, giải thích ;

- Phim kia tìm chưa thấy, xem đỡ phim này vậy !

Mọi người dần dần ổn định trở lại. Thầy Đỗ gác tay lên vai ghế, tay áo xắn cao, ngón tay còn dính bụi phấn.

- Rồi sao nữa thầy ? - Tiểu Thanh lại hỏi.

- Cái gì ?

- Sau đó thì cô gái và anh chàng kỹ sư ấy thế nào ?

Phim đã quá cũ, màn bạc lổm đổm ánh sao, âm thanh nổ lụp bụp, thỉnh thoảng còn bị ngắt quãng, thay vào đó là những chữ số 5, 4, 3, 2, 1 đen thui, to tướng...Con bé tiếc rẻ hỏi:

- Hết phim rồi hở bố ?

Bố nó rung rung đùi, nựng. Nó nũng nịu hết ngửa cổ nhìn lên trần nhà rồi quay sang nhìn Tiểu Thanh. Trong bóng tối, mắt cô bé cứ ánh lên. Tiểu Thanh chọc con bé cười và nói với thầy Đỗ:

- Hồi nhỏ xem phim “Thời hiện đại”, em cũng lớn bằng từng này. Em đi xem phim cùng với một cậu bé hàng xóm, nó lớn hơn em hai tuổi. Xem tới đoạn Sác-lô nhảy xuống hồ bơi nhưng nước chỉ ngập tới bắp chân thì buồn cười quá. Cậu ấy cười híp cá mắt lại, trông rất đều.

Thầy Đỗ hắng giọng, hỏi :

- Rồi sao nữa ?

- Sau đó cậu ấy mắc bệnh ung thư xương, em có đến thăm.

Năm đó cậu ấy mười tám tuổi. Cậu ấy bảo em rằng trên cánh tay của cậu ấy có mười tám cái lỗ kim. Thế có lạ không ? Cậu ấy bảo, rồi cậu ấy sẽ chết.

Tiếng nhạc lại nổi lên, giống như có người đang ca bài hành khúc. Trên màn bạc là hình ảnh Sa-plin mặc áo ghi lê với quần đùi đang khởi động trên bờ sông, sau đó thì nhảy tùm xuống sông... Mọi người cười ồ lên, con bé thích quá cũng ré lên gọi :

- Chị ơi ! Chị nhìn kia !

Cánh tay thấy Đồ bắt đầu rôm rớm mồ hôi, in cá dấu bụi phấn lên vai ghế. Giống như hồi nhỏ, từ đầu đến cuối, Tiểu Thanh xem phim đó chẳng bao giờ cười.

NGUY PHÚC XUÂN

## *Thím Hai Ú*

Thím Hai Ú già rồi, không còn tìm thấy đâu nét tươi trẻ trên khuôn mặt đã xé chiều của thím. Nhưng điều đó không cản trở việc người ta vẫn gọi thím là thím Hai Ú.

Thím Hai Ú làm việc gì cũng nhanh nhẹn, gọn gàng, đầu ra dấy; ăn nói cũng mạch lạc, dứt khoát, không úp úp mở mở, rất đàn ông. Ngược lại, chồng thím tính cách như đàn bà. “Lão già râu cụp”, đó là biệt danh mà người ta vẫn thường dùng để gọi chồng thím. Rõ ràng cái biệt danh đó có tính sỉ nhục vậy mà ông ta cứ phớt lờ, chẳng thèm phản ứng gì. Ngay cả thím Hai Ú thỉnh thoảng vẫn gọi : “Lão già râu cụp ơi ! Lại đây nhờ chút việc...”. Người ta không thể nào hiểu được tại sao lão lại sợ thím Hai Ú đến như vậy ? Lão dường dường là một đáng nam nhi, có khuôn

mặt chữ điền với hàm râu quai nón dày đặc, đi đâu cũng tỏ ra rất oai vệ cơ mà. Lão còn có trí nhớ tuyệt vời, cái miệng có duyên và chuyện gì cũng biết nửa chớ ! Dân trong hẻm ai cũng biết mồm mép của lão nên có việc gì cũng chạy đi tìm lão hỏi ý kiến. Lão sợ thím Hai Ú là do đâu ? Người ta hay vụng trộm bình phẩm lão, lão nghe được chỉ ha hả cười chứ không giận. Lão còn đặc ý nói : “Phúc đức ! Đó là phúc đức, các vị có hiểu không?!”.

Sau ngày Thượng Hải được giải phóng, thím Hai Ú một mình từ Tô Bắc về đây sinh sống. Hồi đó ở đây chưa có con hẻm ngoằn ngoèo này, trước sau chỉ là một bãi đất hoang rộng lớn, lác đác mới có vài túp lều tranh. Thím chọn một khoảnh đất tương đối bằng phẳng, đặt đôi quang gánh trên vai mà trong đó là toàn bộ tài sản của thím xuống, rồi tay ôm vai vác từng bó sậy, từng mớ rạ, cứ thế một mình thím rông rã suốt ba ngày, ba đêm liền mới dựng lên được túp lều đủ cho một mình thím che thân. Thím mệt đến đứt hơi, lão đảo chui vô lều và chìm trong giấc mộng. Tiếng ngáy êm dịu ngọt ngào của thím theo gió bay đi, làm mê mẩn cả tâm hồn anh chàng Ma Đại cũng đang đơn thương độc mã. Ma Đại cho đó là thời cơ có thể chớp lấy, bèn rón rén mò vào túp lều còn chưa kịp khép cửa. Không ngờ, khi anh đưa tay định

sờ lên bộ ngực căng phồng đang nhấp nhô theo nhịp thở như đang chào mời thì nhanh như chớp, thím né người bật dậy hét tướng lên : "Đồ chó ! Đồ chết bầm, chết giẫm !". Ma Đại hoảng quá, nhũn người khụy gối xuống trước mặt thím. Đến tận bây giờ, mỗi lần nhìn thấy cặp đùi của thím, ma Đại còn hít hà thở gấp nữa là !

Vậy là thím Hai Ú đã "có đất cắm dùi". Từ đó, thím, bắt đầu sự nghiệp gánh rau đi bán rong khắp các ngõ phố, sau nữa thì bán đậu phụ do thím tự sản xuất, rồi thì vào làm công cho một xưởng sợi hợp doanh với nhà nước. Thím đã đứng chân trên mảnh đất này như thế đó. Sau khi đã tạm "an cư lạc nghiệp", thím trở về Tô Bắc đón chồng ra thành phố. Lúc bấy giờ mọi người mới biết rằng cái cô gái lanh lợi, mơn mớn, mồm mĩm ấy đã có chồng. Cũng từ bấy đến nay, người ta vẫn gọi thím là thím Hai Ú mà không hề thay đổi danh tánh.

Những ngày dễ chịu đã thật sự đến với thím kể từ khi ông chồng thím nghỉ việc ở nhà. Kể ra thì thím cũng bực bội về chuyện này lắm. Đang lúc mọi khoản lương, thưởng ngày càng tăng thì đáng tiếc là năng suất ở xưởng sợi của thím lại

giảm, thím phải đợi về hưu vậy mà dùng một cái, ông ấy bị nghỉ việc. Hai vợ chồng dành ngôi nhà xem người ta vui vẻ đếm tiền. Việc này không nói cũng biết, cái ý định tích cóp ít tiền để tổ chức một đám cưới thật đình đám cho thằng con trai bỗng chốc đã tan như bọt nước. Hiện nay, đời sống của mọi người mỗi ngày một khá hơn, nhưng đối với vợ chồng thím thì ngược lại, vậy còn biết hơn thua với ai nữa bây giờ ? Thời đại đã đổi thay, người ta ngày càng coi trọng đồng tiền, miệng người sang có gang có thép mà ! Cả hai gia đình đều là phận nghèo hèn trong hẻm, bị người ta coi thường, nhưng cứ nghĩ bất chợt đến một ngày nào đó, nhà cửa được chăng đèn kết hoa sáng rực suốt từ ngoài vào trong, có cả giàn VCD, lò vi-ba... nữa, để hàng xóm lác mắt một phen, hết dám ré rúng mình, nhưng giờ thì đã muộn.

Thím Hai Ú là người chuộng hình thức đến mức không thể nào thay đổi được nên làm sao mà thím có thể ngờ rằng chồng thím lại bị nghỉ việc ? Điều đó quả là một cú sốc rất lớn đối với thím.

Chồng thím Hai Ú nghỉ việc được chừng một tháng thì ở

huyền bên người ta mở xí nghiệp mới. Chẳng hiểu trời xui đất khiến thế nào mà ông lại được tuyển dụng làm nhân viên cung tiêu, lương tháng năm trăm đồng, ngoài ra còn được hưởng phần trăm tiền bán hàng nữa. Đó chẳng phải là lộc trời ban cho hay sao ? Vậy là chồng thím như anh hùng đã có đất dụng võ, ông không cần phải trở tài khoa ba tác lược nữa. Ông gặp may như thế nên thím mừng ra mặt, tuy hay gắt gỏng nhưng giọng thím luôn chứa đầy sự ấm áp. Thím tỏ ra khoan dung độ lượng hơn đối với chồng. Chồng thím bảo sự rủi ro nhiều khi cũng là một thử thách trong cuộc sống. Thím dần dần cảm thấy thấm thía với lời nói ấy và chôn chặt nó vào lòng. Trên cửa miệng thím giờ đây lúc nào cũng thấy nhắc đến “ông lão tôi thế này, ông lão tôi thế nọ...” ra vẻ rất tự hào. Cuộc sống gia đình thím được cải thiện rõ rệt, đó là nhờ bản lĩnh của ông. Chồng thím ngày càng bận túi bụi, thường đến nửa đêm mới khật khuông trở về nhà, có hôm chẳng thấy mặt mũi ông đâu. Thím xót lắm, thỉnh thoảng mua thức ăn ngon tẩm bổ cho ông, ông chưa từng chịu đựng vất vả như thế bao giờ !

Nhưng nào có ai ngờ, cuộc sống dễ chịu của thím Hai Ú lại ngắn ngủi đến như vậy. Chuyện xảy ra khá tự nhiên : Cũng như

mọi ngày, chồng thím đi làm, cậu con trai đi chơi với bạn gái, thím chẳng phải đợi cơm nên ăn vội vài hột rồi hấp tấp đi thăm một người chị em bà con đã lâu chưa gặp. Bỗng thím thấy lạ, giống như mặt trời mọc ở hướng tây vậy. Khi đi ngang qua quán Từ Gia Hội, thím vô tình chứng kiến chồng mình khoác vai một cô gái ăn mặc khá diêm dúa, đang tung tăng bước vào quán. Lửa giận bốc lên hừng hực, thím xông tới, tát cho ông hai cái nổ dom đóm mắt...

Chuyện này người trong hẻm không ai biết, vì thím chẳng đại gì mà vạch áo cho người xem lưng. Có điều cứ đợi đến đêm hôm thanh vắng, thím mới ghé sát tai chồng chỉ chiết cho hả giận. Còn chồng thím thì vẫn cứ tỉnh bơ, ông coi đó là lời ru đưa ông vào giấc ngủ. Ông ngáy ro ro, lúc tỉnh dậy lại cảm thấy sáng khoái như vừa trải qua giấc mộng đẹp. Có bữa ông còn cao hứng nói: “Nhà này bây giờ là do tôi chỉ huy đấy nhé!”. Nghe thấy vậy, thím tức muốn ói máu mà không làm gì được. Không thể cứ thế mãi, đến một đêm trời đổ mưa tuyết, trong căn nhà nhỏ tĩnh mịch của thím Hai Ú bỗng vang lên tiếng hét thất thanh của ông lão giống như tiếng lợn bị chọc tiết. Khi hàng xóm kéo đến chỉ thấy ông đang bụm miệng quần quai trên giường, còn thím Hai Ú

thì đang ngậm trên mồm cái lưỡi rất đáng tự hào của ông, giống như người ta đang làm xiếc vậy. Sáng hôm sau, thím Hai Ú cấp thúng ra chợ mua về một thúng nào là lưỡi lợn, tim, gan... để bồi bổ cho ông. Ông vẫn là chồng thím, thím phải gắng mà nuôi dưỡng, nếu để người khác làm thay thì coi như mất chồng.

## MÃ DÃ

### *Gọi nhầm số*

Alô ! Alô !...

- Alô ! - Ai gọi đây !

Lý Bình An nghe thấy một chất giọng già nua vang lên trong máy, anh biết ngay không phải là đối tượng mình cần gặp nên vội vàng nói :

- Xin lỗi ! Cháu gọi nhầm số ạ !

- Không sao, gọi nhầm số là chuyện vẫn thường xảy ra mà!

- Tiếng người đầu dây bên kia đáp - Số máy của tôi là 88743521.

- Vâng, cháu muốn gọi số 88743512. Cháu thành thật xin lỗi bà. Thưa bà ! - Lý Bình An nhận ra đó là một bà lão nhân hậu nên gọi ngay bằng “bà”.

- Không sao, không sao ! Tôi đang rảnh, được anh gọi đến nói chuyện là vui lắm rồi. Lâu nay hề có ai gọi đến số máy này thì tức là gọi tôi. Hình như anh đang tìm một cô gái nào đó thì phải ?

- Vâng, thưa đúng vậy ạ ! - Lý Bình An có vẻ thận thừng đáp, - Một cô bạn mới quen. Bà thấy đấy, đến số điện thoại mà cháu cũng không nhớ kỹ.

- Lần sau anh sẽ nhớ kỹ thôi. Phải cẩn thận một chút, anh bạn trẻ ạ. Cô gái ấy chắc là xinh đẹp lắm phải không ? Đã có hơn chục chàng trai gọi đến số điện thoại này rồi đấy! - Bà lão vừa nói vừa cười lên vui vẻ.

Thấy bà lão đang hào hứng nên Lý Bình An không nỡ gác máy mà vẫn tiếp tục nghe.

- Này, anh bạn trẻ, chớ có nói lời xin lỗi. Từ giờ trở đi, nếu rảnh thì gọi cho bà lão này nhé, chúng ta nói chuyện với nhau cho vui.

- Vâng ạ ! Nhất định cháu sẽ gọi. Giờ thì cháu gác máy đây, thưa bà.

. Được rồi gác máy xong thì gọi ngay số 3512 di.

Một thời gian sau thì Lý Bình An đã kết được với “cô bạn mới quen” nọ. Hôm ấy anh đang định gọi điện thoại cho cô thì bỗng sực nhớ đến bà lão. Anh tạm thời thay đổi ý định, bấm ngay số máy của bà.

, - Alô ! Thưa bà. Bà có nhận ra cháu là ai không ?

- Nhận ra rồi ! Nhận ra rồi ! Hôm nay thì anh không nhầm số nữa chứ ? – xem chừng bà lão rất phấn khởi.

- Thưa không nhầm đâu ạ ! Cháu gọi cho bà đấy, thưa bà !

- Tốt, tốt lắm !

Sau đó thì Lý Bình An thường xuyên gọi điện thoại cho bà lão, mà lần nào cũng có bà ở nhà, thậm chí chuông mới reo là bà nhấc máy ngay. Họ nói với nhau đủ thứ chuyện, mỗi lần nói chừng ba phút thì bà lão dừng lại rồi gác máy.

Qua điện thoại, Lý Bình An biết bà lão có một người con trai đang làm nhà báo, rất hiếu đễ với mẹ. Bà lão còn có một cô cháu gái rất khéo khinh. Cuộc sống của bà xem chừng cũng hạnh phúc.

Càng ngày tình cảm giữa Lý Bình An và bà lão càng trở nên thân thiết. Anh coi bà như từ mẫu. Anh muốn đến thăm bà, nhưng mỗi lần nhắc đến chuyện này, bà lão đều nói :

- Thôi đi, thôi đi ! Bọn trẻ các anh bạn lắm, hãy giành thời gian mà tiếp xúc với bạn gái. Lúc nào rảnh rồi, hai bác cháu nói chuyện với nhau qua điện thoại được rồi.

Cứ thế kéo dài được hai năm. Có một hôm Lý Bình An lại gọi điện cho bà lão, nhưng gọi mãi mà máy cứ bận. Anh linh cảm thấy có điều gì đã xảy ra nên liền ra ngay bưu điện nhờ xác định giúp địa chỉ của bà.

Đó là một tòa nhà cũ kỹ, bà lão ở trên lầu một.

Lý Bình An gõ cửa hồi lâu nhưng không ai mở. Thấy có ông lão hàng xóm đang đi tới, anh cất tiếng hỏi :

- Thưa ông, cháu muốn hỏi thăm chủ nhà này ?
- Đi rồi !
- Đi rồi ! Dọn nhà đi nơi khác rồi sao ?
- Dọn ra (nghĩa địa) Hoa Lâm Sơn rồi.

- Thế còn con trai bà ấy ?

- Chết lâu rồi.

Lý Bình An hỏi ra thì mới biết con trai bà lão đã chết từ lâu trong một vụ tai nạn giao thông, cô con dâu cũng bỏ đi cùng với đứa cháu nội. Bà lão bỗng chốc trở thành độc thân, mất lại mù lòa nữa. Từ khi con trai chết, bà lão suốt ngày cứ ngồi bên máy điện thoại, vậy mà đã mười năm rồi. Cuối cùng, do bệnh tim đột phát, bà lão qua đời bên máy điện thoại, mãi hai ngày sau người ta mới phát hiện được.

Lý Bình An lòng buồn rơi rớt. Anh rất ân hận vì sự chậm trễ của mình. Anh quyết định ra phố mua một bó hoa đi viếng mộ bà lão.

TRƯƠNG VĂN

## *Ông Lão Và Chiếc Cối Xay*

**C**hiếc cối xay bột ọp ẹp chạy bằng sức nước và ông lão vận hành đều như ngọn đèn trước gió.

Chiếc cối xay già hơn ông lão đến vài chục tuổi. Còn ông lão thì chẳng nhớ nổi mẹ mình qua đời từ bao giờ. Ông cùng bố lớn lên bên chiếc cối xay của gia chủ. Khi bố ông từ bỏ ông và chiếc cối xay để đi tìm người bạn già bên kia thế giới thì ông trở thành người vận hành chiếc cối xay. Ban đầu ông làm thuê cho gia đình chủ. Sau cải cách ruộng đất, chính quyền chia chiếc cối xay đó cho ông. Khi hợp tác xã trong thôn được thành lập thì ông lại trở thành người vận hành cối xay cho tập thể.

Ông lão vận hành cối xay đó họ Lưu, sống độc thân suốt đời. Suốt đời ông chưa hề chung đụng với một người đàn bà

nào. Đã hơn bảy chục tuổi rồi, nhưng trông ông vẫn cứng cáp. Ở trong thôn, người nhiều tuổi thường gọi ông là “Bố Lưu”, còn đám trẻ thì gọi ông là “Ông Lưu”. Từ khi điện về, có cối xay chạy bằng điện, trưởng thôn nói với ông lão: “Bố Lưu ơi ! Bây giờ có cối xay điện rồi, không ai dùng cối xay nước nữa. Bố nên vào trại dưỡng lão mà nghỉ cho khỏe”. Thế nhưng ông lão vẫn cố chấp trả lời rằng : “Bột xay bằng cối xay điện ăn bay mùi điện lắm, tao không quen !”. Thật ra thì ông lão không muốn rời chiếc cối xay nước già nua của mình. Ông trưởng thôn nghĩ ông lão quá già rồi, buộc ông ấy phải nghỉ thôi.

Người ta kháo nhau rằng trên núi Đầu Rồng còn bảo tồn một số di chỉ lịch sử về trận chiến của đạo quân Gia Các Lượng, ủy ban huyện đang biến nơi đây thành điểm du lịch. Ti-vi vừa mới quảng cáo có vài lần mà người thành phố đã kéo đến nườm nượp, thỉnh thoảng còn có cả người nước ngoài nữa. Chiếc cối xay nước được đặt ngay ở “miệng rồng” là một điểm tham quan nên tự nhiên trở thành vật cản. Thế là huyện lệnh cho xã, xã lệnh cho thôn phải tháo gỡ ngay chiếc cối xay nước kia đi.

Ông trưởng thôn trẻ tuổi đến cối xay nước, nói với ông lão:

- Ông Lưu ơi ! Huyện ra lệnh ông phải tháo cối xay. Còn ông thì vào nhà dưỡng lão mà nghỉ cho khỏe ?

- Thế chiếc cối xay này làm ngựa mất ai trên huyện vậy ? - Ông lão hỏi vặn lại.

- Địa phương mình đã trở thành khu du lịch, du khách đến nhiều, mà chiếc cối xay của ông lại quá cũ kỹ, sợ người ta cười cho, - Ông trưởng thôn đáp.

- Thế du khách có ăn bột mì để lớn không ? - Ông lão vẫn khẳng khái cự tuyệt.

- Ông ơi ! Bây giờ người ta toàn xay bột bằng máy chứ có ai xay bằng cối xay nước của ông đâu ?

- Tao không đi ! - Ông lão xẵng giọng rồi nín thinh.

Ông thôn trưởng đành lắc đầu cười và cáo lui. Một lúc sau thì ông chủ tịch huyện dẫn mấy người mắt xanh, mũi lõ, tóc vàng đến. Chẳng hiểu họ xì xỏ cái gì rồi chụp ảnh chiếc cối xay nước theo đủ góc cạnh, sau đó còn chụp ảnh chung với ông lão nữa.

Trước lúc chia tay, mấy du khách nước ngoài chỉ vào ông lão nói OK ! OK ! Ông lão không biết tiếng nước ngoài nhưng ông hiểu rằng thế nào chiếc cối xay nước của ông cũng phải bị giữ bỏ.

- Ông Lưu ơi ! Cháu đem tin vui đến cho ông đây...

Không đợi cho thôn trưởng nói hết, ông lão đã chặn họng:

- Thôi, mày chẳng cần phải nói nữa. Kêu người tới giờ cối xay liền đi.

- Ông Lưu, không phải giờ nữa đâu.

- Tại sao ?

- Giữ chiếc cối xay nước lại cho du khách nước ngoài xem ấy mà !

- Chẳng phải hôm trước mày đã nói nó là thứ cũ kỹ lạc hậu đó sao ? Vậy mà bây giờ lại bảo để cho du khách nước ngoài xem !

- Thì du khách nước ngoài người ta thích xem những thứ cũ kỹ, lạc hậu của Trung Quốc mà.

- Du khách nước ngoài thích xem những thứ cũ-kỹ-lạc-hậu của Trung Quốc !... - Ông lão gần giọng nói từng tiếng.

Rồi một hôm mới tờ mờ sáng, trong thôn có người đi làm đồng sớm, phát hiện chiếc cối xay nước không còn ở chỗ cũ nữa, đã vội vàng đi báo trưởng thôn. Ông trưởng thôn trẻ tuổi hoảng hốt đến tận nơi xem sự thể thế nào thì thấy nhà xay bị ai đốt mất rồi, chỉ còn lại hai thớt cối đá nằm chổng gọng dưới mương. Ông trưởng thôn sững sờ, không biết rồi sẽ ăn nói thế nào với huyện đây ?!

Ông lão mất biệt tăm tích. Có người nói ông đã chết thiêu luôn trong nhà xay. Cũng có người bảo ông đã xuất gia đi tu. Nhưng sự thật thì chẳng ai nhìn thấy ông ở đâu cả.

HỒ VĨNH KỲ

## *Chuyện Xảy Ra Bên Hồ*

**X**uân về én lượn đầy trời. Du khách đến vùng hồ ngày càng đông. Cảnh non xanh nước biếc ấy chắc chẳng còn nơi nào sánh được.

Người thanh niên mù nọ lóc cóc dò đường bằng chiếc gậy trúc trên tay đang thận trọng bước tới từ phía ngược ánh mặt trời. Anh ta sửa lại chiếc kính đen to tướng đeo trên sống mũi, loay hoay tìm một chỗ đông người ngồi xuống rồi bắt đầu van xin thăm thiết : “Mùa xuân đến rồi nhưng tôi thân phận mù lòa, không còn muốn sống nữa !”...

Thế giới này tươi đẹp và nồng ấm biết bao ! Đã có nhiều du khách móc túi bỏ một ít tiền lẻ vào cái chậu của anh ta đang để

trước mặt. Có người còn xúc động khuyên nhủ anh ta nữa. Anh ta không ngớt biểu thị lòng biết ơn đối với mọi người.

Lúc này có một vị trung niên ngồi xe lăn bỗng xuất hiện. Trước cảnh đau lòng ấy, ông ta cảm thấy nhức buốt tâm can như bị ong vò vẽ đốt. Ông ta lăn nhanh mấy vòng bánh xe đến trước người thanh niên mù nọ, nói với giọng run run: “Này, anh bạn trẻ! Hãy cố gắng rắn lên một chút. Anh cần phải sống!”.

Vị trung niên đã kể lại chuyện không đáng nhớ của đời mình cho người thanh niên mù nọ nghe. - Ngay từ thuở nhỏ, ông đã mắc chứng bệnh bại liệt cả hai chân. Đến năm hai mươi tuổi, bạn bè cùng lứa với ông như chim sổ lồng, lần lượt vào đời với những công việc khác nhau. Chỉ còn lại mình ông, èo uột như quả dưa leo bị sương tấp. Ba ngày liền ông tự nhốt mình trong căn phòng hẹp dày đặc khói thuốc lá và cuối cùng thì chọn lấy con đường chết. Hôm đó cũng vào tiết xuân, một mình ông đi đi lại lại bên hồ khá lâu, ngược mắt nhìn trời xanh lần cuối rồi gieo mình xuống làn nước giá lạnh. May mà ông được một người tốt bụng liều mạng cứu sống. Sau khi vớt ông lên bờ, tìm hiểu được nỗi bất hạnh của ông, người kia bèn móc ra tờ giấy bạc năm mươi

đồng Nhân dân tệ cho ông và tặng thêm một lời khuyên mà suốt đời ông không dùng hết : “Này, anh bạn trẻ ! Trời đã sinh ra ta thì ắt phải có công dụng!”.

Dựa vào lời khuyên đó, ông đã sống đến hôm nay và trở thành một con người mạnh mẽ, công thành danh toại, là tổng giám đốc một tập đoàn sản xuất chế biến cao su. Bây giờ bỗng có người muốn lặp lại bi kịch cũ của đời ông, thì sao ông có thể bàng quan cho được ?

Nhưng có điều không tưởng tượng nổi là câu chuyện về những bước thăng trầm của đời ông chẳng hề khiến cho lòng người thanh niên mù nọ có mấy may rung động. Không nán chí, ông quyết tâm dùng tình thương đồng loại để sưởi ấm cho trái tim băng giá ấy :

- Anh bạn ! Anh còn trẻ lắm. Sống dựa vào người khác thì chẳng hay ho gì đâu. May mắn là ở chỗ tôi đang thiếu người làm việc trong phòng tối. Anh đến chỗ tôi nhé, thu nhập cũng khá đấy. Nếu anh bạn đồng ý thì đi theo tôi ! - Ông ta nói vậy mà anh nọ vẫn cứ tỉnh bơ.

- Ô ! Việc này cũng chẳng vội. Anh cứ suy nghĩ kỹ đi rồi sẽ tính. - Ông chìa cho anh tám danh thiếp, bảo nếu cần thì cứ gọi điện thoại. Đồng thời, ông còn rút ra một xấp tiền và chân thành nói. - Đây là ba trăm đồng nhuận bút mới nhận từ bưu điện, coi như chút lòng thành của tôi ! - Nói xong, ông bỏ luôn vào chấu.

Trên gương mặt người thanh niên mù nọ thoáng một chút hoan hỉ mà người khác khó có thể phát hiện được. Anh ta vội cảm ơn rồi cúi đầu, đưa hai tay run run dè dặt lấy xấp tiền. Bất ngờ, chiếc kính đen to đùng trên sống mũi anh ta bỗng rơi xuống đất kêu đánh “bốp” một tiếng.

Người đang ông trung niên ngồi trên xe lăn quay đầu lại định nói lời từ biệt đã tỏ ra vô cùng kinh ngạc khi thấy rõ hết màn kịch dối trá ấy. Anh nọ vốn chẳng phải là người mù ! Người đàn ông trung niên thoát đầu cảm thấy mình bị kẻ xấu đánh lừa nên mặt đỏ bừng, sau đó trấn tĩnh lại đã thốt lên:

- Hừ ! Tại tôi mù !

“Anh mù” nọ xấu hổ quá, chẳng biết trốn đi đâu cho khuất.

TRẦN DỤC

## *Tiểu Chiêu*

Tiểu Chiêu là con gái nhà nông.

Trông cô xinh xắn đáng yêu hơn đám con gái cùng lứa trong thôn. Điều này chắc có liên quan đến việc cô đã từng được đi học vài năm. Hôm nào ngủ dậy cô cũng chải đầu gọn ghẽ, ăn mặc sạch sẽ. Cô không thích làm việc mà đi chân đất. Nhưng nhà nông là nhà nông. Hàng ngày cô phải lội đồng, phải tiếp xúc với phân rác, phải làm bạn với sinh lầy, phải gồng gánh, cắt cỏ, chăn lợn, chăn dê... hai sương một nắng. Cuộc sống của nhà nông không phải lúc nào cũng dễ chịu.

Tiểu Chiêu nghĩ giả được như con gái thành thị thì sướng biết mấy.

Rồi một hôm, trong những ngày khó khăn gian khổ đó, nguyện vọng của Tiểu Chiêu đã trở thành hiện thực. Cô ra thành phố làm công cho một cửa hàng. Ông chủ cửa hàng là người có thân hình hộ pháp, mặt đầy râu quai nón. Cô ăn ở luôn tại cửa hàng. Trên lầu có một phòng nhỏ, ngoài cô ra còn có hai cô gái khác lớn hơn, một tên Tú, một tên Mẫn. Mẫn như người chị, sau khi giúp cô sắp xếp chỗ ở xong, nhẹ nhàng khuyên bảo : Hãy nghe lời ông chủ ! Ông sai làm việc gì thì làm việc ấy.

Chỉ một ngày là Tiểu Chiêu thấy ở thành thị sướng gấp trăm lần ở nông thôn rồi; ở cửa hàng cũng sướng gấp trăm lần so với ở nhà. Công việc ở cửa hàng không nhiều nên làm không thấy mệt, quạt máy chạy vù vù, mát rượi, chẳng đổ mồ hôi chết ngột như ở nhà. Khách khứa vào ra cửa hàng đều ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, đẹp đẽ.

Duy có điều khiến cô cảm thấy bứt rứt là vào hôm thứ ba kể từ khi nhận việc, cô thấy Tú ôm mặt khóc rồi đột ngột bỏ đi. Tú ra đi một cách lặng lẽ, bất ngờ giữa lúc ông chủ râu xồm vắng nhà, còn bà chủ thì hai tay chống nạnh, mặt hầm hầm như bà la sát. Mẫn vẫn cúi đầu, chăm chú lau chùi quầy hàng. Tiểu Chiêu đâm lo, chắc là đã xảy ra chuyện gì rồi.

Việc kinh doanh ở cửa hàng đang lên. Ông chủ lại khoái uống rượu, toàn là những thứ rượu quý, suốt ngày lúc nào mặt cũng đỏ gay, say say xin xin. Mỗi lần uống rượu, ông chủ đều bắt một trong các cô gái phục vụ ngồi hầu bên cạnh. Người phải làm công việc này nhiều nhất là Mẫn. Có lần Tiểu Chiêu nghe thấy tiếng loảng xoảng trong phòng, tưởng là con mèo tam thể đang quậy phá cái gì, bèn chạy vào xem thử, nào ngờ bắt gặp ông chủ đang ôm chặt lấy Mẫn, bộ râu xồm của gã cà mạnh lên khuôn mặt non trẻ của chị ấy, cô hoảng quá, thụt ngay lại. Cô làm bộ chẳng thấy gì, gặp Mẫn cô cũng không nhắc đến.

Lần đầu tiên Tiểu Chiêu nhận được tiền công, lần đầu tiên cô nhìn thấy tờ giấy bạc một trăm đồng. Cô mừng quá, không thể ngủ say như mọi ngày. Cô nhìn bầu trời đầy sao qua cửa sổ. Dù sao đi nữa thì giờ đây cô chẳng muốn trở về làng.

Ở thành phố được một thời gian, Tiểu Chiêu tỏ ra đáng yêu hơn. Không phải giải dầm sương gió nên làn da trắng trẻo mịn màng hơn, hai bàn tay không còn thô nhám nữa; mặc bộ quần áo của ông chủ mua cho, cô không còn giống con nhà nông chút nào.

Tối hôm ấy, lần đầu tiên Tiểu Chiêu hầu rượu cho ông chủ. Ông chủ có thân hình hộ pháp cười tít mắt. Bên tai cô văng vẳng lời khuyên của Mẫn : Hãy nghe lời ông chủ ! Ông sai làm việc gì thì làm việc ấy. Ông chủ uống rượu quý, hễ ngứa cổ lên là cạn chén. Ông bảo cô cùng uống. Tiểu Chiêu không dám trái lệnh, cô nhắm một chút, miệng lưỡi cay sè, lục phủ ngũ tạng như có lửa đốt. Ông chủ khoái chí, cười khà khà, bảo cô uống tiếp. Cô không tài nào uống được nữa, may mà ông chủ không nài ép, ông uống một mình đến lúc say khướt ra. Lần đầu tiên Tiểu Chiêu bị ông chủ ôm, bị cà râu đau điếng, bị sờ soạng khắp người; cô hoảng quá, chòì đập tứ tung. Đến lúc này cô mới hiểu muốn làm con gái thành thị không phải dễ, mà phải trả giá rất đắt.

Tiểu Chiêu cảm thấy sợ, cô sợ ông chủ.

Tiểu Chiêu không muốn trở thành Tú.

Tiểu Chiêu cũng không muốn giống như Mẫn. Chiếc nhẫn vàng trên tay Mẫn cứ sáng lóe lên.

Cô né tránh ông chủ, suốt ngày nơm nớp lo sợ. Nhưng tránh một vài lần chứ làm sao tránh được mãi. Cô lại phải hầu

rượu ông chủ. Ai bảo cô phục vụ ở cửa hàng ?! Ai bảo cô không muốn rời thành phố ?! Ai bảo cô là con gái nhà nông?!

Cô nghĩ thành phố là thiên đường và cũng là địa ngục.

Chỉ còn một cách là lấy chồng.

Tiểu Chiêu chuẩn bị rời cửa hàng. Mẫn biết chuyện tỉ tê khuyên nhủ, nói rồi sẽ hối hận cho mà coi. Tiểu Chiêu lắc đầu, lòng cô đã quyết.

Cô lấy một anh công nhân vệ sinh.

Tiểu Chiêu không ngại, vì anh ấ là người thành phố.

Anh công nhân vệ sinh nọ là một anh chàng thô kệch, không kiếm được nhiều tiền, không biết chiều chuộng phụ nữ. Anh ta giống như ông chủ, cũng thích uống rượu, nhưng không phải rượu qui mà là “ba xì dê”...

Tiểu Chiêu lấy anh công nhân vệ sinh, vừa có chút ân hận lại vừa không.

## TỔNG THÀNH QUÂN

### *Lặng Lẽ Sân Nhà*

Ngôi nhà gạch ba gian được chia làm đôi, phía đông là Đức Quý, phía tây là Chí Triệu. Cái sân nhỏ cũng được ngăn bằng một hàng rào song gỗ khá thưa. Tân Tân, thằng con trai bốn tuổi của Đức Quý ở phần sân phía đông vẫn thường chui qua rào cùng Nam Nam chơi trốn tìm mà chẳng cần phải đi vòng ra đằng cổng. Bên phần sân phía tây, mỗi lần vợ Chí Triệu xào rau mà nhớ có hết xì dầu thì lại sai Nam Nam, đứa con gái năm tuổi mang bát sang xin, tất cả đều chui rào. Đức Quý và Chí Triệu hoặc hai bà vợ cũng thường tán gẫu với nhau qua hàng rào, đến lúc một trong hai bà vợ hoặc một trong hai ông chồng gọi vào nhà có việc thì mới đành phải chia tay, hẹn ngày mai nói tiếp.

Vợ Đức Quý biết chút ít về cách sử dụng thuốc. Vợ Chí Triệu thỉnh thoảng gọi : “Chị Quý ơi ! Máy bữa nay anh Triệu nhà em ho

dữ quá, uống thuốc gì cũng không khỏi !". Vợ Đức Quý hỏi cận kề là ho có đàm hay ho khan rồi mới dốc lọ thuốc nhà mình ra chọn mấy miếng cam thảo hoặc mấy viên xuyên tâm liên, đưa qua hàng rào cho vợ Chí Triệu, bảo đảm ba ngày sau Chí Triệu khỏi ho liền.

Nhà Chí Triệu có chiếc bơm xe đạp. Mỗi sáng đi làm, Đức Quý hoặc vợ thấy bánh xe non hơi, chỉ cần ới lên một tiếng, nếu không phải là Chí Triệu thì vợ anh ta đưa ngay chiếc bơm qua rào. Bơm xong không cần phải trả tiền, cứ để đấy rồi đạp xe đi làm. Đợi chừng nào Chí Triệu hoặc vợ cần dùng cũng lại ới lên một tiếng, Đức Quý hoặc vợ liền lấy bơm đưa qua ngay, không phải chờ lâu.

Chẳng rõ từ lúc nào, Chí Triệu được lên chức, bận túi bụi, chuyện tán gẫu với nhau qua hàng rào trở nên thưa dần. Con bé Nam Nam cũng được gửi đến nhà ông bà nội đã nghỉ hưu. Một khi công việc đã bận thì cuộc sống buộc phải đơn giản hơn. Vợ Chí Triệu lúc nấu ăn, mắm muối thiếu bất tử vẫn thường cuống lên, la lối om sòm; nêm thức ăn hơi mặn một chút cũng thành chuyện. Gặp hôm thời tiết thay đổi bất thường,

chí Triệu đầu đầu, đã có bác sĩ ở cơ quan cao tay hơn vợ Đức Quí, thuốc men cũng tốt hơn mấy miếng cam thảo, ầu cũng là chuyện đương nhiên.

Có bữa sáng ra đi làm Chí Triệu thấy bánh xe non hơi, định ới một tiếng đòi bơm nhưng sợ muộn nên thôi, - làm cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu đi sớm một chút, cứ đến cơ quan rồi hẵng hay. Thời gian cứ thế trôi qua, hai vợ chồng Đức Quí cảm thấy áy náy trong lòng, mỗi lần mượn bơm cứ hấp ta hấp tấp bơm vội mấy cái, chẳng cần biết đủ hơi hay chưa, đã vội trả lại ngay. Hôm nào vội quá thì chiều về thế nào cũng mang sang trả, làm như không trả là không được vậy.

Sau đó ít lâu, thấy bên phần sân nhà Chí Triệu có một đồng gạch lớn. Nghe vợ Chí Triệu đánh tiếng sẽ xây lại cái kho. "Hiềm một nỗi là cơ quan người ta không cho xây. Tức không chịu được !" - Lúc nói câu này chị ta có vẻ sừng sững thế nào ấy. "Nhưng mới thì vẫn hơn chứ !" - Vợ Đức Quí phụ họa, định nói thêm vài câu nhưng vợ Chí Triệu dùng dùng, ngúng nguẩy bỏ vào nhà.

Ăn cơm tối xong, Đức Quý lưng thưng ra sân, liếc mắt nhìn đồng gạch, tay cho vào túi quần bấm đốt nhăm tính hồi lâu. Anh nhận thấy số gạch đó không phải dùng để xây kho. Anh ngấm lại cái hàng rào đã xiêu vẹo, lòng cảm thấy trống rỗng.

QUÁCH THIỆU LONG

## *Người Làng*

**S**au khi Chu Vũ ra thành phố làm ăn thì người làng ai cũng tự hào vì từ nay quê mình đã có con cháu làm việc trên tỉnh.

Lúc về quê, Chu Vũ gặp ai cũng bảo : “Nếu có dịp ra tỉnh, nhớ ghé tôi đấy nhé !”. Anh nói câu này rất tự nhiên vì nghĩ nó rất thương tình, ai cũng phải như vậy. Anh đâu có ngờ người ta ghé nhà anh thật. Còn người làng lại cho rằng có việc phải ra tỉnh mà gặp người quen, có chỗ nghỉ chân thì tiện quá đi chứ. Được người quen gợi ý, giúp đỡ, nói chuyện tâm tình thì còn gì bằng !

Người làng ra tỉnh, hỏi ngược hỏi xuôi rồi cũng tìm ra chỗ Chu Vũ làm, tìm ra nơi anh ở, đó là một căn phòng vốn vẹn chỉ

có chín thước vuông. Có lần người ta ra năm ba người một lúc, nhà chật như nêm, Chu Vũ bắn loạn cả lên.

Chu Vũ biết rằng bà con mình ở xa trong hóc núi xó rừng, nếu không có việc thì chẳng ai ra tỉnh làm gì nên anh phải tiếp đãi tử tế. Thế nhưng anh đang làm công tác “Xây dựng cơ bản”, nhà chẳng ra nhà, túi lại xẹp lép. Mỗi bận có khách, anh phải lấy nồi để pha trà, ngứa cá nấp vung để đựng rau, dưa phải chẻ làm đôi mới đủ dùng. Có bữa anh thấy thức ăn tẻ quá, định chạy ra phố mua thêm chút đỉnh nhưng bị bà con ngăn lại, nói : “Chớ nên phung phí ! Chúng tôi biết, anh sống ở thành phố chẳng phải dễ dàng gì. Anh cứ để chúng tôi tự nhiên, đừng khách khí, kéo lần sau chúng tôi chẳng dám ghé nữa đâu !”. Tuy nói vậy nhưng không biết họ có thật lòng hay không, hay trong bụng lại cho rằng anh keo kiệt. Người nhà quê họ ăn khỏe lắm, cơm chẳng bữa nào đủ, thường phải luộc thêm mì sợi, anh rất áy náy trong lòng. Hôm nào khách là đàn ông thì chịu khó nằm chung chiếc giường một với anh. Còn đàn bà ? Đành phải ra nhà trọ vậy. Người nhà quê không đòi hỏi sang trọng, ở nhà trọ tuy rẻ tiền nhưng điều kiện vệ sinh lại quá tệ, khiến anh chẳng yên tâm chút nào.

Dưới con mắt của người làng thì Chu Vũ là một người "thần thông quảng đại". Bất cứ việc gì họ cũng hỏi ý kiến anh, nhờ anh đi cùng để giải quyết. Anh cảm thấy rất khó xử, vì chưa được vào biên chế chính thức nên đâu có ngày phép mà xin nghỉ. Nếu có tranh thủ lúc rảnh rồi đi được với họ thì cũng chẳng được tích sự gì vì có khối cơ quan, đơn vị anh còn chưa biết nó nằm ở chỗ nào chứ chưa nói gì đến chuyện có hay không có người quen.

Mỗi lần đưa tiền người làng, Chu Vũ đều cảm thấy bất an. Có người phải nói là cả đời mới đến quấy quả anh một lần, nếu không tận tình giúp đỡ họ thì lúc ra về họ sẽ nghĩ gì ? Cho dù họ có nghĩ gì chẳng nữa thì người làng ghé nhà anh ngày vẫn càng nhiều. Người này vừa đi thì kẻ khác liền đến. Tất cả đều rất tự nhiên. Có gì ăn nấy, có sao ăn vậy, lúc ra về còn để lại cả đồng nào là khoai, bí, đậu, đỗ... Chu Vũ cảm thấy bần khoản, như mình đang mắc nợ bà con. Anh trầm nghĩ : Rồi có ngày, mình sẽ đền đáp thỏa đáng cho họ !

Sau đó ít lâu thì đời sống của Chu Vũ khá dần lên. Anh đã chuyển chỗ ở đến một căn hộ ba phòng, đồ đạc trong nhà mua sắm tạm đủ, chân tay đầu óc anh cũng nhăm lẹ mau mắn hơn

trước. Anh quen nhiều người, biết nhiều đơn vị, mất tinh tai thính và học được cách cư xử như người thành phố.

Người làng ghé nhà, anh tiếp đón nhiệt tình hơn trước, chuyện ăn chuyện ở đều tỏ ra rất chu đáo, anh cũng giúp họ giải quyết được nhiều việc. Anh cảm thấy tự tin hơn trước rất nhiều.

Thời gian trôi qua, người làng tìm đến Chu Vũ ngày càng ít đi, sau đó thì chẳng ai ghé nhà anh nữa. Ban đầu anh cho rằng họ chẳng có việc gì nên không lên tỉnh. Về sau anh lên phố gặp họ thì mới biết là họ vẫn lên tỉnh nhưng ở nhà trọ. Anh khách khí mời họ về nhà song họ đều nói : “Hắn để đến mai ! Để đến mai!”. Vậy mà chẳng có ai chịu đến cả. Điều đó làm anh bứt rứt khó hiểu. Anh cố công lục lọi khắp nẻo ký ức nhưng cũng không tài nào tìm ra nguyên nhân tại sao người làng chẳng còn ghé nhà anh nữa.

TRIỆU BA

## *Mắt Một Mí*

**O**hàng rất không hài lòng về cuộc hôn nhân của mình, nhưng ngặt một nỗi hai gia đình là chỗ bạn bè chí cốt với nhau nên buộc lòng phải ưng thuận. Hơn nữa, nàng tỏ ra rất thiện cảm và quan tâm sâu sắc đến chàng - “Trai theo đuổi gái ngàn trùng cách trở, gái theo đuổi trai như giờ tắm voan”, thành thử rồi cuộc chàng cũng xiêu lòng, chịu đăng ký kết hôn và chụp ảnh cưới.

Nàng cảm tấm ảnh cưới ngấm nghĩa hồi lâu và cảm thấy ngán ngẫm. Trong ảnh, chàng nhắm tịt mắt, lông mày nhíu ngược lên nhưng nhìn chung vẫn rất đàn ông, khá phong độ. Nàng, đương nhiên là đứng bên cạnh chàng song có vẻ như co ro bên lén. Thật ra, khuôn mặt nàng cũng khá thanh thú, chỉ có điều

người ta chê là ở đôi mắt một mí. Cái mí mắt quá dày giống như đắp thịt lên vậy.

Chàng là cán bộ tuyên truyền của một đơn vị, ăn nói cũng khá lăm nhưng cứ về đến nhà thì ít khi chịu mở mồm, chẳng hiểu vì nói suốt ngày đã thấm mệt hay là để dành sức cho hôm sau. Còn nàng thì làm việc ở thư viện, đã quen với sự yên tĩnh. Về sau, nàng nhận ra rằng ở nhà nào có khác gì so với ở thư viện. Sự yên tĩnh khiến nàng cảm thấy dễ chịu.

Ngày lại ngày, mọi thông tin ngoài xã hội đều ập vào nhà họ. Rồi một hôm, tin về bác sĩ tư cắt mất một mí thành hai mí đã khuấy động mạnh tình cảm của nàng. Từ bé đến lớn, nàng vẫn luôn hâm mộ những người phụ nữ có đôi mắt to hai mí. Nàng chẳng lấy làm lạ, chỉ có điều nhận thấy đó là hạnh phúc của người ta. Còn bây giờ thì nàng muốn có niềm hạnh phúc đó, chỉ cần đến bác sĩ phẫu thuật là nàng sẽ có đôi mắt to hai mí như họ thôi.

Quả là trời chiều theo ý người. Một bạn học cũ của nàng quen với vị bác sĩ ngoại khoa nọ. Mấy hôm sau, nàng vác bộ mặt bí hiểm tuyên chiến với số phận, đi theo cô bạn đến phòng mạch,

mọi thứ ở đây đều một màu trắng toát. Vị bác sĩ tư nói với nàng rằng bây giờ hầu hết các cô gái có mắt một mí đều đua nhau sửa thành mắt hai mí, về sau mắt một mí ngày càng hiếm thì lại tiếc, lúc ấy có muốn sửa lại chẳng phải dễ dàng gì đâu. Bác sĩ hỏi nàng đã suy nghĩ kỹ chưa, nàng hơi do dự rồi gật đầu.

Buổi tối, chàng về nhà, nhìn thấy cặp mắt nàng sưng húp với vết mổ vừa khô máu thì vô cùng kinh ngạc. Sau khi biết chuyện, chàng nhăn mặt, chặc lưỡi thốt lên : “Thật chẳng thể nào hiểu nổi !”. Chàng bực bội ngồi xem ti-vi một mình. Nàng mang cặp mắt đang nhức nhối miễn cưỡng đi làm cơm. Nàng chẳng dám soi gương để coi thử nó ra làm sao, lòng cảm thấy tuyệt vọng chỉ muốn chết, nhưng mắt vẫn rảo hoảnh.

Đã hai hôm liền, chàng và nàng rất ít nói chuyện với nhau. Nàng ru rú ở nhà chờ đợi, hình như nàng chờ đợi số phận. Giờ đây, mỗi phút nàng đều cảm thấy dài đằng dặc. Một tuần lễ sau, mắt nàng đã bớt sưng. Nàng mừng rỡ nhận thấy rằng hình dáng cặp mắt của nàng đã hoàn toàn biến đổi. Cặp mắt nhỏ một mí trước kia, giờ đã biến thành cặp mắt tròn xoe, to như trái đào, hai mí mắt hằn sâu, tuy rằng vẫn còn một chút dấu ấn của phẫu thuật. Nàng không dám tin khi nhìn thấy mình trong gương.

Chẳng hiểu tại gương hay tại mắt mà thấy diện mạo của nàng đã thay đổi hẳn! Sự đoan trang vốn có, giờ lại thêm cặp mắt đẹp, tâm hồn thư thái, càng làm cho nàng kiều diễm hơn bao giờ hết.

“Đây là ta sao?”. Nàng đứng trước gương hồi lâu, như trong cơn mê bất tận. Lúc đó bỗng có tiếng chuông gọi cửa. Nàng biết là chàng đã đi làm về nên vội vàng ra mở cửa, lòng chan chứa tự hào. Nàng đứng đó bất động, ngẩng mặt nhìn chàng với thái độ yêu thương, đầy tình cảm và uy lực.

Chàng định thần trở lại, vẻ mặt chán chường lâu nay giờ đã biến đi đâu mất. Chàng tỏ ra thiếu tự tin nhìn nàng và hỏi : “Phong ! Em đấy à ?”. Nàng không nhớ rõ chàng gọi nàng bằng cái tên “Phong” triu mến như thế tự bao giờ. Tối hôm đó, chàng chủ động làm cơm, bảo để nàng nghỉ thêm một chút. Nàng có cảm giác như mình vừa mới kết hôn, vừa mới biến thành người khác, những gì đã qua và hiện tại là những giấc mơ hoàn toàn khác nhau.

“Lẽ nào tại cặp mắt của mình ? Điều này quả đúng như lời bác sĩ nói, đến một ngày nào đó mắt một mí lại được coi là đẹp thì mình tính sao đây ? Mình đã có một cặp mắt hai mí giả rồi,

vĩnh viễn mất đi cặp mắt vốn có của mình rồi, người mà anh ấy yêu thật ra đâu còn là mình trước kia nữa?”. Nàng nghĩ ngợi mung lung và bỗng cảm thấy đau khổ tột cùng.

Ngoài cửa sổ là một vầng trăng lạnh, chẳng có ai trả lời câu hỏi của nàng. Bên cạnh nàng, chàng đang ngon giấc, tiếng ngáy vang lên đều đều.

TRẦN VĨNH LÂM

## *Tịch Mai*

Sau đám cưới được vài ngày thì Tịch Mai khóc thút thít bỏ về nhà mẹ đẻ. Mẹ cô hỏi tại sao thì cô không trả lời mà chỉ đưa tay dụi mắt. Bà mẹ sốt ruột gắt lên :

- Sao mày chẳng nói năng gì thế hả ? Rốt cuộc thì đã xảy ra chuyện gì mới được chứ ?

- Anh ấy không phải là người ! Toàn làm những chuyện bậy bạ... - Tịch Mai lầu bầu trong miệng, nói dăm dăng.

Mấy hôm sau, Căn Tử chồng của Tịch Mai đến, anh muốn đón cô về nhưng nói thế nào cô cũng không nghe. Cô bất chấp cả lời khuyên của cha mẹ. Tịch Mai nói cô không muốn đẻ người làng nhổ nước bọt vào mặt, không muốn bị người ta lườm nguýt.

Cô không thể nào quên được chuyện sáng sớm hôm đó cô bị người đàn bà hàng xóm chửi té tát vào mặt, với những lời lẽ rất cay độc. Cô bật dậy khỏi giường, lắng nghe một lúc, biết được bà ấy có mấy con gà bị người ta suốt chết. Bà cứ khẳng khẳng đổ tội cho Cấn Tử. Tịch Mai tức điên lên, chất vấn chồng. Cấn Tử nằm ì trên giường, lầu bầu trong miệng bảo cứ thấy kệ mụ ấy. Đã có ai động đến tên mình đâu mà lo. Nếu ai động đến tên anh, anh sẽ thịt cả nhà. Tịch Mai lôi Cấn Tử dậy, gắt gỏng bảo anh nghe cho rõ đi. Mụ ấy cứ dậm chân dậm cẳng chia sang nhà mình mà chửi kia kia. Tuy mụ ấy không réo tên anh nhưng trẻ con chúng nó cũng biết là đang chửi anh đấy. Cấn Tử bảo chửi vài câu thì nhằm nhè gì, chẳng bằng gãi ngứa. Hơn nữa, anh rất khoái nghe mụ ấy chửi, sướng tai lắm. Cho dù những con gà đó do chính tay anh suốt chết. Tịch Mai điên tiết gầm lên : Sao ? Anh nói sao ? Tại sao anh lại đi suốt gà người ta ? Cấn Tử nói anh căm ghét tất cả mọi người trong thôn này vì họ coi anh như con lừa độc thân, đổ cho anh bất cứ tội gì, chửi anh bất cứ lúc nào. Trước thì anh nhịn, mặc cho họ tha hồ chửi. Giờ thì anh làm thật, để xem ai dám làm gì anh nào ? Mềm nấn rấn buông mà ! Nhưng anh làm như vậy để làm gì cơ chứ ? Tịch Mai run cả người lên vậy mà anh vẫn bình thản nói làm cho há giận.

Nghĩ đến đó, Tịch Mai lại tức nghẹn lên cổ.

Căn Tử bảo Tịch Mai, nếu cô không theo tôi về nhà thì tôi cũng không về. Thấy vậy Tịch Mai đành phải nghe theo.

Nhưng Tịch Mai muốn cải biến anh, muốn tạo ra một Căn tử mới. Vì vậy cho nên cô liền đến nhà ông trưởng thôn.

Rồi sáng sớm hôm sau, ông trưởng thôn đến gõ cửa nhà Căn Tử. Anh hỏi có việc gì ? Ông trưởng thôn đáp : “Có việc tốt cho anh đây. Chiếc cầu ở đầu thôn ta hỏng rồi. Anh sửa nhé, trả hai mươi đồng tiền công. Nhưng việc này anh không được nói cho bất kỳ ai biết, họ sẽ ganh tị đấy”. Căn Tử như mở cờ trong bụng, anh vác xẻng ra đầu thôn. Đó là chiếc cầu gỗ có ba trụ, dài chừng hơn hai thước, mặt cầu được đắp đất, nhưng lớp đất đã tụt xuống mương gần hết. Căn Tử bèn tháo giày, lội xuống mương, vét đất đắp lại như cũ và dây cỏ lát lên trên.

Người trong thôn thấy Căn Tử sửa cầu, rất lấy làm lạ, họ tưởng như mặt trời đang mọc từ phía Tây. Có người hỏi : “Căn Tử, anh học tập Lôi Phong<sup>(1)</sup> đấy à ?”. Căn Tử định trả lời nếu

---

<sup>(1)</sup> *Lôi Phong* : Một chiến sĩ Giải phóng quân Trung Quốc điển hình về tinh thần vì nhân dân phục vụ - ND

không có hai mươi đồng của ông trưởng thôn thì có qui mới đi sửa cầu. Nhưng sức nhớ đến lời dặn của ông ta nên anh đành ngậm tâm, chỉ cười và tiếp tục dây cổ.

Lẽ nào Cẩn Tử đã cải tà qui chính rồi sao ? Người trong thôn chẳng ai tin là như vậy. Nhưng còn chuyện Cẩn Tử sửa cầu thì giải thích thế nào đây ?

Chỉ nửa buổi sáng là Cẩn Tử đã sửa xong cầu. Nghĩ đến việc kiếm được hai mươi đồng quá dễ, anh mỉm cười mãn nguyện. Trên đường về nhà, có người hỏi anh, anh cũng vui vẻ đáp lại. Mọi ngày thì chẳng có ai thềm hỏi han Cẩn Tử cả, gặp anh, người ta coi như người lạ. Lúc Cẩn Tử về đến nhà, Tịch Mai bung cho anh một chậu nước, tươi cười bảo anh rửa mặt. Khi Cẩn Tử rửa mặt thì Tịch Mai lại cúi xuống xắn quần giúp anh. Tịch Mai đổ chậu nước rửa xong liền bung cho anh tô mì nóng, bên trên có hai quả trứng gà đã bóc sẵn. Cẩn Tử hỏi bữa nay sao cô tử tế với tôi vậy ? Tịch Mai đáp vì anh làm được việc tốt cho thôn nên em rất mừng. Bà hàng xóm còn khen anh trước mặt em nữa kia, em hạnh diện lắm ! Em không muốn bị người ta rửa sau lưng. Từ giờ trở đi, anh cứ làm nhiều

việc tốt cho thôn thì em sẽ tử tế với anh hơn. Căn Tử đắp máy đôi mối, định nói gì nhưng lại thôi.

Mấy hôm sau, ông thôn trưởng lại tìm Căn Tử bảo : “Cái bờ mương bị sạt lở khá nhiều, sợ trẻ con qua lại nhỡ sẩy chân té xuống thì nguy. Nếu không đắp lại, trời mưa to sẽ hỏng hết. Đây! Tám mươi đồng tao đưa trước cho chú mày. Nhưng chú mày cũng không được hé răng cho ai biết đấy”. Căn Tử biết rõ việc đắp lại bờ mương là quá dễ, chỉ cần gánh vài gánh đất coi như xong. Anh vui vẻ quảy thúng mừng ra mương. Người trong thôn thấy Căn Tử đắp bờ mương cũng ra phụ giúp. Căn Tử bảo mọi người cứ để đó cho anh, chỉ một buổi sáng là xong ngay thôi mà. Nhưng bà con nói làm như thế không tiện. Và rồi cũng chỉ nửa buổi sáng, bờ mương đã được đắp xong. Khi Căn Tử về đến nhà, đã thấy thức ăn nóng hổi bày ra bàn. Căn Tử hỏi: “Hôm nay nhà mình ăn tết hử?”. Tịch Mai cười đáp : “Nào có tết nhất gì đâu. Đó là mừng anh lại làm được việc tốt đấy. Anh không biết bà con người ta khen anh như thế nào đâu. Lúc em ra hồ giặt quần áo, ai cũng chúc mừng. Em biết rõ nhờ có anh nên em mới có được niềm vui như thế !”. Lúc đó, bỗng có lão Vượng đến nhà. Lão Vượng là người cao tuổi

và uy tín nhất thôn. Mọi người chẳng bao giờ thấy lão Vương ghé nhà Cẩn Tử, thậm chí còn chẳng thèm nhìn mặt anh. Vậy mà hôm nay lão Vương lại nhận điều thuốc lá do Cẩn Tử mời. Lão Vương nói với Cẩn Tử : “Gần đây anh đã làm được nhiều việc tốt cho thôn, lão rất vui. Nào, anh lại đây để lão uống mừng anh một chén !”. Cẩn Tử thấy sừng sững nhưng cũng hưởng ứng, ngửa cổ uống cạn chén rượu.

Tối hôm đó, Cẩn Tử nằm mãi không ngủ được. Đợi trời sáng, anh đi tìm ông thôn trưởng, móc túi lấy một trăm đồng ra trả lại, nói anh không đáng nhận số tiền này. Ông thôn trưởng từ chối, dù nói thế nào ông cũng không nghe. Giằng co mãi, Cẩn Tử phát khùng lên bảo nếu không nhận thì anh xé. Vừa nói dứt lời thì anh xé thật. Lúc bấy giờ ông thôn trưởng mới bảo số tiền đó là của chính anh đấy. Cẩn Tử hỏi sao lại của chính tôi ? Ông thôn trưởng đáp rằng mừng cho anh vì anh đã cưới được một cô vợ tốt. Cẩn Tử ngỡ người hỏi vậy là số tiền này do vợ tôi đưa ? Anh cảm thấy ấm lòng và rơm rớm nước mắt.

Gió Xuân đang thổi ngoài cửa sổ. Cây Tịch Mai nở đầy hoa. Cẩn Tử thấy mọi thứ đều như mới mẻ, rung động lòng người...

**BÀNH BÌNH**

## ***Con Chim Lạ Bay Lạc Vào Thành Phố***

**S**au khi sự việc xảy ra có người nói không thể đổ tại con chim, cũng không thể đổ tại người nông dân mạo muội ấy.

Sự việc xảy ra vào chủ nhật, một chủ nhật trời xanh nắng đẹp. Có một con chim lạ từ phương xa bay đến. Nói đúng ra là một con chim bay lạc đã làm náo động cả thành phố lên.

Thấy nó đầu tiên là đám con nít chí chí chớ chớ đang chuẩn bị đi dã ngoại. Những cặp mắt tinh tường hay quan sát của chúng đã phát hiện ra một đốm mây xanh rực rỡ. Cái đốm xanh lấp lánh đáng yêu ấy đang nhảy nhót trên nóc nhà

của một siêu thị phồn hoa. Đám trẻ không giấu nổi mừng vui, chỉ chỗ, la hét om sòm.

Lúc đó có một bà đeo băng đỏ đang gắng sức chế ngự chúng. Bà bảo mẫu gương đôi mắt nghiêm nghị nạt đám trẻ: “Hừ ! làm gì mà nhao nhao lên thế ? Đó chỉ là một con chim, các cháu chưa nhìn thấy chim bao giờ sao ?”. Nhưng chưa nói dứt lời thì ánh mắt bà ta bỗng sững lại, kinh ngạc, giọng bà chìm trong tiếng ồn của đám trẻ.

Bà bảo mẫu thấy đó không phải là một con chim bình thường.

Sau cú sững sờ của bà, có vài đứa trẻ sốt ruột vì phải chờ đèn xanh đã băng qua đường, hòa với giòng xe cộ, gây hỗn loạn giao thông. Nhân cơ hội ấy, nhiều người cũng tranh thủ qua đường, bất chấp cả luật lệ, khiến cho đường phố lộn xộn như cái chợ trời. Những người đi ngang qua bà bảo mẫu không tránh khỏi tò mò chậm bước, hướng theo ánh mắt của bà rồi đứng sững lại. Người mỗi lúc thêm đông, xe mỗi lúc thêm nhiều. Người trên xe ló đầu ra cửa sổ nhìn xem có chuyện gì xảy ra. Ngã tư đường phố đông như hội, tắc nghẽn chỉ vì một con chim.

Con chim chinh phục được tính kiêu ngạo của loài người, nhất định phải là một con chim đẹp. Quả thật đó là một con chim đẹp, nó có bộ lông màu xanh óng ả, có cái mỏ dài nhọn hoắt, có cái đuôi lay động theo từng bước nhảy của đôi chân. Con chim đang đi tìm mồi. Có thể trong bãi cỏ xanh kia của thành phố không có nhiều thức ăn như nó tưởng nên tạm thời nó chẳng tìm được cái gì để ăn. Hình như nó đang mãi lo tìm mồi nên không quan tâm đến đám đông người và xe ở cách nó hơn chục thước. Còn đám đông thì tin rằng họ đang may mắn nhìn thấy một con chim lạ. Thành thử, ban đầu người ta nghĩ cần phải tìm cách nào đó để bảo vệ con chim quý này. Cuối cùng thì họ cũng đã nghĩ đến Trung tâm bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm.

Trung tâm bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm bị nhiều cú điện thoại của đám người nhiệt tình kia khuấy động. Có vài chuyên gia của Trung tâm được hỏa tốc phái đến.

Xe truyền hình lưu động cũng có mặt kịp thời.

Nhưng vào đúng lúc này thì sự việc có biến đổi, hoặc có thể nói sự biến đổi đó khiến cho người thành phố cảm thấy bề mặt.

Chẳng là có một bác nông dân thật thà chất phác vô tình đã đóng vai chính thay cho con chim.

Đứng ở vòng ngoài của đám đông, bác nông dân vào thành phố mua hạt giống kia cũng tò mò kiểng chân trên đôi giày cỏ, liếc nhìn theo đám đông rồi buộc miệng nói một cách quả quyết: “Ôi dào ! Đúng là người thành phố ! Con chim đó có gì mà quý hiếm. Nó chỉ là một loài chim kiếm ăn ở vùng nước, làng tôi thiếu giống gì, người ta hay gọi là chim bói cá !...”.

Con chim kia, mày còn ở đây làm gì ? Thành phố mà mày cũng dám đến cơ à ? Người nông dân không rõ đầu đuôi câu chuyện ra sao nên hình như muốn đuổi nó bay đi. Ông nhặt một viên đá nhỏ, ném về phía nó. Con chim giật mình, chớp cánh rồi như một mũi tên bay vút lên không trung đầy khói bụi của thành phố.

Sau đó, có người còn tra từ điển “Bách khoa toàn thư” để xem nó là loài chim gì. Còn trên báo khoa học thì đưa tin và gọi nó là “chim bói cá”.

DƯƠNG VĂN BẢO

## *Ngôi Nhà Không Người Ở*

Mảnh đất đầu làng, nơi gần khúc cong của dòng sông là một mảnh đất tuyệt đẹp đã được bán cho một người nhiều tiền ở thành phố. Nghe nói người ta định xây biệt thự ở đó. Người trong làng ai cũng tiếc nhưng nào biết trách ai ? Chẳng phải là do mình quá nghèo đó sao ?

Ông bố của Xuân Nguyệt tiếc ngắc tiếc ngư mấy ngày liền. Từ lâu ông đã ngắm nghía mảnh đất ấy. Ông cũng đã từng nói với Xuân Nguyệt : Mày lớn rồi con gái ạ. Phải giúp bố một tay mới được. Đợi chừng nào kiếm đủ tiền, chúng ta sẽ xây nhà ở đó. Còn Xuân Nguyệt thì đã quyết chí cùng với mấy đứa bạn kéo nhau ra thành phố tìm việc làm. Nhưng không ngờ vào cuối năm ngoái, Kinh Hòa - một nghiệp chủ trên thành

phố, vợ chết sớm, lớn hơn Xuân Nguyệt trên hai chục tuổi, tìm đến nhà xin cầu hôn với cô. Bữa đó tức chết đi được, chưa gì mà hai người đã to tiếng với nhau thành thử hồng chuyện. Người làng hay tin, ai cũng tiếc cho cô. Còn bố cô, một ông già nghèo kiệt xác thì không biết tiếc đến chừng nào.

Đúng là có tiền thì làm gì cũng dễ. Chưa đầy hai tháng sau, một tòa lầu nho nhỏ xinh xinh đã sừng sững mọc lên trước mắt mọi người. Dân làng được xem một bữa múa rồng mừng nhà mới đến no mắt. Tiếp đó, họ tò mò quan sát người quản lý ngôi nhà. Nghe anh ta nói tổng giám đốc của anh ta đang đi làm ăn ở nước ngoài, bận không dứt ra được. Nói xong anh ta còn nheo mắt cười một cách bí hiểm, chẳng ai hiểu ra làm sao cả.

Chừng mười bữa nửa tháng sau đó, vào một ngày nắng đẹp, anh quản lý cùng ông trưởng thôn đến nhà Xuân Nguyệt. Mới tới cửa, ông trưởng thôn đã luôn mồm luôn miệng chúc tụng :

- Đại phúc ! Thật là đại phúc ! Mai mốt đứng trên lầu mở cửa ra nhìn chắc không thấy hàng xóm láng giềng nữa rồi ! Nói xong, ông ta giục mẹ Xuân Nguyệt đi chuẩn bị rượu và đồ nhậu để mọi người cùng chia vui.

- Chuyện gì ? Chuyện gì thế ? - Hai ông bà già ngạc nhiên hỏi.

- Còn chuyện gì nữa. Ngôi nhà kia là của vợ chồng Xuân Nguyệt có nhĩa ý xây cho ông bà đó. - Ông trưởng thôn nói câu này với giọng run run.

- Thưa đúng như vậy ạ ! Ông tổng giám đốc bảo tôi chớ có hé răng, đợi lúc nào nhà xây xong rồi hẵng nói. - Anh quản lý vừa tiếp lời ông trưởng thôn, vừa mở cặp tài liệu rút ra một tờ giấy, nghe cả tiếng sột soạt. - Thưa đây là giấy chủ quyền nhà ạ!

Lúc đó, cả nhà ai nấy đều sùng sốt, đổ dồn ánh mắt vào bố Xuân Nguyệt. Gian phòng trở nên lặng lẽ như tờ, thậm chí còn nghe được cả tiếng thở của mình.

- Đây, ông cầm lấy ! - Anh quản lý giục. - Đại phúc cho ông bà đây.

Bố Xuân Nguyệt ngẩng người ra hồi lâu rồi giương mắt nhìn mọi người. Sau đó ông đột nhiên nhướn cổ nói một cách đồng dục :

- Không ! Anh định biến tôi thành hạng người gì chứ ?

Cá sống nhờ nước, người sống nhờ khí trời mà ! - Nói đến đây, ông đưa tay giặt lấy tờ giấy chủ quyền nhà xé toạc làm tám mảnh rồi quăng xuống đất.

Anh quản lý cảm thấy lúng túng bèn bỏ đi.

Lúc đó cả nhà đều bị cái giận của bố Xuân Nguyệt làm cho cụt hứng. Ai cũng trách ông đã làm mất mặt ông trưởng thôn. Còn những kẻ độc mồm độc miệng, vô công rồi nghề trong làng thì được dịp kích bác cho rằng ông lão dốt chứng, đã giả trò ma giáo, bày trò gả bán cô Xuân Nguyệt mà còn làm bộ ta đây... Nhưng bố Xuân Nguyệt đã thanh minh với bà con rằng ông không muốn bị người ta coi khinh.

Ngôi nhà vẫn bỏ không, chẳng có ai ở. Bố Xuân Nguyệt thì không bao giờ nhắc chuyện ngôi nhà trước mặt mọi người, thậm chí nếu có việc phải đi ngang qua cũng không thèm nhìn. Thành thử ai cũng tôn sùng ông như một bậc trưởng lão trong làng, có thể kể vị bồ tát trong chùa. Được mọi người kính trọng như thế, ông sướng lắm, lao động càng hăng say. Trước gánh một gánh lúa từ đồng về nhà ông phải nghỉ hai ba lần, nhưng nay thì chạy

liền một mạch. Bà bạn già của ông khen nửa năm nay trông ông khỏe hẳn ra. Ông chỉ cười, một cái cười đôn hậu.

Rồi một hôm, ngôi nhà bỏ không kia bỗng náo nhiệt hẳn lên. Người ta xúm đỏ xúm đen như xem hội. Bố Xuân Nguyệt nhếch mép cười, vắn ngồi ngoài sân tiếp tục làm việc của mình. Nhưng chẳng được bao lâu, cái đám người cười nói ồn ào kia đang kéo nhau đi về phía nhà ông. Dần dần thì ông nhìn thấy rõ, đi đầu là mấy vị cán bộ trên thị trấn, đi sau là các bậc chức sắc trong thôn. Ông cảm thấy như có kiến bò trên tóc, nghi bụng, chắc họ lại đi ăn nhậu ở đâu đây.

- Bố Xuân Nguyệt ! Bạn quá há ? - Một cán bộ từ xa đã kêu lên và đưa tay vẫy vẫy. Lúc đến gần, ông ta không ngớt lời khen ngôi nhà ấy đẹp mà bỏ không thì ổng quá. Tiếp đó ông nói xã nhà bây giờ đang thực hiện chủ trương của Đảng, xây dựng nền “văn minh tinh thần”, cho nên cả thôn cùng đóng góp, xã chi kinh phí, thương lượng với gia đình xin mua lại ngôi nhà để làm cung văn hóa nhân dân. Ông còn cho biết Xuân Nguyệt có nói rằng nếu ông bà không chịu thì cũng coi như xong vì đảng nào sớm muộn gì thì cô cũng đón ông bà ra thành phố ở.

- Nó bán thật sao ? - Bố Xuân Nguyệt nghi ngờ hỏi.

- Thật chứ bần à ! - Ông cán bộ vừa nói vừa rút ra một tờ giấy. - Đây ! Hợp đồng mua bán đã được ký rồi đây.


- Láo toét ! - Bố Xuân nguyệt tức điên lên như lửa đổ thêm dầu, ông dùng dùng quay vào buồng lấy ra một chiếc hộp gỗ nhỏ mở ra trước mọi người. Bên trong hộp là một gói vải đỏ, ông lần lượt giở mấy lớp vải thì thấy một tờ giấy được gấp cẩn thận. Khi ông mở tờ giấy ra, mọi người mới biết đó là tờ giấy chủ quyền nhà trước đây bị ông xé làm tám mảnh, nay đã được dán lại.

- Thế cái gì đây ?! - Bố Xuân Nguyệt nói như quát. - Đó là nhà tao, tài sản công dân được nhà nước bảo hộ, kẻ nào dám động đến, tao sẽ kiện, nếu không sút đầu thì cũng mẻ trán ! Ai nấy đều sững người, tắc tị.

Còn sau đó, ngôi nhà có người ở hay không thì không cần biết.

LÝ PHƯƠNG

## ***“Thím” Bộ Đội Sửa Giày***

 ó một con hẻm sâu.

Hai bên hẻm có nhiều quầy sửa giày, người ta quen gọi đó là phố sửa giày. Gần đây, ở phố sửa giày lại xuất hiện thêm một quầy mới. Chủ quầy là một cô gái trẻ, đẹp. Như những quầy sửa giày khác, quầy của cô cũng có một chiếc máy khâu da nhưng có điều nó rất mới, còn nguyên cả lớp sơn chống sét màu vàng vàng, một cuộn chỉ ni-lon đầy đặn đã mắc sẵn vào máy, một ghế gỗ và một thùng đồ nghề. Chỉ khác nhau ở chỗ chiếc thùng đồ nghề của cô là một chiếc thùng đạn, còn thơm mùi gỗ thông, còn chiếc ghế gỗ thì được đóng khá tinh xảo. Cô gái trẻ ấy ngồi đó, đôi mắt biết cười của cô như chào mời khách sửa giày. Trông diệu bộ và những thứ bài trí ở quầy thì cô ta có vẻ như vợ lính hoặc ít ra cũng là người thân của lính.

Ngồi trên chiếc ghế nhỏ đối diện với cô chủ quầy là một phụ nữ có đôi mắt kẻ nhạt, đôi môi tô son thắm. Cổ đeo dây chuyền trông rất quý phái. Chị ta tháo đôi giày màu nâu, mũi nhọn, gót cao ra khỏi chân, bảo cô chủ quầy đóng thêm vài chiếc đinh cho chắc. Cô chủ quầy cầm chiếc giày nhỏ xinh xắn lên ngắm nghía, lấy mấy cây đinh nhỏ ngậm lên mồm rồi bắt đầu đóng một cách thành thạo. Từng chiếc đinh lần lượt ngập sâu vào đế giày theo nhịp búa gõ đều rất chính xác của cô. Chị khách hàng quan sát cô thợ trẻ trong giây lát, đoán chắc cô thuộc diện mới bị giảm biên chế nên hỏi:

- Này, em gái ! Em làm nghề này bao lâu rồi ?

- Dạ, mới gần một tháng.

- Em bị giảm biên chế à ?

Cô thợ giày vẫn mãi mê với công việc, khẽ gật đầu. Chị khách hàng lại nói :

- Tôi cũng bị giảm biên chế, chẳng có việc gì làm, buồn đến chết được, chạy tới chạy lui mãi, hỏng cả giày đây này. Chị phục em thật đấy, em dám đến đây làm nghề sửa giày thì quá giỏi.

Cô thợ giày xinh đẹp mỉm cười, vẫn tỏ ra rất bình thản, không hề than thân trách phận.

Chị khách hàng mang đôi giày đã sửa xong vào chân, giẫm giẫm thử mấy cái xuống đất rồi chỉ thùng đạn bằng gỗ thông được dùng làm chỗ đóng đinh, thân mật hỏi :

- Này em, thế ông xã em làm nghề gì vậy ?

- Là lính, đóng quân ở gần đây ạ !

- Ái chà ! “Thím” bộ đội. - Chị khách hàng lại nói. - Nghe nói vợ lính không phải giảm biên chế cơ mà ?! Mà nếu có giảm biên chế thì mấy ông cũng lo cho hết, giống như mấy bà ở cơ quan chị ấy.

- Bộ đội thì làm gì có chỗ để giành sẵn cho người nhà của mình. Nếu có em đã chẳng phải ra đây vá giày.

- Ông xã em làm chức gì vậy ?

- Ba sao, hai vạch. - “Thím” bộ đội bình thản đáp.

- Ái chà ! - Chị khách hàng kêu lên một cách kinh ngạc. - Vợ sĩ quan cỡ bự vậy mà cũng đi sửa giày. Thế ông ấy không nuôi nổi em sao ?

- Người ta, ai cũng muốn sống thoải mái hơn một chút. Hơn nữa, em còn có giá trị của em chứ !

- Em thật chẳng biết tận hưởng hạnh phúc. Vợ sĩ quan mà đi sửa giày thì còn đâu là sĩ diện ? - Chị khách hàng cười nói.

Cô thợ giày xinh đẹp mỉm cười không đáp lại. Cô cho tay vào túi móc ra mấy đồng bạc lẻ trả lại tiền thừa cho khách, vô tình để lộ ra tám huy hiệu chiến sĩ thi đua và tờ giấy báo vào hàm thụ đại học bị gió thổi tung đi mấy bước.

Chiếc huy hiệu sáng lóe lên trước mắt chị khách hàng đang mãi mê trò chuyện, khiến chị ta kinh ngạc kêu lên :

- Chao ôi ! Em là chiến sĩ thi đua ! - Chị khách hàng nhất giúp tờ giấy lên, xem kỹ một lượt rồi tròn xoe mắt hỏi. - Làm công nhân đứng máy ! Công nhân đứng máy mà cũng bị giảm biên chế à ?

- Công nhân đứng máy đương nhiên là quý nhưng chẳng ai dám bảo đảm là không bị giảm biên chế cả. - Câu trả lời của “thím” bộ đội khiến cho chị khách hàng hết biết nói sao. Cô nhận

lại tờ giấy từ tay chị ta và bên lên thanh minh : Em mới nhận được giấy báo nên chưa kịp đem về nhà cất."Thím" bộ đội vội vàng nhét chiếc huy hiệu và tờ giấy báo vào túi rồi trả lại tiền thừa cho khách. Cô có cảm giác bàn tay của chị khách hàng như run lên nhè nhẹ. Đôi mắt mở to không chớp của chị cứ nhìn sững vào mặt cô thợ giày tự tin...

**NGUY PHÚC XUÂN**

## ***Hẻm Nhỏ***

**C**on hẻm ấy nhỏ xíu à, đi chỉ mấy bước là hết. Ngày trước, nó khá yên tĩnh, còn bây giờ thì như cái chợ. Họ sống ở đó.

Lưu Toàn chẳng thể nào hiểu được chuyện lãnh đạo muốn cho anh nghỉ việc. Điều đó rõ là trò cười đối với Tiểu Lâm. Mà nhắc đến Tiểu Lâm thì Lưu Toàn tức muốn chết đi được.

Anh với Tiểu Lâm là láng giềng liền vách với nhau từ hồi còn mặc quần thụng dít, khi lớn lên lại làm chung một đơn vị. Tiểu Lâm hay dựa dẫm vào Lưu Toàn, hỏi anh bất cứ việc gì, từ cái ăn đến sự mặc. Điều đó khiến Lưu Toàn hơi khó chịu, có thể trách móc Tiểu Lâm bất cứ lúc nào. Cũng không nên đổ tội cho Lưu Toàn coi thường Tiểu Lâm vì Tiểu Lâm học hành không vô,

hai năm nay lại mất việc phải ở nhà, cứ phải sáng đi tối về, bất kể trời mưa hay trời nắng, lúc nào cũng bận bịu với quầy cá ngoài chợ, khắp người chỗ nào cũng tanh lợm mùi cá, rửa mãi không sạch. Chẳng bì được với Lưu Toàn, suốt ngày ngồi trong văn phòng uống trà, đọc báo, thật là ung dung tự tại ! Nhưng Lưu Toàn đâu có ngờ rằng cái anh chàng Tiểu Lâm bán cá mà anh coi thường ấy bỗng chốc đã trở nên giàu có khiến cho người trong hẻm mấy đời nay chẳng ai dám mơ tới. Tiểu Lâm đã bỏ ra một lúc tám chục ngàn Nhân dân tệ để phá bỏ cái túp lều ọp ẹp của mình và thay vào đó là một nhà lầu ba tầng tuyệt đẹp. Giờ thì mọi người tỏ ra dè dặt trước ánh mắt kinh khinh và cử chỉ ngạo mạn của Tiểu Lâm. Người chỉ biết ngồi văn phòng như Lưu Toàn thì không thể muốn gì được nấy. Anh có đi chợ mua rau thì cũng mặc cả vài ba lần rồi mới sờ vào túi. Còn Tiểu Lâm chỉ cần bán cá một tháng, lợi nhuận thu vào cũng bằng hai năm lương của Lưu Toàn. Giữa Lưu Toàn và Tiểu Lâm, mức sống ngày càng cách biệt nhau, không thể nào so sánh được. Bây giờ thì lãnh đạo đã cho anh nghỉ việc. Người ngồi văn phòng mà cũng bị nghỉ việc sao ? Lưu Toàn vì có chút sĩ diện nên không hiểu nổi điều đó. Anh phần nộ nhưng đành phải ảm ức chấp hành. Song dù sao thì Lưu Toàn

cũng không chịu được cảnh Tiểu Lâm trở thành người có máu mặt trong hẻm, còn anh thì chẳng ai thèm để ý tới.

Thế rồi một chiều sau cơn mưa tầm tã, có mấy nhân viên thuế vụ tìm đến nhà Tiểu Lâm bởi khoản thuế mà anh đã nộp so với tổng mức thuế phải nộp còn cách xa lắm. Tiểu Lâm không thuyết minh được lý do. Cán bộ thuế cũng chẳng khách sáo gì, ra lệnh cho anh ta phải nộp phạt ba mươi ngàn đồng.

Lưu toàn vô cùng hả hê trước “cái hạn” của Tiểu Lâm, sự việc thế nào thì nó phải được thế ấy. Nhưng thật đáng tiếc cho Lưu Toàn là đã mừng vội. Anh có nằm mơ cũng không tưởng tượng nổi việc phải nộp phạt ba mươi ngàn không làm cho Tiểu Lâm đau đớn, kiệt quệ, mà trái lại anh ta vẫn cứ đứng vững như không có chuyện gì xảy ra, nghĩa là anh ta vẫn cứ buôn bán, vẫn cứ hưởng lạc. Còn hàng xóm, láng giềng thì ngày càng tỏ ra thân mật hơn với Tiểu Lâm. Có một vài người nhỏ to xì xầm này nọ nhưng đều tỏ ra vô cùng kính ngạc : “Ồi dào ! Thật chẳng hiểu nổi”. Điều này có nghĩa là họ muốn nói đến tài sản của Tiểu Lâm. Anh xem, bị phạt ba mươi ngàn đồng mà lông mày chẳng hề nhú một cái. Cả con hẻm này, chẳng ai hiểu nổi ! Chẳng ai dám xem thường Tiểu Lâm nữa rồi !

Lưu Toàn ngấm ngấm muốn giáng một đòn hạ gục Tiểu Lâm xuống sát đất nhưng anh ta không hề bị đo ván mà ngược lại còn phản đòn khiến cho Lưu Toàn không sao chống đỡ nổi. Anh uất lắm, nhất là tối hôm qua Tiểu Lâm mang sang nhà biếu anh hai chai dầu ăn và bảo anh giờ đã nghỉ việc rồi thì nên ra chợ phụ giúp hẩn một tay. Lúc đó anh nhảy dựng lên. Bảo anh đi bán cá í à ? Có mà nằm mơ ! Thấy vậy, Tiểu Lâm lẳng lặng ra về. Chuyện này không làm cho Lưu Toàn vui lên được. Nhưng dù sao thì họ vẫn là những người sống chung trong con hẻm nhỏ này...

THẨM DƯƠNG

## ***Mã Tiểu Tuyền Bị Giảm Biên Chế***

**M**ã Tiểu Tuyền bị giảm biên chế nhưng không cho vợ biết. Anh giả vờ ốm, nằm trên giường trần qua trở lại nghe loạt soát.

Mấy hôm trước nghe nói có người này người nọ bị giảm biên chế, chị lo rồi thế nào cũng đến lượt mình, còn Mã Tiểu Tuyền thì vô ngục bảo cứ yên chí, đã có anh nuôi. Bây giờ ngược lại, để vợ phải nuôi thì còn mặt mũi nào ?

Ốm cũng có lúc khỏi, nằm nhà mãi không đáng, Mã Tiểu Tuyền đành đạp xe ra phố, mang theo cần câu ra ngoại thành câu cá giết thời gian. Anh sớm đi tối về giống như đi làm vậy. Đến kỳ lương, anh bớt tiền cho thuê phòng bù vào.

Rồi một hôm vợ anh báo :

- Thôi em biết cả rồi, đừng có giấu nữa, phải tính cách khác đi ! Thời gian qua, chạy gõ hết cửa này đến cửa khác, rõ là công cốc. Những người không có văn bằng nghề ngỗng thì thiên hạ thiếu giống gì. Đi buôn thì thiếu vốn, lại bị người ta lừa cho không biết bao nhiêu là bận. Bố em có một người thân chuyên làm chao đậu phụ, anh nên đến đó mà học nghề đi.

- Anh mà làm nghề đó í à ? - Mã Tiểu Tuyền tưởng thần kinh của chị bị chạm mạch, giấy nẩy lên.

- Ngồi không ở nhà còn khổ hơn là ngồi tù đấy. Nó mụ người ra. Người sống thì không thể chết vì ngộ độc nước tiểu của mình. Có việc gì mà không làm được nào ?! - Chị vợ phát cáu.

- Thôi được, để tôi đi ! - Mã Tiểu Tuyền miễn cưỡng đáp. - Nhưng có điều học rồi tôi sẽ chẳng hành nghề ở cái thành phố này đâu. Để xem bố mẹ, anh em nhà Lưu Diệm Diệm có còn cười tôi được không.

Lưu Diệm Diệm là người yêu cũ của Mã Tiểu Tuyền. Năm đó cô nghĩ việc về nhà mở quán ăn, định kéo theo cả Mã Tiểu

Tuyền, nhưng do bất đồng ý kiến nên hai người chia tay nhau. Bây giờ thì quán ăn của cô ấy đã trở thành nhà hàng.

- Có đi đâu thì cũng vậy thôi ! - Vợ anh nói.

Mã Tiểu Tuyền khẩn gởi tìm đến Vương sư phụ ở phía tây thành phố để học nghề. Sau đó còn tốn cả ngàn đồng Nhân dân tệ mua sắm dụng cụ, nguyên liệu, lập cơ sở sản xuất tại một huyện gần đó. Anh bận bịu với công việc làm ăn ban đầu nên lời lãi không đáng kể, hơn nữa chất lượng chao đậu phụ của anh chưa tốt lắm. Vương sư phụ ghé thăm, bảo anh đã mua phải đồ dỏm, muốn mua thứ thiệt phải tốn ba ngàn đồng cơ. Thế là Mã Tiểu Tuyền lại phải chạy vạy lo toan. Nghe người ta nói ở phía Bắc thành phố có lão Hà cũng làm nghề này, ông ấy là người rất nhân hậu, anh phải đến cầu cứu mới được.

Nhà lão Hà không khó tìm, cùng ở trong một con hẻm với nhà của mẹ Lưu Diệm Diệm mà anh đã mòn đường thuộc lối. Anh tha thiết nhờ ông chỉ gáo nhưng ông vẫn một mực lắc đầu từ chối.

Mã Tiểu Tuyền đành phải cáo lui. Trên đường về lại gặp Lưu Diệm Diệm. Cô ăn mặc rất thời trang, đi xe gắn máy trông

ra đáng lắm.

- Tiểu Tuyền ! Nghe nói anh đã rời nhà máy... dự định sẽ làm gì vậy ? - Cô cất tiếng hỏi.

- Làm gì ư ? Không chết đói là được rồi ! - Anh liếc nhìn bộ dạng của cô, tỏ vẻ lạnh nhạt, trả lời cộc lốc và đi thẳng.

Mã Tiểu Tuyền về đến nhà mặt lu xù chán nản. Thấy vậy, vợ anh nói :

- Lưu Bị còn qua ba lều cỏ nữa là <sup>(\*)</sup>... Anh cứ thử một lần nữa xem sao.

- Ừ, đi thì đi ! - Anh xẵng giọng đáp rồi đi thẳng.

Kết quả, người ta không những giúp mà còn không nhận quà. Điều này khiến vợ anh mừng ra mặt. Té ra những dụng cụ, nguyên liệu anh mua không phải là đồ dỏm mà là do anh thiếu kinh nghiệm. Sau lần ấy, sản phẩm của anh khá hẳn lên, chao đậu phụ có mùi thơm ngon tuyệt diệu.

---

<sup>(\*)</sup> Thời Tam Quốc, Gia cát Lượng có tài mưu lược nhưng sống ẩn dật ở lều cỏ trong rừng đến tướng giỏi như Lưu Bị mà cũng phải dày công tìm kiếm để mời ông trợ giúp - ND

Việc làm ăn của Mã Tiểu Tuyên ngày càng tiến triển tốt, thu nhập hàng tháng xem còn cao hơn mức lương khi anh đang làm việc ở nhà máy.

Tri ân bất báo phi quân tử. Mã Tiểu Tuyên lại sắm sửa lễ vật mang đến nhà lão Hà. Lão Hà nói :

- Anh đi mà tạ ơn cô Lưu Diệm ấy ! Lâu nay thấy tôi sống một mình vì con cái đều đi làm ăn xa nên nó thường lui tới chăm sóc tôi. Hôm trước nó nói anh có việc cần tôi giúp... Tôi già cả rồi, định sẽ giải nghệ đi với con. Thấy anh đang khó khăn, lại có chí nên tôi mách bảo một ít bí quyết...

Trên đường từ nhà lão Hà trở về, Mã Tiểu Tuyên thấy từ xa có một chiếc xe gắn máy đang chạy ngược lại. Anh nhận ra người quen, đó chính là Lưu Diệm Diệm...

LƯ GIANG LƯƠNG

## *Chiếc Cầu Cổ*

Dòng sông uốn quanh ôm lấy ngôi làng nhỏ, vẽ thành hình cái bầu rượu. Chỗ cổ bầu rượu có một chiếc cầu bằng đá. Do trên phiến đá làm cầu có khắc mấy chữ phồn thể (chữ Hán cổ nhiều nét) nên dân làng quen gọi đó là chiếc cầu cổ.

Chiếc cầu cổ khá thấp, mặt cầu lại rất hẹp, nên khi trời mưa to, nước thường dâng lên ngập phăng tất cả, trẻ con thỉnh thoảng vẫn bị chết đuối khi qua cầu là vì vậy.

Dân làng muốn gỡ phước chiếc cầu ấy đi để đúc một chiếc cầu bằng xi măng to hơn nhưng bởi nhiều nguyên nhân nên chưa thực hiện được.

Đầu mùa xuân năm nay, Đại Hải - chủ một vựa gỗ lớn để xuất tự mình bỏ tiền túi ra làm cầu. Tin ấy lan ra, dân làng mừng

vui được mấy bữa. Ai cũng khen Đại Hải là người tốt, giàu có nhưng vẫn không quên tình làng nghĩa xóm.

Đại Hải đã nói là làm. Sang tháng hai thì anh ấy bắt tay vào việc. Mấy hôm đầu có một số dân làng đến trợ giúp nhưng sau đó thì vắng dần. Đến ngày thứ tư thì chỉ còn một mình Đại Hải với mấy người thợ đá do anh mời tới.

Đang lúc Đại Hải phân vân chẳng biết tính sao thì thôn trưởng đến bảo ;

- Trên huyện mới điện thoại xuống, ra lệnh cho anh không được tháo dỡ cầu đá. Có người đã kiện anh về việc này đó. Người ta bảo anh là tư lợi, là phá hoại văn hóa truyền thống. Huyện còn bảo sẽ cử người xuống điều tra vụ này nữa cơ!

- Cái gì ? - Đại Hải ngơ ngác hỏi lại.

- Người ta nói mỗi khi gỗ về, vì cầu hẹp, xe qua không được, anh thuê nhân công gỡ xuống vác vào nhà. Khi cầu xây xong, xe chở gỗ có thể chạy thẳng đến nhà, anh sẽ lợi được khối tiền ! - Thôn trưởng giải thích. - Họ còn nói anh bẽ ngoài ra bộ nhân nghĩa, nhưng sự thực chỉ vì tư lợi nên giận lắm. Nhất là

những chữ khắc trên phiến đá ấy, họ khẳng định đó là bút tích của Vương Nghĩa nên chắc chắn cây cầu này là một văn vật cổ. Anh gỡ cầu đá tức là phá hoại văn vật cổ !

Đại Hải nghe thấy thế thì sợ quá, mồ hôi đầm đìa liên hồi, định thanh minh rằng anh làm cầu không phải vì mục đích như vậy, mà là vì thằng con trai năm tuổi của anh mới chết đuối ở đây vào mùa mưa năm ngoái, anh không muốn cho bị kịch ấy tái diễn nữa. Nhưng anh xúc động quá không nói thành lời, nước mắt tự nhiên cứ trào ra, chảy thành hai hàng dài trên khuôn mặt hốc hác vì lao碌 của anh...

Ngay hôm ấy, Đại Hải đã cho mấy người thợ đá nghỉ việc, rồi thu dọn hết mọi thứ vật liệu.

Mấy hôm sau, huyện cử người xuống điều tra. Kết luận như sau : Những chữ khắc trên phiến đá ấy không phải là bút tích của nhà thơ pháp đại tài Vương Nghĩa. Cây cầu đá ấy chỉ là một cây cầu bình thường như những cây cầu bình thường khác !

Sau đó thì huyện chẳng còn cử thêm ai xuống nữa. Xe chở gỗ của Đại Hải cũng không về đỗ bên cầu. Nghe người ta nói

trước khi định làm cầu, anh đã thuê một nhà kho lớn ở trên huyện, có thể chứa hàng trăm mét khối gỗ, mà thời hạn hợp đồng nhưng năm năm kia !

Mùa mưa năm ấy, trong làng lại có trẻ con qua cầu sẩy chân chết đuối...

Đến tiết lập xuân, khi muôn hoa đua sắc, có một chiếc cầu xi măng đồ sộ xuất hiện trên sông, người đứng ra xây cầu vẫn là Đại Hải. Còn chiếc cầu đá thì vẫn tồn tại song song với chiếc cầu mới.

LƯU TƯỜNG

## *Thời Cơ*

*R*a... ác", một ánh đèn sáng lóe lên bên trái hội trường. Trương Quân đang ngồi thẳng ở giữa hàng ghế chủ tịch đoàn liền chớp mắt thư giãn. Cô là diễn viên nổi tiếng của một hãng phim. Cô đến cái thành phố nhỏ bé này để thuyết trình về nghệ thuật điện ảnh và giao lưu với những người hâm mộ.

"Ra... ác, ra... ác", liên tiếp mấy ánh đèn nữa sáng lóe lên từ mọi góc độ. Những khán giả hâm mộ chìa ống kính về phía người nữ diễn viên tài hoa tranh thủ bấm máy.

Lúc này, đang ngồi ở ghế số 4, hàng 16 của tầng trệt là Tiêu Mẫn thấy vậy thì tỏ ra sốt ruột, ngồi không yên. Những tay nhiếp ảnh nghiệp dư kia anh đều rất quen thuộc. Họ đều là học viên của lớp nhiếp ảnh cung văn hóa, không ngờ rằng bữa nay lại

đông đủ tất cả. Xem ra thì họ cũng như anh, định chọn một vài bức ảnh chụp được bữa nay để làm bài thi tốt nghiệp. Nghĩ đến đó, anh vội vàng lôi mấy ảnh từ trong túi ra, mở nắp ống kính.

Ở lớp nhiếp ảnh cung văn hóa, lâu nay Tiêu Mẫn chưa hề chính thức giới thiệu một tác phẩm nào của mình. Nhưng anh tin rằng, kỹ thuật nhiếp ảnh của anh không đến nỗi nào. Vì vậy anh chưa được mọi người thừa nhận. Điều này chủ yếu là do anh chưa có cơ hội trưng bày các tác phẩm của mình, giờ thì thời cơ đang đến gần. Lớp nhiếp ảnh sẽ tổ chức trưng bày tác phẩm của những học viên đủ điểm tốt nghiệp. Những tác phẩm xuất sắc còn được trưng bày ở thành phố nữa.

Hôm qua khi đi học về, ngang qua cung văn hóa anh thấy trên tấm bảng màu thông báo có viết : “Trương Quân, nữ diễn viên điện ảnh nổi tiếng sẽ có báo cáo ngoại khóa vào 7 giờ tối mai”... Anh mừng lắm... chỉ có điều là cái sự mừng vui của ngày hôm qua, giờ đây đã bị những ánh sáng đèn kia làm cho mờ nhạt. Rõ ràng là thời cơ đang chia đều cho tất cả mọi người... Anh vội vàng đứng dậy, rời chỗ ngồi, đi thẳng lên sân khấu.

“Chà ! Góc độc này khá đây !” Tiêu Mẫn đứng mé bên phải bức nói chuyện bầm mấy lần thứ nhất. Đến phía trước, bầm một kiểu đặc tả khuôn mặt của Trương Quân nữa thì quá tuyệt”, anh nghĩ vậy. Giờ thì anh đang tự do lui tới chọn góc độ giống như một phóng viên Tân hoa xã thực thụ rồi. Xem kìa ! Anh đang bước đến bức nói chuyện, đưa tay xê dịch cái bình hoa có thể sẽ che khuất một phần khuôn mặt Trương Quân, sau đó anh từ từ điều chỉnh ống kính cho nét...

“Phải chụp một kiểu từ trên xuống nữa, có thể mới độc đáo khác người, mới đúng là ảnh nghệ thuật”. Nghĩ sao làm vậy, Tiêu Mẫn vào phía trong cánh gà sân khấu, kéo ra một chiếc thùng gỗ chuyên dùng đựng trang phục đạo cụ, đặt ở mé trái Trương Quân, rồi đứng lên, đưa máy ảnh cao quá đầu. Thế ! Góc độ này quá tốt. Trong lúc anh đang hí hửng chuẩn bị bầm mấy thì bỗng nghe một tiếng “Rầm !” dữ dội, chiếc mi-crô trước mặt Trương Quân rơi tuột xuống sàn sân khấu và một trận cười như bão tố vang lên. Té ra, do sơ ý, Tiêu Mẫn đã vướng dây làm đổ mi-crô.

Cả hội trường náo loạn lên trong giây lát. Tiêu Mẫn sững người trước cảnh tượng ấy, mặt anh đỏ lựng lên như mặt trời.

Nhưng trên đường về nhà thì anh cảm thấy rất mãn nguyện. Anh hài lòng với chính mình vì chắc hẳn đã chụp được một bức ảnh đẹp về Trương Quân. Thời cơ dù là chia đều cho tất cả mọi người những điều quan trọng là ai đã chớp được thời điểm nó xuất hiện...

Song, Tiêu Mẫn không thể ngờ rằng, đa số các bức ảnh của mọi người chụp tối hôm ấy đều không đạt yêu cầu. Duy nhất chỉ có bức ảnh của một học viên được chọn đó chính là bức ảnh chụp tại hội trường, ống kính ngắm đúng vào không phải Trương Quân mà là Tiêu Mẫn đang loay hoay chụp ảnh. Cái nét mặt tập trung cao độ của Tiêu Mẫn được ghi lại rất thật mà chính anh cũng không ngờ. Thường ngày Tiêu Mẫn hay nhắc đến “thời cơ” vậy mà bây giờ, đứng trước thành công của người khác, anh không sao giải thích nổi.

**NGÔ VINH CẨM**

## ***Chuyện Thăm Hỏi***

Có một hôm, bạn của Lưu Hà được phân nhà mới. Họ tổ chức một bữa tiệc mừng nho nhỏ tại quán ăn. Đó là quán KTV, bên trong có thể khiêu vũ. Một người bạn đang công tác tại bệnh viện tranh thủ khoảng trống ngắn ngủi đã xúc động kể : “Các cậu à ! Gần đây ở khoa mình có tiếp nhận một người bệnh bị nhiễm độc khí than. Tội nghiệp lắm ! Mọi khắp người cũng không tìm đủ tiền làm thủ tục nhập viện chứ chưa nói gì đến tiền thuốc thang cấp cứu. Mình đã xin ý kiến lãnh đạo điều trị miễn phí cho người ấy. Cứu người là trên hết mà !”. Anh ta nói: “Người đi theo giúp đỡ người bệnh ấy cũng rất nghèo, hai ngày chỉ ăn có một bữa cơm. Mình đã vận động đồng nghiệp quyên góp cho một ít thực phẩm. Các cậu à, bữa nay chúng mình tới đây ăn uống lu bù thế này, nhưng có không

ít người còn đang đói. Nếu trong chúng ta, nhà ai có dư dả thì nên đóng góp chút đỉnh..". anh ta rất xúc động, nhưng mọi người cứ tỉnh queo.

Ấy vậy mà Lưu Hà nước mắt cứ tràn ra. Ông xã cô đã từng nhận xét cô chẳng có ưu điểm nào hết ngoại trừ một ưu điểm duy nhất đó là lòng nhân ái. Cô không là tín đồ Phật giáo, cô chỉ biết điều thiện là cái gốc của con người. Có lần một người ăn mày ghé qua, Lưu Hà bèn khệ nệ lôi cả bao bột mì ra cửa. Do sợ lấm quần áo, cô bảo người ăn mày tự xúc lấy một ít, cô còn giữ giúp miệng bao cho người ta. Nào ngờ, người ăn mày là tên lừa, hắn đã trút tuột cả bao bột mì cô mới mua vào bao của hắn. Lưu Hà giận quá, cô giằng lấy bao bột, định trút trở lại nhưng cảm thấy "thế nào ấy" nên đành xua tay : "Thôi, xéo ! Xéo đi cho rảnh !", rồi đóng sầm cửa lại. Sau vụ đó, cô không dám kể cho ông xã biết, sợ ông ấy bảo là "đồ ngốc" nhưng cô lại kể cho con gái nghe để tranh thủ sự đồng tình. Nhưng Yến Tử - con gái cô không hề tỏ ra đồng tình với cô mà ngược lại còn nói :

- Úi chà ! Người ta đói, di xin ăn mà mẹ chẳng thêm mở cửa. Mẹ cho người ta bột mì mà lấy bát đóng thì không ổn rồi ! Nếu gặp con thì con cho hết luôn !

- Việc đó... Lưu Hà cảm thấy tắc tị.

Lần này, sau khi nghe chuyện của người bạn bác sĩ, về nhà Lưu Hà mở tủ bếp, tủ lạnh thấy tất cả đều trống rỗng. Làm gì có món ăn nào dư thừa ? Cô bèn gọi với vào buồng con gái :

- Yến Tử à ! Con ra đây mẹ báo cái này.

- Vâng, con ra ngay đây ! - Yến Tử như con chim yến bay nhanh đến bên mẹ.

Sau “vụ bột mì” nói trên, việc gì Lưu Hà cũng thường hỏi ý kiến con gái, có lúc còn để nó quyết định.

- Yến Tử, có chuyện này mẹ muốn nói với con. Có một người công nhân... - Lưu Hà thuật lại câu chuyện của người bác sĩ cho con gái nghe rồi hỏi. - Con nói xem chúng ta có nên đi thăm người công nhân đáng thương đó không ?

- Nên đi mẹ ạ ! - Yến Tử giương đôi mắt tròn long lanh nhìn mẹ và cất cao giọng trả lời.

Vậy là hai mẹ con tay trong tay dắt nhau ra siêu thị, họ vừa đi vừa hát không thành lời một khúc nhạc vui. Siêu thị đầy

áp các loại hàng hóa, thực phẩm, trồng hoa cả mất. Đương nhiên là họ không quan tâm đến những món hàng cao cấp, đắt tiền như yến sào, nhân sâm, Net càfe... Họ chỉ chú ý đến các món bình dân và cần nhắc túi tiền. Cuối cùng, hai mẹ con cũng chọn đầy một giỏ các món như dăm gói mì ăn liền, vài cây xúc xích, mấy bịch rau đã đóng gói sẵn, một số hộp sữa đậu và lon trái cây... rồi vội vã đến bệnh viện. Vì đi làm từ thiện, đem niềm vui đến cho người khác nên hai mẹ con tỏ ra thanh thản, phần chần lậ thường.

Hôm nay là chủ nhật, bệnh viện vắng vẻ hơn mọi ngày. Chỉ có vài phòng bệnh còn lao xao tiếng người trò chuyện. Lưu Hà tỏ vẻ tự nhiên bước đến phòng trực ban. Trong phòng là một nữ hộ sĩ mặt mũi trông khá dễ coi. Thấy cách ăn mặc và tư chất của Lưu Hà ra dáng là “người đẹp trí thức” nên cô hộ sĩ hỏi một cách lễ phép.

- Thưa cô ! Cô tìm ai ?

- Nghe nói ở đây có một công nhân bị ngộ độc khí than, không biết nằm ở phòng nào ? - Lưu Hà ôn tồn đáp. Bỗng cô hộ sĩ sa sầm nét mặt, liếc nhìn túi quà rồi lãnh đạm nói :

- Ở phòng cấp cứu ấy ! - Giọng nói lạnh như băng.

Lưu Hà thấy cô hộ sĩ tự nhiên thay đổi thái độ như vậy nên lúng túng, chẳng hiểu mình có sơ sót điều gì không, liền cúi xuống kiểm tra lại quần áo nhưng chẳng phát hiện được gì. Cô đang khoác trên người chiếc áo măng tô bằng da mà bạn bè đã mua giúp từ nước ngoài chứ đâu phải là đồ trộm cắp. Lưu Hà đi đến phong cấp cứu trong tâm trạng nghi nghi hoặc hoặc. Người bệnh đang thở oxy, anh ta nằm đó, mặt mũi trắng bệch, đang trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Người bạn đi theo giúp đỡ vẫn mặc bộ đồ lao động đã bẩn, mặt mũi nhem nhuốc chưa được rửa. Thấy hai mẹ con Lưu Hà đến, anh ta đứng dậy hỏi :

- Chị và cô... Chị và cô ở đơn vị nào đến thăm vậy ?

- Nghe người ta nói chỗ các anh có người bị ngộ độc khí than, đời sống lại khó khăn nên hai mẹ con tôi đến thăm. - Lưu Hà mỉm cười đáp, vừa nói cô vừa đặt túi quà lên bàn.

- Ồ ! Tốt, tốt lắm... - Người thợ cầm động quên cả việc nói lời cảm ơn. Xem ra thì anh cũng là người rất thật thà chất phác.

- Thế, ông chủ có ghé thăm các anh không ?

- Có ! Ông ấy có đến một lần rồi vội vã quay về mô.
- Các anh làm thuê những gì cho ông chủ ?
- Khai thác khoáng vật.
- Ồ ! Ra thế!.

Lưu Hà để ý thấy trên bàn chỉ có một gói mì ăn liền chống trơ giống như người bệnh đáng thương kia đang lạnh lẽo co quắp trên giường. Phòng bệnh này lạnh lẽo là đương nhiên rồi !

- Anh ấy đã qua cơn nguy hiểm rồi chứ ? - Lưu Hà lại hỏi.
- Đã qua rồi!

Mẹ con Lưu Hà đứng đó một lúc rồi từ biệt ra về. Trên đường đi cô luôn nghĩ về sự đột ngột thay đổi thái độ của người hộ sĩ. Cô thử hỏi con gái xem tại sao thì nó trả lời không có gì ra vẻ là con nít cả :

- Tại vì cô ấy tưởng mẹ là người nhà của bác ấy !
- Đúng ! Đúng vậy. - Lưu Hà đã tỉnh ngộ. Té ra vấn đề là ở đó.

TỪ KIM PHÚC

## *Cúc Cúc Định Ly Hôn*

Cuộc tiễn đưa đã bắt đầu, chốc chốc lại có bạn đồng nghiệp đến chào chia tay, chỉ còn thiếu lời từ biệt nữa là xong. Không ngờ Cúc Cúc cũng đến. Cô xách theo một giỏ trái cây, mắt đỏ hoe, nói :

- Lỗi Lỗi à ! Anh trở thành nhà báo lớn rồi thì chớ có quên em nhé.

Lần ấy tôi có viết một bài ngắn để động viên, nhưng Cúc Cúc nhăn mày nhăn mặt bảo :

- Đơn vị mình nghèo rất mừng toi vậy mà cho là ăn nên làm ra nhờ tay phụ nữ.

- Bảo viết động viên thì tôi động viên chứ bảo viết về trị an thì đừng có bắt tôi đi phá án đấy !

Rồi cô kể câu chuyện sau đây :

Có một dạo chúng tôi rất hay cãi nhau. Tôi chán quá, thử đề nghị chia tay. Anh nói cộc lốc có ba từ : “Không đồng ý !”. Tôi gắt lên : “Không đồng ý ! Tại sao ?”. Anh đáp : “Vì em !...”. Tôi bủn rủn : “Vì em ? Trời đất à ! Thôi, đủ lắm rồi đấy !”. Tôi làm bộ hét tướng lên, anh tưởng thật nên sau đó nếu tôi không bảo lên giường đi ngủ thì anh chẳng chịu lên giường.

Rồi một bữa tôi có “chuyện”, sau khi và vội vài miếng cơm thì đi ngủ sớm. Nằm được một lúc, tôi thấy anh mặt mũi bẽ bết máu bước vào nhà. Tôi liền lấy cồn lau sạch vết thương và xức thuốc cho anh. Chuyện xảy ra là do có một tên trộm “đi ăn đêm” bị chủ nhà phát hiện đuổi theo. Đang lúc đó thì anh đi ngang qua. Nghe tiếng la hét truy đuổi, người trên lầu nhìn xuống thấy anh tưởng là thủ phạm nên ném một chiếc vỏ chai trúng đầu, tóe máu ra. Tôi chì chiết: “Ai bảo xía vào chuyện người khác !”. Anh đau lắm nhưng cố cãi lại : “Ai bảo bắt người ta làm cảnh sát !”. Chẳng qua anh chỉ là cảnh sát trên giấy thôi”. Tôi cười, nhưng

anh vẫn cố chấp : "Cảnh sát trên giấy cũng là cảnh sát". Nói xong anh bỏ đi, sang ngủ ở phòng bên cạnh, tôi giữ anh lại, tôi đã bị chinh phục bởi cái tinh khí rất đàn ông của anh. Tôi giúp anh cởi áo, quăng ra ghế sa-lông, bất ngờ có một tấm ảnh từ trong túi văng ra : "Ài chà ! Mới dó mà đã câu được con bé nào rồi ?! Anh đúng là hạng người lòng lang dạ sói". Tôi trừng mắt cảnh cáo anh. Anh "ừ" một tiếng rồi quay lưng ngủ khì. Tôi bật đèn lên xem. Ô ! Con bé trong ảnh chính là tôi. Chẳng hiểu từ lúc nào anh lấy ảnh tôi "dán" lên ngực thế không biết nữa ? Anh lặng lẽ như hòn núi, tình yêu là cây mọc trên núi, mà núi nào lại chẳng có cây xanh ! Anh yêu tôi rất chân thành, yêu tôi rất...

BÀNH ĐẠT

## *Chuyện Vui Trong Phòng Bệnh*

### I

*P*hòng bệnh đặt hàng ngang ba chiếc giường, trên đó có ba người đàn ông.

Số 17 và số 19 nhập viện cùng một lúc, vào buổi sáng. Số 17 đến bằng xe con, mang theo “mô-bai-phôn”. Số 19 khoác cái túi nhỏ với mấy cuốn sách và tự đến.

Sau khi nằm yên chỗ, số 17 móc “mô-bai-phôn” ra bấm lách tách, còn số 19 thì giờ sách ra đọc.

Số 18 đến vào buổi chiều, có hai người dìu hai bên. Anh ta bị xuất huyết đường ruột, mặt trắng bệch. Có lẽ do đau dạ dày nên trán lấm tấm mồ hôi.

Chiếc ‘mô-bai-phôn’ của số 17 dường như không nghĩ. Hai người bạn đi kèm nói với ông ta : “Thưa ông ! Làm ơn nói nhỏ một chút. Anh ấy đau đã hai hôm chưa chợp mắt”. Số 17 khịt khịt mũi, vẫn chỉ chỉ chóc chóc liên hồi.

Số 18 nhìn hai người bạn, hươ hươ tay có ý bảo : Thôi, không nên nói với ông ta.

Số 19 thốt lên một câu : “Ông ta khoe mẽ ấy mà !”.

## II

Sáng sớm, bác sĩ đến khám bệnh theo thường lệ. Số 17 nhét cho ông ta 10 Nhân dân tệ, ông ta một mực từ chối. Số 17 khoắc tay, nói : “Bác sĩ cứ cầm lấy ! Thành phố mình còn lạc hậu chứ bên ngoài người ta thoáng lắm !”.

Số 19 thấy vậy đâm lo lắng, trống ngực đập liên hồi. Mình là học trò, vừa kiếm tiền vừa đi học thì lấy gì để chi cho cái khoản kia ?

Đến lượt số 18. Sau khi bác sĩ khám bệnh xong, anh ta nói với hai người bạn : “Đưa cho bác sĩ 200 đồng !”.

Tất cả đều kinh ngạc. Số 18 nói : “Tôi chỉ luôn cho số 19”. Số 17 cảm thấy số 18 là người “có máu mặt” bèn trao đổi danh thiếp. Tấm danh thiếp của số 17 ghi : Giám đốc công ty đầu tư thành phố. Danh thiếp của số 18 ghi : Tổng giám đốc công ty thương mại Bắc Kinh.

Số 17 cầm tấm danh thiếp bằng hai tay, luôn miệng xuýt xoa :

- Hôm qua thật thất lễ ! Hôm qua thật thất lễ !
- Chờ có khách khí! Số 18 đáp lại rất giọng Bắc Kinh.
- Công ty chúng tôi làm ăn còn chật vật lắm...
- Á... ái ! Dạ dày lại đau rồi. - Số 18 xoay người hỏi thăm số 19 : - Này, anh bạn nhỏ ! Bệnh tình thế nào rồi ?

Số 17 hấp háy mắt, rút “mô-bai-phôn” ra bấm mấy cái rồi nói : “Alô ! Phòng tài vụ đó hả ? Cái khoảng 400 ngàn đó đã nhập vào tài khoản chưa ? Nhập rồi hả ? Tốt lắm ! Hãy chi ngay 600 ngàn cho nhà máy cán thép đi”. Ông ta đang cố tình khoe cái thực lực kinh tế của công ty mình trước người Bắc Kinh kia.

Số 18 thản nhiên chìm vào giấc ngủ, còn số 19 thì được một bữa cười thâm.

### III

Hôm đó có hai người - một nam, một nữ - đi vào phòng bệnh. Nam là một ông ngoài năm mươi tuổi, mặc bộ đồ tây được là thẳng tắp. Ông ta tự xưng là tổng giám đốc công ty Dương Tử. Nữ là một cô gái trẻ, diễm lệ, mới thoảng qua thì người ta biết ngay đó là “hoa hậu” mới đăng quang của thành phố. Tuyển dụng một cô gái đẹp nghiêng nước nghiêng thành như vậy để cặp kè đi giao dịch làm ăn thì dù biết đó là công ty cỡ nào rồi.

Tổng giám đốc công ty Dương Tử cùng số 18 loáng một cái đã thỏa thuận xong một hợp đồng kinh tế trị giá ba mươi triệu Nhân dân tệ. Trong suốt thời gian thảo luận, cô gái hoa hậu không nói một câu nào, mà chỉ từ tốn đứng bên cạnh. Đợi cho hai người về rồi, số 17 mới liếng thoảng cất lời :

- Vị tổng giám đốc ấy quả là bản lĩnh, rất bản lĩnh !

- Chỉ là sắp đặt cả thôi ! - Số 8 lạnh lùng đáp.

Số 17 bỗng tắc tị.

#### IV

Lần thứ ba số 19 nhận giấy báo nợ. Nếu không trả sẽ bị ngưng cung cấp thuốc. Điều đó có nghĩa việc điều trị trong những ngày sắp tới chỉ là con số không. Ở nhà chưa bán được lương thực thì lấy đâu ra tiền mà nộp ? Số 19 rất lo, đến lúc tắt đèn đi ngủ vẫn thấy cậu ta nằm dựa đầu giường đờ mắt ra. Số 18 rút máy tính bấm bấm mấy cái rồi nói với số 17 :

- Anh cho tôi mượn “mô-bai-phôn” của anh một chút. Tôi muốn gọi cho công ty Dương Tử.

Số 17 nhìn số 19 nháy nháy mắt và nói :

- Tôi không có máy ở đây.

Số 18 đưa tay lên nhìn đồng hồ xong đành nằm xuống giường.

Ngày điều trị thứ hai, số 19 không hề bị ngưng cung cấp thuốc. Cậu ta rất ngạc nhiên. Cô y tá trưởng nói :

- Tiền thuốc của em, số 17 đã trả cho rồi.

- Cái anh chàng này ! Định làm Lôi Phong <sup>(\*)</sup> hả ?

Thì cũng để ông anh nhìn một cái cho đáng chớ ! Số 17 cười mãn nguyện.

- Ở phòng bệnh này vui thật ! - Cô y tá trưởng reo lên.

---

<sup>(\*)</sup>Lôi Phong : Một chiến sĩ Giải phóng quân Trung Quốc  
- điển hình về tinh thần vì nhân dân phục vụ - ND

**ĐỒNG MỄ HÀ**

## ***“Cục Giấy Lộn”***

**Ô**ng Cao là giáo viên Anh văn cấp II đã về hưu. Về hưu rồi, ông ít đi ra ngoài mà thường ở nhà làm việc vặt hoặc đọc sách. Ông coi đó cũng là một cách nhìn đời, an nhàn tĩnh tại.

Ở thành phố Hải Tân nhỏ bé đang mở cửa của ông gần đây được động viên tham gia tháng hành động làm sạch đường phố, người ta phân phát công ước và minh đô thị đến mọi nhà. Ông vinh hạnh được làm đội viên kiểm tra vệ sinh đường phố, và đương nhiên cũng có chút ít quyền lực.

Hôm đó ông Cao đang làm nhiệm vụ ở trước cửa hàng tự chọn Đại Hoa thì bị người ta tung một cú rất mạnh khiến cho cái mắt kính đeo trên sống mũi rơi tuột xuống đất. Ông giương

mắt lên nhìn thì ra đó là một trung niên người nước ngoài mắt xanh, tóc vàng.

- Xin lỗi ! Thưa ông - Người nước ngoài nọ nói xong rồi né người cất bước.

Đang lúc ông Cao ngoái đầu nhìn theo thì trong cái khoảnh khắc ngắn ngủi ấy ông thấy rõ ràng rằng người nước ngoài nọ đã quăng một cục giấy lộn xuống đất.

- Này, ông kia ! Xin ông đợi đã. - Ông Cao gọi to bằng tiếng Anh.

Người nước ngoài nọ ngạc nhiên vì nơi đất khách quê người mà được nghe thấy tiếng mẹ đẻ nên đứng sững lại.

- Sao, thưa ông ? Tôi đã xin lỗi ông rồi cơ mà. Ông không thể tha thứ cho tôi ư ? - Người nước ngoài nọ nhún vai, giỡn hai bàn tay lên, nhìn ông Cao bằng ánh mắt lạ, có lẽ vì sợ ông sinh sự.

- Không, thưa ông ! Ông hiểu nhầm rồi. Tôi chỉ muốn nhắc nhở ông không nên vứt giấy lộn bừa bãi như vậy. Ông Cao nói rất nhẹ nhàng.

- Giấy lộn ? - Người nước ngoài tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Đúng thế, thưa ông ! - Ông đã vi phạm công ước văn minh đô thị của chúng tôi.

- Thưa ông, theo tôi có lẽ ông nên thay một cặp kính mới thì tốt hơn ! - Người nước ngoài đan hai bàn tay vào nhau, nói có vẻ bí hiểm.

- Không, thưa ông ! Hình như ông đang nói mê thì phải? - Sau đó ông Cao nghiêm giọng : Chiếu theo điều 6 của công ước đô thị, ông phải nộp phạt năm đồng Nhân dân tệ.

- Không, không ! - Người nước ngoài đưa chân đá cục giấy, nói một cách hóm hỉnh : Nó đã thuộc về ông rồi !

Trong số những người vây quanh, có một phụ nữ nước ngoài chia ống kính máy ảnh vào ông Cao ngắm nghía.

Ông Cao nhặt cục giấy lên, giở ra xem thì đó là tờ bạc một trăm đồng đôla Mỹ.

Lúc này những người vây quanh đều xì xào bàn luận. Hàng chục cặp mắt đổ dồn vào ông Cao và tờ bạc một trăm đôla Mỹ trên tay ông.

Ông Cao không tỏ vẻ ngạc nhiên, mừng vui hay do dự.

- Xin lỗi, theo qui định, ông phải nộp năm Nhân dân tệ tiền phạt. - Vừa nói ông vừa dúm tờ một trăm đôla vào tay người nước ngoài nọ.

- Đây là đôla chứ đâu phải giấy lộn ? - Người nước ngoài kinh ngạc kêu lên.

- Không, thưa ông, ông lại nhầm rồi ! Bây giờ dưới mắt ông, nó không phải là giấy lộn nhưng dưới mắt tôi, nó là giấy lộn ! - Ông Cao nói rất nghiêm túc.

Người nước ngoài nọ thấy vậy không những không giận mà còn rất vui, hươ chân múa tay liên hồi. Ông ta nhận lấy tờ đôla rồi rút năm đồng Nhân dân tệ đưa cho ông Cao và reo lên :

- OK ! Ông già cao tay thật. Tôi thắng rồi!

Ông Cao và người nước ngoài nọ bắt tay chào nhau rồi thoát ra khỏi đám đông. Bỗng từ phía sau vang lên tiếng kêu: “Chúa ơi ! Keo này thua to rồi”. Ông Cao nhận ra đó là lời than gần như tuyệt vọng của một người phụ nữ nói tiếng Anh.

LÂM NHƯ CẦU

## *Cây Bưởi Nhà Ông*

Bưởi thì ngon quá đi chứ ! Chỉ có điều...

Anh em chúng tôi, đứa nào cũng biết bố mình thích ăn bưởi nên mỗi năm cứ đến mùa là chúng tôi mua về cho bố ăn thỏa thích. Bưởi Việt Nam có, bưởi Thái Lan có, bưởi Malaysia có. Loại nào cũng to, thơm ngon và nhiều nước. Toàn là thứ hảo hạng cả. Bố cầm quả bưởi đưa lên mũi ngửi ngửi, hít hít, xoay qua xoay lại rồi đặt xuống, nói :

- Các con không biết đấy. Ở góc vườn nhà ông có cây bưởi, quả mới thơm ngọt làm sao ! Gọt bỏ lớp vỏ bên ngoài là thấy ngay lớp cùi và múi có màu phớt hồng, ăn ngon tuyệt vời...

Nghe bố nói vậy, chúng tôi đứa nào cũng thèm rỏ giải.

Nhớ lại mùa thu năm ấy, chúng tôi đưa bố đi chơi núi Minh Dương ở Đài Bắc. Chỗ cao nhất trong công viên có một cây bưởi cổ thụ, cao bằng hai tầng lầu, treo lủng lẳng đầy những quả chín vàng, đứng từ xa cũng ngửi thấy mùi thơm. Bố cứ sờ soạn quanh gốc bưởi, mãi chẳng muốn về.

- Có nhìn thấy gì bên kia không? Biết đó là nơi nào không?  
- Bố bỗng chỉ về hướng Tây - Bắc, hỏi chúng tôi như vậy. Tất cả chúng tôi đều quay mặt nhìn về hướng đó, chỉ thấy núi non trùng điệp, mây mù giăng giăng, nhưng thật ra thì chẳng thấy gì cả. Thế mà thằng em thứ ba của tôi đã nhanh nhẩu đáp :

- Con nhìn thấy eo biển Đài Loan !

Bố nheo mắt, lắc đầu.

- Chú là con nhà họ Phan thì phải nói lời trung thực của họ Phan chứ ! Chú thử lấy ống nhòm mà nhìn xem có vượt khỏi phạm vi thành phố Đài Bắc này không ?! Anh cả tôi là người thật thà, đã chỉnh lại chú ba.

- Bố có thể nhìn thấy ở phía đó có hòn Bạch Cầu của đảo Mã Tổ đứng đối mặt với Lang Kỳ của Phúc Châu, gần nhau như hai bờ con sông vậy... - Bố nói rất nghiêm túc.

Chúng tôi không ngờ bố lại có trí tưởng tượng siêu phàm như thế.

Bố tò ra rất xúc động, mở to mắt, kêu lên :

- Nói vậy thì chúng ta sắp có thể về quê được rồi sao ? Lần này bố sẽ lại đi thuyền, từ Mã Tổ qua Lang Kỳ. Bố sẽ đi con đường trước kia bố đã từng đi... - Bố ngừng một lúc rồi lẩm nhẩm nói. - Cây bưởi ở góc vườn nhà ông là cây bưởi độc nhất vô nhị trên thế gian này...

- Được, hay lắm ! Cả nhà chúng ta sẽ cùng về quê, sẽ cùng ném thử thứ bưởi đệ nhất thiên hạ của ông. - Tôi, anh cả và chú ba, ai nấy đều dụi mắt tán đồng, đều biết rằng hai bờ còn chia cắt, đều biết rằng bác sĩ nói bố khó sống nổi qua mùa đông này.

Chín ngày sau đông chí, tôi cùng hai con với anh cả, chú ba và mấy đứa cháu đưa bố bay về Hồng Kông. Bố không còn có thể đi thuyền từ Mã Tổ đến Lang Kỳ theo đường cũ nữa. Chúng tôi về tới nhà ông, nhìn thấy cây bưởi ở góc vườn. Cây bưởi thật ra chẳng phải cao to như bố kể. Các chú bác hái xuống mấy quả cho chúng tôi ném thử. Quả bưởi chỉ to hơn nắm tay một chút. Thằng con trai tôi mới cắn một miếng đã quăng đi và kêu lên :

- Chưa loét à !

- Chẳng có nước gì cả ! - Đứa cháu gái phụ họa theo.

Tôi ăn thử một múi, thấy cũng tạm được. Mấy đứa trẻ chắc ăn nhiều kẹo quá nên chê.

Chúng tôi nhặt tất cả những miếng bưởi còn lại, chôn cùng với lọ tro hài cốt của bố xuống dưới gốc bưởi ở góc vườn.

## TỪ DỊCH LĨNH

### ***“Lão bát lộ”***

*L*ão Bát Lộ” là ông chú họ của tôi. Ông đã từng tham gia .  
Bát Lộ Quân (tiền thân của Giải phóng quân Trung Quốc - ND) thành thử “Lão Bát Lộ” trở thành biệt danh.

Bác bố tôi, ai cũng nhớ rõ nhà chú rất nghèo, từ lúc mười lăm mười sáu tuổi chú đã tham gia Bát Lộ Quân. Chú lần lượt góp phần giải phóng Hoài An, đánh vào Mã Hán, Tứ Bình... tổng cộng có đến hơn chục trận. Do cái tai của chú bị tiếng đại pháo là cho điếc đặc nên sau giải phóng ít lâu thì chú phục viên, lặng lẽ trở về làng. Bạn bè trang lứa cùng tòng quân với chú năm ấy nay ra quân đều trở thành cán bộ này nọ, duy chỉ có chú vẫn là phó thường dân như bao người chân quê khác.

Nếu như nói chú đã từng tham gia Bát Lộ Quân như thế mà trở về tay không thì sai lầm. Có khối người trông thấy chú có một chiếc hộp nhỏ chạm trổ khá tinh vi. Rồi chuyện ấy lan rộng ra, người ta kháo nhau rằng trong đó có đựng đồng tiền vàng mà chú nhặt được khi đào hào chiến đấu.

Vì cái hộp đó mà cô Kim Hoa chịu lấy chú, mặc dù cô được nhiều chàng trai trong làng theo đuổi. Cưới nhau xong, chú cũng chẳng trở nên giàu có hơn ai, nhưng Kim Hoa vẫn cứ tươi cười như trước. Mọi người sinh nghi, bèn cất công tìm hiểu thực hư về cái đồng tiền vàng ấy.

Thời gian đã mười năm bình thần trôi qua. Người ta quên dần lai lịch của chú. Chỉ biết rằng, mỗi khi gọi chú là “Lão Bát Lộ” thì cái cuộc bão táp cách mạng có một không hai trong lịch sử ấy lại sống dậy trong tiềm thức mọi người. Còn những kẻ theo đuổi Kim Hoa không được đâm ra hằn học ngậm máu phun người và những kẻ dò măt muốn nhìn thấy một lần cái hộp của chú nhưng chẳng làm sao thấy được, chúng tập hợp nhau lại tự xưng cái gọi là phái tạo phản “Thái Dương Hồng”, chia mũi nhọn vào mục tiêu chính là “Lão Bát Lộ”. Chúng muốn tước đoạt cái danh

hiệu “Lão Bát Lộ” của chú, muốn cho mọi người không gọi như thế nữa. Chúng ngấm ngấm bôi nhọ, nói xấu chú, gán cho chú nào là “Hán gian”, “đặc vụ”... Nhưng tai chú đã hỏng, ai hỏi gì cũng không nghe, chỉ ngược mắt nhìn một cách lạ lẫm. Phái tạo phản cũng đã nhiều lần lục soát nhà chú nhưng chẳng tìm được gì. Gây sóng gió một thời, thấy không ăn thua, chúng bèn giao nhiệm vụ cho “Lão Bát lộ” mỗi ngày phải nhật mười lăm ký phân nộp cho công xã.

Chuyện cái hộp vẫn còn là chuyện bí mật đối với mọi người. Cũng có người tò mò hỏi Kim Hoa nhưng Kim Hoa chỉ lắc đầu cười. Khi hai con của chú lớn lên, chúng cũng gắng hỏi về chuyện cái hộp và chú cũng giả cảm giả điếc, làm như không biết gì.

Thời gian lại bình thản trôi qua.

Năm ngoải, “Lão Bát Lộ” đột nhiên thấy bất ổn, trước lúc lâm chung chú gọi các con đến dặn dò, bảo moi cái hộp giấu ở tường lên rồi đào sâu chôn chặt cùng với lọ tro hài cốt của chú.

Sáng sớm ngày thứ hai sau tuần lễ mai táng, người ta phát hiện thấy phần mộ của “Lão Bát Lộ” bị đào trộm. Cái hộp nhỏ được mở tung ra, thấy bên trong có mấy chiếc huân chương quân

công và một tấm ảnh loang lổ không còn nhìn rõ mặt. Trong ảnh có một người giống như “Lão Bát Lộ”, còn người kia giống như một vị lãnh đạo trên tỉnh đạo nào. Đó là tấm ảnh lưu niệm chụp hai chiến sĩ của trung đội pháo. Trong hộp còn thiếu món gì nữa không thì không cần biết...

Đến tận bây giờ, mấy người hàng xóm trong làng cũng không tài nào hiểu nổi tại sao “Lão Bát Lộ” lại cam tâm sống trọn đời ở cái xóm làng như thế ?...

TRẦN TRIỂN PHONG

## Trà Đạo

Quán trà Tử Vân nằm ở mé sông, phía trước là mây nước một màu, buồm căng gió lộng, bên cạnh là mấy khóm trúc hứng gió dong đưa xào xạc. Giữa phố chợ đông vui mà có được một góc nhỏ lặng lẽ trữ tình như vậy thì thảo nào mà quán chẳng đông khách, làm ăn chẳng phát đạt. Chủ quán là lão Diệp mặt đầy nếp nhăn, lúc nào cũng như cười.

Quán trà Tử Vân thường có một vị khách cao niên, người xương xương, râu đốm bạc, ăn mặc tuy không hợp thời trang cho lắm nhưng luôn sạch sẽ, người ta quen gọi ông là “Tứ Gia”. Nghe nói dưới thời Quốc Dân Đảng, Tứ Gia cũng đã từng là chủ quán trà này. Hồi đó lão Diệp chỉ là khách uống trà của ông. Thế rồi chẳng hiểu vì lý do gì, cái quán trà đang đông khách ấy bỗng

nhiên đóng cửa. Mấy chục năm qua, Tứ Gia vẫn chôn chặt điều đó trong lòng. Tứ Gia uống trà rất có bài bản, theo một trình tự khá nghiêm ngặt. Trước hết là tráng ấm chén bằng nước sôi, sau đó vô trà, châm nước lắc đều xong thì đổ bỏ để châm nước khác cho trà chín rồi mới rót uống.

Tứ Gia ở quán trà cứ thông dong như hạc cưỡi mây, lúc thì nhâm nhi từng ngụm trà đặc, lúc thì chăm chú quan sát các thế cờ, lúc lại hướng nhìn ra sông lắng nghe tiếng sóng vỗ... Nhưng cái sự thông dong nhàn nhã với cảnh sắc trữ tình ấy nào có vững bền, bệnh tim của lão Diệp ngày càng trầm trọng, lão đã qua đời, để lại quán trà cho cậu con trai kế nghiệp. Tiểu Diệp thay cha mới được hai tháng, do không thạo nghề nên cứ lóng nga lóng ngóng, có hôm còn bán nhầm loại trà kém phẩm chất nữa. Tứ Gia phàn nàn rằng anh chẳng hiểu gì về trà đạo cả. Tiểu Diệp nghe thấy thế liền bộp chát luôn :

- Ông nợ tiền trà của tôi mà còn chê bai gì nữa. Nếu không hợp khẩu vị thì đừng uống !

Tứ Gia nghe rõ tất cả nhưng không giận, chỉ đỏ mặt đáp :

- Cậu cứ yên tâm đi, tiền trà sớm muộn gì tôi cũng trả. Chỉ sợ cái quán này không trụ được lâu thôi !

- Đợi chừng nào sông này cạn đã nhé ! - Tiểu Diệp cười nhạt rồi văng ra một câu xanh dờn.

Tứ Gia ngồi chết lặng hồi lâu bởi câu nói đó ông đã từng nói khi còn là chủ quán. Hồi ấy nước sông bỗng nhiên cạn thật và ông đã “sập tiệm”. Ông không ngờ rằng bữa nay Tiểu Diệp lại lặp lại lời nguyên xưa, chẳng hiểu nó có linh nghiệm hay không.

Ba tháng sau, Tiểu Diệp đặt giữa quán một chiếc ti-vi màu hai mươi lăm “in” để cho khách vừa uống trà vừa xem. Điều đó tuy có thu hút khách, doanh thu tăng dần lên, nhưng Tiểu Diệp vẫn chưa hài lòng. Không ngờ chưa đầy nửa tháng sau, do một số vị khách tranh nhau lựa chọn kênh truyền hình mà xảy ra xô xát, suýt nữa thì làm chiếc ti-vi vỡ tan, gây khó chịu cho nhiều người, thành thử ít còn ai dám đến, quán trở nên vắng tanh. Lúc này Tứ Gia mới nói với Tiểu Diệp :

- Tôi đã bảo mà ! Muốn đứng quán trà thì phải học trà đạo, phải khuyên nhủ người ta dùng cái thanh khiết của chén

trà thay cho sự vung tay quá trán, gạt bỏ tà dâm mà nuôi dưỡng sự liêm chính. Đàng này anh lại dùng ti-vi màu để chiêu dụ khách là trật rồi !

- Thời buổi này mà còn trà với đạo ! Thôi ông đừng có xía vào chuyện người khác nữa đi. Chẳng ai chết ngạt bởi cái bóng đáì của mình đâu ! - Tiểu Diệp lườm ông một cái rồi lầu bàu. Tứ Gia đoán chắc hẳn sắp giờ trò quỉ gì nữa đây.

Ngày hôm sau, khi Tứ Gia vừa mới bước ra cửa đã thấy có mấy ông bạn trà kéo đến, tranh nhau nói :

- Tứ Gia ơi ! Cái quán trà Từ Vân ấy “sập” tới nơi rồi!... Thằng Tiểu Diệp tệ không chịu được, nó chiếu phim đồi trụy. Thật chẳng còn ra cái thể thống gì nữa !...

Tứ Gia nổi điên lên, đi đi lại lại trong phòng, chòm râu bạc của ông cứ rung rung từng chập. Đang đi, ông bỗng dừng lại, trợn mắt nói :

- Nào, chúng ta cùng đi ! Phải cho thằng nhóc ấy một bài học !

- Ông đến đó làm gì cho mác cỡ. Nó chẳng thèm nghe ông đâu ! - Mấy ông bạn già lưỡng lự, nhưng rồi cũng đi theo ông.

Mới bước vào quán liền nghe thấy tiếng rên rĩ khoái lạc của người đàn bà vang lên từ chiếc ti-vi, Tứ Gia bước nhanh đến trước mặt Tiểu Diệp quát :

- Mà có tắt ngay đi không ?!

- Quán này của ông hay của tôi vậy ? Ông đến để uống trà hay để gây sự ? - Hắn đáp lại một cách tỉnh rụi ...

- Mà có biết tại sao thời trẻ tao thất bại ở cái quán này không ? - Tứ Gia cố kiêu chế, bình tĩnh hỏi. Tiểu Diệp rất lấy làm ngạc nhiên, chẳng hiểu tại sao Tứ Gia lại tự mình thốt lên câu ấy. Ông chậm rãi nói tiếp :

- Tao ân hận vì hồi đó tao không chịu nghe theo lời khuyên của bố mày, lại còn cho rằng ông ấy hay sinh sự.

- Vậy bố tôi khuyên ông những gì ?

- Mày hãy đọc mấy dòng bố mày viết cho tao đây thì rõ. -

Tứ Gia rút từ trong túi ra một mẫu giấy đã vàng ố, trên đó chỉ ghi có vài chữ :

... “Sáng sửa quán trà,  
Tối tắm ố hút.  
Thuốc phiện hại người,  
Rốt cuộc hại mình.  
Khuyên anh tỉnh ngộ,  
Theo đường trà đạo”...

Tiểu Diệp đọc xong há hốc mồm ra, sững sờ hồi lâu rồi hỏi:

- Tứ Gia, đúng vậy sao ?

- Đúng vậy ! - Tứ Gia gật gật đầu, đáp. - Sau đó thì cảnh sát phát hiện, tao phải ngồi tù, may mà có bố mày bảo lãnh nên mới được tha, tao nào dám quên ơn. Hôm nay tao nói riêng cho mày biết điều này, với tư cách là người đi trước... - Rồi ông đổi cách xưng hô, nói tiếp : Cháu ơi ! Chớ có đi vào con đường đâm ô trụ lạc, đâm ô với ma túy thì cũng như nhau thôi !

- Không đời nào ! Nước sông kia chưa cạn thì cái quán này chưa thể sụp được ! - Tiểu Diệp vừa nói vừa đưa tay rút cuộn băng trong đầu máy, quăng mạnh ra giữa sông.

- Tốt lắm ! Quán trà này vẫn còn hy vọng ! - Tứ Gia vui vẻ hẳn lên.

- Tứ Gia, cháu cảm ơn bác. Hy vọng bác sẽ thường xuyên đến chỉ bảo.

- Thật ra, muốn mở quán trà cho đảng hoàng cũng chẳng khó. Vấn đề mấu chốt là phải biết thấm nhuần tinh thần trà đạo. - Tứ Gia nhúng ngón tay vào tách trà rồi viết lên mặt bàn bốn chữ : HÒA, KÍNH, THANH, TỊCH. Tiểu Diệp và mọi người xem xong mới hiểu rõ các ý nghĩa trà đạo mà Tứ Gia muốn nói.

## CÁT PHONG SƠN

### *Bất Ngờ*

Tôi sắp gặp được mẹ rồi.

Tôi đang tưởng tượng khi đứng trước mặt mẹ thì mẹ sẽ bắt ngờ đến chừng nào, bởi vì tôi không phải là con đẻ của mẹ. Con đẻ của mẹ là một chiến hữu của tôi, anh ta tên Vinh.

Để có thể lý giải được chuyện này, tôi buộc lòng phải kể lại sự việc xảy ra vào một đêm hè năm ngoái. Tối hôm đó, khi chúng tôi đang đi dạo chơi trên con đường nhỏ đầy bóng cây thì bỗng nghe một tiếng nổ lớn, có thể nói là long trời lở đất. Chúng tôi còn chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì đã thấy lửa bốc lên cuộn cuộn ở phía trước. Chẳng biết có ai đó đã kêu to : Trạm bán xăng cháy rồi ! Qua tiếng kêu đó, chúng

tôi biết là tình hình rất nghiêm trọng, đồng thời cũng ý thức được rằng mình phải làm gì, bởi lẽ chúng tôi là quân nhân.

.....

Chính trong đêm đó, Vinh - người chiến hữu thân thiết của tôi đã hy sinh. Trước lúc vĩnh viễn ra đi, anh thều thào bảo chúng tôi đừng báo tin cho mẹ anh biết vội, vì mẹ anh không được khỏe. Lúc đó đồng chí đại đội trưởng đang sụt sùi khóc đã gật đầu đồng ý. Vậy là Vinh từ từ nhắm mắt. Tôi nhận thấy ánh mắt và toàn bộ khuôn mặt của anh tỏ ra rất thanh thản.

Trong số những di vật của Vinh để lại có mười một bức thư của mẹ anh gửi cho anh. Mẹ Vinh không biết chữ, những bức thư đó đều phải nhờ người ta viết giùm, nội dung chủ yếu là mong Vinh yên tâm đứng trong quân ngũ, cố gắng hiến thật nhiều cho đất nước, đừng để phải hổ thẹn với gia đình. Đọc những lời lẽ mộc mạc trong thư, ai cũng nhận thấy đó là cả tấm lòng của một người mẹ thương yêu con vô bờ bến, khiến chúng tôi vô cùng xúc động. Điều này cũng làm chúng tôi khá lúng túng, không biết rồi sẽ báo tin cho mẹ Vinh như thế nào đây. Bởi mẹ Vinh là người thân duy nhất của anh mà!

Rốt cuộc thì đại đội trưởng cũng quyết định để tôi thay Vinh viết thư cho mẹ, vì tôi là người mê môn thư pháp (nghệ thuật viết chữ Hán), có thể mô phỏng nét chữ của Vinh. Việc này diễn ra hơn một năm, với danh nghĩa là con, tôi đã viết cho mẹ Vinh tám bức thư tất cả.

Nhưng không thể cứ nói dối mãi được, mặc dù đó là việc nói dối đáng yêu !

Được đại đội trưởng cho phép, tôi lên đường về quê của Vinh. Mất trọn hai ngày ngồi tàu hỏa rồi ô tô, cuối cùng thì tôi cũng đã đến nơi cần đến. Đang lúc phải hỏi thăm người làng xem nhà Vinh ở đâu thì ai nấy đều nhìn tôi bằng ánh mắt rất lạ nhưng tôi chẳng quan tâm. Lúc đó tôi chỉ nghĩ khi thấy tôi xuất hiện thì mẹ Vinh sẽ bất ngờ đến chừng nào.

Tôi gõ cửa nhà Vinh, một bà cụ xuất hiện, tôi khẳng định đó chính là mẹ của Vinh. Tôi nói :

- Mẹ ! Con trai về thăm mẹ đây !".

Mẹ Vinh tỏ ra lạ lẫm nhìn tôi, đó là do tôi nghĩ vậy thôi, rồi mẹ đáp :

- Cậu không phải là Vinh...

- Con không phải là Vinh, nhưng con là con của mẹ ! - Tôi nói. Sau đó thì tôi đã kể hết mọi chuyện về Vinh cho mẹ nghe và nói điều Vinh yêu cầu trước lúc hy sinh. Mẹ Vinh khóc, tôi quì xuống trước mặt mẹ, nói : - Vinh khá lắm, anh ấy “đi” rồi, con sẽ là con của mẹ !

Tiếp theo thì người bị bắt ngờ lại chính là tôi. Điều bất ngờ đó khiến mọi người vô cùng xao xuyên mỗi khi nhắc tới.

Mẹ Vinh dụi mắt, nói :

- Con ơi ! Mẹ không phải mẹ của Vinh.

Tôi nhìn bà sững sốt. Bà nói tiếp :

- Mẹ chỉ là hàng xóm. Sau khi thằng Vinh đi bộ đội được nửa năm thì mẹ nó mắc bệnh nặng, đã qua đời. Nhưng vì muốn để con trai yên tâm phục vụ trong quân đội nên mẹ nó bảo chúng tôi đừng cho nó biết, đồng thời yêu cầu ông lão nhà tôi cứ định kỳ viết cho nó một bức thư động viên, nói ở nhà mọi việc đều bình thường. Thật bất ngờ, cái thằng Vinh... Thật bất ngờ !

Bà cụ không phải là mẹ đẻ của Vinh vừa lắc đầu vừa gạt nước mắt.

Sự việc té ra là như vậy !

Lúc đó, sau khi biết chuyện này tôi chết lặng người chứ không khóc, có lẽ nước mắt đã chảy ngược vào tim.

## *Chuyến Viếng Thăm Ngược*

Chuyện vừa “Vườn Thượng Uyển” của Vương Dương được giải thưởng văn học trị giá hai trăm ngàn Nhân dân tệ, điều đó làm cho tiếng tăm của anh càng nổi lên như cồn. Chuông điện thoại chỗ anh làm việc reo không ngớt. Có người gọi đến chúc mừng, có người xin chỉ giáo. Đường nhiên trong số đó có không ít những giọng nữ, cả giọng của một vài tiểu thư đài cát : “Em không ngờ ông trẻ đến thế, nhưng đọc truyện của ông em cảm thấy tác giả là một người khá từng trải”.

Vào một buổi sáng mùa thu, không khí mát lạnh. Chuông điện thoại bỗng đổ dồn :

- Ông là thầy Vương Dương ? Xin ông dừng hỏi em là ai. Cả tuần nay em say sưa đọc thơ ông. Em cứ tưởng ông chỉ viết tiểu

thuyết, không ngờ thơ ông cũng rất thú vị. Em muốn được gặp ông, em cũng là người mê viết lách...

Giọng nói trong điện thoại khá ngọt ngào, rõ là giọng của một cô gái. Giọng nói ấy không lạ, cô gái đã gọi đến lần thứ hai. Lần trước cô chỉ nói thích đọc tiểu thuyết của anh, giọng cô vẻ xúc động hơn lần này. Thơ mà cô gái nhắc đến đó là tập thơ "Tặng M." của anh mới xuất bản, gồm những bài thơ tình lãng mạn của tuổi 20.

- Xin mời cô cứ đến chỗ tôi, tòa cao ốc Phương Bắc, tầng chín. - Vương Dương nhiệt tình hưởng ứng.

- Em biết. Nhưng em muốn mời ông đến chỗ em. Em sống độc thân, chẳng sợ ai quấy rầy. - Rồi cô đọc tên, địa chỉ, số điện thoại của cô để anh ghi.

Cô gái tên là Sử Khả.

Cái kiểu mời mọc nhiệt tình cháy bỏng của một người khác giới như vậy thì đây là lần đầu tiên trong đời Vương Dương mới gặp. (Tuy rằng trong tiểu thuyết của anh, có một vài trường hợp mô tả rách là rục lửa, nhưng dù sao đó cũng chỉ là hư cấu). Thế

là Vương Dương liên tưởng : Căn cứ vào giọng nói trong máy điện thoại, anh bắt đầu phác họa diện mạo của cô. Anh hy vọng trong cuộc sống bình thần của mình sẽ xuất hiện điều bất ngờ lý thú. Anh cứ cảm thấy một câu chuyện vô cùng xúc động sắp diễn ra. Cánh tay cầm ống nghe và giọng nói của anh cùng run lên :

- Được, được ! Nếu rồi tôi sẽ... sẽ đến ! Anh chẳng nhớ lúc nào thì anh mới đặt ống nghe xuống. Anh đứng ngây ra hồi lâu bên máy điện thoại.

Đến đó, nhà chỉ có hai người - một nam, một nữ, chắc sẽ xảy ra nhiều chuyện.

- Căn hộ hai phòng này là của em thuê. Phòng phía Đông kê giá một trăm ngàn Nhân dân tệ. Nếu là giá tám mươi ngàn thì em sẽ mua luôn. Thời còn đi học em rất mê văn chương, nhưng không có thực lực về kinh tế thì làm sao mà sống ? Trước hết cần phải kiếm sống cái đã. Làm việc ở chỗ cũ “hở” lắm nên em đã thôi việc. Trước đây ít lâu em buôn bán vật liệu xây dựng, thấy cũng tạm tạm. Bây giờ thì nghỉ rồi, chẳng có việc gì làm !

Vương Dương để ý thấy Sử Khả có cặp môi dày hơn nhiều cô gái khác. Anh cũng phát hiện trên bàn có một chồng sách lớn nhưng chẳng thấy có cuốn nào là sách văn học. Một vài tựa sách đập vào mắt anh là : “Người bán hàng vĩ đại”, “Sổ tay người bán hàng”... Trên tủ đựng ti-vi đặt ở góc phòng là mấy cuốn băng video hướng dẫn cách tiếp thị.

- Đạo này cô làm nghề tiếp thị à ?

- Mới bắt đầu, cũng tầm tạm, có điều hơi bận một chút. Cả mát-xa, hầu rượu... nữa, việc gì em cũng làm. Thấy Vương nếu cảm thấy có hứng thú, em sẽ giúp ngay.

Miệng lưỡi Sử Khả tuôn ra cứ rất rạt như một trận gió tây, khiến Vương Dương chẳng biết đường nào mà chống đỡ. Anh vô tình đã trở thành đối tượng tiếp thị của Sử Khả. Vậy thì cô gái yêu thơ trong điện thoại kia đã biến đi đâu mất rồi? Vương Dương bỗng cảm thấy mình không còn đủ sức để đóng tiếp cái vai diễn như đã định ban đầu.

Lúc Vương Dương trốn chạy khỏi căn phòng ấy thì ngoài trời đã bắt đầu chập choạng tối.

DƯƠNG THỦ TÙNG

## *Tránh Mặt*

Ông cục trưởng họ Lý vì chuyện làm ăn nên phải lặn lội tìm đến một thành phố ở tận miền Bắc, được ông phó thị trường họ Châu tiếp đón rất nồng hậu, bố trí ăn ở trong khách sạn hạng nhất. Không ngờ khi làm thủ tục đăng ký, cô tiếp viên mỉm cười mà rằng : “Sáng nay có mấy vị cán bộ của thành phố ông cũng đã đến đây”. Ông Lý nghe xong giật mình đánh thót. Ông kinh ngạc vì đất trời bao la như vậy mà có thể gặp được đồng hương ở nơi đất khách quê người này. Nhưng ông cũng cảm thấy vui vui vì “đồng hương” gặp được “đồng hương”. Đi xa, người cùng tỉnh gặp nhau đã thấy thân thiết rồi, huống chi là người cùng thành phố ! Vừa nghĩ ông vừa lật sổ đăng ký ra, mới nhìn đã sững sờ : Mẹ ơi ! Đồng chí Bí thư Thành ủy với một cục trưởng khác. Cho dù là ông ấy đi công tác nhưng khi ra ngoài tỉnh, một

cục trưởng như mình mà gặp đồng chí bí thư thành ủy thì không sao tránh khỏi lúng túng. Suy nghĩ giây lát, ông Lý bảo cô tiếp viên : “Cô xếp cho tôi ở lô C nhé !”. Đồng chí Bí thư ở lô A, cục trưởng ở lô C, một chỗ tốt nhất, một chỗ kém hơn một chút, vừa thể hiện sự khác nhau về cấp bậc lại vừa có thể tránh đụng độ. Được lắm, thông minh lắm ông cục trưởng họ Lý ạ !

Nhưng ông Lý còn có chút chưa yên tâm. Ở cùng một khách sạn, ngó lên chẳng thấy gì nhưng nhìn xuống thì có thể thấy. Một khi đã chạm trán nhau rồi thì quả là khó ăn khó nói. Cho nên, đến ngày thứ ba, ông Lý bèn thay đổi chỗ ở. Ông nghĩ, ở chỗ khác ông có thể yên tâm bàn chuyện làm ăn và tranh thủ đi du ngoạn một chút. Đồng chí Bí thư Thành ủy thường nhắc đi nhắc lại rằng không được dùng công quỹ vào việc ăn chơi, du lịch... Lần này, mình đi công tác nhưng cũng muốn kết hợp tham quan đây đó. Đi tham quan lỡ gặp người quen đã phiền, nếu chẳng may gặp phải đồng chí bí thư lại càng rắc việc !

Chuyện mua bán xem ra khá trôi chảy, hai bên đã vui vẻ thỏa thuận về nguyên tắc. Sau bữa cơm tối, ông phó thị trưởng họ Châu mời khách đi thư giãn ở vũ trường nổi tiếng. Ông Lý cứ

đần đo mãi xem có nên đi hay không. Nếu đi thì hơi bất tiện vì mình đang đi công tác sao lại vào những chỗ ăn chơi như vậy ? Còn nếu không đi, tức là từ chối tấm thịnh tình của người ta, thì cũng quá đáng ! Hát karaoke, khiêu vũ đâu có gì là xấu, tại sao lại từ chối ? Nếu tỏ ra cứng nhắc quá sẽ trở thành giả dối... Thế rồi ông nói :

- Thôi được, tôi không phụ lòng mến khách của các vị, nhưng có điều chúng ta chỉ ngồi ở đại sảnh thôi chứ không vào phòng máy lạnh đâu đấy.

- Anh cứ yên tâm đi ! Chúng tôi đã bố trí như thế rồi mà. - Ông phó thị trưởng đáp.

Lúc đến vũ trường, chưa kịp ngồi yên chỗ, ông Lý bỗng thoáng thấy bóng hai người vừa lướt qua, lẽ nào đó không phải là đồng chí Bí thư Thành ủy và vị cục trưởng nọ ? Hai người biến ngay vào phòng máy lạnh, theo sau họ còn có mấy cô gái mặc váy ngắn, mặt mũi son phấn lòe loẹt... Ông Lý cảm thấy toát hơi lạnh, hát chẳng dám hát, nhảy chẳng dám nhảy, chỉ uống vài ngụm nước ngọt rồi cáo mệt, xin phép ra về...

Đêm ấy, được một giấc ngủ dài, sáng ra tinh thần đã sáng khoái hơn, ông Lý vui vẻ tự nhủ : May mà chưa chạm trán với đồng chí Bí thư Thành ủy... Bây giờ ta chỉ còn một cuộc thảo luận nhỏ rồi ký kết hợp đồng nữa là xong. Theo kế hoạch, buổi chiều ông phó thị trưởng sẽ đưa mình đi Thiên Trì, một danh lam thắng cảnh thượng hạng. Đến nước này mà từ chối nữa thì không xong với người ta đâu. Cho dù đồng chí bí thư có nhìn thấy thì việc mình xả hơi một chút đâu có gì là quá đáng ? Thế rồi đúng như dự kiến, ông Lý lên xe đi Thiên Trì. Hai bên đường là sơn thanh thủy tú, phong cảnh phương Bắc sao mà đẹp như cõi thần tiên. Ông Lý cứ xuýt xoa mãi, lòng cảm thấy chuyến công du này quả không uổng, vừa được việc chung lại vừa được du ngoạn đây đó...

Đến Thiên Trì, ông Lý hoàn toàn tỏ ra thanh thần, đang say sưa ngắm cảnh thiên nhiên tươi đẹp thì bỗng có người vỗ vai từ phía sau, gọi : “Anh Lý !...”.

Ông Lý quay lại nhìn rồi kinh ngạc thốt lên : “Mẹ ơi ! Đồng chí bí thư...”.

TRẦN THIỆU LONG

## *Người Hai Hộ*

Tên tầng lầu ấy có hai căn hộ. Mỗi căn hộ gồm ba phòng, một sảnh, được xếp liền nhau theo hướng Bắc - Nam. Hai căn hộ có kết cấu giống nhau, một hộ ở bên Đông, một hộ ở bên Tây. Chủ hộ bên Đông là giám đốc một công ty. Còn chủ hộ bên Tây là nhân viên.

Căn hộ bên Đông khá đẹp, được trang hoàng kỹ lưỡng, có đèn chùm, kệ rượu, đèn sứ, ngoài cửa có tấm thảm đỏ để chùi giày dép trước khi vào phòng. Cửa ra vào thường đóng kín.

Căn hộ bên Tây khá bình dân, sàn xi măng, tường sơn màu vàng nhạt. Khác với hàng xóm, những người ở trong căn hộ này đều ăn to nói lớn, đóng cửa lại càng vang to. Người đàn bà của hộ này hay nhòm ngó chuyện người khác, lúc nào cũng để ý đến

người đàn bà bên cạnh, xem cô ta ăn mặc ra sao, đeo loại trang sức gì... Mỗi lần mở cửa sổ ra, thấy chiếc xe du lịch đời mới của hàng xóm đang đậu bên dưới, chị ta đều xuýt xoa trầm trồ một cách quá đáng. Ban đầu anh chồng chẳng nói gì, nhưng sau đó thì mỗi lần thấy thái độ của vợ như thế nên cũng đỏ mặt tía tai, cuộc cãi vã lại bắt đầu... Mỗi lần nghe trên lầu có tiếng bát đĩa rơi loảng xoảng thì tôi biết ngay vợ chồng họ bên Tây đang cãi nhau. Tôi thường chạy lại khuyên can họ. Thỉnh thoảng những người láng giềng của họ cũng làm việc ấy như tôi. Được khuyên can, chị vợ ôm con ngồi khóc thút thít, còn anh chồng thôi đấm đá, đứng quay mặt ra cửa sổ hút thuốc liên hồi. Mọi người thấy ở lại lâu không tiện, bèn lần lượt ra về. Sáng ra, khi hai vợ chồng nọ xuống đất đi làm, thấy tôi liền chào hỏi tíu tít, làm như hôm qua chẳng có việc gì xảy ra đối với họ cả.

Cũng lạ thật, tôi rất ít khi nhìn thấy những người sống trong căn hộ bên Đông. Anh chồng luôn bận bịu với những cuộc giao tế, đi đã có xe đón, ăn đã có nhà hàng, nói đã có điện thoại di động. Còn cô vợ do rỗi việc, thường đi tìm thú vui trong các siêu thị hay mỹ viện. Người ta cũng thường thấy cô xuất hiện ở các vũ trường. Nói tóm lại, chẳng có ai thấy đôi vợ chồng này cãi vã nhau bao giờ.

Người của hai hộ thỉnh thoảng cũng gặp nhau ở cầu thang. Hai người đàn bà thì chẳng bao giờ chịu mở mồm. Còn hai người đàn ông thì chào nhau bằng những cái gật đầu hoặc bằng những câu hỏi chẳng có gì là mới mẻ, đại loại như “anh ăn cơm chưa?”, “anh đấy à?”... có khi bằng một cái nhìn hoặc một nụ cười nửa miệng; cũng có lúc họ phớt lờ nhau, cúi đầu bước nhanh làm bộ không nhìn thấy, một người rẽ bên Đông, một người rẽ bên Tây.

Thời gian cứ trôi qua, người của hai hộ chẳng có cách nào bình ổn được cuộc sống của mình. Người đàn bà ở hộ phía Tây vẫn giữ cố tật lắm điều. Rồi một hôm, anh chồng phát chán, chẳng thèm thương căng chân hạ căng tay nữa, mà lại tỏ ra âu yếm nói với vợ : “Ngày mai tôi sẽ mua tặng mình một sợi dây chuyền”. Anh ta nói thật lòng. Một bầu không khí đầm ấm hạnh phúc đang trào dâng, vậy là quan hệ gia đình đang được cải thiện, tương lai tươi sáng đang hé mở bắt đầu từ một lời nói.

Sau đó, cũng có lúc người đàn ông ở căn hộ phía Tây gặp xui xẻo nên mất thăng bằng, đã nổi nóng. Người đàn bà nhanh nhẹn thoát khỏi nắm đấm của chồng, nói vài lời an ủi ngọt ngào, khiến anh chồng phải suy nghĩ và nguôi giận. Cứ thế, cuộc sống ngày càng tốt hơn trước nhiều.

Thật ra, tôi chẳng biết gì về những người ở căn hộ phía Đông. Gần đây nghe các bà kháo nhau rằng người đàn ông ở căn hộ đó có vấn đề, phạm tội kinh tế và tăng tù với cô thư ký. Họ còn nói người đàn bà bên ấy đã biết chuyện từ lâu rồi nhưng thấy chồng có chức quyền nên không muốn làm to chuyện để thiên hạ khỏi chê cười; cô ta vẫn khóc thầm và ngậm bồ hòn khen ngọt. Các bà rõ lắm chuyện nhưng cũng cợ chỗ đúng là người đàn ông đó đã mất chức giám đốc rồi.

Người hai hộ vẫn ở nguyên trên tầng lầu ấy, một bên Đông, một bên Tây. Càng ngày tôi càng ít nghe người ta nhắc đến họ.

## TRƯƠNG DUỆ CƯỜNG

### *Đề Xuất*

**Ô**ng Vương gần như trọn đời làm việc ở cơ quan Tỉnh ủy. Nay đã đến lúc phải về hưu rồi mà ông vẫn chưa bao giờ ngoi lên được chức “trưởng”, kể ra cũng đáng buồn. Hàng ngày, ông chuyển qua trồng hoa, nuôi chim cá cảnh, đánh cờ cùng với mấy ông bạn già cho đỡ buồn.

Nhóm bạn già của ông Vương nhân nhả mãi mãi dâm ra chán. Họ bèn nghĩ cách luân phiên nhau đề xuất trò vui. Và lần này thì đến lượt ông.

Ông Vương do dự định đề xuất mấy trò, nhưng liền sau đó ông lại tự chối bỏ tất cả : Trèo núi, ông cho là không an toàn; đánh gôn, ông bảo là vừa mới chơi xong; câu cá, ông sợ phải đi xa... Thế thì biết chơi trò gì bây giờ, ông cảm thấy bí.

Ông Vương nghĩ mãi không ra, mấy ông bạn già tỏ vẻ sốt ruột. Có ông nóng nảy kêu lên : “Này ông Vương ! Đây đâu phải chuyện đánh giặc mà ông cứ cầu toàn ? Ông đã quá thận trọng cả đời rồi nên bây giờ chắc là tịt luôn chứ gì?”.

Câu hỏi ấy có vẻ nặng nề, khiến ông Vương đỏ bừng mặt mũi.

**TIỀN NHAM**

## ***Loài Hoa Đẹp Nhất***

**L**ão Thạch miễn cưỡng rời khỏi ngôi nhà, mảnh vườn, nơi chôn nhau cắt rốn của mình, theo con ra thành phố.

Con trai lão là anh chàng hiếu thuận, đang làm giám đốc một công ty. Đã từ lâu anh muốn rước bố mẹ ra thành phố hưởng lạc cuối đời nhưng lão không nghe. Nay bà lão đã về cõi Phật nên lão đâm ra khó xử. Anh con trai lão đánh xe con về quê rước bố. Ngôi nhà cũ đã bán rẻ cho người trong thôn rồi, lão hết đường lui nên đành phải ra đi.

Căn hộ của anh con trai ở tận lầu bảy. Từ trên cao nhìn xuống, lão Thạch thấy người ta bé bằng con kiến, xe cộ nhỏ như con bọ hung, lão tưởng mình như đang sống trên cõi tiên vậy. Hàng ngày lão ngồi ở ban công nhìn người nhìn xe mãi đâm ra

chán, lão chẳng có việc gì làm cho khuấy khóa, đôi tay quen lao động đã mấy chục năm nay dành bỏ không vô vị. Anh con trai thấy bố buồn nhưng anh đâu có rảnh để đưa bố đi chơi đây đó, anh bèn mua về một con chó cảnh để ông làm bạn. Lão Thạch cảm thấy mình thật tức cười, suốt ngày vuốt ve con chó, chẳng biết ai hầu ai đây ! Lão cũng thường ôm ấp chiếc áo bông mà lúc còn sống bà lão đã may cho lão. Mỗi lần thấy chiếc áo bông ấy, lão lại rơi nước mắt, nhớ đến chốn cũ người xưa. Rồi một hôm lão Thạch tìm được cái chậu cảnh, đổ đầy đất xong, cẩn thận lần trong túi áo ngực ra một hạt giống, gieo nó vào chậu. Ông nội trồng hoa ! Điều này khiến cho cô cháu gái nhỏ của lão vô cùng hứng thú.

- Ông ơi ! Ông trồng hoa gì vậy ?

- Hoa gì à ? - Lão Thạch suy nghĩ rồi trả lời - Đây là hoa "Hoan hỉ" cháu ạ :

- Thế nó có đẹp không hả ông ? - Cô bé lại hỏi.

- Đẹp, đẹp lắm ! Theo ông thì chẳng có loại hoa nào đẹp hơn đâu cháu ạ. - Lão đáp một cách quả quyết.

- Thế từ trước ông đã trồng nó bao giờ chưa ? - Cô bé tỏ ý nghi ngờ.

- Ông trồng rồi ! Mấy chục năm nay ông vẫn trồng nó đấy. - Lão Thạch cười có vẻ bí hiểm. - Loại này sau khi nở hoa còn kết trái nữa. Ông trồng nó cả một đám ruộng lớn.

Hạt giống đã nảy mầm theo sự mong đợi của lão Thạch. Lão như bắt được vàng, suốt ngày mặt tươi roi rói. Toàn bộ công sức, tình cảm của lão đều đổ dồn vào chậu hoa. Ở ban công nhà con trai lão ánh nắng không chiếu tới mà hoa “Hoan hỉ” thì rất cần ánh nắng. Bởi vậy, hàng ngày lão Thạch đều phải bưng chậu hoa xuống dưới nhà để sưởi nắng cho nó, đến gần trưa lại bưng lên. Cô cháu gái đi học về, thấy ông nội thận trọng bưng chậu hoa đi lò dò từng bước, bèn thốt lên :

- Ông ơi ! Loại hoa này quý phái quá, nó làm ông mệt như thế, thảo nào ở thành phố người ta không trồng.

- Ăn thua gì ! Ở quê giờ này ông còn phải đi bắt sâu cho nó nữa ấy chứ. Lơ là một chút là nó bị sâu cắn trụi cả lá lẫn hoa đấy cháu ạ ! - Lão Thạch bỗng nghi ngờ đặt dấu hỏi. - Lạ thật, ở thành phố chẳng thấy người ta bắt sâu cho hoa bao giờ ?

- Ở thành phố không khí bị ô nhiễm, sâu bọ không thích sống đâu ông ơi ! - Cô bé cười, giải thích.

Được chăm sóc kỹ, cây hoa “Hoan hỉ” lớn nhanh trông thấy. Lão Thạch bấm ngọn cho nó. Cô cháu gái thấy vậy rất ngạc nhiên. Lão nói :

- Cháu cứ yên tâm đi. Ông bấm ngọn là để nó nứt thêm nhiều nhánh ấy mà. Nếu không, nó cứ vươn cao mãi, chẳng khai hoa kết quả được đâu.

- Ông ơi ! Thế ông biết trồng hoa thật sao? - Cô bé hỏi.

- Không, ông chỉ biết trồng một loại hoa “Hoan hỉ” này thôi à. - Lão Thạch thở dài - Ở đây không có điều kiện chứ ở quê những cây “Hoan hỉ” do ông trồng kén nhất cũng phát triển tốt hơn cây này nhiều.

Cây “Hoan hỉ” nở hoa, vào một buổi sớm, cô cháu gái phát hiện thấy nó xòe ra năm cánh, màu sắc rất đẹp. Cô bé chưa thấy loài hoa nào đẹp hơn. Nó vội chạy đi kéo ông bố đang mãi say chuyện làm ăn của nó ra ban công để xem cây hoa do ông nội trồng.

Quả thật anh con trai chưa hề chú ý đến cây hoa của bố trồng. Anh nhìn thấy hoa nở liền sững cả người, anh cúi xuống xem xét kỹ lưỡng và bỗng rần rụa nước mắt. Anh nhẹ nhàng hỏi:

- Bố kiếm đâu ra hạt giống vậy ?

- Trong chiếc áo bông mới do mẹ con may cho bố chứ còn ở đâu nữa. - Lão Thạch đáp.

Trước mắt anh con trai dường như là cả một cánh đồng bông đang xuất hiện, bên cạnh đó là bố anh đang cười mãn nguyện và say sưa ngắm nhìn sắc màu của ruộng bông đang nở rộ.

- Bố ơi ! Bố thấy hoa “Hoan hỉ” của ông nội trông có đẹp không ? - Cô bé hỏi.

- Đẹp lắm con ạ. Đây là loài hoa đẹp nhất trần gian đấy!

# TRUYỆN HAY CỰC NGẮN ( Phần 2 )

LẠC MỸ CẦN

## *Người Đẹp Thời Nay*

*Tam nguyệt, tam nhật, thiên khí tân*

Trường An thủy biên đa lệ nhân

**“Lệ nhân hành” - Đỗ Phủ**

(Ngày 3-3, khí hậu trong lành. Bên sông Trường An người đẹp đi lại nhiều - Hai câu thơ trong bài “Hành khúc người đẹp” của nhà thơ Đường nổi tiếng Trung Quốc : Đỗ Phủ - ND).

### I

Thời tiết cực kỳ nóng bức và oi ả. Trên bầu trời hàng dụn, hàng dụn mây đen đang ùn ùn kéo đến. Nhưng phía xa ngút tầm mắt, trời vẫn trong xanh, ánh nắng vẫn chói lòa phản chiếu qua

những đám mây trắng. Bỗng nhiên, trời đổ mưa, những giọt mưa lấp lánh dưới ánh mặt trời, giống như có những cô tiên đang vung xuống trần gian vô số những mảnh thủy tinh trong suốt.

Ở khu nhà tầng, trong một căn hộ hai lầu, Tình Tình ngoài 30 tuổi, mặc bộ váy áo cô dâu màu trắng, đang ngắm nghía trước gương. Đây có thể coi là một bộ váy áo màu trắng thiên nga tuyệt đẹp, đoan trang và có hoa văn mềm mại. Lúc này, Tình Tình cảm thấy rất sung sướng. Anh Đức Minh, một kỹ sư chế tạo máy bay, người ở cùng phòng với cô, hai ngày nữa sẽ quay về. Ngày kia là ngày “ăn hỏi” của cô. Cô đã thống nhất với em gái là Thủy Thủy, sẽ quây một bữa cho ra trò. Mượn cơ đám cưới, hai cô rủ đám bạn sống chung với nhau từ thuở nhỏ là Văn Văn và Phụng Phụng mà từ lâu các cô ít có điều kiện gặp mặt, cùng nhau tụ tập ở bãi Thánh Đào để diễn trò kết hôn.

Nhìn qua gương, Tình Tình phát hiện bên ngoài đang có mưa bóng nắng, cô sướng quá, nhảy cẫng lên, lượn đi lượn lại trong phòng, miệng cứ ư ử bài nhạc điệu đám cưới.

Lúc này chuông điện thoại bỗng vang lên. Đó là chiếc máy điện thoại màu đen, đặt trên ghế tràng kỷ cao chân mà Đức

Minh thường dùng. Khi Đức Minh còn ở nhà, cô không bao giờ đụng tới. Nay Đức Minh đi vắng, cô buộc phải nghe. Cô mới nhắc máy “Alô” một tiếng, người bên kia liền gác máy. Một lúc sau, sự việc trên lại tái diễn. Cô bắt đầu cảm thấy nghi ngờ, bèn nhấn nút ghi âm. Trong máy điện thoại một giọng nữ thánh thót vang lên : “Anh Đức Minh à, em đã về rồi, tối nay ở khách sạn, phòng 704, anh phải đến nhé ! I love you”. Tỉnh Tỉnh vừa ngạc nhiên vừa phẫn nộ, cô dập máy điện thoại một cái “rầm”, rồi rơi người xuống ghế sa-lon.

Đêm đó cô mất ngủ. Cô liên tiếp gọi điện thoại cho em gái là Thúy Thúy, định hủy bỏ cuộc họp mặt hôm sau. Cô mất hứng thú để diễn trò kết hôn rồi. Nhưng cô không làm sao nói chuyện được với em gái đang làm phóng viên cho một tạp chí phụ nữ. Cô đợi mãi tới sáng. Mới có hai ngày mà trông cô tiêu tụy hẳn đi.

Ngày 1 tháng tư, lễ ăn hỏi được tổ chức.

Bãi Thánh Đào về đêm đẹp mê hồn. Sóng biển, bãi cát, rừng dừa, tiếng nhạc tuôn như suối nguồn và một pho tượng đầu sư tử đuôi cá to đồ sộ, tất cả những thứ đó đều đẹp như mơ.

Thúy Thúy cắt tóc ngắn, mặc bộ comple màu đen, đóng giả chú rể, khoác tay “cô dâu” Tinh Tinh chưa mặc áo cưới, ra trình diện trước Văn Văn và Phụng Phụng. Văn Văn và Phụng Phụng đều cảm thấy rất bất ngờ. Phụng Phụng trực tính quát Tinh Tinh : “Hai chị em chúng mày làm cái trò quỷ gì thế hả ?!” Tinh Tinh lúng túng không biết nói sao cho phải. Thúy Thúy liền giải thích: “Xin hai chị đừng có nóng. Hai chị có biết hôm nay là ngày gì không nào ?” Văn Văn đứng bên cạnh nói xen vào: “Là ngày cưới của chị cậu chứ còn gì nữa!”. Lúc này Tinh Tinh mới chậm rãi nói: “Hôm nay là lễ ăn hỏi, mời chị em các cậu đến đây quây một chút cho vui mà! Lúc đó Văn Văn và Phụng Phụng mới vỡ lẽ, cả hai thi nhau dấm thùm thụp vào vai, vào lưng Tinh Tinh. Ba cô gái độc thân quần lấy nhau, cùng cười vang.

Cười đã rồi Phụng Phụng liền xâu vào Tinh Tinh: “Này, chẳng phải là cậu muốn cưới đến phát điên lên rồi con gì? ” Tinh Tinh chỉ tùm tùm cười, mặt lộ vẻ khó xử.

Trên bãi biển, nến đã lần lượt được thắp sáng. Ánh sáng trời, ánh sáng đèn cùng soi rọi lên khuôn mặt tươi trẻ của bốn cô gái.

Từ trong một đồng lớn các đồ ăn thức uống đặt ở chính giữa, Thúy Thúy lôi ra chai rượu hương cau, tiếng nút chai nổ đánh “bốp” một cái, mọi người tán thưởng vỗ tay vang dội.

Thúy Thúy cũng không biết được tâm tư của chị nên tỏ ra hào hứng với mọi người: “Thường ngày, ai cũng bận túi bụi nên khó có cơ hội gặp nhau. Hôm nay chúng ta vui tới bến, tha hồ uống, tha hồ hát, tha hồ nhảy. Nào, cạn ly! Trăm phần trăm! ”. Bình thường, Tinh Tinh không hay uống rượu, nhưng hôm nay cô uống hết ly này đến ly khác, khuôn mặt vốn trắng bệch, giờ thì đã đỏ bừng.

Thúy Thúy trẻ trung, tràn đầy sức sống nhất, không ngừng chuốc rượu cho ba chị. Rượu cũng đã phát huy tác dụng, cô đứng bật dậy, chủ động xin hát một bài:

*“Sinh ra vốn dĩ đã Happy*

*Khốn khổ nhọc nhằn đến Study*

*Không như ở nhà với Marry*

*Tôi ra một chú nhỏ Baby*

*Sáng sớm cho nó ăn Roti*

*Tối đến cho xoi món Curry  
Chưa hết một ngày đã Mát”.*

Thúy Thúy vừa hát dứt lời, cả bốn cô đều cười ngặt nghẽo. Phụng phụng vốn là ca sĩ nghiệp dư, có giọng nữ cao khá “ngọt”, nhận lời mời của Thúy Thúy, cô hăng giọng, hát bài “con thuyền đen” của Nhật Bản :

*“Giữa nam và nữ,  
Có giọng sông đen  
Nếu muốn gặp nhau  
Đêm nay rời bến...”*

Tiếng hát của Phụng Phụng cất lên, khiến cho Tinh Tinh cảm thấy lòng xao xuyến không yên, cô mở tiếp mấy lon bia, uống hết lon này đến lon khác. Thúy Thúy ngồi bên cạnh ngăn cản cô cũng không được, bực quá xẵng giọng : “Chị thích uống rượu đến thế cơ à!” Tinh Tinh uống cạn lon bia, tung vỏ lên trời rồi đưa tay với lon khác. Thúy Thúy giằng lại, Tinh Tinh hét tướng lên : “Mày cứ mặc kệ tao !... để tao uống!... hôm nay... tao phải say !”. Sau đó, cô khóc òa lên như con nít. Vừa khóc, cô vừa nói lảm nhảm : “Minh thật tình yêu anh ấy... mình định nói với

Marry anh ấy... Tụi mình đã sống chung với nhau hơn nửa năm rồi... Máy hôm trước, mình mới phát hiện anh ấy quan hệ với một cô bé nào đó... Bình thường chúng mình mỗi người dùng riêng một máy điện thoại. Máy của anh ấy màu đen, của mình màu trắng... Mình không thể tưởng tượng được rằng anh ta có thể lừa gạt mình...”.

Mọi người bỗng lặng ngắt, mặc cho Văn Văn và Phụng Phụng an ủi đến thế nào đi nữa, Tinh Tinh vẫn không thôi, cô không tự kìm chế được mình. Cô bỗng đứng bật dậy, lảo đảo đi ra phía biển, miệng vẫn không ngớt lẩm nhẩm lời bài ca mà Thúy Thúy vừa hát : *“Sinh ra vốn dĩ đã Happy... Không như ở nhà với Marry...”* Thúy Thúy, Văn Văn và Phụng Phụng, cùng nhóm dậy chạy theo, kéo cô ta lại.

Cuối cùng, Tinh Tinh gục đầu vào lòng Phụng Phụng, Phụng Phụng nhẹ nhàng an ủi cô : *“Cậu bình tĩnh lại đi, phải tìm cách cứu vãn tình hình chứ...”* Văn Văn đứng bên cạnh không biết nói gì, còn Thúy Thúy thì lại cất cao giọng : *“Chị hai à, chị không nên đau khổ nữa, loại người ấy có mất cũng chẳng tiếc. Để em viết một bài vạch mặt hành động bỉ ổi của hắn !”* Tinh Tinh vội ngăn cản em : *“Chị... chị không muốn làm như vậy...”*.

Mặt trăng đã chui tọt vào đám mây, Tình Tình cũng đã hết khóc, đêm dường như đã khuya lắm rồi, phía xa đang ầm ì tiếng sấm...

## II

Câu chuyện của chị hai, khiến cho Thúy Thúy phần nộ thật sự. Ngày thứ hai sau lễ ăn hỏi, Đức Minh vẫn đến nhà Tình Tình như thường lệ, anh tưởng có thể một tay che khuất mặt trời, tương Tình Tình không hề hay biết việc anh đi ngang về tắt với người khác. Khi Tình Tình truy hỏi anh người con gái trong máy điện thoại ghi âm là ai, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, thì Đức Minh làm bộ ngơ ngác: “cô gái ấy chọc tức anh, cứ đeo bám anh cả ngày. Anh không chấp cô ta, thật lòng anh chỉ có yêu em”, thậm chí anh ta còn quì xuống mà thề. Hôn đó, Thúy Thúy ở bên chị, cô không chút mảy may tin vào lời nói dối của Đức Minh. “Anh không là gì với cô ta cả, hai chị em hãy tin anh” Đức Minh đã phân bua với Tình Tình và Thúy Thúy như vậy, khiến cho Tình Tình hơi mềm lòng, nhưng Thúy Thúy đáo để hơn, cô vớ lấy cây lau nhà đuổi Đức Minh chạy ra khỏi cửa.

Giờ thì Thúy Thúy đang ngồi trước máy tính điện tử, xem phim “Quy đạo đời người” của Anh Quốc, để suy nghĩ về : “Lựa chọn công việc, lựa chọn sự nghiệp, lựa chọn kết hôn, lựa chọn máy thu hình loại lớn, lựa chọn máy giặt, ô tô, đĩa compac và nồi cơm điện. Lựa chọn sức khỏe và bảo vệ răng miệng. Lựa chọn cổ tức, lựa chọn bạn bè... Lựa chọn việc ngồi ghé sa-lon để ngắm xem cối lòng tan nát, ngắm nhìn những trò chơi điện tử khiến bài hoải thần kinh... Lựa chọn tương lai, lựa chọn cuộc sống... Nhưng tại sao mình lại làm như vậy cơ chứ ?...”.

Thúy Thúy đang chăm chú nhìn vào màn hình, nhưng trong đầu cô lúc nào cũng hiện lên hình bóng người chị, hình bóng Phụng Phụng và Văn Văn, cả hình bóng của những cô gái quá lứa lỡ thì đã ba bốn mươi tuổi, nét mặt đang âu sầu. Sự thật là như vậy, ở Singapore, nền kinh tế phát triển cao độ, những cô gái độc thân ngày càng nhiều. Đúng ! Phụ nữ độc thân là một hiện tượng xã hội đáng được nghiên cứu. Mình là phóng viên một tạp chí phụ nữ, mình phải viết một “tùy bút về phụ nữ độc thân” mới được.

Cô rời bàn máy, đi thẳng đến phòng chủ biên.

### III

Tiếng sấm vẫn rền rền, bầu trời chốc chốc lại lóe sáng lằng ngoằng, những giọt mưa vẫn rơi bên ngoài cửa sổ, những giọt mưa trong suốt đọng trên mặt kính, to dần, to dần rồi rơi tuột xuống đất. Tỉnh Tỉnh mặt mũi hơi tóp lại, cô đang mặc áo ngủ, đứng nhìn ra cửa sổ, đôi mắt to nhìn ra mông lung, trên khuôn mặt nhợt nhạt hình như vẫn còn dấu nước mắt. Hôm ấy, sau “lê ăn hỏi”, về đến nhà thì đã hơn ba giờ sáng, cô cảm thấy chệnh choáng, đầu óc căng thẳng, muốn nứt toác ra như trái thạch lựu mùa tháng bảy, cô đã nằm liệt ba ngày ba đêm liền. Đến tối hôm thứ ba, khi Thúy Thúy ghé thăm, cô nói với em một câu khá sâu sắc : “Em à, chị nằm liệt ba ngày ba đêm, cuối cùng thì cũng đã tỉnh ngộ”. Nói đến chữ “tỉnh ngộ”, cặp mắt to buồn bã của cô bỗng lóe sáng lên, khiến cho Thúy Thúy phát hoảng, tưởng chừng như có chuyện gì đã xảy ra với chị mình.

- Chị chẳng có duyên nợ hay cảm tình gì với anh ấy cả, chẳng qua, chị...

- Chị hai, chị chớ có làm điều gì dại dột đấy !

- Em cứ yên tâm. Chị sẽ trả thù anh ta một cách ngọt ngào!

- Trả thù ngọt ngào ! Điều đó có ý nghĩa gì ? Lúc từ nhà chị ra về đến giờ, Thúy Thúy luôn nghĩ đến chuyện này, nhưng vẫn không sao hiểu nổi. Song có điều, cô hiểu rất rõ ràng, bàn về tình yêu thì quả là một việc vô cùng phức tạp mà có suy nghĩ cả đời cô cũng không lần ra.

Ai ngờ vận mệnh lại trở trêu, chỉ vài hôm sau, Thúy Thúy đã lặng lẽ yêu anh chàng Pi-tơ.

Đó là quán cà phê Hoàng Hôn, cô thường thích ngồi uống cà phê với cái bàn đặt ngay dưới bức tranh lớn của họa sĩ Triệu Vô Cực. Lúc ấy có một anh chàng cao cao, gầy gầy, mặt đầy râu, ngồi đối diện với cô. Bất giác, ánh mắt của Thúy Thúy dừng lại trên khuôn mặt kia đến vài giây, Pi-tơ để ý đến cái nhìn của cô, liền đưa tay vuốt mặt.

Anh chàng lễ phép cúi đầu như muốn nói với Thúy Thúy rằng anh ta vừa mới vấp ngã, mặt bị dính bẩn. Thúy Thúy nheo mắt cười. Ánh mắt và nụ cười nồng ấm hơi xuân của Thúy Thúy rất ấn tượng đối với các chàng trai.

- Đã có ai nói với anh rằng trên cằm anh có một nốt ruồi duyên hay chưa ?

- Ô, ô ! Hình như có, hình như có... Diệu bộ nhút nhát của chàng trai khiến cho Thúy Thúy tán thêm vài câu.

Qua câu chuyện, Thúy Thúy biết tên anh chàng là Pi-tơ, giám đốc một công ty bảo hiểm, vì thích tranh của Triệu Vô Cực nên thường đến đây uống cà phê. Nhưng khi Thúy Thúy hỏi ý nghĩa của bức tranh này thì Pi-tơ giống như một học sinh tiểu học, cứ ấp a ấp úng không trả lời được câu hỏi của cô giáo. Điều đó khiến Thúy Thúy có cơ hội trở tài miệng lưỡi phóng viên của mình. Cô thao thao bất tuyệt nói cho Pi-tơ nghe hàng đống những suy nghĩ của cô khi định viết bài “tùy bút về người phụ nữ độc thân”. Trong lịch sử, không có thời đại nào như hiện nay, người phụ nữ được toàn quyền dẫn dắt, lựa chọn trong hôn nhân. Ở một xã hội có nền kinh tế vật chất hóa cao độ như Singapore cũng vậy, tính độc lập cao độ về vật chất của người phụ nữ khiến cho họ có một khoảng cách nhất định với đàn ông, cái khoảng cách ấy làm cho số phụ nữ độc thân ngày càng nhiều thêm. Đương nhiên, điều đó đã được chính phủ chúng tôi tính đến. Ngay cả ông Lý Quang Diệu, khi nói chuyện với sinh viên đại học, cũng đã khuyên các nữ sinh viên trên bước đường lập nghiệp cũng phải lo đến chuyện lấy chồng, vì điều đó là phù hợp với tập quán

truyền thống của người Hoa... Những lời ấy khiến cho Pi-tơ ngây ngất, anh ta nghĩ cô bé đang ngồi trước mặt anh thật không đơn giản chút nào.

Từ đó về sau, hầu như tuần nào họ cũng đến đây uống cà phê một lần, chuyện trò càng thêm gần bó. Có một hôm, Thúy Thúy còn đem cả chuyện của chị mình kể cho Pi-tơ nghe : “Chị em thật là ngốc, chưa kết hôn mà đã sống chung với người ta, cho người ta cả cái quý nhất của đời con gái, để rồi người ta phũ tay! Giữa em và anh cũng vậy, anh đừng tưởng có thể chiếm đoạt được em một cách dễ dàng ! Thật tình, có khối đàn ông chẳng hiểu gì về phụ nữ cả !”. Pi-tơ hỏi lại một câu : “Vậy thì phụ nữ đều hiểu đàn ông hết sao ?!”, Thúy Thúy bỗng tắc tị. Một người thông minh như cô, lúc này không lẽ chỉ có ngấm nhìn bức tranh của Triệu Vô Cực để tìm hiểu ý nghĩa của nó là gì ? Pi-tơ đứng dậy, lùi mấy bước, định thần lên bức tranh một hồi lâu, rồi nói những điều không ăn nhập gì cả. Ánh mắt của Thúy Thúy từ bức tranh chuyển sang mặt Pi-tơ, dừng lại chừng ba giây. Pi-tơ lại vuốt mặt: “Phải chăng mặt anh lại bẩn rồi ?”. “Đâu có, em nhìn cầm anh đấy chứ !” - Và hai người cùng cười vang.

#### IV

Rốt cuộc thì Tĩnh Tĩnh cũng khuấy khỏa dần. Cô vốn không hay trang điểm, giờ thì thấy lông mày hơi thưa đi một chút, môi hơi nhợt nhạt đi một chút, nhưng đôi mắt to lại đẹp hơn rất nhiều, chỉ có điều giữa cặp lông mày, vết nhăn đã hằn sâu hơn trước.

Tĩnh Tĩnh nằm trên giường, mắt nhìn lên trần nhà. Cô đang tính toán một cuộc báo thù ngọt ngào. Người đàn bà thánh thiện ấy, tuy đã nghĩ ra được một vài cách nhưng lại tự phủ định rằng “như thế chưa thật tàn khốc lắm”. Trước đây, cô đã từng đọc cuốn “Ân thù núi Cơ-đốc”, cô cho rằng việc trả thù của cô còn quá đơn giản so với cuộc trả thù ở núi Cơ-đốc.

Trong người mặc chiếc áo lót mỏng, môi tô son hồng, tóc xõa hai vai, cô ngửa dựa vào đầu giường, dùng đôi tay ngọc siết chặt cổ Đức Minh, sau đó...

Cô nghĩ kế hoạch thật cụ thể, rồi từ từ ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, một mình cô đến khoa phụ sản của bệnh viện trung ương, yêu cầu bác sĩ phá bỏ cái bào thai mà cô buộc

phải mang. Buổi chiều, cô đến một trạm điện thoại bên bờ biển tỉnh mịch gọi điện cho Đức Minh. Trong điện thoại, cô khuyên Đức Minh nên hồi tỉnh lại, mọi chuyện cô đều cho qua, nhưng anh ta đã từ chối. Thế là với sợi dây siết cổ đã chuẩn bị sẵn, cô nói với anh ta rằng cô không có thai. Đối phương tỏ vẻ lo lắng, hẹn tối nay sẽ gặp lại và lần này sẽ giải thích rõ.

Gọi điện thoại xong, Tinh Tinh ghé vào quầy bán hoa. Hôm ấy, khi trời sắp tối, trên chiếc bàn dài trong phòng khách đã được bày sẵn những đóa hoa tươi đẹp rực rỡ và các món ăn khá thịnh soạn, ánh đèn lung linh mờ ảo. Tinh Tinh mặc bộ đồ ngủ, ngồi lặng lẽ bên bàn, hai tay chống cằm, mắt đắm đắm nhìn vào ngọn nến đang cháy bập bùng.

Cô nghe tiếng chìa khóa mở cửa, cánh cửa hé ra, Đức Minh xuất hiện. Anh ta bước nhanh đến bàn Tinh Tinh, vội vàng hỏi : “Em hãy cho anh biết mau lên, cuối cùng thì đã xảy ra chuyện gì vậy ?” Tinh Tinh lặng im. “Em không có thai à, em lừa tôi chắc ! Chúng ta đã có một tháng không sống chung phà...”. Lúc này, Tinh Tinh mới nhẹ nhàng nói : “Em đã có mang hai tháng nhưng em chưa có cơ hội nói cho anh biết”. Đức

Minh lặng người. Anh bước đến ghế sa-lon, ngồi phịch xuống đó. Im lặng, tất cả đều im lặng hồi lâu.

Đức Minh bỗng đứng dậy, từng bước, từng bước đến bên Tĩnh Tĩnh, dựa sát vào cô, lời lẽ dịu dàng hơn trước, thậm chí như van xin, năn nỉ : “Tĩnh à, anh xin em, anh có chuyện khó xử, thật tình mà nói thì hiện nay anh chưa muốn cưới, em đi phá thai, được không ?” Tĩnh Tĩnh vừa tức vừa giận trong lòng, nhưng bề ngoài vẫn làm ra vẻ bình tĩnh và ôn hòa :

- Nghe lời anh, em sẽ đi phá thai, còn bây giờ thì ăn cái đã. Anh cứ yên tâm đi !

- Em đồng ý thật chứ ?

- Đương nhiên là thật.

Trong ánh đèn nến mờ ảo, họ đã ăn cơm và uống một chai rượu nho Pháp.

Sư dề phòng của Đức Minh dần dần đã tan biến. Khi Tĩnh Tĩnh tha thiết yêu cầu anh ngủ lại đây với cô lần cuối, cô còn nói thêm : “Em đã có thai rồi, anh chẳng việc gì phải sợ”. Lúc này Đức Minh không còn dè phòng gì nữa.

Cuộc tình đêm đó, Tình Tình không hề có chút cảm khoái nào cả. Có chăng, đó chỉ là sự hể hả trước những chiến lợi phẩm thu được sau trận đánh, một loại cảm giác thuần túy, tận đáy lòng của một người đã nhiều năm nâng niu, trân trọng một chiếc bình cổ quý giá, nay quăng nó đi, cho vỡ tan tành.

## V

Trong khi đó, Thúy Thúy đang bận túi bụi. Để viết bài “Tùy bút về người phụ nữ độc thân” cho sắc sảo, cô đã phải lần lượt phỏng vấn 18 cô gái độc thân từ 30 tuổi trở lên, với đủ ngành nghề và cá tính khác nhau. Ngoài ra, cô còn tham khảo 132 tài liệu khác nhau. Trong số đó, những ý kiến phỏng vấn hai người bạn gái của chị cô là Văn Văn và Phụng Phụng là tinh tế hơn cả. Có lẽ do chỗ thân quen nên hai cô đã nói hết cảnh ngộ của mình cho Thúy Thúy biết. Tối chủ nhật, Thúy Thúy gọi điện thoại cho chị, cô nói sẽ đến thăm chị. Nhưng khi đến nơi, chị có lại không có nhà, chỉ để lại một mẩu giấy, nói chị phải đi tìm nhà để chuyển chỗ ở. Thế là cô gọi điện thoại cho Pi-tơ, rủ anh chàng đi uống cà phê. Có ngờ đâu chàng ta trả lời rằng mấy hôm nay rất bận, phải đến bệnh viện

trung ương cùng với bác sĩ giải quyết một vụ bảo hiểm. Cô đành phải quay về tòa soạn, mở máy vi tính, chỉnh lý lại đoạn phóng vấn Văn Văn và Phụng Phụng. Tối chủ nhật, tòa soạn chẳng có ma nào, cô liền một mình sửa bài :

Câu chuyện của Văn Văn.

Văn Văn, 32 tuổi, nghề nghiệp : bác sĩ nha khoa.

Từ bé đến lớn, cô chưa hề tính chuyện yêu đương. Theo lời cô nói thì cô cũng chưa từng chạm tay một người đàn ông nào (đương nhiên là loại trừ chuyện bắt tay chào hỏi nhau).

Nguyên nhân cô chưa tính chuyện yêu đương là do công việc quá bận, yêu cầu quá cao.

Tiêu chuẩn đối với nam giới là : mạnh bạo, hiểu nghề y (mạnh bạo nghĩa là có tính đàn ông, hiểu nghề y là có phong độ quân tử, biết tu dưỡng đạo đức, hiểu cặn kẽ vấn đề).

Mới tuần trước, trong khi đang tìm tư liệu trên máy vi tính, đã “hò hẹn băng quơ” với một anh chàng tên là Tô Cường.

Quá trình “hò hẹn bằng quơ” như sau :

Trong khách sạn, đã gặp một anh chàng mặt mũi trắng bệch, người cao lồng khồng, đeo mắt kính gọng vàng - đó là Tô Cường.

Sau đó họ rủ nhau đi vũ trường khiêu vũ, vì Văn Văn rất mê khiêu vũ.

Dưới đây là một đoạn đối thoại của hai người trong lúc khiêu vũ, theo trí nhớ của Văn Văn thì nội dung là :

Cường : Này cô Văn, trông cô trẻ hơn trong ảnh nhiều...

Văn : Đúng ! Khẳng định là như vậy đó. Tôi chưa nói dối ai bao giờ, đen thì nói đen, trắng thì nói trắng !

Văn : Tôi hơn 30 tuổi rồi...

Cường : Tôi rất thích những cô gái trên 30 tuổi. Con gái mười mấy tuổi đầu chẳng biết cái gì, lại hay óng ẹo. Trên hai mươi tuổi thì lại quá lãng mạn, tôi không chịu nổi. Còn trên 30 tuổi, đã chín ươm, thật hấp dẫn !

Vân : (cười và nói) Ông Cường thật khéo tán.

Cường : Thật đấy, xưa nay tôi chưa hề nói dối. Đen là đen, trắng là trắng mà. Cô Vân này, xin mạo muội hỏi một câu nhé, cô đã từng có bạn trai chưa ?

Vân : (nói nhỏ nhẹ) Chưa có ai. Trước 30 tuổi thì học liền một mạch. Khi ra trường đi làm rồi thì chẳng có thời gian để kết bạn nữa. Đến lúc hơn 30 tuổi, lại cảm thấy mình đã già. Thế còn ông ?

Cường : Tôi cũng vậy ! Khi đi du học ở Mỹ, cứ chăm chăm vào cái bằng học vị tiến sĩ. Khi về nước, lao vào chuyện làm ăn ở công ty quảng cáo, chẳng có lúc nào hở ra được, chỉ có qua mặt vì tính tôi mới có được cơ hội này.

Vân : Tôi cũng thế.

Tiếng nhạc dứt.

Cường : Cô Vân này, cô nhảy siêu lắm...

Vân : Tôi mệt rồi, phải về thôi.

Cường : Này, cô Văn ! Tôi có một người bạn Thái Lan anh ta nhảy tuyệt vời lắm. Tôi đã gọi điện thoại mời anh ấy đến nhà.

Văn : Ông Cường à ! Tôi không thể đến nhà ông được. Chúng ta mới quen nhau lần đầu.

Văn Văn tính tình mềm yếu, cuối cùng thì cô đã không từ chối được lời mời của Tô Cường, bị anh ta lôi vào phòng khách.

Sự việc tiếp theo thật ngoài sức tưởng tượng của Văn Văn. Ông bạn nhảy người Thái được Tô Cường mời đến tên là Chi-kha. Hắn đang nhảy điệu thoát y vũ trước mặt Văn Văn. Tệ hơn nữa, trong lúc đỡ say đỡ tỉnh, Tô Cường lấy khăn bịt mắt cô lại, còn tên bạn nhảy người Thái thì cứ liếm tay, liếm vai, liếm cổ cô. Văn Văn hét lên, giãy dụa, cố sức lôi chiếc khăn bịt mắt ra, trong khi tên khốn nạn người Thái vẫn cứ từ từ thực hiện những động tác đã quen thuộc của hắn, bên tai cô vẫn nghe tiếng vỗ tay bôm bốp của Tô Cường. Văn Văn ghé tởm đến cùng cực, cuối cùng thì cô cũng đã giật được chiếc khăn bịt mắt ra, chửi thề vào mặt Tô Cường, kẻ trước đó không lâu còn giả vờ giả vịt, rằng : “Mày là thằng điên ! Thằng khốn nạn !”.

Kể đến đó, Văn Văn khóc òa lên. Còn sau đó, cô làm thế nào mà thoát khỏi tay bọn chúng, cô cũng không tài nào nhớ rõ.

Câu chuyện của Phụng Phụng.

Phụng Phụng 34 tuổi. Nghề nghiệp Phó giám đốc một Công ty Bảo hiểm.

Du học ở Nhật Bản, đã từng yêu đương. Bạn trai là người học cùng trường Đại học Nông nghiệp trước đây, tên là Dã Lữ. Tại ký túc xá của trường, cô đã một lần chuốc kinh nghiệm thất bại với Dã Lữ. Từ đó về sau, quan hệ giữa hai người cứ lửng lơ và bất hòa. Sau khi về nước làm việc ở Công ty bảo hiểm, cô gặp một người thuộc loại phối bò kiểu Dã Lữ. Cô nói rằng anh ta rất kết cô, nhưng cô có chút nghi ngờ động cơ của anh ta. Phải chăng cô chức vụ cao, thu nhập khá, lại có một ngôi nhà riêng do bố mẹ để lại, cho nên quan hệ giữa hai người tuy có khá nhưng mãi vẫn chưa tính đến chuyện hôn nhân. Hơn nữa, lúc còn ở Nhật Bản, cô rất mê bài hát “Con thuyền đen” bài hát có lời :

*“Giữa nam và nữ,  
Có dòng sông đen,  
Nếu muốn gặp nhau,  
Đêm nay rời bến...”.*

Cô nói với Thúy Thúy, trước khi chưa chính thức kết hôn cô không bao giờ tùy tiện “rời bến”. Cô còn nói nếu như muốn đánh mất một người bạn, thì tốt nhất là cứ lên giường với anh ta. Phụng Phụng nói tên người bạn trai đó tạm thời cô chưa cho tôi biết, chẳng qua là vì anh ta có một đặc điểm, đó là chiếc cằm rất đẹp, na ná giống Lương Gia Huy - ngôi sao điện ảnh Hồng Kông.

Hiện tại, hai người còn đang tìm hiểu. Gần đây cô bị bệnh phải nằm viện, anh ta vẫn thường đến giúp đỡ cô. Tình hình hiện nay thì rất tốt, còn sau này ra sao, chưa biết được.

Thúy Thúy sửa bài đến gần sáng. Cô ngủ gục luôn bên máy, tiếp nối một ngày làm việc tiếp theo. Lúc đó, người chú biên đến nhắc cô cố gắng hoàn thành sớm bản thảo, ban biên tập chuẩn bị ra đặc san cuối năm. Thúy Thúy gật gật đầu, trả lời với giọng vui vẻ, tự tin : “OK !”.

## VI

Hôm đó, sau giờ làm việc, cô nhảy cà tung cà tung đến nhà chị. Cô đột ngột hỏi : “Tại sao chị lại chuyển chỗ ở, phải chăng là thiếu tiền xài ?” Tình Tình từ từ giải thích rằng chị đang thiếu một khoản tiền lớn, nên quyết định bán căn hộ này để mua một căn hộ 3 phòng khác, nhỏ và kém tiện nghi hơn. Thúy Thúy cảm thấy khó lý giải, hỏi chị rốt cuộc là như thế nào ? Tình Tình kéo em lại gần, cả hai chị em cùng ngồi xuống ghế sa-lon, hai tay cô nắm chặt bàn tay của Thúy Thúy, làm cho thúy Thúy cảm thấy như có một việc gì rất hệ trọng sắp xảy ra. Cô sốt ruột hỏi chị đã xảy ra chuyện gì ? Tình Tình nghiêm mặt lại, nói với em mình : “Chị có thai rồi !”. Ban đầu Thúy Thúy tưởng chị nói đùa, ai ngờ, giống như đọc báo cáo, cô đã nói hết mọi chuyện cho em nghe. Cô nói cô đã 36 tuổi rồi, không thể cứ sống độc thân mãi được, cô muốn có một đứa con riêng, do chính mình sinh ra. Cô còn nói, con cái không phải là kết tinh của tình yêu, mà là chiến lợi phẩm của một cuộc chiến tranh giữa nam và nữ. Thúy Thúy nghe những lời đó của chị, càng thẳng và hồi hộp muốn tắt thở. Cô nhìn thẳng vào gương mặt lạnh đậm của chị, rồi đột nhiên hỏi :

- Vậy cha của đứa trẻ là ai ?

- Đức Minh.

- Chị và anh ấy đã quay lại với nhau rồi sao ?

- Không phải, nhưng chị muốn thế.

- Chị ! Chị đã nghĩ kỹ chưa ? Ở Singapore đời sống của một bà mẹ độc thân nhọc nhằn lắm đấy.

- Chị đã nghĩ kỹ cả rồi. Thúy Thúy, em là em của chị. Chị hiểu, dù xảy ra bất cứ chuyện gì đi nữa, thì em cũng sẵn sàng giúp chị, có đúng thế không ? - Tinh Tinh nói, nhưng nước mắt cô cứ trào ra, ràn rụa cả khuôn mặt. Thúy Thúy nhìn khuôn mặt đầy nước mắt của chị cũng không cầm được lòng mình, nước mắt cô cũng đang tựa ra, không kìm chế được.

- Chị hai, em nhất định sẽ giúp chị !

Bốn bàn tay của hai chị em đang siết chặt lấy nhau.

Vì bố mẹ đã chết sớm, hai cô phải ở với bà nội, do đó hai cô thỏa thuận với nhau là chưa nên cho bà nội biết chuyện.

Tĩnh Tĩnh dọn nhà đến một căn hộ 3 phòng ở khu Bích Sơn. Văn Văn và Phụng Phụng tranh thủ thời gian rồi cũng thường đến thăm cô. Thúy Thúy thì khỏi phải nói, cứ cách hai ngày đến một lần, lần nào đến cũng xách theo một túi trái cây thật bự. Bụng Tĩnh Tĩnh mỗi ngày một to ra, cô đã nghỉ việc, ở nhà chờ sinh. Điều đó mãi rồi cũng không giấu được bà nội, người đã yêu quý hai chị em cô hơn ai hết. Khi Thúy Thúy nói hết mọi chuyện cho nội nghe thì hôm đầu bà khóc thương cho Tĩnh Tĩnh, hôm sau thì đi mua một chiếc xe nô, bảo Thúy Thúy dẫn bà đến chỗ chị. Hôm đó Tĩnh Tĩnh nắm tay em, cảm động khóc tức tưởi.

Sắp đến giao thừa năm mới, Tĩnh Tĩnh đã suông sẽ sinh ra một chú bé kháu khỉnh, đặt tên là Thiên Dịch. Cái tên đó là do bà nội nhờ một giáo sư Hán văn đặt giúp.

Chỉ nháy mắt, đã đến ngày thôi nôi của đứa trẻ. Hôm ấy, Thúy Thúy cùng chị đẩy xe đưa cháu đi mua vài thứ đồ chơi trẻ con. Ai ngờ khi đi ngang qua cổng biệt thự của nhà thơ họ Đồng thì vừa đụng đầu với Đức Minh và cô bồ của anh ta. Đức Minh nhìn lên kính cửa sổ ngôi biệt thự, thấy phản chiếu rõ hình bóng Tĩnh Tĩnh và Thúy Thúy. Anh ta nhìn chéch xướng thì thấy cả

chiếc xe nôi bên cạnh Tĩnh Tĩnh, anh bỗng hiểu ra rằng đứa trẻ ấy chính là con anh ! Nhân cơ hội họ đang chăm chú nhìn về phía cửa sổ, Đức Minh cúi xuống quan sát đứa trẻ ngồi trong xe nôi, anh vuốt tay nó, nó toét miệng cười. Đó là một đứa trẻ thật đáng yêu. Nhìn kỹ, anh thấy nó cũng dài đòn, cũng ra dáng lẫm, rất giống anh, anh không kìm nổi, đã thốt lên : “Đây là con tôi !” Tiếng kêu đó làm cho Tĩnh Tĩnh và Thúy Thúy giật mình, họ nhận ra Đức Minh, vội vàng đẩy xe nôi đi nhanh về phía trước. Đức Minh buộc phải đuổi theo, vừa đuổi vừa kêu : “Đây là con tôi ! Nhất định là con tôi !”. Cô bồ của Đức Minh lúc đầu không hiểu chuyện gì, đã kéo anh lại, anh giằng tay cô ta ra, chạy theo chiếc xe nôi. Đức Minh phóng lên trước mặt Tĩnh Tĩnh, van xin một cách thảm hại : “Cho tôi nhìn con tôi ! Cho tôi nhìn con tôi !”. Tĩnh Tĩnh lạnh lùng đáp : “Đây là con tôi. Anh chớ có làm ầm ĩ lên, vô ích !” Thúy Thúy đứng bên cạnh hét vào mặt Đức Minh : “Anh làm ầm ĩ lên, coi chừng tôi gọi cảnh sát đấy !”. Lúc này, cô bồ của Đức Minh đã đến bên xe nôi, tóm cổ áo anh ta gần giọng hỏi : “Đứa trẻ này là con ai ?” Đức Minh trả lời : “Là... có lẽ là con anh... chẳng qua cô ấy lừa anh lên giường mà thôi !... Thật đấy !” “Bốp”, một cái tát tai nẩy lửa giáng vào mặt Đức Minh, cô bồ

quay đầu đi thẳng, cô còn văng ra một câu : “Vây là chuyện giữa tôi với anh, cũng là do tôi lừa anh lên giường chắc !”.

Đức Minh đứng như trời trồng trước cổng biệt thự nhà thơ họ Đồng, chẳng biết phải xử sự ra sao nữa. Tỉnh Tỉnh và Thúy Thúy đẩy xe nô đi đã xa, cô bồ của Đức Minh cũng đã đi khuất rồi. Những người đi đường đang nhìn anh ta với ánh mắt hiếu kỳ, anh ta vội lách người vào một cửa hàng gần đó, bụng rửa thắm : “Đàn bà thật đáng ghét !”.

## VII

Từ cuối năm ngoái, khi Thúy Thúy viết bài “Tùy bút về những người phụ nữ độc thân” trên đặc san Xuân đến nay, đã thu hút khá nhiều sự chú ý quan tâm của bạn đọc, thậm chí đã đẩy lên một cuộc tranh luận khá ồn ả. Có một tờ báo lớn đã đăng lại bài viết trên và kèm theo cả lời bình thú vị. Vì sự kiện đó, Thúy Thúy đã nhận được một món tiền thưởng. Cô dùng số tiền đó mua cho cháu nhiều thứ đồ chơi, mua biếu cả nội hai hộp sâm ngoại. Ngoài ra, cô còn sục vào tầng trệt của siêu thị Tân Đạt Thành, tìm đến mấy gian hàng nổi tiếng, chọn mua một chiếc ví bằng da cá sấu rất đẹp để tặng Pi-tơ.

Hôm qua chị hai gọi điện thoại tới nói là chị Phụng đã xuất viện, chị định đưa cả Thiên Dịch đi thăm chị ấy. Chị hai còn nói qua điện thoại rằng nghe nói bạn trai của chị Phụng tướng mạo coi được lắm, còn nghe nói anh chàng ấy có chiếc cầm đặc biệt giống Lương Gia Huy. Do đó chị đòi ngày mai Thúy Thúy cùng đi.

Nhà của Phụng Phụng nằm ở khu cao ốc cạnh vườn hoa Thực Long Cương. Khi Tinh Tinh và Thúy Thúy đi xe đến nơi, trong nhà vang lên tiếng ni non của bài ca "Con thuyền đen". Đẩy cánh cổng ra là thấy một thảm cỏ xanh non với nhiều loại cây ăn trái như mãng cầu, chôm chôm... Nhìn qua các khóm cây thấy cửa sổ căn hộ trên lầu hai có ánh đèn mờ ảo xuyên qua lớp rèm mỏng. Khi Tinh Tinh định ngược đầu gọi Phụng Phụng thì bỗng nhiên thấy bóng một đôi nam nữ đang ôm nhau in hiện lên trên lớp rèm. Tinh Tinh và Thúy Thúy đưa mắt nhìn nhau, cả hai lùi ra phía cổng. Tinh Tinh một tay ôm Thiên Dịch, một tay vói lên nốt chuông. Tiếng chuông thánh thót đã khuấy động chủ nhà, lúc bấy giờ hai người mới buông nhau ra. Thúy Thúy bỗng phát hiện bóng người đàn ông in trên rèm cửa rất quen đối với cô, đó chính là Pi-tơ ! Đúng, nhất định đó là Pi-tơ. Tai cô ù lên, khi chị

Phụng từ trên lầu xuống đón hai chị em cô, thì chân cô không còn đứng vững nữa. Tất cả thế là đã rõ ràng, Pi-tơ không thật lòng yêu cô, anh ấy yêu chị Phụng, còn cô chỉ tương tự một mình mà thôi.

## VIII

Ngày 1-4-1997 là ngày ăn hỏi, đêm trên bãi biển Thánh Đào. Một đêm mát mẻ đã trôi qua, cuộc sống của ba cô gái trên 30 tuổi đã diễn ra những trò đùa to, nhỏ. Tỉnh Tỉnh, Văn Văn, Phụng Phụng vẫn sống độc thân. Mỗi tình giữa Phụng Phụng và Pi-tơ cuối cùng rồi cũng đổ vỡ. Nguyên nhân rất giản đơn, Phụng Phụng phát hiện ra Pi-tơ nhỏ hơn cô 6 tuổi. Hắn không nhìn thấy cô mà chỉ nhìn thấy căn hộ và địa vị của cô mà thôi. Vậy là Phụng Phụng đã “bái bai” hắn ta. Khi Pi-tơ quay lại tìm Thúy Thúy thì cô cũng từ chối thẳng thừng. Có điều thú vị là trong lòng Tỉnh Tỉnh có thêm một đứa trẻ đáng yêu, tên nó là “Thiên Dịch” - sự chuyển dịch trên bầu trời. Chẳng là ở chỗ gặp nhau năm ngoái, dưới bầu trời là biển xanh không bến bờ, từng con sóng vô hồn vỗ đều đều lên bãi cát trắng tinh mịn, từng hàng dừa xanh như vươn những cánh tay khổng lồ vào không trung.

Đêm nay trời đầy sao lấp lánh, một vầng trăng sáng treo trên cao. Trên bãi cát, bốn cô gái là Tĩnh Tĩnh, Văn Văn, Phụng Phụng và Thủy Thủy ngồi quây thành một vòng tròn, giữa vòng tròn đó là chiếc xe nôi mới tinh; trên xe, Thiên Dịch đang ngủ ngon lành. Một khung cảnh thật là ấm cúng. Bỗng, giữa vòng tròn vang lên tiếng khóc thánh thiện của Thiên Dịch. Tĩnh Tĩnh vội vàng đứng dậy bước đến bên cạnh chiếc xe nôi, đưa tay vỗ nhẹ vào con : “Con ngoan nào ! Đừng khóc, có mẹ đây...” Thủy Thủy cũng đứng dậy, bước tới nựng cháu : “Bé Thiên Dịch ơi, con gọi dì đi, gọi dì đi nào !” Thiên Dịch nằm trên xe hình như hiểu lời Thủy Thủy đã nín khóc, toét miệng cười với Thủy Thủy, Thủy Thủy thích chí vô cùng. Sau đó, khi cô vừa rời khỏi xe, Thiên Dịch bỗng nhiên lại khóc thét lên. Tĩnh Tĩnh đứng bên cạnh, liền tiếp vỗ nhẹ vào con, vừa vỗ vừa nói nựng : “Con ngoan nào, đừng khóc nữa ! Xem kìa, trên trời có nhiều sao sáng quá !”. Nhưng, Thiên Dịch vẫn không chịu nín... “Tiếng khóc trẻ con là một âm điệu dễ nghe nhất thế giới đấy ! Cứ để cho nó khóc ! Để cho nó khóc !” - Phụng Phụng đã nói to với Tĩnh Tĩnh như vậy, Thiên Dịch càng khóc toáng lên. Lúc này Văn Văn cũng ngồi yên, với bước chân nhẹ nhàng của bà bầu, cô đến bên xe nôi, xoa nhẹ vào

mặt Thiên Dịch, nói : “Một mẹ đẻ, hai mẹ nuôi, thêm bà dì nữa, tất cả đều cuống cả lên rồi mà còn khóc ? Thôi, nín đi con !”. Quá nhiên, Thiên Dịch đã nín khóc, chớp chớp đôi mắt nhỏ nhìn Văn Văn, cười ngọt ngào. Văn Văn thích quá reo lên : “Các chị coi, nó cười rồi nè ! Nó cười rồi !”.

Thế là cả 4 cô quây lấy đứa bé, giống như muôn vàn vì sao quây lấy mặt trăng. Ánh trăng tỏa muôn vàn tia sáng huyền ảo xuống bãi cát. Ai nấy đều lặng lẽ, chỉ có tiếng sóng biển và tiếng côn trùng là vẫn ồn ào.

Thiên Dịch không còn khóc nữa, bốn cô gái ngồi quây quần bên nhau.

- Chị Phụng, chị Văn nè, em kể các chị nghe chuyện này, em nghỉ việc rồi, ngày mai em bay đi Mỹ, hôm nay coi như từ biệt ba chị ! - Thúy Thúy đứng dậy tuyên bố với mọi người một tin sét đánh như vậy.

- Hôm nay là lễ ăn hỏi mà ! Đừng có quậy như năm ngoái nữa đi ?! - Phụng Phụng nói với Thúy Thúy.

- Mình đoán ra rồi, đi Mỹ học thêm, định lấy bằng tiến sĩ phải không nào ?- Văn Văn phản khởi hỏi lại.

- Không phải em nói đùa chị đâu. Đúng là em đi học, nhưng chủ yếu là đi tìm bạn trai ! - Không đợi cho Phụng Phụng, Văn Văn phản ứng lại, Thúy Thúy liền rút trong ví ra bốn bức họa đã chuẩn bị sẵn, đó là : La Mật Âu, Châu Lệ Diệp, Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài. Thúy Thúy quăng bốn bức họa vào giữa và nói : “Nào, mỗi người chọn một người đi!”.

Bốn cô, mỗi người cầm một bức họa áp lên mặt mình, cả bốn cô nắm tay nhau nhảy vòng quanh Thiên Dịch.

Thiên Dịch nằm trên xe, gương cặp mắt sáng như sao nhìn chăm chú vào mẹ và các dì đang nhảy múa như người điên. Nó thấy lạ lắm nên chẳng khóc tiếng nào.

Trên bầu trời, một chiếc máy bay bay đêm vừa lướt qua, đang chuẩn bị hạ cánh xuống sân bay gần đó. Có lẽ tính di truyền đã phát huy tác dụng, Thiên Dịch chuyển ánh mắt từ bốn người đàn bà sang chiếc máy bay. Đó là con quái vật mà lần đầu tiên trong đời nó nhìn thấy. Nó hiểu kỳ, mở to mắt ngắm nhìn.

## TIÊU KHẮC PHÀM

### *Trước Ngày Phá An*

Lúc sắp tan tầm, Ôn Tiểu Bình gặp Tổng giám đốc Niép ở cầu thang. Ông Tổng giám đốc có thân hình hộ pháp này rất ít khi quan tâm đến người khác, thế mà hôm nay lại tỏ ra khác thường, cười tươi như hoa. Ôn Tiểu Bình thấy vậy dám chột dạ, quay về phòng làm việc, lấy gương ra soi.

Một cô Ôn Tiểu Bình 39 tuổi hiện ra trong gương. Người Trung Quốc thường có câu “Gái bốn mươi như bã đậu phụ”. Nhưng người phương Tây thì khác : “Gái bốn mươi như một đóa hoa”. Ôn Tiểu Bình khó có thể đánh giá được mình là bã đậu phụ hay đóa hoa. Cô rút cây son, tô môi hồng cho người trong gương. Đến lúc này thì chuông reo, báo hiệu đã đến giờ tam tầm.

Ôn Tiểu Bình khoác ba lô, bước ra khỏi phòng. Đường cầu thang khá dài, giống như chiến hào ngoài mặt trận. Đôi giày cao gót của cô gõ lóc cóc trên sàn gỗ, loại âm thanh đó vang rất xa. Ôn Tiểu Bình vốn dĩ rất thích hai loại âm thanh: Một là tiếng đàn dương cầm, hai là tiếng lóc cóc phát ra từ đôi giày cao gót của cô. Chồng cô có một cách nhìn nhận khá sâu sắc về phẩm giá của người phụ nữ. Anh ta cho rằng người phụ nữ đi trong cung cấm là quý nữ mang đôi hài ngọc, còn người phụ nữ ở trên giường là người nữ nông dân mang giày cỏ. Đúng vậy, người phụ nữ mang hài ngọc là một đóa hoa, người phụ nữ mang giày cỏ là bà đậu phụ. Nghĩ đến đó, Ôn Tiểu Bình cảm thấy cuộc sống quá thú vị.

Cô đi ngang qua phòng làm việc của Tổng giám đốc Niếp thấy cửa mở. Cô dè dặt liếc nhìn vào bên trong, liền nghe tiếng ông mời : “Cứ vào đi !”.

Ôn Tiểu Bình là nhân viên của phòng tư liệu thuộc tập đoàn quốc doanh Kim Quang. Tổng giám đốc Niếp là người không đọc sách, không đọc báo, cũng không mượn tư liệu nên cô chưa có cơ hội được vào cái văn phòng bí ẩn này của ông ta.

Ông Tổng giám đốc Niếp 50 tuổi đang nghiên cứu công văn giấy tờ. Ông ngẩng đầu nhìn chằm chằm Ôn Tiểu Bình, hỏi :

- Cô là Ôn Tiểu Bình ở phòng tư liệu phải không ?

- Dạ phải ! Em là Ôn Tiểu Bình. - Cô lập tức trả lời.

Tổng giám đốc Niếp gật gù khen cái tên rất đẹp, rồi cúi nhìn đồng công văn. Ôn Tiểu Bình lúng túng đành đứng im.

Tổng giám đốc Niếp duyệt giấy tờ xong, bỗng nói to :

- Xi nghiệp của chúng ta đang lâm vào tình thế rất gay go! Tập đoàn quốc doanh Kim Quang trước kia vốn là nhà máy kim khí số I, do Tổng giám đốc Niếp làm giám đốc. Bất luận là sản phẩm của tập đoàn Kim Quang hay của nhà máy kim khí số I, hề có in thương hiệu “bàn tay nắm” thì đều chiếm lĩnh thị trường, bán đắt như tôm tươi. Ôn Tiểu Bình cho rằng Tổng giám đốc Niếp thuộc vào hạng nhà doanh nghiệp có tầm mắt nhìn xa trông rộng nên trời nắng đi ra ngoài ông cũng phải mang theo dù che mưa.

Tổng giám đốc Niếp xếp giấy tờ xong, đứng dậy hỏi cô hàng ngày đi làm bằng gì ? Ôn Tiểu Bình trả lời đi bằng tàu điện

ngắm. Tổng giám đốc Niếp khoác áo gió hỏi cô nhà ở đâu ? Cô nói ở gần công viên Phúc Khang. Tổng giám đốc Niếp cười to, bảo đó chính là con đường ông phải đi qua.

Ôn Tiểu Bình quá giang chiếc xe ô tô đen bóng của Tổng giám đốc lướt ra cổng tập đoàn Kim Quang, rẽ vào đại lộ Hoàn Thành Nam.

Trên xe, Tổng giám đốc Niếp bảo cô, công việc của phòng tư liệu rất quan trọng, động viên cô phải cố gắng tốt hơn nữa, nhất là trong thời điểm khó khăn này. Cô chăm chú lắng nghe, người cảm thấy lâng lâng vui sướng.

Chiếc ô tô màu đen chạy ngang cổng công viên Phúc Khang, người tài xế hỏi cô muốn dừng chỗ nào? Cô đưa tay chỉ cây bạch dương cao cao ở phía trước.

Tổng giám đốc bắt tay cô, động viên hãy cố gắng lên. Ôn Tiểu Bình tỏ vẻ luyến tiếc...

Về đến nhà, chồng cô vẫn chưa về. Ngồi trên ghế sa-lon ở phòng khách, cô cảm thấy có chuyện hơi là lạ. Tổng giám đốc Niếp kên kiệu lắm, thường ngày gặp nhân viên cũng không

thèm ngó. Vậy mà hôm nay lại tỏ ra bình dân quá mức, khiến người ta dâm nghi ngờ.

Vào bếp xào đồ ăn, cô xào báy cả. Lúc xới cơm cho chồng, cô làm bỏng cả tay. Anh chồng nhìn cô, cô chỉ cười.

Chồng cô tên là Cao Hùng Vĩ. Tên như vậy mà không phải vậy. Cao Hùng Vĩ có thân hình chẳng hùng vĩ chút nào, nếu phân loại dân ông thì nhất định anh ta chỉ có thể được xếp vào hạng nhẹ cân. Nhưng điều đó không hề cản trở Cao Hùng Vĩ trở thành chồng của Ôn Tiểu Bình. Ban đầu, Ôn Tiểu Bình là công nhân đứng máy, Cao Hùng Vĩ là nhân viên ngân hàng. Do nắm tài khoản trong tay nên anh chàng đã lôi được cô ra khỏi đội ngũ những người áo xanh để nhét vào đội ngũ những người áo trắng, trở thành nhân viên của phòng tư liệu tập đoàn quốc doanh Kim Quang.

Nửa đêm, khi ông chồng hoàn thành nhiệm vụ của người đàn ông, đã lăn ra ngáy khò khò thì Ôn Tiểu Bình lại mất ngủ. Cô chẳng hiểu tại sao mình không ngủ được. Cô mở đôi mắt, nhìn chằm chằm lên trần nhà đen kịt. Một lúc sau rồi cô cũng thấy nó xuất hiện nhiều đốm sáng như một bầu trời đầy sao. Mãi

đến gần sáng, cô mới chớp mắt được một chút. Cô mơ thấy mình mặc áo xanh, đang bước vào xưởng máy.

Tỉnh dậy, cô kể lại giấc mơ cho chồng nghe. Anh ta bảo ban ngày nghĩ sao thì ban đêm mơ như vậy. Cao Hùng Vĩ nói xong liền vội vã đi làm.

Ôn Tiểu Bình cũng đi làm. Cô ngồi ở phòng tư liệu sắp xếp lại sách báo, hồ sơ lưu trữ... Bỗng có tiếng chuông điện thoại reo. Đó là điện thoại của Lưu Hưng, Phó bí thư Đảng ủy gọi tới. Do tính giảm biên chế, Lưu Hưng vừa giữ chức Phó bí thư Đảng ủy vừa kiêm chức trưởng phòng bảo vệ. Ôn Tiểu Bình tưởng Lưu Hưng muốn mượn tư liệu, nhưng đồng chí Phó bí thư nói không phải mượn tư liệu mà là mời cô lên phòng bảo vệ có chút việc.

Phòng bảo vệ ở lầu năm. Đôi giày cao gót của Ôn Tiểu Bình lại gõ lóc cóc rất vang trên cầu thang. Tổng giám đốc Niếp ngồi trong phòng làm việc, nghe những âm thanh ấy, cảm thấy rất hưng phấn. Ông uống một hớp trà đặc chất.

Ôn Tiểu Bình bước vào phòng bảo vệ, Lưu Hưng bảo “ngồi!”. Cán sự phòng bảo vệ là Trữ Ngọc Lâm đẩy ghế về phía cô và cũng bảo “ngồi!” một tiếng cộc lốc.

Chiếc ghế đặt ở giữa phòng làm việc. Có khá nhiều tội phạm trên phim ảnh cũng ngồi ở vị trí như thế này. Ôn Tiểu Bình bất giác cảm thấy rất khó chịu. Lưu Hưng bảo Trữ Ngọc Lâm rót cho cô một tách trà. Ôn Tiểu Bình không còn đủ kiên nhẫn, hỏi có chuyện gì vậy.

Lưu Hưng cười bảo có một nhiệm vụ quan trọng, yêu cầu cô phải hoàn thành.

Trữ Ngọc Lâm nói xen, bảo phải giữ mồm giữ miệng. Những câu nói đó khiến cho Ôn Tiểu Bình trở nên căng thẳng.

Lưu Hưng bảo Ôn Tiểu Bình hãy bình tĩnh. Nhưng Ôn Tiểu Bình lại càng lo lắng. Lưu Hưng hỏi cô có biết chuyện ở xưởng bán thành phẩm mấy tháng gần đây thường bị mất cắp không. Cô lắc đầu nguây nguẩy nói không biết. Trữ Ngọc Lâm lại nói xen : Tại không nghe chuyện bên ngoài, mắt chỉ đọc sách thánh hiền !?

Nghe Trữ Ngọc Lâm nói câu này, Ôn Tiểu Bình cảm nhận được rằng hẳn rất vui mừng khi người khác bị nạn. Hồi trước, Trữ Ngọc Lâm cũng là công nhân đứng máy, hẳn đã từng theo

đuổi cô. Ôn Tiểu Bình chê hẳn trình độ văn hóa thấp kém nên không thèm để mắt tới. Hẳn đành phải cưới một cô gái khác có trình độ văn hóa kém hơn. Sau đó, bằng nhiều thủ đoạn, hẳn đã ngoi lên được chức cán sự phòng bảo vệ.

Lưu Hưng tỏ ra khó chịu về câu nói xen của Trữ Ngọc Lâm nên sai hẳn xuống nhà lấy bình nước sôi. Hẳn liền đi ngay.

Lưu Hưng cười cười rồi giới thiệu sơ lược với cô “Phương án số 1”. Sự việc bắt đầu từ việc lãnh đạo nhà máy phát hiện thấy phân xưởng bán thành phẩm bị mất cắp một số lượng lớn dây đồng số 2. Cách đây vài hôm, vào một buổi tối người ta lại phát hiện dưới rãnh thoát nước có bốn cuộn dây đồng số 2. Điều này chứng tỏ kẻ gian đang chờ thời cơ để chuyển ra ngoài. Ngay đêm ấy, nhân viên trực ban đã mai phục, nhưng quĩ kẻ đa đoan, sự việc không thành. Bởi vậy, phòng bảo vệ đã áp dụng biện pháp giám sát chặt chẽ hơn đối với phân xưởng bán thành phẩm, kẻ gian đành bó tay. Nhưng vì nóng lòng muốn phá án nên lãnh đạo nhà máy đã vạch ra “Phương án số 1” này để “dụ rấn ra khỏi hang”. Theo phương án, Ôn Tiểu Bình phải đóng vai một nữ công nhân làm ca đêm.

Ôn Tiểu Bình hỏi Lưu Hưng.

- Nhưng tại sao cứ phải là tôi đóng vai này ? Phân xưởng bán thành phẩm có cả chục nữ công nhân kia mà !

- Để tuyệt đối giữ bí mật cho phương án nên không thể dùng người của phân xưởng bán thành phẩm được. - Lưu Hưng trả lời.

Trữ Ngọc Lâm đi lấy nước sôi về, châm thêm vào tách trà của Ôn Tiểu Bình, cô thử hỏi dò Lưu Hưng xem có thể bảo người khác thay cô được không. Trữ Ngọc Lâm lại nói xen : “Chẳng phải là lão Cao nhà cô cực chẳng đã mới cho cô đi học lớp bổ túc văn hóa ban đêm đó sao ?”

Cho dù trên thực tế Cao Hùng Vĩ đích thực là một anh chàng ham chuyện chần gối, nhưng Ôn Tiểu Bình vẫn thấy Trữ Ngọc Lâm là người ăn nói hết sức vô duyên.

Lưu Hưng bảo cô, đây là quyết định của lãnh đạo công ty.

Ôn Tiểu Bình đứng dậy nói :

- Đã thế thì tôi chấp hành quyết định của lãnh đạo.

- Vậy thì bây giờ cô về nhà nghỉ đi, rồi 10 giờ đêm nay đến phân xưởng bán thành phẩm làm việc. Mọi chuyện chúng tôi đã bố trí cả rồi. - Lưu Hưng cười cười và căn dặn.

Ôn Tiểu Bình về đến nhà, nằm vật xuống giường. Ánh mặt trời cũng bò lên giường, mơn man khắp người cô. Cô cứ nằm yên như thế và bắt đầu suy nghĩ miên man. Tội phạm chắc là một gã đàn ông, thân hình cao to, chân tay nhanh nhẹn, đầu óc tinh táo, thường ngày không lộ mặt.

Gã tội phạm đang từ từ tiến về phía cô. Gần lắm rồi nhưng Ôn Tiểu Bình chỉ nhìn thấy lưng gã. Cô hận là chưa nhìn thấy bộ mặt thật của gã nên tức quá khóc òa lên. Tỉnh dậy, cô thấy Cao Hùng Vĩ chồng cô đang đứng cạnh giường.

- Em ốm rồi hả ? Mơ thấy gì mà khóc dữ vậy ? - Anh chồng vừa hỏi vừa đưa tay sờ trán cô.

Cô kể cho chồng nghe chuyện công ty giao cho cô nhiệm vụ khẩn cấp, tối nay phải đi làm ca đêm. Cô nhắc đi nhắc lại rằng đây là nhiệm vụ khẩn cấp. Anh chồng vẫn chưa hiểu nên hỏi lại:

- Có phải chuyện ngành công nghiệp học tập Đại Khánh không ? Họ tranh cãi những gì...

Uống thuốc an thần xong, cô ngồi dậy đi vào bếp, người cứ lảng lảng như đi trên mây. Cô soi gương, trong gương là Ôn Tiểu Bình đã uống thuốc an thần, tỏ ra khá tỉnh táo. Một người phụ nữ sắp đến tuổi “bã đậu phụ” mà lại có cái vẻ tỉnh táo như vậy, quả là điều bất ngờ đối với cô.

Sau bữa cơm tối, có chuông gọi cửa, người ta mang quà tặng đến. Cô biết chắc vị khách muốn nhờ vả chồng cô để được rút tiền nên cô không xuất hiện. Phòng khách bỗng chốc bữa bọn cả lên.

Ôn Tiểu Bình nằm trên giường, đầu óc trống rỗng.

Vị khách trước khi đến tặng quà hình như đã đọc tác phẩm “Cuộc kháng chiến trường kỳ”. Chín giờ tối mà trò chuyện vẫn chưa dứt. Ôn Tiểu Bình do không biết rõ giờ tàu điện ngầm ban đêm nên cô đứng dậy thay đồ chuẩn bị đi làm.

Bước đến phòng khách, cô gật đầu chào khách, nói với chồng: “Em đi đây !”, rồi bước ra cửa. Anh chồng vội chạy theo đến cầu thang, nói trong tâm trạng bị kích động.

- Trước nay em đã làm ca đêm hồi nào đâu mà bây giờ lại đi làm ca đêm ?

Cô mỉm cười trả lời rằng đây chỉ là nhiệm vụ tạm thời. Anh chồng không kìm chế được, áp tới ôm cô hôn chòm chụt. Cô biết chồng cô đuổi theo đến cầu thang là chỉ để hôn tạm biệt cô mà thôi. Lúc bước xuống ga tàu điện ngầm, cô mới chợt nghĩ đây là lần đầu tiên cô đi làm ca đêm nên dần dần cũng cảm thấy hay hay.

Cuộc sống trôi qua quá bình thường. Đã nhiều năm rồi cô chưa được thưởng thức cái cảm giác mới lạ ấy. Vừa đúng lúc tàu đến, cô nhìn thấy tấm lưng của một người đàn ông cao to đang bước xuống, cô bỗng giật thót mình.

Tấm lưng kia rất giống tấm lưng người đàn ông trong mộng hoặc cũng có thể nói đó chính là tấm lưng của người đàn ông trong mộng. Lúc này Ôn Tiểu Bình mới cảm nhận được rõ ràng mình đang bước đến gần một cuộc sống đầy nguy hiểm. Ra khỏi tàu điện ngầm, khi cô nhìn thấy cánh cổng lớn của công ty từ phía xa thì cái cảm giác đáng sợ ấy trong cô càng bùng lên dữ dội hơn .

Tòa lầu văn phòng công ty ở phía trước, xưởng máy ở phía sau. Ôn Tiểu Bình gật đầu chào người bảo vệ. Người bảo vệ ngạc

nhiên hỏi cô tối rồi mà còn đến công ty làm gì. Cô hiểu nguyên tắc bảo mật nên không nói thật với người bảo vệ, chỉ cười và trấn tĩnh bước thẳng vào tòa lầu công ty.

Trong phòng bảo vệ có mặt hơn chục đội viên tự vệ của nhà máy, ai cũng tỏ ra dề dặt khi thấy Trữ Ngọc Lâm bước đến nói nhỏ vào tai cô : “Đừng sợ, chúng ta cùng hành động !”. Tiếp đó hần trao cho cô bộ đồ bảo hộ lao động màu xanh công nhân. Cầm bộ đồ trên tay, cô thấy nó chẳng khác gì bộ đồ trong mộng, lòng càng khó hiểu.

Phó bí thư Đảng ủy Lưu Hưng gọi cô sang phòng làm việc trao đổi riêng. Nhiệm vụ của Ôn Tiểu Bình trong đêm nay khá giản đơn. Cô chỉ việc mặc đồ công nhân, đội mũ bảo hộ, đứng trước máy trong phân xưởng bán thành phẩm, làm bộ chỉ có một mình, đang nghĩ xa hơi, để như “cá cắn câu”.

Ôn Tiểu Bình hỏi :

- Như vậy, coi tôi như một thứ đạo cụ trên sân khấu phải không ?

Lưu Hưng cười cười đáp :

- Cô hiểu như thế là rất chính xác. Chúng tôi sẽ bố trí lực lượng ở bốn phía. Chẳng hạn như Trữ Ngọc Lâm, sẽ mai phục phía trước cô. Cho nên có thể nói cô được bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Ôn Tiểu Bình bước vào phòng tư liệu thay đồ rồi đứng ngắm trước gương. Lúc này cô cảm thấy người đàn bà trong gương có chút lạ lẫm nên bất giác nói thành lời : "Tôi chẳng phải là tôi nữa rồi !".

Cô thay đôi giày cao gót bằng đôi giày vải thông thường. Có nghĩ rằng mình đã biến thành một nữ công nhân.

Ôn Tiểu Bình đi tới phân xưởng bán thành phẩm. Đến trước giàn máy số 4, cô ngồi xuống chiếc ghế sắt, đảo mắt nhìn xung quanh. Đằng kia, bác thợ cả đang ngồi trước giàn máy số 1. Ôn Tiểu Bình ngẫm hiểu bác ấy cũng là một "đạo cụ" nên cô cảm thấy bớt căng thẳng.

Phía xa, trong góc tối của phân xưởng, có ba cuộn dây đồng số 2 nằm lẩn lóc. Ôn Tiểu Bình biết đó là "mồi câu". Lúc này cô sực nghĩ đến Trữ Ngọc Lâm nên hướng ánh mắt xuống gầm máy.

Gầm máy tối om, chẳng nhìn thấy gì cả. Lúc bấy giờ cô mới đưa tay gạt cần khởi động, quay bánh trôn, vậy là cọng dây đồng vàng rực từ từ tuôn ra, quấn vào trục. Màn kịch sản xuất đã bắt đầu.

Cái cảm giác dòn nén đã được giải tỏa. Ôn Tiểu Bình bị ánh sáng đồng lấp lánh hấp dẫn. Cô đang vào việc thật sự. Đúng vậy, cho dù cô chưa từng làm ca đêm, nhưng từ những năm trước, cô đã là một công nhân. Lúc này tình cảm tự đáy lòng cô đang trỗi dậy. Cô quên rằng đây là thời điểm trước lúc phá án, quên cả vai diễn của mình. Cô làm việc thật sự.

Suốt ca cô đã kéo được một cuộn dây đồng số 2 nặng 8 kg. Cô thở phì và khát nước. Cô ngoái đầu nhìn bác thợ cả đang thiêu thiêu ngủ bên máy số 1 và sức nhớ đến nhiệm vụ của mình.

Kẻ trộm vẫn chưa xuất hiện.

Cô ngồi trước máy, làm ra vẻ vô tư. Sau đó, cô nhập vai diễn, ngồi bệt xuống trước máy tự nhủ : ‘Đạo cụ ơi, ngủ thôi!’

Và cô ngủ thật.

Lúc tỉnh dậy, trời đã sáng bạch. Cô đứng lên, vươn vai rồi đi vào buồng vệ sinh nữ ở góc phân xưởng. Phó bí thư Đảng ủy Lưu Hưng đi ngược về phía cô, vui vẻ nói : “Ca đêm đã hết, cô có thể về nhà nghỉ được rồi !”.

Ôn Tiểu Bình ngoái nhìn giàn máy số 4, tỏ vẻ lưu luyến, rồi bước thẳng ra cổng phân xưởng.

Ôn Tiểu Bình làm ca đêm liên tiếp ba hôm liền. Bình yên vô sự. Anh chồng tỏ ra bất mãn đến tột độ, không ngớt lời chửi rủa lãnh đạo nhà máy là một “lũ heo nọc”. Cao Hùng Vĩ cho rằng “lũ heo nọc” đó hôm nào cũng bắt Ôn Tiểu Bình đứng trước máy làm đạo cụ sống, thậm chí còn chơi trò hội đồng.

Đây rõ ràng là một vụ án nội bộ. Cao Hùng Vĩ cho rằng kẻ tội phạm trừ khi mất lộn tròn thì mới không phân biệt được Ôn Tiểu Bình là công nhân giả hiệu.

Ôn Tiểu Bình chỉ biết khuyên chồng nên bình tĩnh. Việc đi ca ba đêm liên tiếp đã làm cô trở lại cuộc sống xưởng máy, tâm lý bỗng chốc cũng sung mãn trở lại. Đánh rằng việc này dù ít dù nhiều có chút miễn cưỡng, nhưng cô cũng cảm thấy hứng thú bởi

tình cảm bị dồn nén đã nhiều năm. Cô bắt đầu tỏ ra nghi ngờ cuộc sống mấy năm qua của mình. Thành thử đối với cô, việc phá án không phải là chuyện quan trọng, thậm chí cô quên khuấy cả chuyện Trữ Ngọc Lâm mai phục dưới gầm máy.

Cuộc sống phải chân thật.

Cứ thế, đến lúc Ôn Tiểu Bình đi ca đêm thứ năm.

Hôm nay, cô sẽ kéo được cuộn dây đồng thứ năm. Tuy rằng đây chỉ là nghề phụ của cô, nhưng cô không hề tó ra lãng phí thời gian. Cô vừa đóng vai diễn của mình, vừa sản xuất ra sản phẩm cho nhà máy.

Ôn Tiểu Bình vô cùng sung sướng. Cô ngầm hiểu rõ ý nghĩa câu nói “Phụ nữ 40 như đoá hoa”, bác bỏ luận điệu sai lầm cho rằng “Phụ nữ 40 như bã đậu phụ”.

Cuối cùng, lúc tan ca, Ôn Tiểu Bình cũng nhận ra cái “Phương án số 1” của Lưu Hưng là một trò ngu xuẩn. Nếu như đây là vụ án kẻ cắp là người trong nhà máy thì tên tội phạm chỉ cần liếc mắt một cái cũng có thể nhận ra ngay Ôn Tiểu Bình là công nhân giá hiệu. Chiến thuật “ôm cây đội cỏ” này rõ nhọc công vô

ích. Ba cuộn dây đồng làm “mồi câu” vẫn còn nằm đó, chẳng có ma nào đụng đến.

Ôn Tiểu Bình dần dần cảm thấy việc mình nhận sắm vai này quả là hoang đường. Cô vẫn cần mẫn làm việc. Lúc này lao động là nhu cầu số một của cô.

Kẻ trộm sau khi xóa hết dấu vết, chắc chắn là đã ẩn nấp rất kín.

Cô vẫn tiếp tục kéo dây đồng. Cô uống một cốc nước, đưa tay gạt mồ hôi trán, tự nhủ phải đến chỗ “mồi câu” xem thử mới được. Bây giờ là 2 giờ sáng. Cơn buồn ngủ kéo đến, cô ngồi xuống, dựa lưng vào máy. Lúc này, trong đầu cô, mơ và thực đang lẫn lộn.

Dưới gầm máy có kẻ đang mò chân cô. Giống như bị điện giật, cô tê cứng cả người. Theo bản năng, cô né tránh đôi bàn tay của ai đó dưới gầm máy. Đôi bàn tay hộ pháp ấy rất khỏe, đã lột hết giày cô, gắng sức ôm lấy hai chân cô. Đó là một sức mạnh cực kỳ thô bạo. Dần dần, hai chân cô không còn chỗi đạp được nữa, đành chịu trận trước đối phương.

Cô choàng tỉnh dậy. Đứng lên, rò ràng chân vẫn còn mang giày. Cô cúi lưng, nhìn xuống gằm máy.

Gằm máy vẫn trống rỗng.

Lúc này, trong xưởng máy có tiếng chân người chạy rầm rập. Cô ngược nhìn lên, thấy các đội viên tự vệ nhà máy từ mọi chỗ mai phục đang đổ dồn về chỗ đặt “mồi”.

Cô bỗng giật mình : “Tội phạm đã sa lưới !”.

Cô bước nhanh về phía trước, gạt mấy đội viên tự vệ ra, len qua bức tường người.

Cô kinh hoàng. Ba cuộn dây đồng làm mồi đã không cánh mà bay, kẻ trộm chẳng hề để lại dấu vết.

Lưu Hưng nói rất to :

- Tên trộm này chắc là có cánh, lai vô ảnh, khứ vô hình ! Ai là người phát hiện đầu tiên hử ?

Một đội viên tự vệ lùn tịt đáp :

- Lúc 2 giờ 30 sáng, ba cuộn dây đồng vẫn còn đó. Đến 2 giờ 50, tôi nhìn lại thì chẳng thấy đâu ! Nhưng, tôi phát hiện ở chỗ đó có một mẩu giấy viết sáu chữ lớn...

Lưu Hưng giật lấy mẫu giấy xem xét, bất giác “à” lên một tiếng rồi nhét vào túi áo, nói với mọi người ;

- Hôm nay như vậy là xong ! Mọi người về nhà nghỉ, đợi thông báo.

Mọi người nhìn nhau.

Ôn Tiểu Bình cũng mơ mơ màng màng rời khỏi phân xưởng bán thành phẩm. Lúc này cô đang nghĩ đến đôi tay hộ pháp, cho rằng đó là chuyện trong mơ.

Cô ngồi tàu điện ngầm trở về nhà. Lúc bước vào cửa thì đồng hồ đã chỉ 8 giờ 30 sáng. Anh chồng đương nhiên là chưa dậy. Anh đang quán chân nằm đọc sách. Cô hỏi nhỏ :

- Bữa nay anh không đi làm à ?

- Anh phải ngủ suốt năm đêm liền rồi. Bữa nay anh nhất định phải ở nhà với em.

Ôn Tiểu Bình chẳng nói chẳng rằng, nằm xuống cạnh chồng.

Anh chồng như mãnh hổ xuống núi.

Bống chuông điện thoại trên đầu giường reo lên.

Anh chồng nói như quát : “Mặc kệ ! Mặc kệ nó !”.

Chuông điện thoại vẫn không dứt. Cô đưa mắt cầu khẩn chồng đang hùng hục : “Nhắc máy di anh ! Nhất định là ngân hàng có việc gấp cần tìm anh...”.

Anh chồng tạm ngưng “làm việc”, “alô” một tiếng rõ to rồi lầu bầu chuyển ống nghe cho cô : “Của em !”.

Trong máy, cô nghe thấy tiếng của Phó bí thư Đảng ủy Lưu Hưng. Lưu Hưng yêu cầu cô đến công ty gấp, có việc cần.

Cao Hùng Vĩ tức mình, nhảy khỏi giường, mặc quần áo. Ôn Tiểu Bình dậm ra khó xử, đành phải xin lỗi.

Ôn Tiểu Bình mặc xong quần áo, ngồi thờ trước gương ngắm mình - một người đàn bà tiểu tụy.

Bước vào công ty, cô để ý xem người ta đang bàn luận những gì. Thấy cô đến, ai nấy đều im bật, giống như cô là đồ ồn dịch không bằng. Lúc lên lầu, Tổng giám đốc Niếp lướt qua bên cô, vội vã đi ngược trở xuống.

Cô bước vào phòng làm việc của Phó bí thư Đảng ủy Lưu Hưng. Lưu Hưng tỏ ra rất bức bối, nói :

- Sao bây giờ cô mới đến ? Chậm như rùa !... - Ông ta mời cô ngồi rồi chau mày phán tiếp : Chuyện xảy ra đêm qua, cô đã thấy tận mắt, tôi không phải nhắc lại. Bây giờ thì án tình có dính đến cô, cho nên tôi mới gọi cô đến. Cô phải kể rõ ngọn ngành với phòng tổ chức...

4

Ôn Tiểu Bình chưa hiểu rõ lời ông Phó bí thư nên cứ ngỡ người ra, còn ông Phó bí thư thì vẫn thao thao bất tuyệt:

- Tại hiện trường chúng tôi đã nhặt được một mẩu giấy. Điều này chứng tỏ tên trộm cố ý đánh rơi sau khi đã cuồn đi mấy cuộn dây đồng. Thằng cha này to gan thật ! Lẽ nào hắn không sợ chúng tôi lần ra dấu vết ? Cho nên, có thể nói tên trộm này vừa to gan lại vừa ngu xuẩn. Ôn Tiểu Bình, cô cứ xem thử đi! Liệu cô có nhận ra bút tích của ai trên mẩu giấy này không ?

Cô nhồm người, bước đến trước bàn làm việc, cầm lấy mẩu giấy. Trên mẩu giấy có viết sáu chữ to tướng bằng mực đen: “Ôn Tiểu Bình, anh yêu em”.

Cô đặt mẫu giấy xuống bàn, hốt hoảng nhìn Lưu Hưng:

- Mẫu giấy này ai viết vậy ? Tôi không nhận ra nét chữ...

Phó bí thư Lưu Hưng bỏ mẫu giấy vào hộc bàn khóa lại, sa sầm nét mặt, nói :

- Cô cứ nghĩ cho thật kỹ đi !

- Tôi thật chẳng biết ai là thủ phạm cả !... - Cô không hề chần chừ đáp lại.

Lưu Hưng nghiêm mặt, giằng giọng :

- Cô bảo cô không biết ai là thủ phạm, tôi tin. Nhưng cô nói cô không biết ai yêu cô thì tôi chẳng tin. Cô thử nghĩ kỹ lại xem, nói ra người yêu cô, chúng tôi mới có thể tìm ra manh mối để phá án. Điều đó quá rõ ràng rồi phải không ?

Nghe qua những lời lẽ có tính áp đặt của Lưu Hưng, Ôn Tiểu Bình cảm thấy hoang mang.

- Cô cứ ngồi đây, bình tĩnh mà suy nghĩ cho kỹ. Cô không thể không biết ai là người yêu cô được ! - Nói xong, Lưu Hưng

dứng dậy, bỏ đi ra ngoài. Ôn Tiểu Bình không quay lại nhìn, nhưng cô nghe thấy tiếng khóa cửa kêu lách tách.

Cô hiểu rằng cô đang bị giam lỏng.

Cô đi đi lại lại trong phòng, tự nhủ : “Ai là người yêu mình? Ai yêu mình vậy cả?”.

Sự thật là đã hơn chục năm nay rồi, sau ngày lấy chồng, cô chẳng hề nghĩ đến chuyện đó nữa. Thế mà hôm nay bỗng nhiên nó lại lù lù xuất hiện trước mặt cô, không né tránh được.

Không biết bao lâu rồi, Lưu Hưng mới mở cửa, vào phòng, hỏi :

- Cô đã nghĩ ra chưa ? Tôi đã chuyển hồ sơ vụ án qua bên công an, một lúc nữa họ sẽ đến !

Ôn Tiểu Bình nhòm người bước đến bên cửa sổ, ngó xuống khu nhà xưởng. Lầu khá cao, bên dưới người chỉ bé bằng con kiến, đang qua qua lại lại không ngớt.

Cô bỗng toát mồ hôi.

Quay người lại, cô tỏ ra khinh bỉ nói với Lưu Hưng :

- Tôi thật tình chẳng biết ai là thủ phạm cả...

Trước thái độ “ngoa cổ” của cô, Lưu Hưng tức giận đập bàn quát :

- Bây giờ tôi không hỏi cô ai là thủ phạm, mà muốn cô trả lời thẳng nào là người yêu cô. Cô đã hiểu ý tôi chưa ?

Ôn Tiểu Bình cảm thấy Lưu Hưng thật đáng thương và cô cũng là người rất đáng thương. Cô bình tĩnh đi về phía Lưu Hưng, nhìn thẳng vào mặt vị lãnh đạo đang nóng lòng muốn phá án này rồi cất tiếng nói :

- Tôi đã nghĩ kỹ rồi, bây giờ tôi sẽ báo cáo với đồng chí!

- Ai ? Rốt cuộc hẳn là đưa nào ? - Lưu Hưng nhồm người dậy, hỏi.

- Chẳng ai yêu tôi cả ! - Ôn Tiểu Bình lắc đầu, đáp.

- Cái cô này thật là... - Lưu Hưng chưng hửng.

- Đúng vậy, chẳng có ai thêm yêu tôi. Cả thế giới này, chẳng ai thêm yêu tôi ! - Ôn Tiểu Bình cười thảm hại.

Có mấy tay cảnh sát béo ị đẩy cửa, khệ nệ bước vào phòng...

LÝ XUÂN BÌNH

## *Tao Ngộ*

*B*í thư Huyện ủy phải ra tòa vì tội mua quan bán tước, ăn hối lộ. Hấn là bạn học cũ của tôi. Cấp ủy địa khu cử tôi ra thay hấn làm bí thư. Không ngờ, Trưởng Ban tổ chức cán bộ Huyện ủy, kẻ đồng lõa với hấn cũng lại là bạn cùng lớp, em trai cậu ta là Phó Công an huyện...

Báo địa khu đưa tin trang nhất như sau :

*Tin bản báo : Gần đây, nguyên Bí thư Huyện ủy Lam Dương là Lộ Nguyên Long đã bị Viện kiểm sát khởi tố về tội nhận hối lộ.*

*Trong thời gian giữ chức Chủ tịch rồi Bí thư Huyện ủy Lam Dương, Lộ Nguyên Long đã lạm dụng chức quyền, lợi*

*dụng cải cách để thực hiện hành vi mua quan bán tước, nhận hối lộ tiền của từ những cán bộ được đề bạt, tổng trị giá trên 200.000 Nhân dân tệ, gây ảnh hưởng rất xấu trong quần chúng. Dựa vào nguồn tin tố cáo của nhân, các cơ quan chức năng đã điều tra, xác minh và chuyển giao cho cơ quan tư pháp xử lý.*

Lưu Chính Cương cầm tờ báo đọc lướt qua hàng “tít” chữ lớn. Một tờ báo nhỏ ở địa phương, mỗi lần phát hành có 9.000 số như thế này thì chẳng mấy khi có được những tin đáng chú ý. Lưu Chính Cương cảm thấy những năm gần đây, trong số bạn đọc cũ cùng lớp với anh có không ít người dính dáng vào chuyện làm ăn phi pháp và chuyện đàn bà. Thoạt tiên là tay trưởng phòng vật tư, vì tặc trách phải ngồi tù. Tiếp đến là tay phó chủ tịch huyện bị đánh què giò vì lén phéng với vợ người khác. Nay là chuyện của Lộ Nguyên Long. Tất cả đều xảy ra trong lúc mọi người đang “ăn nên làm ra”, thế mới ác chứ ! Mọi lần họp Thường vụ Khu ủy, đám bạn bè cùng lớp tụ tập nhau lại, toàn là những cán bộ đầu não của các huyện, cực kỳ khí thế. Họ nói đùa với nhau, vài năm nữa, trong bọn mình biết đâu sẽ có người được vào Trung ương hay Tỉnh ủy và có người ngồi tù cũng không chừng. Hồi đó, người có triển vọng hơn cả là Lộ Nguyên Long. Trong

vòng 5 năm, từ phó phòng hấn đã leo lên trưởng ban. Là người làm công tác tuyên truyền nên miệng lưỡi của hấn khá lợi hại; hấn nói thao thao bất tuyệt, mỗi lời nói có lẽ thấm sâu vào gỗ đến ba phân. Gần đây, Khu ủy giới thiệu kinh nghiệm điển hình lại rơi đúng vào huyện Lam Dương là địa bàn của Lộ Nguyên Long phụ trách. Lộ Nguyên Long tận dụng tối đa mọi cơ hội để xuất hiện trước đám bạn cũ. Có người nửa đùa nửa thật nói với hấn rằng : “Mai mốt nếu có làm quan to thì đừng quên anh em đây nhé !”.

Nhưng, hiện tại thì sao ?

Lưu Chính Cương cảm thấy bứt rứt không sao giải thích nổi, bất giác chửi thề : Mẹ kiếp, Lộ Nguyên Long còn thiếu thứ gì nữa mà phải đi bán tước ? Do thiếu tiền phải làm liều hay do muốn đi vào chỗ chết ? Nếu thiếu tiền thì quá dễ, chỉ cần nói với bạn bè một câu là đủ. Cả bọn đều là những người đầu đội trời, chân đạp đất, đều là cán bộ của một vùng quê nghèo, còn nhiều khó khăn. Vậy mà hấn lại chơi trò bán tước, như vậy khác nào tự bán vào miệng mình ! Ngay như mình đây, làm chủ tịch huyện đã ba năm, mới nhận có một chiếc nhẫn vàng với vài điều-thuốc lá thơm. Chiếc nhẫn ấy là do đứa cháu gái tặng,

nhưng sợ người ta nghi kỵ nên mình còn chưa dám đeo nữa là !  
Còn hấn, dám bán tước để chịu tội là đúng rồi !

Lưu Chính Cương đọc báo giống như đang xem quảng cáo.  
Anh nghĩ ngợi mung lung, thở dài rồi ngã người ra ghế sa-lon.  
Lúc đó, người thư ký bước vào nói :

- Thưa đồng chí chủ tịch ! Đồng chí Từ, Bí thư Khu ủy vừa  
mới gọi điện đến mời đồng chí lên gấp, có việc cần bàn.

Lưu Chính Cương xoay người ngồi dậy, sửa lại cà - vạt cho  
thẳng rồi hỏi người thư ký :

- Xe có chưa ?

- Dạ, xe đang đợi sẵn ở dưới nhà !

- Được, tôi xuống ngay đây ! - Vừa nói, Lưu Chính Cương  
vừa đưa tay với chiếc cặp tài liệu.

Đồng chí Từ, Bí thư Khu ủy đang tỏ ra sốt ruột, thấy Lưu  
Chính Cương đến liền rót trà, mời thuốc lá và nói phủ đầu luôn :

- Khu Ủy quyết định điều cậu về làm Bí thư Huyện ủy  
Lam Dương !

- Cái gì ? - Lưu Chính Cương sừng người, hỏi lại.

- Khu ủy quyết định điều cậu về làm bí thư Huyện ủy Lam Dương ! - Từ Bí thư vẫn ngồi nguyên trên ghế, cười cười, có vẻ bất căng thẳng, nhắc lại - Cậu không nên lo lắng ! Mấy ngày qua, Khu ủy đã tính đến vấn đề nhân sự của Lam Dương, mọi người đều nhất trí tiến cử để cậu đảm nhận nhiệm vụ khó khăn này. Tình hình ở Lam Dương khá phức tạp, Tỉnh ủy đang quan tâm nhắc nhở. Vấn đề con người, vấn đề cán bộ đã bị Lộ Nguyên Long làm cho rối bời tất cả. Cậu về đó, phải kiên quyết mới được. Khu ủy coi cậu như con dao sắc, cứ thẳng tay mà phát quang bụi rậm !

Lưu Chính Cương cảm thấy khó xử, anh có cảm giác như ở lưng chừng ngọn Lương Sơn, leo lên hay tụt xuống đều không đơn giản. Không phải sợ, nhưng anh chưa được chuẩn bị kỹ về tư tưởng. Mới ba tiếng đồng hồ trước đó, anh đang phân tích sự kiện Lộ Nguyên long, nhưng giờ thì trọng trách đã rơi xuống đầu, không thể nghĩ suông, nói suông được. Anh không sợ khổ, chỉ sợ mối quan hệ phức tạp, sợ bạn bè cùng lớp. Ở huyện Lam Dương, Vương Gia Thành - Trưởng ban Tổ chức cán bộ Huyện

ủy là một trong số đó. Năm ngoái, trong một cuộc họp Khu ủy, Lưu Chính Cương hỏi Lộ Nguyên Long, cái tay Vương Gia Thành béo phì ấy đang làm gì dưới trướng cậu ? Lộ Nguyên Long đáp : Hắn là Trưởng ban Tổ chức cán bộ. Anh thẩm nghĩ : Thảo nào, “trông mặt mà bắt hình dong”, Lộ Nguyên Long đồ thì chắc chắn có bàn tay của hắn. Qui trình sản xuất cơ khí hoạt động như thế nào anh không biết chứ qui trình cất nhắc cán bộ thì anh quá rành, thiếu khâu đó là không xong. Cái cửa ải tổ chức cán bộ vừa là phòng thiết kế, vừa là kho thành phẩm, mọi chuyện đều ở đó mà ra. Lưu Chính Cương hỏi dò đồng chí Bí thư Khu ủy:

- Những người có liên quan đến vụ bán tước của Lộ Nguyên Long đã xử lý chưa ?

- Đã tóm được vài đứa. Đáng cách chức đã cách chức, đáng khai trừ đã khai trừ. Hiện đang còn tiếp tục điều tra, vụ án chưa kết thúc đâu !

- Vương Gia Thành có vấn đề gì không ? - Anh hỏi tiếp, sợ đồng chí Bí thư không biết nhân vật này nên nhấn mạnh thêm : Hắn là Trưởng ban Tổ chức cán bộ.

**Đồng chí Bí thư trả lời :**

- Tay này quần chúng có tố giác. Hấn cùng một giuộc với Lộ Nguyên Long nhưng chưa có bằng chứng cụ thể nên chưa đụng đến. Vụ này giao cho cậu xử lý, miễn sao có lợi cho công việc là được.

Lưu Chính Cương chớp thời cơ, yêu cầu được trao “Thượng phương bảo kiếm”, nếu không, đến lúc xử lý, Khu ủy lại viện cớ này nọ, những việc như vậy anh đã có kinh nghiệm rồi. Đồng chí Bí thư nói : Việc này chẳng có vấn đề gì. Chuyện ở Lam Dương Khu ủy còn sốt ruột hơn cậu nhiều. Cậu chỉ cần mài dao cho bén là được.

Lưu Chính Cương thấy đồng chí Bí thư họ Từ xởi lời nên tỏ ra vững bụng. Anh đã nhanh chóng nhận nhiệm vụ mới trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng như vậy nên tâm trạng không tránh khỏi bồn chồn. Mười năm về trước, anh công tác ở phòng giáo dục huyện Lam Dương. Hồi đó, ở huyện có vẻ rằng :

*“Lam Dương bằng lỗ mũi,*

*Huyện trưởng cứ lảng xãng,*

*Ban ngày thì thiếu nước,  
Tối đến chẳng điện đèn...”*

Hồi đó, anh là Phó phòng Giáo dục, đã từng cùng mọi người bàn luận về những câu về ấy. Mười năm đã trôi qua, biến đổi cũng không ít. Nhà cửa được xây dựng nhiều hơn, khang trang hơn. Đáng chú ý nhất là phố huyện Lam Dương chỉ có một con đường độc đạo nhưng lớn nhỏ có đến 11 quán ăn chơi, vũ trường. Buổi tối, Chủ tịch Tiêu Lâm đưa Lưu Chính Cương đi dạo một vòng và giới thiệu :

- Anh chớ có cho Lam Dương là một huyện nghèo nền lạc hậu về tư tưởng. Ở phố huyện, từ người dân đến cán bộ, ai cũng đổi mới cả. Vào vũ trường, chẳng có ai không biết nhảy.

Lưu Chính Cương hỏi :

- Cậu có hay đến vũ trường không ?

Chủ tịch Tiêu Lâm trả lời :

- Chẳng mấy khi ! Nhưng mỗi lần các anh trên tỉnh, trên khu xuống, mình đều phải thấp tùng, phải “nhảy theo nhiệm vụ”

thời. Trong những trường hợp đặc biệt, người ta yêu cầu có em út thì mình tìm em út cho họ.

- Nếu có em út rồi thì cậu có thấp tùng họ nữa không ?
- Lưu Chính Cương hỏi tiếp.

Hai người vừa đi vừa trò chuyện. Đến trước cửa quán “Người tình mới”, Tiêu Lâm gợi ý :

- Ta vào đây nghỉ chân một lúc chứ ?
- “Người tình mới”, cái tên rất thời thượng ! - Lưu Chính Cương nói. - Mình mới chân ướt chân ráo đến đây mà đã vào vũ trường, người ta biết được thì khó coi lắm.
- Ai mà biết được anh là Bí thư Huyện ủy cơ chứ ? Thì cứ coi như anh là một thương gia từ nơi khác mới đến vậy. - Tiêu Lâm đứng lại và nói tiếp. - Hôm nay thứ bảy, ngày nghỉ chắc sẽ có nhiều điều hứng thú !

Lưu Chính Cương do dự một lúc, cảm thấy đằng sau hai câu “Thương gia từ nơi khác đến” và “Ngày nghỉ chắc sẽ có nhiều điều hứng thú” còn có ẩn ý gì đấy nên đồng ý vào nhưng không nhảy.

Tiêu Lâm dẫn Lưu Chính Cương vào vũ trường “Người tình mới”. Cô tiếp viên hướng dẫn hai người vào một phòng karaoke sát trong cùng. Lưu Chính Cương bước vào phòng và cảm nhận thấy ở đây người ta tỏ ra rất quen thuộc với vị Chủ tịch huyện này, thậm chí đã dành riêng cho ông ta một chỗ cố định. Quả nhiên, ngay tức khắc đã có người đến hỏi các vị có cần em út gì không. Chủ tịch Tiêu Lâm trả lời : “Bữa nay không cần”. Nhìn cách ăn mặc, đi đứng của cô gái, Lưu Chính Cương rất ngứa mắt. Anh tỏ ra chẳng có chút thiện cảm nào đối với hạng người này. Anh đã từng nghe bạn bè kể lại, phần lớn các vũ trường ở phố huyện Lam Dương đều là điểm hẹn, thành thử quán này cũng tỏ ra khá lộ liễu.

- Quán này do ai mở vậy ? - Lưu Chính Cương hỏi.

- Dạ ! Vương Gia Hữu, là em trai của Vương Gia Thành-trưởng ban Tổ chức cán bộ Huyện ủy. - Tiêu Lâm đáp.

- Vương Gia Hữu làm nghề gì ?

- Dạ thưa, là Phó Công an huyện. Anh không biết sao?

Lưu Chính Cương đốt thuốc lá, nhà khói và nhú mày suy nghĩ. Anh rất khó chịu khi được biết Phó Công an huyện, em

traí của Trưởng ban Tổ chức cán bộ Huyện ủy mà lại đứng ra mở quán nhảy. Đây rõ ràng là lạm dụng chức quyền để trục lợi. Trước đó ít lâu, Lưu Chính Cương nghe người ta nói Chủ tịch Tiêu Lâm là một con người thật thà, trung hậu, mọi quyền lực đều bị Lộ Nguyên Long và Vương Gia Thành lấn át nên trở thành ông chủ tịch bù nhìn.

Qua lời nói của Tiêu Lâm, Lưu Chính Cương thấy anh ta đang có nhiều tâm tư. Nhưng anh cũng ý thức được rằng: Sở dĩ Tiêu Lâm đưa anh vào quán này là muốn để anh tìm hiểu tình hình, để biết thế nào là “điều hứng thú”. Quả là có dụng ý ! Lưu Chính Cương cố ngồi để xem Tiêu Lâm có tiết mục nào nữa không. Nhưng Tiêu Lâm không hề nói gì về quan hệ công tác ở huyện. Đã 10 giờ 30, một hồi chuông vang lên. Lúc bấy giờ Tiêu Lâm đứng dậy bảo đã đến lúc phải về rồi. Hai người bước ra khỏi phòng karaoke, đi ngang qua sân nhảy, thấy bên trong tối om : Từng cặp nam nữ đang ôm chặt nhau trong “vũ điệu tối mờ”. Tiêu Lâm vịn vai Lưu Chính Cương đang dò dẫm tìm lối ra, toàn thân vã đầy mồ hôi hột.

Đứng trước cửa vũ trường, Lưu Chính Cương nhìn ba chữ “Người tình mới”, thốt lên một cách hần học :

- Bao nhiêu kinh nghiệm tốt của miền Nam không học, lại đi học mấy cái trò bát nháo. Phải đóng cửa ngay những vũ trường này mới được !

Đó chính là điều Tiêu Lâm đang mong đợi. Từ lâu anh đã biết Lưu Chính Cương là bạn học của Vương Gia Thành. Liệu Lưu Chính Cương có đứng vững ở Lam Dương hay không thì còn tùy thuộc vào thái độ của anh đối với anh em Vương Gia Thành và Vương Gia Hữu. Kỳ thực Tiêu Lâm đã có ý đồ từ trước. Nếu như Lưu Chính Cương đi theo vết xe đổ của Lộ Nguyên Long thì anh ta sẽ “cấp đuôi bỏ chạy”, thì Khu ủy sẽ gặp khó khăn về cán bộ, phải đưa vấn đề ra trước Đại hội nhân dân. Ngược lại thì anh ra phải tránh để khỏi bị vô hiệu hóa !

Khi Lưu Chính Cương về đến cơ quan Huyện ủy, nghe người liên lạc nói lúc nãy có đồng chí Châu - Trưởng Công an huyện ghé tìm và gửi lại một bức thư. Lưu Chính Cương chưa biết nhân vật này, thấy trên bì thư có mấy chữ viết vội, anh định bóc ra xem thì có điện thoại của Vương Gia Thành gọi đến. Trong điện thoại, Vương Gia Thành cười ha hả, nói :

- Này, ông bạn ! Mới nhận chúc chắc bận lắm hả ? Thảo nào, cả ba lần điện thoại đều không gặp được cậu.

- Anh Vương đấy à ! Lúc này mình mới đi ra ngoài - Lưu Chính Cương trả lời. Tiếp đó, Vương Gia Thành lại nói:

- Cậu mới về, ngày mai là thứ bảy, bếp ăn của Huyện ủy không được khá lắm, mời cậu đến nhà mình ăn cơm. Bạn bè phải bù khú với nhau một bữa. Cậu mà từ chối là không ổn đâu!

- Được rồi, được rồi ! Nhân tiện mình ghé thăm bà chị, lại tiết kiệm được một bữa ăn tập thể. Khà... khà !... - Xem chừng Vương Gia Thành còn muốn kéo dài câu chuyện nên Lưu Chính Cương vội gác máy. Bất giác anh cảm thấy người bạn học cũ này còn có dụng ý gì khác nữa.

Lưu Chính Cương rót một tách trà rồi lặng lẽ ngồi đọc thư của Trương Công an. Bức thư của ông Châu khá ngắn gọn, chỉ có vài chữ trên một mẩu giấy nhỏ : “Kính thưa đồng chí Bí thư, xin cho tôi được từ chức ! Tôi làm Trưởng Công an đã tám năm rồi. Mấy năm gần đây cảm thấy lực bất tòng tâm, khó có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ nên cần phải nhường chỗ cho những người có khả năng”.

Mới nhận chức có một ngày mà Trưởng Công an đã đưa đơn xin từ chức, quả là chuyện không bình thường. Qua lời xin từ chức của ông Châu, anh hiểu đó không phải là thực chất mà nó còn chứa đựng những uẩn khúc xen lẫn sự uất ức đến tột độ.

Lưu Chính Cương quyết định phải làm rõ vấn đề.

Anh gọi điện đến nhà Tiêu Lâm, nói :

- Mình vừa nhận được kiến nghị xin từ chức của ông Châu. Mình chưa hiểu rõ ông ấy nên muốn hỏi thăm cậu.

Tiêu Lâm trả lời :

- Tôi cũng đã nhận được kiến nghị đó của ông ta. Ông Châu là người tốt, công minh chính trực, rất được việc, là một Trưởng Công an lâu năm. Gần đây ông ta có bất đồng với Vương Gia Thành, mâu thuẫn khá gay gắt. Vương Gia hữu muốn ngỏ lên chức Trưởng Công an. Trước khi Lộ Nguyên Long đổ, hắn đã ra tay. Vương Gia Thành đã vận động tôi trong vụ này nhưng tôi không đồng ý .

Lưu Chính Cương đã rõ mọi chuyện. Anh nói :

- Nền hiểu như thế này, việc ông Châu xin từ chức là có quan hệ mật thiết đến mình. Ông ấy biết mình là bạn cũ của Vương Gia Thành. Mình là Bí thư, Vương Gia Thành là Trưởng ban Tổ chức, muốn gạt cái chức Trưởng Công an của ông ta thì quá dễ chứ còn gì ? Xét cho cùng, ông ta không tin vào tổ chức nên tổ ra dao động, thà từ chức trước còn hơn để người ta phải “bận tâm”. Mình suy luận như vậy có đúng không ? Mình chẳng khác nào như sói đến nhà!

“Mẹ kiếp ! Tay Lộ Nguyên Long toàn sử dụng những đứa hù lậu !”. - Lưu Chính Cương chửi thề, gác máy điện thoại, song vẫn không ngủ được. Anh với lấy cuốn danh bạ điện thoại trên bàn, lật tìm số điện thoại nhà riêng của Trưởng Công an và gọi :

- Alo ! Anh Châu đấy à ? Tôi là Lưu Chính Cương. Đơn xin từ chức của anh, tôi đã đọc. Tôi muốn mời anh đến để trao đổi thêm một chút.

- Ngay bây giờ à ? Phiền anh quá! - Ông Châu hỏi lại.

- Nếu anh chưa ngủ thì đến ngay. - Nói xong, Lưu Chính Cương gác máy. Anh nghĩ : Mình phải tìm hiểu bụng dạ của ông Châu ra sao, đang bức xúc những gì mới được.

Để giải tỏa nỗi lòng của ông Châu, Lưu Chính Cương đã bộc bạch với ông khá nhiều tâm sự. Nhưng, ban đầu ông Châu cho Lưu Chính Cương là chỗ bạn bè với Vương Gia Thành nên tỏ ra khá dè dặt. Việc Lưu Chính Cương về huyện quả thật ông coi như sỏi đến nhà và ông thì giống như một chủ nhà đang gặp nạn. Thấy Lưu Chính Cương tỏ ra chân thành nên dần dần ông cũng phản ánh hết mọi chuyện. Trước đó, ông đã từng nghĩ : Nếu cứ nói toạc hết sự thật chắc chắn sẽ lãnh hậu họa. Như vậy mình coi như xôi hỏng bỏng không, bị mắc lừa người ta.

Ông Châu đã phản ánh một vấn đề nổi cộm ở huyện là đội ngũ cán bộ. Lộ Nguyên Long đã làm rối lên tất cả. Bất kể ai, bất cứ việc gì, hần đều nhận hối lộ.

Vương Gia Hữu là người như thế nào ? Hần nguyên là công an trại gian vì cường hiếp nữ phạm nhân nên bị xử tù. Trong thời gian ngồi tù, hần tỏ ra biết hối cải, hơn nữa lại là người trong ngành nên được ra tù trước hạn, được phục hồi chức vụ, tạm thời phụ trách công tác trị an. Sau khi Vương Gia Thành ngai lên chức Trưởng ban Tổ chức cán bộ, hần liền đề bạt ngay em trai mình, đưa vào làm ở Công an khu.

Vụ này bị ông Châu - Trưởng Công an huyện và Tiêu Lâm - Chủ tịch huyện kịch liệt phản đối với lý do Vương Gia Hữu là người có phẩm chất đạo đức rất kém. Sau đó, tại hội nghị thường vụ, Lộ Nguyên Long đã điểm mặt đặt tên, đề bạt Vương Gia Hữu làm Phó Công an. Chủ tịch Tiêu Lâm tuy không chịu nhưng Thường vụ đã biểu quyết nên đành thua.

Sau khi Vương Gia Hữu lên chức Phó Công an huyện, thì Chủ tịch và Trưởng Công an vẫn tỏ ra ghim gút. giữa họ không bao giờ có tiếng nói chung trong công việc.

Ngày trước, vấn đề trật tự trị an ở phố huyện Lam Dương đâu có như bây giờ. Từ khi Vương Gia hữu được phân công phụ trách công tác trật tự trị an, vũ trường bỗng nhiên thêm lên, văn hóa phẩm đồi trụy xuất hiện nhan nhản trong các quán sá, nhạc vàng, phim sex được sử dụng công khai. Ngày trước làm gì có chuyện vũ trường tối om, bây giờ nó đã trở thành mặc nhiên. Vương Gia Hữu cũng chống nhạc vàng và phim ảnh đồi trụy dữ lắm chứ, nhưng đó là những quán dâm đối đầu, cạnh tranh với chuyện làm ăn của hắn. Quý khách muốn yên thân, thoải mái thì cứ vào quán “Người tình mới”, vào đây coi như đã mua bảo hiểm.

Hầu hết các cuộc tiếp khách lớn nhỏ của huyện cũng đều được tổ chức ở đây. Trước đó ít lâu, khi cấp trên phân phối vụ án Lộ Nguyên Long, anh em Vương Gia Thành và Vương Gia Hữu cũng lo lắng mất vài ngày. Khi Lộ Nguyên Long bị hạ bệ, Vương Gia Thành thoát nạn, thì Vương Gia Hữu lại dấn vào đấy.

Lộ Nguyên Long mất chức, Vương Gia Thành lâm vào cảnh rút dây động rừng, tỏ ra bồn chồn lo lắng. Vấn đề hấn quan tâm nhất là ai sẽ nhận chức bí thư huyện ủy. Hấn nghe ngóng từ ban tổ chức, biết được bí thư huyện ủy mới là Lưu Chính Cương nên thở phào nhẹ nhõm, như sắp chết đuối mà vớ được cọc. Hấn vững tin ở hai điều : Một là, hấn với Lưu Chính Cương là bạn học cũ với nhau hồi học ở khoa Giáo dục chính trị trường Đại học Sư phạm. Hồi đó hai người khá thân nhau. Những năm gần đây, tuy ít có dịp gặp gỡ Lưu Chính Cương nhưng tình cảm bạn bè vẫn còn. Hơn nữa, Lưu Chính Cương đang chân ướt chân ráo nhận chức bí thư, nếu không dựa vào bạn bè thì còn biết dựa vào ai ? Hai là, mà điều này hấn có vẻ nắm chắc, hầu hết các quan chức bây giờ ai mà chẳng ham tiền, ham quyền, ham gái.

Ông Châu đàm đạo với Lưu Chính Cương đến tận hai giờ sáng. Cả hai người đều tỏ ra rất bức xúc với những vấn đề hiện

tại ở Lam Dương. Lưu Chính Cương nói :

- Nếu Vương Gia Hữu cứ tiếp tục làm Phó Công an thì có lẽ Lam Dương sẽ biến thành xã hội đen mất. Tôi phải bãi nhiệm hắn để giải phóng cho anh. Anh thử nói xem ta nên chọn cách nào giải quyết cho gọn ?

Ông Châu trả lời :

- Hơn chục vũ trường ở phố huyện đều là động mại dâm trá hình. Ta làm một cuộc kiểm tra đột xuất thì sẽ cháy nhà ra mặt chuột. Vương Gia Hữu là người phụ trách công tác an ninh trật tự mà dính trong vụ này thì khó lòng chạy tội. Nhưng cách làm này khá mạo hiểm !

- Mạo hiểm chỗ nào ?

- Khi ta hành động, Vương Gia Hữu biết chắc mũi dao đang chìa vào hắn. Hơn nữa, hắn là Phó Công an, kế hoạch hành động hắn phải được biết !

- Có thể không cho hắn ta biết. Cứ coi như tôi chỉ thị, anh triển khai. - Lưu Chính Cương nói.

- Mai là thứ bảy, thời điểm khá thuận lợi. Ngày mai anh làm gì ? - Ông Châu hỏi.

- Từ 4 giờ chiều mai, tôi ăn cơm khách ở nhà tay Hữu, còn trước đó thì chẳng làm gì.

Nghe thấy vậy, ông Châu giật nảy mình, nghĩ bụng : Anh mà đến nhà hăn ăn cơm, bạn bè cũ gặp nhau, rượu vào lời ra, đụng vào tổ ong vò vẽ này thì tôi có mà sưng mặt. Trước đây, khi Lộ Nguyên Long còn đương chức thì ai mà cộng sản bằng hăn ? Nhưng rốt cuộc, hăn chỉ là một tham quan ô lại... Ông Châu bỗng im lặng, chẳng nói thêm câu nào.

Lưu Chính Cương hiểu rõ ông Châu đang nghĩ gì, bèn nói :

- Anh tưởng tôi là loại người “tửu nhập ngôn xuất” chắc ? - Tiếp đó, anh nói như ra lệnh : Hai giờ chiều mai, anh mời cho tôi các đồng chí Chủ tịch huyện, Trưởng ban Nội chính, Trưởng ban Tư pháp, Trưởng phòng Tổng hợp, Chính ủy Công an và các đồng chí trưởng đầu ngành đến dự họp. Tôi sẽ đích thân sắp đặt chương trình hành động tối mai. Họp xong, tôi đến nhà hăn ăn cơm.

- Hay lắm ! - Ông Châu trả lời chỉ có vậy rồi sải bước ra về.

Hôm sau, khi đã ăn sáng xong, để đề phòng sự cố, Lưu Chính Cương gọi điện thoại cho Vương Gia Thành, khẳng định lại 4 giờ chiều anh sẽ đến nhà hân ăn cơm. Sau đó, anh mời Chủ tịch Tiêu Lâm đến trụ sở của đội đặc nhiệm, hai người hội ý với nhau ở đó. Tiêu Lâm không ngờ sự việc tiến triển nhanh đến như vậy.

Đúng 2 giờ chiều, tất cả các cán bộ đầu ngành của huyện Lam Dương đều có mặt đầy đủ ở điểm hẹn. Lưu Chính Cương nói thẳng thừng rằng đây là một hành động bí mật, một trận đánh lớn, ai làm lộ bí mật sẽ bị khai trừ Đảng, bị loại khỏi bộ máy. Nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta trong trận này là tổng kiểm tra công tác trật tự trị an ở phố huyện, mục tiêu nhằm vào các quán ăn chơi. Chúng ta phải chia thành nhiều mũi, đồng loạt xuất kích không để cho chúng có cơ hội trốn thoát. Lực lượng công an và cảnh sát cơ động phải chốt chặn hết mọi nơi. Kẻ nào đáng bỏ tù thì bỏ tù, kẻ nào đáng giáo dục thì giáo dục. Các cán bộ có dính líu đến những hoạt động phạm pháp đều phải được xử lý thích đáng.

Ai cũng nghĩ rằng đây là một thời cơ rất tốt. Bí thư Huyện ủy mới lên, không ngờ lại có một cuộc đột kích như vậy. Hơn

nữa, hôm nay là thứ bảy, hoạt động ăn chơi tương đối tập trung. Mọi người bàn tán sôi nổi, ca ngợi Lưu Chính Cương hết lời, nói anh là người có dũng khí, mưu lược chứ không phải nói suông.

Loáng một cái đã 3 giờ rưỡi chiều. Lưu Chính Cương vội vàng chuẩn bị tới nhà Vương Gia Thành ăn cơm. Anh hấp tấp quay về Huyện ủy, nói không chừng Vương Gia Thành đang đứng ở cổng đón anh... Anh dấn dò thêm : “Cuộc tập kích này, tôi là tổng chỉ huy. Đồng chí Châu, Trưởng Công an là phó chỉ huy. Mọi nguyên tắc tôi đều đã trình bày, còn cụ thể như thế nào thì các đồng chí tính lấy. Đến tối, báo cáo kết quả cho tôi biết !”.

Khi Lưu Chính Cương về đến văn phòng Huyện ủy, quá nhiên thấy Vương Gia Thành đang đứng ở cổng đợi anh. Hai người bắt tay nhau, xoay người đi mấy bước đã tới nhà Vương Gia Thành. Sau một hồi hàn huyên đủ mọi chuyện, Lưu Chính Cương cảm ly đứng dậy, đi ngắm nghía căn hộ ba phòng một sảnh khá hoa lệ của Vương Gia Thành. Anh thấy đồ đạc bày biện trong nhà hoàn toàn xa lạ đối với đa số cán bộ ở một địa phương nghèo. Rõ ràng đây là một gia đình có đời sống sung túc. Lưu Chính Cương nói :

- Này, anh Vương ! Nhà cửa xây dựng khá đấy chứ !

- Đâu dám, đâu dám ! Tôi chỉ sống nhờ vào đồng lương. Bà xã làm ở ngân hàng, đãi ngộ có khá hơn chút đỉnh. Nghề nghiệp khác nhau mà, tôi đâu có làm nên trò trống gì ! - Vương Gia Thành cười nhăn nhó, mặt nung núng những giọt.

- Bà chị làm ở ngân hàng à ? Thảo nào, nơi chi tiền có khác. - Lưu Chính Cương ngồi xuống ghế, rót trà, ngắm Vương Gia Thành, nói tiếp : Đời sống sung túc nên thấy anh bụng phê ra rồi đấy.

- Hồi còn học đại học, các cậu cười nhạo mình là que củi mà! - Vương Gia Thành nhớ lại chuyện cũ, nhắc đến mấy người bạn thân, tỏ ra xởi lởi, nói tiếp : Thật đáng tiếc cho Lộ Nguyên Long, đang thuận buồm xuôi gió thế mà đổ. Hắn đã quá tự phụ lại quá tự tư, nếu không thì làm sao mà đổ được cơ chứ ? Hắn đổ, khiến mình cũng mất mặt. Vừa là bạn cũ, vừa là Trưởng Ban tổ chức, mình cảm thấy xấu hổ quá !

- Đúng vậy, nào có ai ngờ ! - Lưu Chính Cương nói.

- Bởi thế nên nghe nói cậu về, mình vừa mừng vừa lo. Mừng

vì bạn cũ trùng phùng, như trời cho lộc. Lo vì người ta cho rằng chúng mình là bạn nổi khổ chắc sẽ kéo bè kết cánh với nhau... Miệng lưỡi thế gian thật đến là khó chịu ! - Vương Gia Thành tỏ ra bực bực.

Trong lúc hai người đang trò chuyện, bỗng có một tên mặt mày bặm trợn chạy xộc vào. Vương Gia Thành vội vàng giới thiệu:

- Đây là đồng chí Bí thư Huyện ủy mới về. Còn đây là Vương Gia Hữu, em trai tôi. Hồi còn học đại học, có lần tôi đã giới thiệu hán với anh, hồi nhỏ thường gọi là Hữu Hữu, rất hay sinh sự.

Lưu Chính Cương bắt tay Vương Gia Hữu, chào hỏi vài câu chiếu lệ, mời hán ngồi rồi vừa cười vừa nói :

- Trông cậu giống như phường lục lâm hảo hán. Bây giờ chắc hết đánh nhau rồi phải không ? Đang làm việc ở đâu vậy?

- Dạ, ở ngành công an ! - Vương Gia Hữu đỏ mặt, sượng sùng đáp.

- Chắc chắn là ở đội hình sự, phải không ? - Lưu Chính Cương hỏi có vẻ khẳng định.

- Dạ, không phải. Em là Phó Công an huyện.

- Hai anh em cậu khá thật ! - Lưu Chính Cương cười, nói. Anh suy đoán : Vương Gia Hữu chắc được anh hấn gọi đến hầu rượu. Anh đã biết quá rõ về tên này nhưng cứ vờ vịt hỏi như đang đóng kịch. Anh vừa là đạo diễn, vừa sắm vai chính, một vở kịch bất đắc dĩ. Anh em nhà họ Vương nói vòng vo tam quốc dẫn câu chuyện đi khá xa, từ chuyện sản xuất nông nghiệp đang tuột dốc, nông dân đang lâm vào cảnh đói nghèo đến việc nền tài chính huyện đã vượt quá mức báo động đỏ và triển vọng của nền giáo dục tiểu học... Lúc nào chúng cũng tỏ ra mình là những người rất quan tâm đến dân, đến nước. Nhưng cuối cùng rồi cũng quay lại chuyện Lộ Nguyên Long nhận hối lộ, chuyện "hiếu lăm nhau" giữa ông Châu với Vương Gia Hữu. Lưu Chính Cương lắng nghe hết mà không nói câu nào. Nhưng anh hiểu được rằng, việc anh em nhà họ Vương tranh nhau nói xấu người khác để tăng bốc mình là đều có chung một mục đích. Anh vô cùng căm ghét hạng người này. Lộ Nguyên Long có mắt như mù, để bọn chúng lũng đoạn cả mọi việc.

Tiệc rượu được bắt đầu từ 5 giờ chiều. Ai uống cũng có khí thế. Nhưng Lưu Chính Cương có cảm giác như mèo đang vờn chuột. Còn anh em nhà họ Vương thì giống như phụng mệnh hầu quân tử, uống như rồng cuốn, đã say rồi nhưng vẫn chưa chịu thôi. Cái tinh thần hết mình vì bạn bè ấy làm cho Lưu Chính Cương có một chút cảm động, khó có thể nghi ngờ thành tâm của người khác. Giữa chừng, vợ của Vương Gia Thành xuất hiện định “giết chết” anh nên cụng với anh ba ly liền. Thấy người nào người nấy đều hưng phấn, mặt đỏ như hoa đào, lúc bấy giờ Lưu Chính Cương mới nghĩ cách đối phó. Anh cảm thấy khó xử, vừa chén tạc chén thù với bạn cũ lại vừa nóng lòng chờ đợi công an xuất kích hành động. Đây gọi là cái trò gì ? Gọi là chia lộc hay là oan gia ? Tại sao lại đi lừa bạn cũ của mình cơ chứ ! Bữa nhậu này, có lẽ là bữa đầu, cũng có lẽ là bữa cuối. Nghĩ đến đó, Lưu Chính Cương cảm thấy không yên lòng.

Vương Gia Hữu tầu lượng kém hơn anh trai, đã gục đầu trên ghế sa-lon ngáy khò khò. Vương Gia Thành thấy như vậy là không tiện nên diu hần sang phòng bên. Vừa mới vào đến bên trong hần đã nôn thốc nôn tháo và nói năng không dứt. Vương Gia Thành sợ hần thất lễ, phải ép hần lên giường đi ngủ. Vương

Gia Thành cũng đã liếng xiếng, chân man đá chân chiu, nhưng đầu óc hắn vẫn rất tỉnh táo. Hắn nói, sau bữa nhậu, gân cốt sẽ mạnh thêm lên chứ làm gì có chuyện xin ?

Đã mấy tiếng đồng hồ trôi qua bên bàn nhậu. Lưu Chính Cương tỏ ra sốt ruột, muốn ra về. Mẹ vợ của Vương Gia Thành từ trong buồng bước ra, tay cầm một hộp trang sức màu vàng nhành nhầu nói :

- Anh Lưu Bí thư à ! Anh với anh Thành nhà tôi là chỗ bạn bè cùng lớp, gian khổ có nhau, bồng lộc cùng hưởng. Đây là một chút lòng thành của tôi gửi biếu chị nhà, chẳng liên quan gì đến anh Thành, cũng chẳng liên can gì đến anh cả, chỉ là chuyện đàn bà của chúng tôi mà thôi. Xin anh hãy nhận giúp cho, chút quà mọn ấy mà !

Lưu Chính Cương nhận chiếc hộp, mở ra xem, thấy đó là một chiếc vòng ngọc, bèn hỏi :

- Cái này giá bao nhiêu tiền ? Bà xã nhà tôi làm gì có diễm phúc dùng thứ này !

- Giá nội bộ ngân hàng, rẻ rẻ ấy mà ! - Mẹ Thành đáp.

Lưu Chính Cương từ chối mấy cũng không được, đành phải nhận nhưng nghĩ bụng : Bạn học cũ ơi ! Bạn làm tôi khó xử quá đấy. Làm quan ở một địa phương nghèo như thế này mà hưởng lạc sao nổi ! Nghĩ đến đó, anh bỗng nhớ lại lời của đồng chí Bí thư Khu ủy : Đưa cậu xuống đó là để làm dao phát quang bụi rậm ! Anh bất giác nhú mày, nhăn mặt.

Ông Châu, Trưởng Công an huyện đã huy động gần như toàn bộ lực lượng của mình, chỉ trừ chín thành viên của đội hình sự. Ông chia lực lượng thành 12 tổ, mỗi tổ 4 người, đồng loạt tiến thẳng đến 12 quán ăn chơi về đêm. Đáng lẽ phải lấy người của đội trật tự trị an nhưng Vương Gia Hữu là phó công an huyện phụ trách công tác này nên thôi. Đội trật tự trị an đã bị Vương Gia Hữu thao túng nên mỗi lần ra quân truy quét tệ nạn xã hội đều bị lộ, hỏng cả kế hoạch. Ông Châu đã sử dụng đội đặc nhiệm làm lực lượng chủ công. Chủ tịch Tiêu Lâm chẳng hiểu sao hôm nay cũng thay đổi hẳn, mọi ngày tỏ ra chậm chạp mà giờ đây đang hùng hực khí thế, tham gia vạch phương án hành động đầu ra đấy. Ông còn nói những lời danh thép động viên tinh thần chiến sĩ, tương chừng trong nháy mắt có thể tát cạn cá biển đông. Ông hăng hái hơn ai hết, phấn chấn hơn ai hết. Mười một giờ đêm,

như đã hẹn, ông đến phòng làm việc của Lưu Chính Cương, đợi báo tin vui.

Lưu Chính Cương đưa gói quà ra nói vui :

- Hôm nay mình đi nhậu mà phát tài, nhận hối lộ được chiếc vòng, lại là vòng ngọc nữa chứ !

Tiêu Lâm cầm chiếc vòng xem xét, cười vui vẻ :

- Tôi đã thấy chiếc vòng này ở đâu rồi. Trước Tết, khi sắp được đề bạt Phó Công an huyện, Vương Gia Hữu đã biếu tôi, nhưng tôi từ chối !

Lưu Chính Cương cảm thấy thú vị, nói :

- Cửa quý thế nàt mà anh không nhận. Tôi thì chẳng cần khách khí.

Hai người nói qua nói lại một lúc quanh chuyện chiếc vòng nhưng không khỏi không than phiền về tiến độ chống tham nhũng ở huyện.

Khoảng 11 giờ 40 phút, ông Châu gọi điện thoại đến báo cáo kết quả. Ông nói :

- Cuộc chiến đấu bắt đầu lúc 10 giờ 50 phút, kết thúc trong vòng nửa tiếng đồng hồ. Tại 12 quán ăn chơi ở phố huyện, đã bắt giữ 32 người gồm 14 nữ, 18 nam. Trong số đó có 18 người cờ bạc ăn tiền, thu giữ 12 ngàn Nhân dân tệ. Bắt quả tang 13 cặp 26 người đang mua bán dâm. Có bảy quán tổ chức nháy “vũ điệu tối mờ”, ba quán chiếu phim sex. Tất cả các quán ăn chơi đều vi phạm luật với các mức độ khác nhau, toàn bộ bị đóng cửa để làm rõ.

- Còn quán “Người tình mới” của Vương Gia Hữu thì sao? - Lưu Chính Cương hỏi.

- Vi phạm nghiêm trọng nhất !! Bắt giữ 3 nữ, 5 nam tiếp viên chuyên bán dâm, bắt tại chỗ 4 cặp 8 người đang hành lạc; ngoài ra còn bắt 2 sòng bạc có 8 người và thu được hơn chục băng đĩa khiêu dâm đồi trụy. Cái cần có đã có !

- Hay lắm, các cậu chơi đẹp lắm ! - Lưu Chính Cương khen.

- Nhưng... Trưởng Công an huyện áp úng nói : Trong số khách mua dâm có Trưởng phòng dự toán ngân sách của Ban Tài chính địa khu ! Anh xem...

Lưu Chính Cương cảm thấy khó xử. Tóm được “ông thần tài” này không thể thắng tay như các khách mua dâm bình thường. Việc xét duyệt kinh phí của các huyện đều phải qua phòng dự toán ngân sách, hẳn nói được là được, bảo không là không. Chuyện này có ảnh hưởng đến thể diện của Ban tài chính khu, cũng ảnh hưởng đến mối quan hệ lâu dài với Lam Dương. Anh là Bí thư Huyện ủy, tất phải cần đến tiền, không thể phá vỡ mối quan hệ tốt với hắn. “Nhân cùng, chí đoán”, người nghèo thì suy nghĩ cũng hạn hẹp, phải tùy tình hình cụ thể mà giải quyết vụ này thì mới ổn. Anh bịt ống nghe, thảo luận gì đó với Chủ tịch Tiêu Lâm, rồi nói :

- Hãy thả hắn ra, xử lý qua loa thôi. Anh phải làm cho hắn hiểu đây là trường hợp đặc biệt, để lọt lưới. Đã là tình người thì cũng phải có giá của nó...

- Hiểu rồi, tôi sẽ thả hắn ngay ! - Trương Công an đáp.

Chủ tịch Tiêu Lâm nhìn Lưu Chính Cương, thấy ở anh toát lên một vẻ dung dị lạ thường.

Cả huyện Lam Dương sôi động hẳn lên, tin vui loan khắp mọi nhà, người ta kháo nhau rằng, đúng là thần binh thiên tướng,

dám vuốt cả râu hùm. Ngay cả quán “Người tình mới” của Vương Gia Hữu cũng bị niêm phong. Quả là chuyện động trời.

Vì quá chén, Vương Gia Hữu ngủ vùi suốt đêm, đến sáng ra tỉnh giấc mới hay chuyện, rụng rời cả chân tay. Hắn chỉ chiết anh trai :

- Gớm, bè với bạn ! Chẳng phải anh đã từng nói Lưu Chính Cương mà về huyện thì anh như hổ chấp thêm cánh đó sao ? Cánh chẳng thấy đâu nhưng đã thấy què giò rồi !

Vương Gia Thành mặt cắt không còn giọt máu, trách cứ lại em:

- Tôi bao chú không biết bao nhiêu lần rồi ? Đã “ăn cơm chính trị” thì phải biết điềm tĩnh. Càng cưỡng lên thì càng rối thêm. Chú cũng đã từng mong sao cho anh em mình ăn nên làm ra cơ mà !

- Vậy em phải làm gì bây giờ ? - Vương Gia Hữu hỏi.

- Cứ phớt lờ, coi như không có chuyện gì xảy ra !

Bạn bậu nhất vẫn là Lưu Chính Cương. Công việc rối như tơ vò, chẳng khác nào đường xa gánh nặng. Anh phải triệu tập

hội nghị Huyện ủy mở rộng để thông báo tình hình; phải chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, thanh lọc bộ máy, vạch ra phương án cụ thể nhằm điều chỉnh cán bộ trông cơ quan Huyện ủy và cả ở các ban ngành, ai cần “thay máu” thì phải “thay máu”, nếu không thì chẳng khác nào trời sấm mà không mưa, đội ngũ sẽ không trong sạch nổi.

Trong vụ này, điều khiến anh đau đầu nhất vẫn là người bạn cũ, Vương Gia Thành. Cái khó là ở chỗ bạn bè cùng lớp, vui buồn có nhau. Cái khó là ở chỗ phải chi hấn không phải là Trưởng ban Tổ chức. Anh chỉ có chọn một trong hai con đường: Nếu như không dả động gì đến hấn, cho dù huyện Lam Dương đang bê bối, trách nhiệm không thuộc về hấn. Anh và hấn cứ giữ hòa khí cho qua nhiệm kỳ này rồi đường ai nấy đi, nhưng như vậy thì sẽ bị quần chúng chửi. Nếu như vứt bỏ tất cả, dứt nghĩa đoàn tình, để Lam Dương có thể sớm vượt lên, thì nhất định sẽ ảnh hưởng đến tình bạn, không riêng gì hấn mà với cả lớp. Bạn bè sẽ chửi thẳng Lưu Chính Cương này bạc tình bạc nghĩa, chẳng ra cái thứ gì. Nói tóm lại, đằng nào cũng bị chửi. Đó là cái khó nhất của đời anh. Anh trằn trọc suốt đêm không chợp mắt nổi, nhớ đến lời dặn dò của cấp trên, nghĩ đến tình bạn cũ, bỗng lóe lên một diệu

kế. Anh quyết định phải đi đường vòng. Đưa cả chiếc vòng ngọc và vấn đề của người bạn cũ trình lên đồng chí Bí thư Khu ủy để đồng chí ấy xử lý, chắc chắn sẽ có lối ra.

Nghĩ vậy, Lưu Chính Cương cảm thấy nhẹ cả người.

DIỆP HẠNH

## *Tội Trùng Hôn ?*

*S*ự nghi ngờ của Chu Văn Phong bắt đầu xuất hiện từ khi cô thường đến nhà chị Vân Khiết.

Chị cô mắc chứng tai biến mạch máu não, đi đường bị chóng mặt, té xỉu. Được bác sĩ khuyến cáo, chị rất lo. Cả nhà chẳng ai hay, con cái không ai biết, ngoại trừ một mình chồng chị. Chị nằm liệt giường. Mỗi khi chồng chị, anh Tôn Lôi đến gần, cặp mắt vô thần của chị bỗng sáng rực lên, nhìn chăm chăm vào anh.

Chỉ riêng điều này thôi, Chu Văn Phong đã cảm thấy rất ân hận vì ít khi cô đến thăm chị. Nếu không, tại sao cả em ruột mình mà chị lại không nhận ra.

Nhưng biết làm thế nào được. Cô chỉ là một công nhân bình thường, hàng ngày đi làm về còn phải lo cho gia đình, cho chồng con. Trong lòng cô tuy vẫn thường nghĩ đến chị nhưng mười bữa nửa tháng mới có thể ghé thăm một lần.

Mỗi lần ghé thăm chị là một lần Chu Văn Phong thêm buồn.

Chị cô ủ rũ, chẳng khóc lóc nhưng cũng chẳng vui cười. Cái khoản đại, tiểu tiện chị không tự chủ được, lắm khi dấy ra cả người, ra giường chiếu, mùi xú uế nồng nặc.

Khắp người chị xuất hiện những nốt phỏng dộp dày đặc như những bọt nước.

Thấy tình cảnh của chị ngày càng tồi tệ, Chu Văn Phong tỏ ra rất đau khổ nên càng thường xuyên đến chăm nom chị hơn.

Gần đây được nhà máy cho nghỉ việc vì đôi thừa lao động. Ngồi nhà mãi cũng chẳng có việc gì làm nên cô càng năng ghé nhà chị hơn.

Sự nghi ngờ bắt đầu xuất hiện kể từ khi anh cô hay ra khỏi nhà.

Người chị ăn cơm, uống nước đều phải có người đút. Muốn đại, tiểu tiện đều cần có người đỡ. Nằm trên giường vài tiếng đồng hồ lại phải giúp đỡ mình.

Chồng chị, anh Tôn Lỗi đã thuê hai người giúp việc thay nhau đến nhà chăm sóc chị. A Mai và Dương Hồng, một bà sồn sồn và một cô bé. Cả hai người, ai cũng kêu mệt, cơm nuốt không trôi.

Chu Vân Phong đến không những giúp anh rể lúc nào cũng bận bịu, mà còn đỡ việc cho cả A Mai và Dương Hồng. Ít ra thì họ cùng nói chuyện này chuyện nọ cho người bệnh đỡ buồn.

Rồi có một hôm, rất vô tình, Chu Vân Phong đến nhà chị nhằm vào hai ngày nghỉ cuối tuần. Khoảng bốn năm giờ chiều, anh rể nói có công chuyện, anh phải đi giảng bài cho một đơn vị bạn, đến thứ hai mới về.

Nghe anh rể nói vậy, Chu Vân Phong không hề tỏ ra nghi ngờ. Đó là chuyện bình thường của anh, chẳng có gì lạ.

Anh xuống cầu thang một lúc thì nghe thấy tiếng ô tô, chiếc xe du lịch của đơn vị bạn đến đón anh. Loại xe đó chỉ có

các chuyên gia, học giả, giáo sư hoặc các quan chức có tầm cỡ mới sử dụng.

Chu Văn Phong thò đầu ra cửa sổ xem thử. Chiếc xe bóng lộn bắt đầu chuyển bánh, đó là một chiếc xe du lịch đời mới.

Khi cô quay đầu lại thì nghe A Mai nói :

- Ông Tôn tuần nào cũng vậy, chẳng có ngày nghỉ nào mà ông ấy rảnh rỗi.

- Cuối tuần nào anh ấy cũng đi giảng bài sao ? - Chu Văn Phong bất giác tò ra ngạc nhiên hỏi. Cô nhớ lại chủ nhật trước cô đến anh không có ở nhà. Hỏi cô bé Dương Hồng được cô ta trả lời rằng anh ấy đi họp. Văn Phong chuyển ánh mắt ngờ vực sang phía A Mai.

- Đúng vậy ! - Thấy cô có vẻ ngạc nhiên, A Mai đã trả lời cô một cách dửng dưng như thế.

Chu Văn Phong uể oải bước đến bên giường. Chị cô đang lim dim nằm bất động trên giường, khuôn mặt trắng bệch, vô cảm. Ai nhìn thấy chị cũng lắc đầu thất vọng. Mấy năm trước, người thân và bạn bè ai cũng nói chị có phước lấy được anh chồng

giàu, có sự nghiệp. Hai đứa con, một trai, một gái, đứa nào cũng khôi ngô, tuấn tú. Thành anh vừa đi du học ở Mỹ, con em là sinh viên đại học ở Bắc Kinh, thật chẳng mấy ai bằng. Thế nhưng giờ đây, mặc dù đã đi khắp các bệnh viện tốt, chữa khắp các thầy giỏi, uống khắp các loại thuốc quý trong thiên hạ mà chị cứ phải nằm liệt giường. Chị không còn nhận biết ai, kể cả Chu Vân Phong. Duy chỉ có Tôn Lôi, mỗi khi đứng sát bên giường chị thì chị nhận biết được bằng linh cảm. Chị cố nhướn cặp mắt yếu ớt lên nhìn anh như cầu khẩn. Người ta bảo đó là do sức mạnh của tình yêu, và Chu Vân Phong đã tin như thế.

Đành rằng về mặt tuổi tác, giữa Chu Vân Phong và chị cách nhau khá xa, những 7 - 8 tuổi, nhưng về vận mệnh cũng hoàn toàn khác nhau. Chị cô là một sinh viên ra trường trước cuộc Đại cách mạng văn hóa, có chuyên môn, có học vấn. Còn cô, học chưa hết cấp hai đã phải về nông thôn lao động. Khi trở lại thành phố, tìm được một chỗ làm trong nhà máy dệt đã may mắn lắm rồi chứ đâu dám mơ gì đến văn bằng với tri thức ! Thứ cô có chỉ là khả năng lao động được rèn luyện nhiều năm ở nông thôn, cũng giống như thứ mà những nữ công nhân đồng nghiệp của cô hiện nay có chỉ là năng suất lao động cá nhân. Nhưng cô

còn biết chị cô và anh rể cưới nhau là dựa trên cơ sở tự do luyện ái, cho dù là cưới trước hay cưới sau thì cũng vậy, tình yêu của họ khiến cho nhiều người phải khâm phục. Mặc dù mấy năm nay chị bệnh nằm liệt giường, nhưng tình cảm của anh giành cho chị vẫn rất tốt. Anh lần lượt thuê cho chị hai người giúp việc. Ban đầu là A Mai, từ vùng quê tỉnh Triết Giang đến, chị là một trung niên thật thà, chất phác. Tiếp đến là Dương Hồng, một cô bé người dân tộc thiểu số, xuất thân từ trong một gia đình nghèo ở vùng núi Tây Nam xa xôi, mà bạn bè anh giới thiệu. Để có thể giữ chân A Mai và Dương Hồng được lâu, cứ cách vài tháng anh lại tăng tiền công cho họ một lần. Chỉ cần nghe nói ở đâu có thuốc hay, chỗ nào có thầy giỏi, dù xa đến đâu, khó tìm đến đâu, anh cũng không quản ngại. Bởi vậy, hầu như anh đã dốc cạn cả vốn liếng tích góp được. Chu Văn Phong nghe mẹ nói anh rể xuất thân trong một gia đình tư sản. Sau cách mạng văn hóa là cải cách dân chủ tư sản, sợ bị nhà nước tịch thu hết tài sản nên bố mẹ anh đã chia một nửa gia tài cho các con lớn. Vợ chồng anh chị cũng được chia một khoản tài sản đáng kể. Nhưng mấy năm qua chị bệnh nặng nên đã tiêu tán hết. Nếu không nhờ tài tháo vát của anh trong lãnh vực nghiên cứu hàng hóa, thị trường, đầu tư

như hiện nay để có thu nhập khá thì đến cả tiền công cho hai người giúp việc anh cũng không trả nổi.

Đối với một người đàn ông tốt như anh rể, thật ra Chu Vân Phong chẳng có nghi ngờ gì. Nhưng từ khi cô mất việc làm, hay đến trông nom chị mình thì mỗi nghi ngờ ấy mới trở dậy.

Sau khi từ nông thôn trở về Thượng Hải, Chu Vân Phong mới thành lập gia đình. Là một cô gái lỡ thì, sức bật giảm sút, may có người mai mối nên cô đã chấp nhận lấy anh ta. Chồng cô hơn cô khoảng mười tuổi. Tuy là một viên chức bình thường nhưng anh ta chẳng đau ốm bao giờ. Cuộc sống gia đình cô cũng bình dị như bao gia đình khác. Mới hơn bốn mươi tuổi đã phải mất việc làm, điều này khiến cô hơi bị sốc, tỏ ra bất mãn, nhiều khi không tự kiểm chế được, đã cự tuyệt cả lòng ham muốn xác thịt của ông chồng. Chính vì thế mà anh Trần Tường Hoa, chồng cô xị mặt kém vui, làm cho không khí gia đình có phần căng thẳng. Chu Vân Phong liên tưởng đến anh rể cũng xấp xỉ tuổi với chồng cô. Anh ấy được ăn uống khá, sức khỏe tốt, thường được mời dự yến tiệc, con bà chị thì đau ốm mấy năm nay rồi, lẽ nào anh ấy lại không có những đòi

hỏi về sinh lý như chồng cô ? Lẽ nào anh ấy biết tự kiểm chế để dồn hết tinh lực vào công tác, sự nghiệp như người ta nói ?

Bạn đầu, Chu Văn Phong cũng cho là như vậy.

Nhưng khi biết được anh rề không cuối tuần nào chịu ở nhà thì đám mây ngờ vực trong đầu cô ngày càng dày thêm.

Liên tiếp vài cuối tuần tiếp theo, cô đều đến nhà chị mình. Có lần đến rất sớm, có lần chiều mới đến, cũng có lần cô cố tình đến sau bữa cơm tối. Và lần nào cô cũng chứng minh được lời của A Mai và Dương Hồng nói là đúng. Anh ấy đã ra đi, lần thì đi giảng bài, lần thì đi họp, lần thì cơ sở sản xuất gặp khó khăn, yêu cầu anh đến giúp đỡ; cũng có lần đương nhiên là tham gia hội thảo về học thuật. Những người có địa vị thì có nhiều việc phải làm lắm, nghe qua một lần, Chu Văn Phong không tài nào nhớ hết. Anh rề cũng thường đi công tác, xa thì mười bữa nửa tháng, gần thì năm ba ngày. Sau khi đi công tác về, anh không bao giờ phá lệ rời nhà vào ngày nghỉ cuối tuần. Cứ đến chiều thứ sáu là anh chuẩn bị ra đi. Khi đi, giống như đi dự đại tiệc, comple cavát là thẳng tắp, giày đánh xi bóng lộn, đầu tóc được cắt tỉa lại gọn gàng, chiếc cặp samsonai cũng mới tinh. Mỗi lần thấy anh

như vậy, mắt chị như vui hơn, sáng hơn, khuôn mặt như rạng rỡ hơn. Có một vài lần tình cờ đến gần anh, Chu Vân Phong còn ngửi thấy cả mùi nước hoa nữa cơ. Điều này có thể nói anh đi “họp kín” hơn là đi dự hội nghị.

Tại sao các cuộc họp của anh rẽ đều nhằm vào hai ngày nghỉ cuối tuần ?

Tại sao những ngày thường anh ấy lại không đi họp ?

Tuy là công nhân đứng máy dẹt nhưng sống trên đất Thượng Hải thì ít ra Chu Vân Phong cũng biết được một điều là phần lớn các cuộc hội họp đều diễn ra trong ngày làm việc chứ chẳng mấy khi diễn ra trong hai ngày nghỉ cuối tuần, cho dù cuộc họp đó có quan hệ đến chuyện làm ăn.

Với cách nghĩ như vậy, Chu Vân Phong quyết tâm tìm cho ra manh mối để giải tỏa nỗi nghi ngờ.

Cô thấy chuyện này thật khó nói nên cô chẳng nói với ai. Cô không nói cả với anh Trần Tường Hoa, chồng cô. Cô không nói với A Mai và Dương Hồng. Cô giữ kín mồm kín miệng. Nhưng

cô có chủ định cứ theo dõi vài tuần liền thì thế nào cũng tìm ra manh mối. Nếu không, cô cảm thấy chị mình nhu nhược quá.

Cô lẳng lặng chuẩn bị mọi thứ, mang theo tiền vừa đủ, trong xách tay có áo váy để thay và cả giấy chứng minh nhân dân nữa. Cô không quên mang theo kiếng đen để đeo khi cần thiết. Trước khi đi, cô làm ra vẻ bình thản nói với chồng rằng một trong hai người giúp việc nhà chị cần nghỉ phép hai ngày, anh về lại đi họp, nên cô phải ở nhà chị hai tối.

Xế chiều hôm ấy, cô đến nhà chị mình.

Hôm ấy đến lượt Dương Hồng trực chăm sóc chị. Cô bé thấy cô đến, cười toe toét. Cô bé người dân tộc miền núi Tây Nam này là người do một nhân viên của anh rể đã từng đi lao động ở nông thôn, giới thiệu. Khi đến nhà chị, nó mới mười bảy tuổi. Đã hai năm rồi, giờ thì nó quá quen với công việc chăm sóc người bệnh và cũng bắt đầu thích ứng với nếp sinh hoạt đô thị. Chu Vân Phong có chút cảm tình vừa có chút thương hại nó. Con cô cũng mười bảy tuổi rồi mà chẳng biết gì cả, đành này cô bé đã phải tự mình kiếm sống.

- Anh rể chị có nhà không ? - Thấy cửa buồng chị mình đóng kín, Chu Văn Phong hỏi nhỏ Dương Hồng. Đứng trước mặt Dương Hồng, cô cảm thấy không cần phải giấu giếm điều gì. Chẳng có chuyện gì mà nó không biết. A Mai thì khác, trò chuyện với cô, lúc nào chị ta cũng khéo lựa lời.

Dương Hồng gật đầu nói bác Tôn hôm nay có nhà, đang ở trong buồng ấy. Cô bé luôn luôn có giọng nói nhỏ nhẹ. Mặt mũi tuy không đẹp, tròn vành vạnh, ra thành phố đã hai năm rồi mà chẳng trắng trẻo thêm được chút nào, chỉ có điều giọng nói của nó rất dễ thương.

Chu Văn Phong cảm thấy yên tâm. Nếu vậy chẳng việc gì cô phải đi rình anh ta như mọi lần. Cô bèn nói nhỏ với Dương Hồng rằng cô sẽ ở lại đây đến chiều, chẳng có vấn đề gì.

Dương Hồng lại cười, tỏ ra mừng rỡ. Cô bé suốt ngày cứ quanh quẩn bên bà chị vô tri vô giác, công việc tuy nhẹ nhàng nhưng thật vô vị... Chu Văn Phong cảm thấy như vậy hơi có chút tàn nhẫn đối với một cô bé chưa đầy hai mươi tuổi.

Thời gian trôi đi rất nhanh, sau giấc ngủ trưa thì cho chị ăn kem trứng, cho ăn xong thì đỡ chị đi vệ sinh, vệ sinh xong thì xoa bóp cho chị, giúp chị trở mình... Từng ấy công việc hình như diễn ra trong nháy mắt, vậy mà đã gần đến bốn giờ chiều.

Ngồi trên chiếc ghế dựa đặt bên giường chị, Chu Vân Phong nghĩ có thể chớp mắt một lúc trong khi có xe đến đón anh rể. Ai ngờ đúng lúc đó ở dưới lầu có tiếng còi ô tô vang lên. Tiếng còi thứ hai vừa dứt thì thấy anh rể mở cửa buồng. Nom Tôn Lỗi khá dóm dáng trong bộ comple màu xám được là thẳng tắp, chiếc cavát diềm lẹ, đầu chải bóng mượt, chẳng có một sợi tóc bạc nào. Anh xách chiếc cặp samsonai không dính một hạt bụi, dắt chị lên đường.

Anh không đi thẳng ra khỏi nhà mà bước vào buồng chị.

Dương Hồng máy móc đứng dậy nhỏ nhẹ cất tiếng :

- Cháu chào bác Tôn ạ !

Tôn Lỗi vui vẻ gật đầu. Lúc này hình như anh mới nhận biết có Vân Phong đến nên cười hỏi :

- Vân Phong, cô mới đến à ?

- Vâng, em chào anh ! - Vân Phong cố làm ra vẻ bình thường nói. Mất việc lại hóa hay, bây giờ thì em có thể đến thăm bà chị đáng thương bất cứ lúc nào rồi.

- Phiền cô quá ! - Tôn Lỗi nói bằng giọng gia trưởng, rồi rón rén bước đến bên giường nhìn vợ hồi lâu và gọi nhỏ : “Vân Khiết, Vân Khiết !”.

Sự việc vừa diễn ra khiến cho Chu Vân Phong vô cùng bối rối, chẳng hiểu ra làm sao cả. Bà chị cô thì chẳng hề có phản ứng gì, mắt chị nhấp nháy mấy cái rồi ngược nhìn, đôi mắt vốn rất đẹp ấy bỗng trũng lên rất lạ. Chu Vân Phong thấy rõ trong đôi mắt đầy nước của chị như chứa đựng điều gì uẩn khúc, như thất vọng, như cảm kích, như chờ đợi và còn nữa - còn một cái gì đó rất linh cảm mà Chu Vân Phong không nói ra được.

- Xin lỗi em, anh có việc bận, cần phải đi ! - Anh rẽ đưa tay thân mật vỗ nhẹ vào vai chị, nói : - Em ở nhà nghỉ dưỡng cho khỏe nhé!

Mắt chị lại nhấp nháy, một giọt nước mắt tràn ra ngoài.

Cánh này lần đầu tiên Chu Vân Phong mới nhìn thấy.

Chẳng hiểu tại sao bữa nay cô có cảm giác anh rể như đang diễn kịch vậy.

Anh rể rút khăn tay ra thấm giọt nước mắt trên má chị, gật đầu chào Chu Vân Phong và Dương Hồng, rồi bước ra cửa.

Chu Vân Phong không đợi lâu, khi anh rể vừa xuống cầu thang, cô đã nói ngay với Dương Hồng rằng muộn rồi, cô phải về, nếu muộn quá sẽ không chen nổi xe buýt.

Dương Hồng đương nhiên không thể giữ cô ở lại.

Trước lúc ra cửa, Vân Phong cố ghìm cho thật bình tĩnh giống như mọi lần cô ra về. Nhưng khi đến cầu thang, cô liền bước hai bậc làm một để nhanh xuống tới đất. Cô đã từng là công nhân nên chuyện gắng sức ấy chẳng có gì là khó khăn cả. Việc đầu tiên của cô lúc này là nhìn xem xe ô tô đón anh rể chạy về hướng nào để lần theo.

Thấy chiếc xe bóng loáng của anh rể chạy từ phía cổng lớn Tân Thôn, Chu Vân Phong liền đuổi theo ra cổng. Rồi thấy chiếc xe rẽ về hướng bắc, cô vội chặn ngay một chiếc taxi.

Chiếc taxi nhỏ, màu trắng trời đến, Chu Văn Phong mở ngay cửa, ngồi vào. Người tài xế hỏi cô đi đâu. Cô bảo đuổi theo chiếc xe du lịch đang chạy phía trước. Người tài xế liếc nhìn cô một cái rồi quay về phía trước hỏi :

- Có phải chiếc xe Toyota kia không ?

Thật tình cô chẳng biết chiếc xe đó hiệu gì nhưng cứ trả lời ầu :

- Đúng ! Đúng rồi!

Chiếc taxi lúc chạy, lúc dừng nhưng vẫn không rời đối tượng. Chiếc Toyota đưa anh rẽ đến trước nhà ga mới. Nhìn qua kính xe, thấy anh bước vào phòng đợi, Chu Văn Phong vội trả tiền taxi rồi chạy theo. Nhưng lúc này cô cảm thấy hơi lo, nếu anh rẽ đi công tác xa, Cáp - Nhĩ - Tân chẳng hạn, thì cô cũng đi theo sao ? Cô bỗng sực nhớ anh không thể đi xa như vậy. Mỗi lần đi xa, anh đều nói với hai người giúp việc. Hôm nay là ngày nghỉ cuối tuần, như mọi lần, anh có đi đâu thì đến thứ hai cũng phải về. Lần này anh không thể đi xa được. Nhưng ai mà biết được anh sẽ đi đâu ? Nhà ga bán ra nhiều loại vé thế cơ mà. Cô phải mua vé đi đâu mới được chứ ?

Quả không hổ thẹn với những người đã từng đi về nông thôn lao động, cô mua ngay một chiếc vé ra cổng. Đứng từ xa theo dõi anh rể, cô lại tính đến chuyện phải mua vé bổ sung. Nhưng mua vé bổ sung đi đâu thì cô tự nhủ : “Thôi, sẽ tùy cơ ứng biến !”.

Thấy anh rể bước lên tàu chậm đi Nam Kinh, Chu Vân Phong cảm thấy hoàn toàn yên tâm. Điều đó có nghĩa là nếu anh có đi xa nhất thì cũng đến Nam Kinh mà thôi.

Anh rể lên toa ghế mềm thì Chu Vân Phong lên toa ghế cứng tiếp theo. Cô cầm vé ra ga trên tay, khi người gác toa chặn lại, cô bèn chỉ vào một bà lớn tuổi ở phía trước, nói : “Tôi đi tiễn người nhà !”, vậy là anh ta để cô lên tàu.

Tàu bắt đầu chuyển bánh, cửa thông giữa toa ghế cứng và toa ghế mềm được mở ra. Chu Vân Phong thấy bên toa ghế mềm khá vắng khách, nhiều ghế không có người nên qua ngồi vào một chỗ gần cửa sổ.

Chỗ cô ngồi khá thuận tiện, vừa có thể quan sát anh rể đang ngồi ở phía sau, lại vừa khó bị anh phát hiện. Anh rể có

ngồi phía bên kia phòng vệ sinh đặt giữa toa tàu nên chắc chẳng cần sang phía cô làm gì. Nhân viên phục vụ văn hóa phẩm trên tàu bước đến, cô mua ngay một cuốn tạp chí khổ lớn, làm bộ giờ ra đọc nhưng thật tình là để che mặt.

Bây giờ, cô lo nhất là chuyện soát vé. Chẳng phải vì cô không có tiền mà vì cô không biết nên mua vé bổ sung đến đâu. Nhưng không sao, đến lúc đó cô mua vé suốt cũng được.

Thật ra thì điều lo lắng của cô cũng bằng thừa. Tàu chạy được khoảng một giờ đồng hồ thì anh rể cô xuống ga Tô Châu, trên tàu chẳng có ai soát vé cả.

Thấy anh rể ra ga, cô cũng hòa vào dòng người ra khỏi ga. Lúc này cô lại tiếp tục đóng kịch. Ga Tô Châu nhỏ chứ có lớn hơn nữa cô cũng chẳng sợ.

Anh rể lên xe buýt tuyến chạy ra vùng ven hồ ngoại thành Tô Châu. Chiếc xe mang số hiệu rõ ràng. Cô không tiện ngồi cùng xe với anh. Xe chuyển bánh, lòng cô như lửa đốt. Nào ai biết được anh sẽ xuống ở đâu. Chiếc xe buýt tiếp theo chưa đủ khách, chắc còn lâu mới chạy. Cô cuống lên, quay lại nhà ga. Lúc này,

bỗng có một chiếc xe buýt khác đang mở toang cửa, chạy rề rề bên đường. Người bán vé bấm cửa xe kêu tướng lên : “Xe chạy ngay đây ! Chạy ngay đây ! Ra ven hồ ngoại thành. Còn chỗ nữa, có ai lên không nào ?”.

Chu Vân Phong như buồn ngủ gập chiếu manh. Cô vẫy tay, chẳng kịp chờ cho xe dừng hẳn, đã nhảy phốc lên.

Quả nhiên xe chạy ngay thật. Lúc mua vé, Chu Vân Phong hỏi xe này dừng ở những trạm nào, người bán vé trợn tròn mắt nhìn cô, đáp : “Chạy suốt ! Chẳng dừng ở đâu cả”.

Chu Vân Phong thở phào nhẹ nhõm, yên tâm ra ngoại thành. Nhưng rốt cuộc lại thì anh cô ra ngoại thành làm gì, cô chẳng tài nào biết được. Anh ấy họp gì ở đây ? Ngoại thành dày đặc khách sạn và quán nhậu.

Dọc đường xe không dừng, phía trước cũng chẳng thấy xe của anh rề rề đâu cả. Nhưng khi đến nơi, trong ánh hoàng hôn, Chu Vân Phong đã nhìn thấy chiếc xe của anh đang trả khách. Cô vội xuống xe, đứng nép một bên, kiên nhẫn chờ anh xuất hiện. Từ chiếu đến giờ, cô tin chắc việc mình theo dõi anh rõ là có lý. Cô cũng cho rằng anh chẳng phải đi họp như đã nói. Họp hành gì

mà lạ vậy ? Nếu đi họp thì phải có người đứng ở ga cầm băng đón, phải có xe rước chứ ? Đi họp thì nhất định phải gặp người quen chứ sao lại thế này ?

Chắc chắn có điều gì mờ ám đây !

Anh rẽ xuống xe, đi thẳng vào khu vườn quen thuộc. Chu Vân Phong phóng tầm mắt dõi theo. Cô tin rằng đã đến điểm hẹn, anh không thể nào thoát khỏi sự giám sát của cô.

Cô nhìn thấy rõ ràng anh đi vào một ngôi biệt thự. Đó là ngôi nhà xinh xắn nhất khu vườn, có hai lầu to nhỏ rất khác nhau, rất nên thơ và yên tĩnh.

Trời sắp tối, hơn nửa hai tầng lầu nhỏ đã sáng ánh đèn. Xem ra, vào ngày nghỉ cuối tuần, các ông chủ kéo về đây xa hơi cũng khá đông. Không ỏi cũng hiểu, những người mua đất xây biệt thự cho thuê làm nhà nghỉ nếu không là những người có vốn lớn, những người đi làm ăn ở nước ngoài về, thì cũng là những kẻ lợi dụng công quỹ để trục lợi cá nhân, chứ không phải những công nhân nhà máy như Chu Vân Phong. Cô biết rằng hiện tại Thượng Hải có rất nhiều người có tiền, anh rẽ cô là

một trong số đó. Nhưng anh ấy giàu đến mức độ nào thì có chẳng tài nào biết được.

Từ xa, cô thấy anh rẽ nhấn chuông và có người ra mở cổng, hình như là một phụ nữ, khó phân biệt già hay trẻ. Cô bất chấp tất cả, bước nhanh về phía trước nhưng cánh cổng đã từ từ khép lại.

Chu Vân Phong tiến sát đến ngôi biệt thự. Nhờ ánh đèn bên trong hắt ra, cô thấy rõ anh rẽ vào nhà số bảy của khu thứ ba. Cô bất giác thở dài, biết rõ địa chỉ rồi, anh ấy có chối cũng không chối nổi.

Chu Vân Phong đi một vòng quanh khu biệt thự. Trong ngôi nhà nhỏ ban đầu chỉ có hai ô cửa sổ sáng ánh đèn. Lúc cô quay lại chỗ cũ thì bên trong đã sáng rực lên tất cả. Từ trên xuống dưới, cửa nào cũng có hai lớp rèm. Một lớp là vải hoa dày, một lớp là đăng ten trắng. Dưới ánh đèn, ngôi nhà trở nên lộng lẫy khác thường. Lúc này, tất cả các tấm rèm dày đều được kéo ra, chỉ còn lại lớp đăng ten trắng mỏng dính, tạo nên một cảm giác vừa ấm cúng, vừa mờ ảo một cách thần bí.

Chẳng biết tại sao, khi thấy anh rẽ lách người vào ngôi nhà đó thì trong đầu Chu Vân Phong lại hiện lên hình ảnh chị Vân Khiết đáng thương đang ngồi dựa vào đầu giường. Lúc này cô thấy mình nửa tỉnh, nửa mê, hình như đang xuất hiện điềm dữ. Cô muốn bất chấp tất cả để xông vào nhà xem trong đó có gì ? Những ai đang ở trong đó ? Người trong đó có quan hệ gì với anh rể cô ?

Nhưng rồi cô đã tự chủ được. Cô thấy cần phải làm rõ mọi chuyện, điều này chẳng có gì khó.

Bỗng nghe “pình” một tiếng. Cánh cửa sổ trên lầu phía sau ngôi biệt thự được mở toang ra, tiếp theo là những tiếng cười vui vẻ. Chu Vân Phong quay đầu lại, chỉ thấy mấy cô cậu đang chen chúc kéo lên sân thượng, họ giành nhau cái gì đó chẳng biết nữa. Cô vội vã rời chỗ đứng. Cô không muốn ai thấy cô đang theo dõi anh rể. Mặc dù trời tối, mặc cho bụng đói, muốn biết rõ sự thật cô phải đi tìm một chỗ trọ gần đó.

Rời khỏi khu biệt thự ven hồ, Chu Vân Phong phát hiện nơi đây vốn là một thị trấn nhỏ của tỉnh Giang Nam. Tuy đã về đêm nhưng thị trấn vẫn náo nhiệt. Nhà hàng, tiệm phở, quán cóc đủ

cả. Các quán tạp hóa vẫn còn mở cửa. Có điều đáng ngạc nhiên là một thị trấn nhỏ như thế này mà cũng có quán karaoke, video và vũ trường. Cô càng đi càng thấy ngập trong bầu không khí của nếp sống hiện đại. Trong các quán, quán nào cũng vang lên những ca khúc thời thượng, lúc bổng lúc trầm.

Chu Văn Phong cảm thấy đói bụng. Cô bước đại vào một tiệm phở đang thừa khách, gọi một tô phở gà. Lúc người chủ quán bung tô phở đến, cô liền hỏi dò xem ai đang ở trong ngôi biệt thự ấy. Ông lão trả lời có vẻ thông thạo :

- Ôi dào ! Nhà đóng cửa miết ấy mà. Cũng có vài hộ ở trong đó. Nếu không phải là những người giúp việc coi nhà, thì cũng là mấy con “chim lồng”. À, mà phải rồi ! Người Thượng Hải người ta gọi đó là những con “gà móng đỏ”.

Chu Văn Phong gật gật đầu, vậy là đã rõ. Ăn xong tô phở, cô rảo bước trên phố. Tìm được một quán trọ bình dân, cùng bà chủ quán nói chuyện hồi lâu rồi mới đi nằm. Vậy là tình hình ở khu nhà biệt thự, Chu Văn Phong đã nắm khá kỹ: Đó là khu biệt thự “mở” của thị trấn, chất lượng xây dựng chẳng ra sao. Thường thấy các chủ nhà cặp kè với các tay kinh doanh địa ốc. Giá rẻ

nên bán cũng nhanh, chừng một trăm rưỡi đến hai trăm ngàn Nhân dân tệ một căn thôi. Mua xong rồi thì sửa chữa, trang trí ra sao còn tùy khả năng của khách hàng. Phần lớn những người đã mua được nhà ở đây thì cũng có khả năng trang trí nội thất. Theo cách nhìn của người dân thị trấn thì những ông chủ trong khu biệt thự đều là những phú ông, gốc Tô Châu cũng có, gốc Thượng Hải lại càng nhiều. Có một số biệt thự do các đơn vị lớn ở Thượng Hải mua, chủ yếu để làm chỗ nghỉ dưỡng cho công nhân viên chức, thứ bảy, chủ nhật họ mới ùn ùn kéo đến. Nhưng hầu hết các biệt thự đều được bán cho tư nhân. Có những người sửa chữa xong rồi ở hẳn, có người thỉnh thoảng mới ở vài ba ngày. Không, không, không ! Trước nay chẳng có cuộc họp nào trong khu biệt thự cả. Người ta chỉ họp ở khách sạn, ở đó có nhà hàng phục vụ trọn gói, ngoài ra còn có hướng dẫn tham quan du lịch nữa. Ở trong khu biệt thự, người ta đều tự mình nấu ăn.

Nằm trên chiếc giường một ở quán trọ, Chu Vân Phong cảm thấy mọi chuyện đã rõ ràng, nhưng tất cả đều mơ hồ. Để khỏi phải bỡ ngỡ, cô quyết định ở lại đây trọn hai ngày nghỉ cuối tuần. Chẳng phải là thứ hai nào anh rể cũng quay về nhà đó sao? Đợi cho anh ấy đi rồi, cô phải vào nhà số bảy khu ba xem thử có

những ai trong đó mới được, giữa anh và họ có quan hệ gì ?

Thứ hai, trời đổ mưa, Chu Vân Phong che dù, đội mưa tiến thẳng đến cổng lớn của khu biệt thự. Cô phải tận mắt thấy anh về rồi mới có thể thực hiện ý định của mình.

Hai ngày qua, Chu Vân Phong đã đi khắp thị trấn, cô biết đây có hai món đặc sản là chè xanh và cá ngán. Cô cũng đã đến hai điểm du lịch của thị trấn. Một chỗ là khu kiến trúc cổ đời Minh. Trong đó còn lưu giữ một số dụng cụ gia đình bằng gỗ đỏ. Chỗ khác là một công viên tư nhân. Ở đó, mọi đình đài lầu các đều được xây dựng rất tinh xảo, đặc sắc.

Ở gần cổng lớn của khu biệt thự có một cái chợ nhỏ tự nhiên được hình thành. Sáng nào người ta cũng đến đó bán tôm, cá, rau, quả..., hàng hóa được bày dài theo hai bên đường. Chu Vân Phong tay cầm dù, đi lẫn trong nhóm những người mua rau, thỉnh thoảng liếc nhìn về phía cổng khu biệt thự. Như thường lệ thì hôm nay anh Tôn Lỗi phải quay về Thượng Hải rồi.

Chẳng phải đợi lâu, Chu Vân Phong đã nhìn thấy anh về xuất hiện. Thấy anh, cô không khỏi có chút hồi hộp. Cô thấy rất

rõ, đi cùng với anh rể còn có một cô gái ! Sợ bị phát hiện, Chu Văn Phong bèn quay người sang hướng khác, cúi nhìn vào một thùng cá. Cá trong thùng đàn bơi, có vẻ rất thoải mái. Nhưng dù có bơi đi đâu thì cũng là bơi trong thùng.

Sau khi đã trấn tĩnh, nhờ tán dù che khuất, Chu Văn Phong thận trọng ngoảnh mặt lại. Lúc này cô càng thấy rõ cô gái kia thuộc loại mà người ta gọi là “gà móng đỏ”. Cô ta không còn trẻ, ít ra cũng bấm mấy rồi, mặt mày trắng trẻo, trông cũng có nét. Cô ta ăn mặc rất “mốt”, một tay choàng vai anh rể rất tự nhiên. Hai người giống như vợ chồng đang bước ra cổng.

Chu Văn Phong thấy hai người có vẻ như đi chợ nên xoay dù, quay người sang phía khác. Khi cô nhìn lại thì thấy anh rể và cô gái kia đi về phía thị trấn.

Chắc họ đang đến khu trung tâm, nơi có bến xe đi Tô Châu. Anh rể và cô gái bước lại gần một chiếc xe đang chờ khách. Cô gái rút cánh tay đang khoác vai anh rể lại. Anh rể vỗ nhẹ lên vai cô gái vài cái rồi bước lên xe.

Chu Văn Phong nhìn thấy tất cả. Anh Tôn Lỗi vỗ vai cô gái giống hệt như vỗ vai vợ trước lúc rời khỏi nhà.

Đợi chừng vài phút, sau khi chiếc xe đã đón thêm được vài khách thì bấm còi rồi từ từ chuyển bánh. Cô gái vẫn đứng đó đưa tay vẫy đến lúc xe chạy xa mới thôi.

Giờ thì Chu Văn Phong có thể đến gần để nhìn rõ cô gái hơn. Đó là một người đàn bà xinh đẹp, mặt hầu như không có nếp nhăn. Quả cử chỉ, ánh mắt của cô ta, chứng tỏ cô ta là người có cuộc sống nhàn nhã. Cô ta ghé vào cửa hàng thực phẩm ở khu trung tâm mua một ít rau tươi, một miếng đậu phụ, chừng vài lạng thịt rồi đi về khu biệt thự.

Chu Văn Phong vẫn quan sát nhất cử nhất động của cô ta và lẻo đẻo theo sau. Rõ ràng là cô gái này đang lén lút hoặc công khai sống chung với Tôn Lỗi. Rồi cuộc lại thì họ có quan hệ gì với nhau? Chu Văn Phong đã chứng kiến hết mọi chuyện, nhưng bảo nói ra thì cô không sao nói được.

Thấy cô gái đi vào nhà số bảy, khu thứ ba, Chu Văn Phong chống dùi, đứng nhìn từ xa. Trống ngực cô đập thình thình, lưỡng lự xem có nên vào theo hay không.

Sợ người ta để ý mình, giống như bữa đầu, Chu Văn Phong lại đi một vòng quanh ngôi lầu nhỏ hai tầng trong khu biệt thự.

Ban ngày, cô có điều kiện quan sát kỹ hơn ngôi nhà này. Đây quả là một ngôi nhà tuyệt đẹp. Đúng vậy, anh Tôn Lỗi đã xây cho mình một cái tổ ấm khác ở đây.

Nghĩ vậy, Chu Vân Phong thấy tức giận lên. Cô nghĩ ngay đến chị gái mình đang phũ phàng, nằm bất động trên giường. Không, nhất định cô không để yên. Đợi cho bình tĩnh hẳn rồi cô mới đến trước ngôi nhà số bảy, bấm chuông.

Chuông reo lên vài tiếng thì Chu Vân Phong nghe thấy có tiếng chân người bước đến nhưng không mở cửa ngay. Cô hiểu rằng cô gái lúc này đang nhìn qua “mắt mèo” gắn ở cửa để quan sát bên ngoài.

Chu Vân Phong cố gắng trấn tĩnh.

Cửa mở, cô gái nhìn Chu Vân Phong dò xét và hỏi:

- Chị tìm ai ?

- Tôi muốn tìm kỹ sư Tôn. Anh ấy có đây không ? - Chu Vân Phong kiểm soát như đã chuẩn bị trước.

Cô gái không trực tiếp trả lời ngay câu hỏi của Chu Văn Phong mà nhìn cô từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên để đánh giá cô, rồi chậm rãi hỏi.

- Chị ở đâu tới đây ?

- Xí nghiệp chúng tôi đang gặp khó khăn, Giám đốc cử tôi đến, báo phải tìm cho bằng được Kỹ sư Tôn, nhờ anh ấy về ngay Thượng Hải để cứu nguy. - Chu Văn Phong làm ra vẻ bồn chồn lo lắng, trả lời rồi hỏi tiếp. Kỹ sư Tôn có đây không? Giám đốc tôi nói anh ấy cuối tuần nào cũng tới đây mà !

- Thật không may cho chị. Anh ấy vừa mới quay về Thượng Hải. - Cô gái đã giải tỏa được mối nghi ngờ, né người qua một bên, cất tiếng : - Mời chị vào nhà uống nước đã.

- Cảm ơn ! - Chu Văn Phong gấp dù, dựng ở góc cửa, chùi chân vào tấm thảm rồi bước vào nhà xem thử ra sao. Vừa đi, cô vừa nói: Kỹ sư Tôn đã về Thượng Hải thì tôi cũng phải về ngay xí nghiệp để báo cáo cho Giám đốc biết.

- Đừng vội ! - Cô gái khuyên - Xe một giờ mới có một chuyến, chị có thể ở đây chơi một lúc. Từ đây ra bến xe chỉ năm phút thôi

mà. Để tôi rót trà cho chị. À, mà chị đến đây sớm vậy, chắc chưa ăn sáng ?

Chu Vân Phong cùng cô gái bước sang phòng khách được bài trí khá trang nhã, đẹp mắt. Cô nghĩ bụng, bày đặt như thế này thì tốn khối tiền. Chưa kịp quan sát hết căn phòng, cô đã thấy ngay tấm ảnh màu đám cưới to tướng treo trên tường - Anh Tôn Lỗi và cô gái này. Chu Vân Phong máu dồn lên mặt, đôi mắt vẫn lên dữ tợn. Như cô đã dự đoán, Tôn Lỗi đã giấu người chị đáng thương của cô, đến đây cưới vợ khác. Việc này chẳng có gì mới mẻ cả, báo chí đã phản ánh nhiều rồi, nhưng Chu Vân Phong vẫn cảm thấy bất ngờ, đất dưới chân cô như rung lên, người cô như tê dại.

“Ồi chà ! Cũng là lấy vợ hai cả, nhưng tại sao Tôn Lỗi lại phải chụp tấm ảnh này ? Thật là bi ối !” - Nghĩ vậy, Chu Vân Phong vừa quay mặt lại thì thấy cô gái bưng tách trà đến bên cạnh cô cười và nói rất ngọt :

- Mời chị uống trà ! Trà này ngon nổi tiếng đấy.

- Tái hôn hả ? - Chu Vân Phong đón lấy tách trà và trở mặt lầu bầu.

- Vâng ! - Anh Tôn Lỗi thì vợ chết, còn em thì chồng bị tai nạn xe cộ đã qua đời. - Cô gái tưởng Chu Vân Phong chẳng biết gì nên đưa tay ra hiệu mời cô cùng ngồi và nói tiếp. - Anh Tôn Lỗi không chê em là gái quê, còn em thì phục tài đức của anh ấy. Thế là chúng em ráp nhau lại. Tuy là tái hôn nhưng cuộc hôn nhân này em thấy có hạnh phúc, có chỗ nương thân.

Chu Vân Phong càng tỏ ra ngạc nhiên pha chút tò mò muốn nghe chuyện cô gái. Nhưng rồi cô gái kể những gì cô chẳng nhớ nổi. Cô quên cả việc cô đã rời ngôi nhà số bảy đó như thế nào. Sau khi biết được thực chất của vấn đề, tai cô ù lên, ngực tức thở như có đá đè. Khi đã ngồi lên xe chạy thẳng đến Tô Châu, trong đầu cô chỉ nghĩ đến chuyện phải tố cáo anh rể. Cái thằng cha Tôn Lỗi này đã phản bội lại chị mình, cái thằng cha hai mặt, phạm tội trùng hôn.

Về đến Thượng Hải, Chu Vân Phong chỉ cần đến văn phòng luật sư có hai lần là hoàn thành bản cáo trạng. Nhận được đơn kiện của cô, lại được cô dẫn đường, nên đến cuối tuần thứ hai thì tòa án đã cử nhân viên tham nhập vào khu biệt thự ven hồ ở ngoại thành Tô Châu. Lần này do đi cùng với cảnh sát tư pháp

nên Chu Văn Phong đã vào được phòng ngủ của căn nhà số bảy, thấy trong phòng còn có hai bức ảnh đám cưới với những đồ dùng cho đôi tân hôn. Vợ hai của Tôn Lỗi sống sót đến tê dại. Thẩm phán thẩm vấn Tôn Lỗi theo luật định. Anh ta thừa nhận việc em vợ tố cáo anh có vợ hai là đúng. Vậy là đã rõ. Tòa án sẽ kết tội anh trong một ngày gần đây.

Hôm đó, tòa án yêu cầu tất cả các đương sự đều phải có mặt.

Chu Văn Phong đỡ chị ngồi lên xe lăn, bảo A Mai và Dương Hồng mỗi người giữ một bên, rồi cùng đến tòa án. Trần Tường Hoa thường ngày rất ít khi cùng Chu Văn Phong đến thăm bà chị vợ đang nằm liệt giường, nhưng hôm nay vì sợ cô có điều gì bất ổn nên cũng theo luôn ra tòa.

Đây là một vụ khiếu kiện rất riêng tư, do đó tòa không xử công khai.

Chu Văn Phong thấy hơi ngạc nhiên vì chánh án hôm nay là một phụ nữ. Cô nhớ hình như đã gặp người này ở đâu rồi thì phải. À, mà phải rồi ! Cô đã thấy vị nữ quan tòa này trên

truyền hình và còn nhớ rõ cả phong cách xử án của bà ta. Vị nữ quan tòa tên là Đàm Mạn Kinh. Bữa đó hình như bà xử một vụ ly hôn có dính đến người nước ngoài. Hai bên giành nhau nuôi con, làm om sòm cả tòa án. Không ngờ hôm nay bà ấy lại ở đây. Vậy thì càng tốt, bà ấy nhất định sẽ bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho phụ nữ thôi.

Sau khi các quan tòa đã ngồi vào vị trí của mình, phòng xét xử lặng yên trong giây lát. Lúc này trống ngực Chu Vân Phong bắt đầu đập thình thình. Cô bất giác cảm thấy vụ này có chỗ nào đó bất ổn.

- Phiên tòa bắt đầu ! Truyền đưa bị cáo Tôn Lỗi vào phòng xử. - Vị nữ quan tòa cất giọng. Chu Vân Phong giật thót người, ngồi thẳng lại. Đàm Mạn Kinh có giọng nữ trung rất vang, Chu Vân Phong nghe thấy đầy uy lực. Thành thật mà nói, đã hơn bốn mươi tuổi đầu rồi, đây là lần đầu tiên cô mới đến chốn pháp đình trang nghiêm. Cô chẳng hề biết cũng chẳng hề hiểu một chút gì về trình tự và cách thức xử án.

Hai viên cảnh sát tư pháp đưa bị cáo vào. Tôn Lỗi tóc tai bù xù, đi giữa hai viên cảnh sát.

Vợ hai của Tôn Lỗi nhồm dầy xoay người nhìn anh qua đôi mắt dầm lệ.

Chu Văn Phong lần đầu tiên phát hiện trên chòm đầu anh rẽ tóc đã bạc trắng.

Chu Văn Khiết ngồi trên xe lăn, gương cặp mắt vô hồn nhìn khắp phòng xử án. Lúc này chị cũng quay nhìn về phía Tôn Lỗi, lóe lên một chút thần sắc.

- Phùng Nhụy, yêu cầu cô ngồi xuống ! - Đàm Mạn Kinh, nghiêm khắc nhắc nhở vợ hai của Tôn Lỗi, rồi đảo mắt khắp phòng xử án, yêu cầu mọi người hãy giữ trật tự để đảm bảo sự nghiêm túc của phiên tòa. Lúc này Chu Văn Phong mới biết tên vợ hai của Tôn Lỗi là Phùng Nhụy.

Nghe nhắc đến mình, Phùng Nhụy lo lắng đứng dậy hô "Có !" một tiếng và đưa hai tay nắm chặt lấy vai ghế phía trước.

- Khi Tôn Lỗi cưới cô, cô có biết vợ anh ta vẫn còn sống không ? - Quan tòa hỏi.

- Không, tôi không biết ! - Phùng Nhụy bối rối trả lời. Trước khi quen biết anh ấy, người ta giới thiệu với tôi rằng anh ấy

không có vợ, hai đứa con cũng đã ở xa. Tôi ngưỡng mộ anh ấy, một con người tài hoa, bản lĩnh. Bằng kỹ thuật, anh ấy đã cứu nhà máy của chúng tôi thoát khỏi cảnh làm ăn thua lỗ, làm tăng thu nhập cho mấy trăm con người. Các vị không biết Giám đốc và Bí thư chi bộ nhà máy chúng tôi kính trọng anh ấy như thế nào đâu. Đúng vậy, mỗi lần anh ấy đến nhà máy, được chúng tôi đón tiếp như khách quý. Từ trước đến nay, tôi chẳng nghi ngờ gì anh ấy cả. Nếu biết vợ anh ấy còn sống thì tôi, tôi không đời nào lấy anh ấy. Chẳng lẽ tôi, tôi lại nhẫn tâm như vậy sao ?

Đàm Mạn Kinh gật đầu nói :

- Đúng thế, vì vậy trong vụ án này, cô cũng là người bị hại. Cô có quyền khởi tố anh ta...

Phùng Nhụy chỉ tay về phía Tôn Lỗi đang ngồi ở ghế bị cáo, giọng run run hỏi lại:

- Bà, bà vừa nói khởi tố anh ấy phải không ?

- Đúng thế ! - Đàm Mạn Kinh khẳng định.

- Không ! - Phùng Nhụy bị kích động nên cao giọng nói to.

- Tôi không khởi tố, cho dù tôi có quyền. Nhưng sự thể đã thế

này rồi thì mặc dù đang đứng trước tòa trang nghiêm, tôi vẫn cứ nói rằng vì yêu nên tôi lấy anh ấy. Tôi sẵn sàng chấp nhận tất cả vì cuộc tình sai lầm này. Tôi và Tôn Lỗi xin chịu trách nhiệm nuôi dưỡng chị Chu Văn Khiết đến trọn đời. Tôi đề nghị quý tòa hãy khoan hồng cho anh Tôn Lỗi. Đề nghị quý tòa cho phép chúng tôi duy trì cuộc hôn nhân này. Xin quý tòa hãy nhẹ tay. Chúng tôi không phải là những người xấu. Anh Tôn Lỗi không phải là người xấu ! Tôi nói vậy, các vị thấy có đúng không ?

Phùng Nhụy bỗng quay phắt người lại, gương đôi mắt rực lửa nhìn chằm chằm Chu Văn Phong.

Chu Văn Phong toàn thân như tê dại. Cô thấy rất rõ ánh mắt của Phùng Nhụy vừa như cầu cứu, vừa như chờ đợi, vừa xen lẫn oán hờn giận dữ.

- Nguyên cáo, cô có gì cần phát biểu không ? - Đàm Mạn Kinh diềm tỉnh hướng về phía Chu Văn Phong hỏi.

Chu Văn Phong vẫn ngồi bất động. Mọi dự định trong đầu cô đã tiêu tán tất cả.

Chồng cô, anh Trần Tường Hoa đang ngồi ở hàng ghế sau chồm đầu lên, ghé sát tai cô thúc giục :

- Vân Phong ! Tòa đang hỏi em đấy. Em nói nhanh lên. Nói anh rể là người tốt, đừng trừng phạt anh ấy.

Trần Tường Hoa nói bên tai Chu Vân Phong mà cô nghe như tiếng vọng từ nơi nào xa lắm.

Đàm Mạn Kinh nhắc lại câu hỏi một lần nữa.

Chu Vân Phong không tự chủ đứng dậy, miệng mấp máy một lúc rồi mới nói thành lời :

- Tôi chỉ yêu cầu tòa giải thoát cho cuộc hôn nhân bất hợp pháp giữa anh Tôn Lỗi và cô Phùng Nhụy. Yêu cầu anh Tôn Lỗi phải có trách nhiệm đến cùng với chị tôi. Như cô Phùng Nhụy vừa mới nói, nếu như cô ấy làm được điều đó thì tôi cũng xin quý tòa khoan hồng cho anh Tôn Lỗi. Công bằng mà nói thì anh ấy không phải là người xấu.

Ánh mắt của Đàm Mạn Kinh lại chuyển hướng về phía A Mai :

- Nhân chứng A Mai, chị giúp việc ở nhà bị cáo lâu hơn cả, chị có điều gì muốn nói không ?

A Mai quay qua quay lại như thăm dò, rồi chậm rãi trả lời:

- Không, tôi chẳng có ý kiến gì hết. À, mà có ! Tôi muốn nói là kỹ sư Tôn, ông Tôn... Ông, ông, ông ấy là người tốt. Ông ấy không bỏ rơi bà nhà trong cơn hoạn nạn. Việc ông ấy có vợ nhỏ, chúng tôi hoàn toàn không biết.

- Nhân chứng Dương Hồng ! - Đàm Mạn Kinh gật gật đầu với A Mai rồi quay sang hỏi cô bé, - Còn cô, cô có muốn nói gì không ?

- Không, không ! Tôi không có ý kiến gì, thật chẳng có ý định nói, biết nói gì bây giờ ? - Dương Hồng tròn xoe đôi mắt, lắc đầu nguầy nguậy.

Đàm Mạn Kinh trao đổi ý kiến với các thẩm phán, rồi thẩm rồi đứng dậy tuyên bố :

- Về vụ án cô Chu Vân Phong tố cáo anh rể Tôn Lỗi phạm tội trùng hôn, qua xét xử, tòa đã lắng nghe hết ý kiến của các đương sự, đã điều tra rõ mọi chuyện. Tòa cho rằng bị cáo Tôn Lỗi trong khi vợ đang còn sống mà đã vụng trộm cưới vợ khác, nói dối để kết hôn với Phùng Nhụy là xúc phạm đến luật pháp, cấu thành tội trùng hôn. Do đó, tòa tuyên phạt như sau:

- Một là, phạt Tôn Lỗi tù một năm, thử thách hai năm. Hai là, hủy bỏ cuộc hôn nhân bất hợp pháp giữa Tôn Lỗi và Phùng Nhụy.

Phiên tòa kết thúc, Phùng Nhụy chạy vội đến bên Tôn Lỗi, đỡ anh rời khỏi ghế bị cáo và nói:

- Chỉ có một năm, chẳng hề gì đâu anh Tôn Lỗi ạ. Em sẽ đợi anh ! Trong quãng thời gian này, tuy không được sống bên nhau nhưng chúng ta có thể nói chuyện với nhau qua điện thoại, có thể gặp nhau và em sẽ lại đón anh về.

Chu Vân Phong ra hiệu cho A Mai và Dương Hồng đưa chị về trước, rồi cô quay lại hỏi chồng :

- Thử thách hai năm nghĩa là sao ?

- Tức là không phải ngồi tù mà phải thi hành án bên ngoài nhà tù. - Trần Tường Hoa giải thích rành mạch.

- Nhưng anh ấy có được tự do đi lại không ? - Chu Vân Phong tỏ ra quan tâm hỏi.

- Tất nhiên là được ! Thế mới gọi là thử thách chứ. - Trần Tường Hoa và Chu Vân Phong sánh vai nhau rời khỏi tòa án. Anh

tiếp tục giải thích.- Nói trắng ra là chỉ mất danh dự thôi chứ chẳng khác gì mọi người. Như em ấy!

- Anh làm sao vậy ? - Chu Văn Phong thấy chồng đột nhiên thay đổi thái độ bèn nguyền anh một cái.

Trần Tường Hoa ghé sát tai vợ nói nhỏ :

- Vụ này đáng ra không nên kiện.

Chu Văn Phong đang định nói điều gì nhưng hai người đã ra đến cổng tòa án. Đàm Mạnh Kinh đã cởi bỏ áo quan tòa, đang đứng trước cổng lớn, chặn hết lối đi của mọi người.

Phùng Nhụy đang dìu Tôn Lỗi đi ra thấy vậy liền buông thông hai tay ngược nhìn như đang chờ đợi vị nữ quan tòa oai phong lẫm liệt này phán hỏi điều gì.

Nhưng chẳng ai ngờ rằng, Đàm Mạnh Kinh lại cười nói :

- Ông Tôn, tôi cố ý đứng đây chờ ông.

- Có việc gì bà cứ nói. Tôi xin nghe. - Tôn Lỗi liền đứng thẳng người, hốt hoảng thưa.

- Sao lại thế ! - Đàm Mạn Kinh tỏ ra chân tình, cất giọng nhẹ nhàng. - Tôi muốn nói với ông điều này, là người chấp pháp, bản án của ông như vậy, tôi đành phải xử như vậy. Pháp luật vô tình mà ! Chính vì vô tình nên nó mới có quyền uy. Nhưng, là một người bình thường như mọi người nên tôi có ý dè dặt ở đây để nói với ông rằng rất đáng tiếc là tôi đã xử như vậy. Tôi hy vọng có một ngày nào đó sự uy nghiêm của pháp luật với tình cảm của loài người chúng ta sẽ chan hòa nhau hơn.

- Cảm ơn, cảm ơn bà ! Thừa bà chánh án ! - Tôn Lỗi bày tỏ sự cảm kích tự đáy lòng. Không tự chủ mình, anh cúi lưng chào Đàm Mạn Kinh.

Trần Tường Hoa quay mặt nhìn Chu Văn Phong đang cúi xù, trách cứ :

- Có thấy chưa ? Tôi đã báo mà ! Có khác nào chó tự cắn đuôi mình không ?

- Không ! - Đàm Mạn Kinh tiếp lời Trần Tường Hoa. - Chu Văn Phong không sai đâu. Hành vi của cô ấy chính là hành vi bản năng muốn bảo vệ sự tôn nghiêm của pháp luật. Đợi đến lúc

này tôi mới nói đến một ý khác, là người thân trong gia đình, các vị không nên đi kiện nhau, sẽ gây tổn thương tình cảm lẫn nhau. Hãy như mọi ngày, các vị cần phải tiếp tục chăm sóc tốt cho người bệnh đáng thương.

Bỗng cánh cửa phòng lớn bên cạnh mở toang. Một phiên tòa khác cũng vừa tan. Mọi người đang túa ra ngoài. Chu Vân Phong cùng chồng hòa vào dòng người ra về. Nhưng cô không vội, ra đến ngoài cổng cô còn gặp gỡ mọi người.

Ba tháng sau, Chu Vân Khiết qua đời. Trong buổi lễ hỏa táng, tất cả những người dự phiên tòa hôm ấy đều có mặt để tiễn đưa linh hồn người quá cố.

Một năm sau, Tôn Lỗi mãn hạn tù. Anh và Phùng Nhụy chính thức kết hôn. Chu Vân Phong và Trần Tường Hoa đến dự và có tặng phẩm. Hai người còn lưu lại một đêm trong ngôi biệt thự nhỏ của cô dâu chú rể ở ven hồ ngoại thành Tô Châu.

## QUÁCH HOA

### *Cô Gái Kim Cương*

Vùng Kênh Ngang có nhiều gái đẹp song nước Kênh Ngang cũng lắm rác.

Rác ở Kênh Ngang vốn không nhiều. Vào những năm 50-60, nước Kênh Ngang chảy tràn, còn trong hơn cả nước giếng. Người ta thường dùng nước Kênh Ngang để tắm rửa, giặt giũ và cả rửa chén bát. Hồi đó Kênh Ngang cũng có nhiều tôm cá, nhiều nhất là cua, dành rằng nước trong thì không thể có cua lớn, nhưng ở quán ông Quách thường có bán cua muối, mà cua Kênh Ngang đem muối ăn cũng được.

Hồi đó Kênh Ngang ít rác vì hai bên bờ có một số gia đình chuyên sống bằng nghề lượm rác. Phần lớn họ là người vùng Bắc Giang Tô. Thấy trên bờ có rác thì lượm, thấy dưới kênh có rác

thì vớt, họ biến đồ bỏ đi thành thứ có giá trị và làm luôn cả nhiệm vụ dọn sạch Kênh Ngang.

Trong số những người làm nghề lượm rác ở Kênh Ngang có ông thầy pháp họ Hàng mà ai cũng kính nể.

Ông Hàng có thâm niên lượm rác đã 48 năm nay rồi. Thứ gì ông cũng lượm và đã từng lượm được vàng ròng nữa cơ. Hồi đó ông Hàng có tư tưởng tiến bộ, giác ngộ rất cao. Ông lượm được vàng liền giao nộp cho chính quyền, để rồi nhận lại một tấm giấy khen với phần thưởng chỉ đáng giá một phần trăm số vàng lượm được.

Hồi đó vàng còn rất rẻ, một lượng vàng bốn số chín giá chỉ có hơn trăm bạc. Thành thử cái phần thưởng của ông Hàng đáng giá có hơn một đồng mà thôi. Vật tuy không lớn nhưng sự kiện lại chấn động cả vùng. Chuyện ông Hàng không tham vàng đã trở thành chuyện đàm tiếu của thiên hạ.

Bây giờ thì nhà họ Hàng lại càng nổi tiếng. Nhưng có điều không phải ông Hàng nổi tiếng, mà là con gái ông, cô Trân Trân.

Cô Trần Trần năm nay 25 tuổi, hồi còn học cấp II đã đẹp nổi tiếng. Hồi đó nhiều bạn trai cùng lớp đã tranh nhau để được gần gũi cô. Cô cậu còn theo về tận nhà, thấy trước sau toàn là rác với rác. Mặc dù rác đã được phân loại, xếp gọn ghề thứ nào ra thứ đó, nhưng anh chàng sợ quá chẳng dám bén mảng đến lần thứ hai.

Trần Trần thấy vậy nên trách ba :

- Ba ! Tại ba đó, lượm rác gì mà lu bù, làm bạn con sợ chạy mất rồi kìa.

Ông Hàng mắng con gái :

- Hừ ! Cái con nhó này, mày chê rác hờ ? Nếu không có rác mày chẳng lớn được như bây giờ đâu con. Ba sống bằng nghề lượm rác, mày còn muốn gì nữa ?

Bị ba mắng, Trần Trần im thin thít, không dám cãi lại.

Tuy xuất thân từ một gia đình chuyên nghề lượm rác nhưng Trần Trần vừa xinh đẹp, lại thông minh. Cô học xong cấp II, lên cấp III, xong cấp III thi vào đại học. Sau khi tốt nghiệp đại học, liền một lúc Trần Trần nhận được giấy mời làm việc của sáu

công ty liên doanh. Cả sáu vị tổng giám đốc công ty liên doanh đều muốn cô làm thư ký.

Rồi một hôm, cô trúng tuyển vào chức danh trợ lý tổng giám đốc của một công ty ngoại thương.

Uông Hải Dương, Tổng giám đốc công ty ngoại thương Lâm Hải năm nay băm hai tuổi, rời ghế đại học đã năm sáu năm rồi. Tuổi trẻ tài cao, tuy không phải tất cả đều thuận buồm xuôi gió, nhưng ít có ai sánh kịp.

Sự nghiệp của Uông Hải Dương đang lên. Anh có thân hình vừa phai, cao chỉ mét sáu lăm nhưng nặng đến bảy mươi cân rưỡi, có dáng của một người đang phát tài phát tướng. Nhìn gương mặt anh không thể nói là không đoan trang, nhưng bảo anh là đẹp trai, tuấn tú thì kể cũng quá lời.

Vị tổng giám đốc này chẳng có kiểm tra sát hạch nghiệp vụ gì đối với Trần Trân cả, nhưng sau mười phút trò chuyện đã quyết định nhận cô làm trợ lý. Điều đó chẳng có gì là khó hiểu.

Có điều đáng chú ý là hiện tại Uông Hải Dương vẫn sống độc thân.

Còn Hàng Trân Trân - trợ lý giám đốc thì sao ? - Trong hồ sơ ghi rõ : Chưa kết hôn.

Một tháng sau, vị tổng giám đốc độc thân và cô trợ lý ghê chồng cùng nhau đi công tác ở thành phố Tô Châu nổi tiếng.

Công ty ngoại thương Lâm Hải là một doanh nghiệp lớn, doanh thu hàng năm đạt cả trăm triệu đôla Mỹ. Nhưng tổng giám đốc Uông Hải Dương lại tỏ ra cực kỳ “hà tiện”, đến Tô Châu chỉ ở khách sạn hạng tư mà thực chất chỉ là một nhà trọ tư nhân.

Nguyên do là Tô Châu đang giao mùa Xuân - Hạ, du khách kéo đến nườm nượp, tất cả các khách sạn hạng vừa đều được bao trọn gói. Khách sạn hạng sang tuy còn chỗ, nhưng Uông Hải Dương không thể tiêu xài hoang phí, nên hai người đành phải ở khách sạn tư nhân. Còn khách sạn “hạng tư” thua khách sạn bốn sao tám hay chín bậc thì chẳng ai hơi đâu mà so sánh làm gì cho mệt.

Tuy nói là khách sạn “hạng tư” nhưng cũng có phòng một giường, phòng hai giường riêng biệt.

Uông Hải Dương và Hàng Trán Trán mỗi người ở một phòng riêng.

Trong chuyến đi này, họ chú ý nghiên cứu hàng tơ lụa Tô Châu, chuẩn bị ký hợp đồng xuất chuyến hàng đầu tiên ra nước ngoài.

Đến nhà máy tơ lụa Tô Châu, thấy hàng hóa muôn màu muôn sắc, Hàng Trán Trán mê mẩn cả người. Mọi người thấy cô xinh đẹp, nên ai cũng xúm lại khoác lụa lên vai cô rồi xuýt xoa khen ngợi.

Hàng Trán Trán khoác lụa Tô Châu tỏ ra đẹp cực kỳ, không ai có thể chê vào đâu được. Còn Uông Hải Dương thì lại càng tỏ ra sững sốt.

Sau khi từ Tô Châu trở về, hầu hết cán bộ nhân viên trong công ty đều nhìn họ bằng những đôi mắt khác thường, chứa đựng nhiều hàm ý. Có người cười mỉa, có người ghen tị, có người tán đồng, có người thân thiện... nhưng dù sao đi nữa thì người ta cũng cho rằng trong chuyến đi Tô Châu, giữa hai người nhất định đã nảy sinh một tình cảm rất đặc biệt. Người ta dám

chắc rằng, ở Tô Châu ngoài việc chung ra, hai người còn có cá việc riêng nữa.

Vậy mà trên thực tế lại khác hoàn toàn. Đến Tô Châu, ở khách sạn “hạng tư”, tham quan nhà máy dệt, nghiên cứu thị trường tơ lụa, ngoài ra họ chẳng làm việc gì khác. Chẳng phải họ không muốn trò chuyện với nhau nhưng thực ra là không có thời gian rảnh. Bây giờ, về đến công ty rồi mà họ vẫn còn tiếp tục bàn luận về các loại mẫu mã hàng lụa Tô Châu nữa kia.

Người ta nghe Hàng Trân Trân hỏi :

- Giám đốc Uông nè, anh xem mười mấy mẫu hàng đó, mẫu nào đẹp nhất ?

- Mẫu nào cô không khoác lên người là không đẹp. Còn mẫu nào cô đã khoác lên người thì đều đẹp ! - Uông Hải Dương cười đáp.

- Anh định biến tôi thành người mẫu chắc ? - Trân Trân cũng cười.

- Cô đáng là người mẫu thật sự. Lần đầu tiên tôi thấy cô quyết định như thế rồi còn gì ?

- Vậy anh muốn tôi làm trợ lý giám đốc hay làm người mẫu.

- Cả hai, nên làm cả hai. - Ông Hải Dương chỉ tay vào những hàng mẫu, nói tiếp. Những hàng mẫu này, nếu nhìn sông thì chúng chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng nếu được cô khoác lên người thì nhất định khách hàng sẽ phải khen đẹp.

- Vậy chẳng phải anh đã bảo em nên làm người mẫu đó sao ?

- Nhưng cô khác với những người mẫu bình thường. Cô rất xứng đáng với chức danh trợ lý giám đốc vì người khác không phân biệt rõ lựa Tô Châu xấu hay đẹp, còn cô thì phân biệt được. Khách hàng người ta không phải thử mẫu nào là mua mẫu đó, nên cô phải giúp họ lựa chọn, mẫu nào phù hợp với người cao, mẫu nào phù hợp với người thấp, mẫu nào phù hợp với tuổi trẻ mà không phù hợp với tuổi già...

- Vậy thì công việc của em khó quá ! - Trần Trần cười.

- Rất khó, nhưng chắc chắn cô sẽ làm được.

- Cảm ơn anh động viên.

Ba hôm sau, vào buổi tối.

Khách sạn Hoa Hương sáng rực hoa đăng, báo hiệu có yến tiệc lớn. Công ty ngoại thương Lâm Hải chuẩn bị đón bạn hàng nước ngoài. Trong số mười bảy khách nước ngoài, có Lý Cao Dương 46 tuổi, tổng giám đốc công ty Đỗ Kiều của Mỹ và Lúc-nơ, tổng giám đốc công ty Lin-len của Đức là có máu mặt hơn cả.

Lý Cao Dương là một thương gia người Mỹ gốc Hoa. Ông ta có thân hình trắng kiện, giọng nói sang sảng. Lúc-nơ đã ngoài năm mươi, khá thông thạo về Trung Quốc, ông ta tỏ ra rất tự tin trước đám đông chủ và khách trong buổi tiệc.

Uông Hải Dương, tổng giám đốc công ty Lâm Hải tới khách sạn đón khách rất sớm. Sau khi đợi cho vị khách cuối cùng an tọa, trợ lý của anh ta là Trần Trần lúc bấy giờ mới đến.

Trần Trần mặc chiếc áo bào bằng lụa Tô Châu màu tím. Cô có gương mặt sáng sủa, thân hình gợi cảm, ăn mặc lại rất “mốt” nên mới xuất hiện đã thu hút được ánh mắt của mọi người.

Uông Hải Dương giới thiệu với khách khứa :

- Đây là trợ lý của tôi, cô Hàng Trần Trần.

Trần Trần quay về phía khách gật đầu đáp lễ.

Lúc-nơ vỗ tay đầu tiên. Vỗ tay xong, ông ta nói bằng giọng Trung Quốc khá lưu loát :

- Cô Hàng Trần Trần chính là người đã sửa lại một câu nói cổ của Trung Quốc : “Người đẹp nhờ lụa, ngựa đẹp nhờ yên”.

Ngồi bên cạnh Lúc-nơ là Lý Cao Dương nghe thấy vậy liền cười, hỏi :

- Ông nói thế là thế nào ?

- Đối với cô Hàng Trần Trần, không phải người đẹp nhờ lụa mà lụa đẹp nhờ người. Những quần áo bình thường, nếu được một người đẹp như cô ấy mặc vào thì đều sẽ trở nên hấp dẫn - Lúc-nơ đáp.

Lý Cao Dương lắc đầu nói :

- Tôi không thể đồng ý với ông được, thưa ông Lúc-nơ.

- Tại sao ? - Lúc-nơ ngạc nhiên hỏi lại.

- Tôi thì tôi cho rằng cô Trần Trần đẹp và lụa cũng đẹp.

Trung Quốc còn có một câu thơ cổ : “Nhân diện đào hoa tương ánh hồng”, có nghĩa là người và hoa làm đẹp cho nhau, tôn vinh lẫn nhau. Bây giờ tôi xin mượn phép được mượn câu này để đổi thành “Nhân diện Hoa phục tương ánh hồng” (người và y phục Trung Hoa làm đẹp cho nhau) các vị thấy thế nào ? - Lý Cao Dương đáp và Lúc-nó lại cười, nói :

- Đành rằng là như vậy. Thôi, tôi xin “mượn hoa dâng Phật”. đề nghị chúng ta hãy cạn ly vì “Nhân diện Hoa phục tương ánh hồng” của bữa tiệc hôm nay !

- Hay, hay lắm ! Nào, chúng ta cùng cạn ly ! - Ông Hải Dương nâng ly hưởng ứng.

Đợt cạn ly đầu tiên vừa dứt, tranh thủ lúc mọi người đang gấp thức ăn Trần Trần đứng dậy nói :

- Vừa rồi được các vị quá khen, tôi thật cảm thấy xấu hổ. Đúng như ông Lý Cao Dương nói, chiếc áo bào tôi đang mặc quá xứng danh là Hoa phục. Cũng như hội nghị khách hàng hôm nay, công ty chúng tôi xin trân trọng giới thiệu với các vị một loại Hoa phục được may bằng lụa Tô Châu của Trung Quốc.

Các vị khách nghe thấy liền “ồ !” lên một tiếng. Họ càng chú ý chiêm ngưỡng chiếc áo bằng lụa Tô Châu mà Trần Trần đang mặc.

Lúc này, Trần Trần mới uyển chuyển đi quanh các bàn tiệc giống như một người mẫu thực thụ đang đi trên sân khấu. Cô thoát đi, thoát đứng, nghiêng bên nọ, nghiêng bên kia, cố biểu diễn những động tác mà các người mẫu vẫn thường làm. Chiếc áo bào màu tím mỗi lúc càng nổi bật theo thân hình gợi cảm và bước đi uyển chuyển của cô. Và tiếng vỗ tay càng vang lên không ngớt.

Một lúc sau, khi tiếng ồn tạm lắng dịu, Trần Trần cười, nói :

- Các vị cứ tự nhiên, tôi xin tạm dừng một lúc. - Vừa nói, Trần Trần vừa vội vã lùi vào góc khuất.

Mọi người mới gặp được vài bữa đã lại thấy cô xuất hiện trong bộ trang phục mới thay. Lần này Trần Trần mặc bộ váy lụa Tô Châu màu phấn hồng. Cô bước ra phía trước, mới biểu diễn vài động tác, tiếng vỗ tay tán thưởng lại vang lên.

Cô lại lui vào trong. Lúc-nơ liền đưa cao ngón tay cái nói to:

- Trần Trần, cô mặc bộ này tuyệt lắm !

- Ông Lúc-nơ thích bộ này chứ ? - Cô cười, hỏi lại.

- Rất thích ! Tôi đặt hàng loại này đây. Ngày mai sẽ ký hợp đồng.

Một vị khách khác tiếp lời.

- Tôi cũng đặt mua. Kiểu dân của chúng tôi ở nước ngoài rất thích loại trang phục này của Trung Quốc.

Tiếp theo, lại có thêm hai khách hàng nữa đồng ý ký hợp đồng.

Bữa tiệc rượu bỗng chốc đã biến thành buổi đặt hàng. Tổng giám đốc Ông Hải Dương mừng vui thể hiện rõ trên nét mặt.

Cuộc hội thảo và giới thiệu về trang phục hàng lụa Tô Châu lần này dự định tiến hành trong năm ngày nhưng mới có ba ngày đã hoàn thành tất cả mọi nhiệm vụ. Hai nghiệp chủ lớn là Lúc-nơ và Lý Cao dương đã ký hợp đồng đặt hàng trị giá 3 triệu USD. Toàn bộ các hợp đồng tổng cộng trị giá hơn 5 triệu USD. .

Hạn ngạch xuất khẩu một năm của công ty Lâm Hải đã hoàn thành trong vòng một tháng. Về việc này, hội đồng quản trị công ty đã có khen thưởng xứng đáng cho Ông Hải Dương.

Dương nhiên, Ông Hải Dương cũng đã khen thưởng xứng đáng cho Hàng Trân Trân, người mới làm trợ lý cho anh chưa tròn một năm.

Lại một năm nữa trôi qua.

Bằng những biểu hiện xuất sắc của mình, Hàng Trân Trân được Ông Hải Dương đề bạt làm phó tổng giám đốc thường trực.

Phó tổng giám đốc cũ là Trương Quang Tử, em vợ của chủ tịch hội đồng quản trị công ty, đã bị Ông Hải Dương sa thải. Trước khi sa thải Trương Quang Tử, anh đã thăm dò chủ tịch hội đồng quản trị Liêu Quảng Sinh, kỳ thật là muốn tranh thủ ý kiến của ông ta. Sau khi nghe anh trình bày, Liêu Quảng Sinh tỏ ra rất bình tĩnh đáp :

- Tổng giám đốc có quyền sử dụng hay không sử dụng nhân viên, kể cả phó tổng giám đốc. Anh cứ yên tâm mà làm việc theo cách nghĩ của mình, tôi hoàn toàn ủng hộ.

Vậy là Hàng Trần Trần được thay thế Trương Quang Từ làm phó tổng giám đốc công ty ngoại thương Lâm Hải. Đồng thời, trước cái chức danh đó còn có thêm hai chữ “Thường trực”.

Hàng Trần Trần mới lên chức phó tổng giám đốc được nửa tháng thì gặp chuyện rắc rối : Ông Hải Dương bị chủ tịch hội đồng quản trị bãi miễn chức tổng giám đốc.

Điều khiến cho Trần Trần bất ngờ hơn là Trương Quang Tư người vừa bị Ông Hải Dương bãi miễn chức phó tổng giám đốc lại được chủ tịch hội đồng quản trị đưa lên làm tổng giám đốc mới.

Tại hội nghị công nhân viên chức toàn công ty, sau khi nghe vị phó chủ tịch hội đồng quản trị công bố hai quyết định trên, mọi người nháo nhác cả lên.

Trong không khí ồn ào đó, phó chủ tịch hội đồng quản trị đã lặng lẽ rút lui. Tiếp đó, Ông Hải Dương cũng lui xui rời khỏi hội trường...

Chiều hôm đó, khi sắp hết giờ làm việc, Hàng Trần Trần nhận được điện thoại của Ông Hải Dương từ bên ngoài gọi đến

nói tối nay muốn đi ăn cơm với cô, có một số việc cần báo cho cô biết.

Trần Trần vốn rất thông cảm với cảnh ngộ của Uông Hải Dương, cô tỏ ra bất bình trước việc anh bị cách chức nên đồng ý chấp nhận đề nghị của anh.

Hết giờ làm việc, y hẹn, Trần Trần đến quán cơm tây Đức Đại nằm trên đường Tư Xuyên. Uông Hải Dương cũng đến sau vài phút. Hai người cùng ngồi vào một bàn trống.

Trần Trần đợi Uông Hải Dương lên tiếng trước rồi cô mới phân nộ, nói :

- Thật chẳng hiểu nổi ông chủ tịch hội đồng quản trị. Chuyện làm ăn của công ty như mọi người đều thấy, việc nào cũng gắn liền với công sức của anh. Vậy mà với lý do gì người ta lại cách chức anh chứ ?

- Việc này là tại tôi. - Uông Hải Dương cười đau khổ.

- Tại sao anh lại nói như vậy ? - Trần Trần tỏ vẻ ngạc nhiên.

Uông Hải Dương liền giải thích cho Trần Trần hiểu mọi chuyện phát sinh từ sau khi anh cách chức Trương Quang Tử. Anh nói :

- Người ta bảo tôi quá ngây thơ lại quá thật thà. Có một số bạn bè khuyên tôi không nên làm như vậy, sẽ chuốc khổ vào thân. Nhưng tôi không nghe họ, để bây giờ phải lãnh đủ.

Trần Trần tức quá, rít lên trong cổ họng :

- Chủ tịch hội đồng quản trị thật chẳng công bằng. Hội đồng bao nhiêu người mà lại đi nghe theo một mình ông ta sao ?

- Hội đồng quản trị về danh nghĩa có đến bảy người, trong đó ba người chỉ biết ngồi không ăn lương, một người là người nhà của ông chủ tịch, một người khác là Trương Quang Tử, còn lại mình tôi, nên hội đồng có họp hay không thì cũng vậy. - Uông Hải Dương giải thích tiếp.

- Kỳ họp hội đồng quản trị vừa rồi anh có dự không ?

- Không. Nhân lúc tôi đi công tác ở Vô Tích, họ liền họp với nhau.

Trần Trần càng tỏ ra phần uất nói :

- Một doanh nghiệp nhà nước lớn thế này mà lại để cho một nhóm người thao túng sao ?

Uông Hải Dương hạ giọng nói như rót vào tai Trần Trần :

- Hôm nay tôi hẹn cô đến đây là để bàn vấn đề này. Tôi đang chuẩn bị báo cáo lên cấp trên chuyện ở công ty ta. Hy vọng cấp trên sẽ chỉ đạo xử lý đúng đắn. Trước khi cấp trên xử lý, hiện giờ tôi chỉ là một nhân viên bình thường của công ty. Cho nên cô phải đảm nhận trọng trách bảo vệ lợi ích quốc gia. Còn tay Trương Quang Tử, như tôi vừa nói, hắn là một con người không am hiểu nghiệp vụ nhưng biết lạm dụng quyền lực, tự tư tự lợi để đục nước béo cò. Doanh số nghiệp vụ vắng lai của công ta ta rất lớn, Trương Quang Tử mỗi lần ra nước ngoài là một lần gây cười cho thiên hạ, nhưng lại gây tổn thất nặng nề cho nhà nước. Bởi vậy, bây giờ trách nhiệm của cô lại càng nặng nề hơn bao giờ hết.

- Anh Uông nè ! Anh cứ yên tâm đi, em sẽ cố gắng.

Lúc này Uông Hải Dương mới cười, nói :

- Thôi được rồi ! Việc chính chúng ta đã bàn xong, bây giờ thì ăn. Tôi muốn uống một chút rượu. Cô cũng uống chứ?

- Cho em một chút xiu rượu nho là đủ rồi. - Trần Trần đáp.

Uông Hải Dương gọi một chai rượu nho và một chai rượu mạnh, rót ra đầy ly rồi uống liên tục. Rượu càng đậm, anh ta càng nói nhiều :

Trần Trần, em là một cô gái tốt, rất tốt. Đúng vậy, ai người ta cũng bảo em đẹp, nhưng tôi thì không. Gái đẹp ở đâu mà chẳng có, nhưng những cô gái đẹp chưa hẳn là những cô gái tốt.

Trần Trần mỉm cười nghe anh nói và nhắc nhớ :

- Đa ha ly rồi đấy. Coi bộ anh định uống hết chai rượu này chác ?

- Một chai đâu có nhằm nhè gì ? - Uông Hải Dương vừa nói, vừa tiếp tục rót rượu vào ly. - Sáu năm về trước khi học ở Nga tôi đã uống với mấy thằng tây, chẳng thằng nào hạ gục được tôi cả. Vì vậy tôi có biệt danh là “Ba giọt nước”, mỗi giọt nước là một

chai. Tôi có thể uống hết chín chai vodka, uống xong vẫn lái xe chạy trên đường cao tốc như thường !

Trần Trần không nhịn được, cười to và hỏi :

- Thế anh đã say rượu lần nào chưa ?

Uông Hải Dương ngửa cổ nốc hết ly rượu thứ tư rồi nói:

- Tôi mà say ư ? Làm gì có chuyện đó. Người ta thường nói “nan đặc hổ đồ”. Tôi là người “nan đặc hổ đồ”. Nếu say chắc tôi sẽ trở nên hổ đồ. Nếu đã hổ đồ trong thì xử lý công việc đâu có được “tam chân”. Người ta bac chân thành, chân thật, chân chất là ba “chiếc gai” trên người tôi, nhiều người rất khó chịu về chúng. Tôi muốn nhổ phứt ba “chiếc gai” này đi cô thấy thế nào ?

- Ba “chiếc gai” của anh là của quý đấy, cố mà giữ nó. Trần Trần chân thành đáp.

Uông Hải Dương nhìn chai rượu không và im lặng. Sau đó anh ngẩng đầu lên, chăm chú ngắm nhìn cô. Cô tỏ ra quan tâm, hỏi :

- Anh làm sao vậy ? Bụng thấy khó chịu à ?

- Không sao. Trần Trần này, cô biết tôi đang nghĩ gì không?

- Anh trả lời và nhẹ nhàng hỏi lại.

- Anh đang lo lắng cho công ty. - Cô đáp.

- Bây giờ tôi không nghĩ đến việc công. Tôi nghĩ, nếu có dịp cùng cô đi công tác một chuyến nữa thì hay quá !

Nghe thấy vậy, cô bỗng đỏ mặt lên.

Lần ấy, khi cô và anh đi công tác về, ở công ty người ta xì xào rằng ở Tô Châu, hai người đã “xoắn” bên nhau. Có kẻ độc miệng còn thêm mắm thêm muối nói hai người đã “ăn nằm” với nhau trong khách sạn sang trọng, mà chẳng ai chịu biết họ phải ở trong nhà trọ tư nhân, thiếu thốn tiện nghi.

Mới đầu nghe những lời đồn đãi như vậy, Trần Trần rất tức giận. Sau đó Uông Hải Dương đã công khai phản đối tại hội nghị cán bộ công ty. Lúc bấy giờ cô mới thấy hả lòng hả dạ.

Hơn một năm qua. Trong quãng thời gian ấy, Trần Trần và Uông Hải Dương đã đi công tác với nhau mấy bận, đã từng sang cả Tây Âu, Tây Á. Mà lần nào cũng có thêm ít nhất là một người

(hoặc nam, hoặc nữ). Chưa có lần nào hai người đi công tác riêng lẻ cả.

Bây giờ, bỗng nhiên Ưông Hải Dương lại nhắc đến chuyện đi công tác cùng cô. Không cần phải giải thích, tự nhiên cô cũng hiểu anh đang muốn gì. Hơn một năm qua, cô đã hiểu quá rõ về con người anh rồi. Cô vốn rất có cảm tình đối với người lãnh đạo được mệnh danh là “ba gai” này. Chẳng biết có phải vì kính mà dẫn đến yêu không, điều đó cô chưa nghĩ kỹ và cũng sợ, không dám nghĩ kỹ. Cô rất kính trọng anh, vì anh lớn hơn cô 7 - 8 tuổi và anh cũng không phải là một tuấn kiệt nam nhi khiến cho các cô gái phải đảo điên thắm yêu trộm nhớ.

Thật ra, tình cảm của cô đối với anh rất mơ hồ, trừu tượng. Hơn nữa, anh chưa bao giờ thổ lộ với cô vấn đề này, cũng chẳng có ai ép cô phải nói ra chuyện này. Giờ đây, đột nhiên anh bộc lộ tình cảm chân thật của mình đối với cô, tự nhiên khiến cô đỏ mặt hồi hộp.

Thấy cô chần chừ không nói, anh vẫn bình thản hỏi :

- Cô không muốn à ?

Cô đang mơ màng bỗng sực tỉnh, trả lời một cách rạch ròi:

- Không, em rất muốn. Nhưng nhất định phải ở khách sạn cơ !

Uông Hải Dương ngạc nhiên mở to đôi mắt, rồi bỗng nhiên chộp lấy chai rượu nho cô mới rót có một ít, uống ừng ực như trẻ con uống nước ngọt.

Trần Trần giằng lấy chai rượu đặt xuống bàn thì chỉ còn là cái chai rỗng. Anh đột ngột chộp lấy tay cô, mặt đỏ lên, không nói được câu nào.

Uông Hải Dương khoe có thể uống hết chín chai rượu mạnh vậy mà hôm nay lại bị hơn nửa chai rượu ngọt làm cho say bí tỉ.

Ngày thứ hai, sau khi ăn cơm trưa xong, Trương Quang Tử, tổng giám đốc mới của công ty ngoại thương Lâm Hải, triệu tập một cuộc họp đầu tiên để bàn chuyện làm ăn.

Trương Quang Tử và Uông Hải Dương trạc tuổi nhau, nhưng trông anh ta có vẻ phương phi đạo mạo hơn. Theo cách nhìn của mấy ông thầy tướng số thì Trương Quang Tử trội hơn Uông Hải dương.

Vô vớ vào tập báo cáo đang cầm trên tay, Trương Quang Tử bắt đầu nói :

- Ban lãnh đạo công ty ta trước đây do bảo thủ nên đã có những quyết định sai lầm, khiến cho doanh thu của công ty trong những năm gần đây giảm sút. Là lớp người lãnh đạo mới, chúng ta phải khắc phục thiếu sót để vươn lên, tạo vận hội mới cho công ty. Vì vậy, hôm nay tôi sẽ trình bày với các vị một kế hoạch như thế này...

Nghe thấy vậy, mười mấy vị cán bộ là trưởng các phòng ban đều đồng tai lên chờ đợi.

Trương Quang Tử bắt đầu trình bày kế hoạch của anh ta :

- Trước hết, mục tiêu phấn đấu của chúng ta là phải làm ăn lớn, với những phi vụ đặc biệt, nhằm đạt cho được mức sáng tạo lợi nhuận bình quân theo đầu người là một triệu đôla.

Mới nghe thấy thế, mọi người đã nhao nhao cá lên. Trương Quang Tử cuống quá, nói lớn :

- Trật tự ! Trật tự nào ! Ai có ý kiến, đợi tôi trình bày xong hãy phát biểu.

Một vị trưởng phòng không kìm được hét lên :

- Ông tổng giám đốc, ông không diên dấy chứ ? Mục tiêu đó ai mà phấn đấu nổi !

- Này, anh Lương ! Anh nói như vậy là có ý gì ? - Trương Quang Tử càng tỏ ra luống cuống, hỏi lại.

- Ý gì à ? Mức sáng tạo lợi nhuận bình quân đầu người một triệu đôla, công ty ta hiện có bao nhiêu người ông có biết không ? Tổng cộng tám trăm người, mỗi người một triệu, tám trăm người là tám trăm triệu. Liệu trong vòng một năm, công ty ta có thể đạt được lợi nhuận tám trăm triệu đôla không ?

Trương Quang Tử sững người, chẳng biết giải thích thế nào cho phải. Thấy vậy, Trần Trần liền có ý kiến :

- Anh Lương ơi. Nó là thế này, tổng giám đốc vừa rồi chắc là đọc nhầm, thừa mất một con số không. Bình quân sáng tạo lợi nhuận tính theo đầu người không phải là một triệu mà là một trăm ngàn đôla. Có đúng vậy không, thưa tổng giám đốc ?

Trương Quang Tử vội vàng đáp :

- Đúng, đúng ! Đúng rồi, đúng là một trăm ngàn. Tôi tưởng Nhân dân tệ. Giá chợ đen một đôla àn mười Nhân dân tệ mà. Một trăm ngàn đôla là một triệu Nhân dân tệ, đúng rồi !

Nghe thấy thế, mọi người bất giác cười rộ lên.

Hàng Trán Trán cũng không nhịn được cười. Cò vừa cười vừa nghĩ : Thảo nào Ông Hải Dương đã cách chức anh ta. Oc bả đậu như vậy mà được hội đồng quản trị cử làm tổng giám đốc, ké cũng lạ thật.

Cái nội dung tiếp theo của “kế hoạch” rõ ràng là chẳng có ai thèm nghe. Cuộc họp trở nên ồn ào nhưng Trương Quang Tử vẫn cố đọc xong kế hoạch của mình rồi nói :

- Kế hoạch tôi đã trình bày xong, ai có ý kiến thì phát biểu, còn không thì thông qua.

Họp xong, Trương Quang Tử bảo Trán Trán ở lại.

Khi phòng họp chỉ còn lại hai người, Trương Quang Tử mặt mày hớn hở nói :

- Cô Trần Trần nè ! Tôi còn thiếu kinh nghiệm làm việc, có gì cô giúp tôi nhé !

- Chúng ta sẽ giúp đỡ lẫn nhau mà ! Nhưng cái kế hoạch của anh ấy, nên bỏ chỉ tiêu phần đầu một triệu bình quân đầu người đi thì hơn. - Trần Trần nhỏ nhẹ nói.

- Bỏ đi à ? Tại sao lại bỏ ? - Trương Quang Tử ngạc nhiên hỏi lại.

- Điều đó không thể thực hiện được - Trần Trần cười, đáp.

- Sao lại không thực hiện được ? Năm ngoái công ty ta đã đạt chỉ tiêu bình quân đầu người một triệu đôla, không phải, Nhân dân tệ đó thôi ! - Trương Quang Tử vẫn không hiểu nói.

- Bình quân đầu người một triệu là đúng, nhưng đó là giá trị sản lượng chứ không phải lợi nhuận. - Trần Trần cười.

- Thì cũng vậy cả ! Chẳng lẽ sản lượng khác với lợi nhuận sao ? - Trương Quang Tử lắc đầu nói.

Hàng Trần Trần kiên trì giảng giải cho anh ta hiểu rằng

: Giá trị sản lượng và lợi nhuận là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau. Giá trị sản lượng là giá trị của sản phẩm. Còn lợi nhuận là phần dôi ra sau khi bán sản phẩm đã trừ vốn và chi phí hợp lý, trừ cả thuế má và các khoản nộp ngân sách khác. Phần còn lại đó còn gọi là lãi ròng. Năm ngoái lợi nhuận bình quân đầu người của công ty ta chỉ bằng một phần năm giá trị sản lượng, nói chính xác là chỉ có 17.800 đôla/người mà thôi.

Trương Quang Từ nói : -

- Thôi, chúng ta không tranh cãi nữa. Chẳng phải đồng chí Đặng Tiểu Bình đã từng nói không nên tranh cãi đó sao ? Tôi giữ cô lại là để thông báo cho cô biết, tôi đã ký hợp đồng làm ăn lớn với một công ty chuyên doanh đá quý Mianma. Bây giờ chúng ta phải bàn cách thức nhập hàng với công ty biên mậu Vân Nam và Mianma. Chúng ta phải đi biên giới một chuyến, cô về chuẩn bị nhanh lên, ngày mai sẽ khởi hành.

Đây quả là chuyện hết sức bất ngờ. Trần Trần sững sốt, nói :

- Việc này anh đã sắp đặt kỹ rồi chứ ?

Trương Quang Tử gật đầu khẳng định.

Hàng Trần Trần đành phải về nhà chuẩn bị hành lý.

Tối hôm sau, Trương Quang Tử cùng Hàng Trần Trần bay đi Vân Nam. Hai người vào khách sạn, mỗi người ở một phòng đúng tiêu chuẩn. Sắp xếp hành lý xong, đêm đã khuya lắm rồi. Ở đây, thời tiết ẩm áp hơn ở Thượng Hải nhiều. Đi máy bay tuy không mệt mỏi như tàu xe nhưng trên người cũng xâm xấp mồ hôi, có chút ngứa ngáy. Cho nên Trần Trần bước ngay vào nhà tắm, tắm một cái cho mát mẻ.

Cô mở vòi sen, những tia nước ấm phun lên khắp người. Nghĩ đến những lời nói và việc làm của Trương Quang Tử trong hai ngày qua, cô bỗng bật cười.

Cái anh chàng Trương Quang Tử này, năng lực công tác thường tỏ ra thấp kém, kiến thức nghề nghiệp nghèo nàn khiếm khuyết nhưng lại hay ba hoa, giấu dốt. Có ở gần mới biết anh ta là người có tính “phổi bò”. Hình như anh ta lớn lên trong tiếng cười mỉa mai, châm chích của người khác thì phải. Ấy thế mà Trần Trần không hề cảm thấy khó chịu, ngược lại, cô còn cảm thấy ung dung tự tại, thoải mái, thậm chí vui vẻ nữa là khác.

Nghi tới điều này, Trần Trần tự nhận thấy mình cũng hơi lạ.

Trương Quang Tử tuy kém hiểu biết nhưng dễ dãi. Nếu nói sai làm sai, ai cũng có thể sửa được. Hoặc có ai đó chỉ trích nặng lời với anh ta, anh ta cũng không để bụng, mà ngược lại, khi đã thấy sai thì nhận và khắc phục liền.

Trương Quang Tử tuy nóng cạn nhưng rất thực tế. Anh đã định làm gì thì phải làm cho bằng được, trừ khi có ai đó chứng minh rõ sai lầm của anh. Anh làm việc rất chuyên tâm, chuyên cần, điều này lại là một ưu điểm nếu so sánh với những người có quá trình, có học thức nhưng chỉ quen chỉ chờ.

Nhờ ưu điểm này nên khi tiếp xúc với mọi người anh tỏ ra vượt trội. Vì vậy, trong chuyến đi, được nhiều người nhận xét tốt. Thậm chí có lúc do không kìm chế nổi, tính phôi bò trong anh bốc lên, khiến cho người ta tưởng lầm anh đang pha trò nên cười ngật nghê.

Hơn nữa, cái dáng vẻ bề ngoài của Trương Quang Tử cũng khá hấp dẫn. Anh có thân hình cao to, khuôn mặt đầy đặn, ăn

mặt sạch sẽ tề chỉnh. Anh chọc cười người ta nhiều hơn là chọc tức. Nhưng dù trong tình huống nào chẳng nữa thì tình cảm của anh đều thể hiện rõ trên nét mặt, khó có thể che giấu được.

Có người bảo Ông Hải Dương là “ba gai” thì Trương Quang Tử là đóm lửa vừa là giọt nước.

Ông Hải Dương đáng được tôn kính.

Còn Trương Quang Tử lại đáng được gần gũi.

Về lý trí, Trần Trần tự nhủ : Ông Hải Dương là một nhân tài hiếm có, Trương Quang Tử không thể sánh được. Nhưng về cảm giác, cô coi trọng Ông Hải Dương không phải vì coi thường Trương Quang Tử.

Làm việc với Ông Hải Dương, cô thấy rất yên tâm tuy rằng có chút ít gò bó. Mỗi lần nhìn thấy Ông Hải dương cô liền nghĩ đến công việc nặng nề, nhân sự phức tạp. Cuộc sống cứ rồi bời lên.

Nhưng làm việc với Trương Quang Tử thì lại khác. Trần Trần cảm thấy chẳng có gì gò bó cả; cô như thông minh hơn,

được việc hơn, khỏe khoắn hơn, mạnh mẽ hơn. Mặc dù Trương Quang Tử là tổng giám đốc, cô là phó, nhưng đó chỉ là chuyện giấy tờ. Còn trên thực tế thì cô muốn gì được mấy, tự tung tự tác, ung dung tự tại, giống như cô đang chỉ giáo cho cậu học trò nhỏ là Trương Quang Tử, mà Trương Quang Tử lại đang vui vẻ thọ giáo, luôn vâng lời cô, làm theo sự hướng dẫn của cô.

Cho nên, nếu có ai đó đặt câu hỏi : Giữa Ông Hải Dương và Trương Quang Tử, rốt cuộc thì cô thích ai hơn ? Cô rất khó trả lời câu hỏi như thế. Nếu gạt bỏ lý trí, chắc chắn là cô thích Trương Quang Tử hơn.

Có điều thú vị là : Hai người cùng đi công tác với nhau, trong khi Ông Hải Dương đưa cô vào nhà trọ tư nhân, còn Trương Quang Tử lại dẫn cô vào khách sạn hẳn hoi.

Trần Trần cứ so sánh mãi không dứt, làn nước ấm mơn man khắp người cô, đến lúc cảm thấy mệt cô mới đưa tay kỳ cọ thân mình.

Cô ưỡn oải bước ra khỏi nhà tắm. Chẳng buồn mặc đồ lót, cô nằm soài ra giường, không một mảnh vải che thân. Đến vài phút sau, cô mới từ từ rửa mình.

Bỗng có tiếng động ở tay nắm cửa. Tiếp theo là giọng của Trương Quang Tử :

- Trần Trần, cô ngủ chưa ?

Trần Trần giật nảy mình, hoảng hốt kêu lên :

- Đợi đã ! Đợi đã, đừng vào !

Cô vội vàng mặc quần áo, thở gấp rồi nói :

- Vào đi !

Trương Quang Tử đẩy cửa bước vào, nhìn cô cười và đột nhiên thốt lên ;

- Cô đẹp quá.

Trần Trần đỏ mặt, đáp : - Anh khoác lác cái gì vậy. Hạng người như em, ở Thượng Hải thiếu gì.

- Không, không ! Người đẹp như cô, thế giới này cũng hiếm. Cô giống như viên ngọc Mianma. Không, còn hiếm hơn cả ngọc cơ ! Trương Quang Tử nói rất thành thật.

Trần Trần lại đỏ mặt, phản đối :

- Thôi, đừng có tào lao nữa ! Hãy nói nghiêm chỉnh đi !  
Chuyến này anh đi mua đá quý, liệu có chắc ăn không ?

- Sao lại không chắc ? Tôi đã nghiên cứu mấy tháng nay rồi! - Anh vừa nói vừa hươ hươ cuốn sách trên tay.

Lúc này cô mới để ý đến cuốn sách dày, đóng bìa cứng hằn hoi mà anh mới chìa ra trước mặt cô. Cuốn sách nhan đề “Sổ tay đá quý”. Cô lật vài trang sách rồi hỏi :

- Buôn bán đá quý mà chỉ dựa vào cuốn sách này thôi ư ?

- Đương nhiên là không chỉ có sách. Tôi đã tham vấn vài ông “pháp sư”, có ông còn muốn theo tôi đến đây nữa cơ. Kinh doanh đá quý chỉ ít cũng lời năm mươi phần trăm. Nếu trúng mảnh, một vốn vạn lời cũng không chừng.

- “Pháp sư” nào vậy ? - Cô hỏi.

- Là sư phụ ngành đá quý Thượng Hải í mà ! - Anh kiên nhẫn giải thích - Họ đều là những chuyên gia giỏi trong ngành. Tôi đã theo họ giáo các vị ấy lâu nay, ít nhiều cũng có chút kinh nghiệm.

Trương Quang Tử nói rất say sưa. Vừa nói, anh vừa rút trong túi ra mấy vật mẫu đưa cho Trần Trần xem :

- Nay, đây là ngọc bích, đây là ngọc Mã Lai, còn cái này trông rất xanh nhưng không phải là ngọc bích thứ thiệt mà chỉ là một thứ đá quý bình thường đã được kích quang mà thôi.

Nghe Trương Quang Tử giảng giải rành mạch, Trần Trần mới hơi yên tâm.

Hai người còn tán gẫu thêm một lúc rồi ai về phòng nấy.

Sáng sớm hôm sau, khi hai người cùng ăn sáng, nghĩ đến phi vụ đá quý này có vấn đề chưa được hiểu kỹ nên Trần Trần hỏi Trương Quang Tử :

- Anh có quan hệ như thế nào với cửa hàng đá quý Mianma này ?

- Về cơ bản, đã thỏa thuận đầu vào đó rồi. Cửa hàng này đã điện báo cho tôi vài lần, còn nói sẽ gởi hàng mẫu đến nữa. Tôi trả lời ông ta rằng tôi sẽ đến tận nơi xem xét cụ thể chứ không cần hàng mẫu. Sau đó, ông ta cử người đem hàng mẫu tới

và tôi đã đặt cọc trước ba trăm ngàn đồng. Hôm nay chúng ta đi xem hàng, nếu không có trở ngại gì thì tiền trao cháo múc, chúng ta nhận hàng về luôn.

- Mới đặt cọc có ba trăm ngàn thì bỏ đi. - Trần Trần nói.

- Chưa gì mà cô đã sợ rồi. Tôi thấy không đến nỗi lỗ đâu... Một vốn vạn lời thì chưa chắc chứ một vốn mười lời thì tôi xin bảo đảm.

- Theo em, một vốn một lời là đã phúc lắm rồi. - Cô cười, nói.

- Chúng ta thử đánh bạc một chuyến xem sao ? - Trương Quang Từ cũng cười.

Cô hỏi đánh bạc cái gì, anh chỉ cười không nói.

Hai tiếng đồng hồ sau, Trương Quang Từ và Hàng Trần Trần được một người họ Lưu đưa xe rước tới xưởng gia công đá quý do Mianma đầu tư.

Đây là một xí nghiệp tư nhân chuyên gia công ngọc bích, nhà xưởng không lớn, nhưng nguyên liệu lại rất nhiều. Bước vào

xí nghiệp, hai người nhìn thấy mấy chiếc tủ trưng bày, tủ nào cũng đầy ngọc với đủ kích cỡ, chủng loại, chất lượng khác nhau, xem không biết chán.

Được tin khách đến, ông giám đốc xí nghiệp mặt mày hớn hờ vội ra nghênh tiếp. Ông ta họ Lâm, người gốc Phúc Kiến (Trung Quốc). Hiện nay tuy ông đã nhập quốc tịch Mianma nhưng ngôn ngữ, tập quán sinh hoạt vẫn là Trung Quốc. Nói chuyện một hồi, ông cũng tuôn ra đủ thứ, nào là “Mao Chủ tịch, Châu Thủ tướng”, nào là “cải cách, mở cửa”... Nếu đây không phải là biên giới thì chẳng ai biết ông là một thương nhân nước ngoài.

Giám đốc Lâm vừa hàn huyên, vừa dẫn khách đi xem hàng. Họ đến một gian phòng chứa đầy nguyên liệu đá quý, giám đốc Lâm nói :

- Tất cả đều ở đây, các vị cứ tự do lựa chọn.

Trương Quang Tử và Hàng Trân Trân cảm thấy hoa cả mắt.

Té ra, cái gọi là “nguyên liệu đá quý” kỳ thật chỉ là những viên đá màu vàng xám, giống như đá hoa cương. Nếu không được giới thiệu trước thì có vứt ra đường ở Thượng Hải cũng chẳng ai

thèm nhạt. Chẳng ai có thể ngờ rằng những thứ này mà là nguyên liệu quý để gia công thành ngọc bích, hồng ngọc, lam ngọc...

Hàng Trân Trân khẽ hỏi trước :

- Anh Quang Tứ, những viên đá này có thể biến thành ngọc sao ?

Kiến thức về đá quý của Trương Quang Tứ thật ra chẳng hơn gì Hàng Trân Trân nên anh quay sang hỏi giám đốc Lâm :

- Giám đốc Lâm này, trông giống đá hoa cương quá hử?

- Thì ngọc bích vốn dĩ cũng có nguồn gốc từ đá hoa cương mà ! - Giám đốc Lâm cười, đáp.

Trân Trân ghi ngờ, hỏi :

- Hoa cương là loại đá thông thường, tại sao bên trong lại có ngọc bích ?

- Không phải trong đá hoa cương nào cũng có ngọc bích hay các loại ngọc khác. Đá hoa cương ở Trung Quốc rất nhiều nhưng không có ngọc. Loại đá hoa cương có ngọc, chắc cả thế giới chỉ có Mianma mới có. - Giám đốc Lâm lại cười, giải thích.

Trương Quang Tử hỏi :

- Những đá hoa cương này, chắc chắn bên trong có ngọc cả không ?

- Tôi thề trước tổ tiên rằng có. Viên nào cũng có ! - Giám đốc Lâm trả lời.

Hàng Trân Trân hỏi :

- Giám đốc Lâm à ! Có thể đập ra xem được không ?

- Được ! Được lắm chứ ! - Ông Lâm vui vẻ đáp.

Nói xong, ông ta gọi một công nhân đến. Vị sư phụ này dùng đồ nghề bửa một hòn, nguyên liệu nhỏ ra, quả nhiên thấy có những hạt ngọc bích xanh lấp lánh.

Trương Quang Tử và Hàng Trân Trân mỗi người cầm một mảnh nguyên liệu đã được bửa ra xem xét.

Ông Lâm hỏi :

- Thế nào ? Ai lừa các vị làm gì ! Viên này chất lượng khá đây, số ngọc này bỏ rẻ cũng ba trăm ngàn đồng.

Trân Trân kinh ngạc thốt lên :

- Trời đất ! Nhiều vậy sao ?

- Tôi nói giá thấp nhất chứ không phải cao nhất. Cô thử nhìn mảnh đá trên tay cô mà xem. Ở đó có hai viên lớn, sau khi gia công sẽ có giá năm ngàn đồng một viên. Nếu đem về cửa hàng của cô ở Thượng Hải, nó có giá mười ngàn đồng một viên cũng không chừng. - Ông Lâm giải thích.

Trân Trân lại càng kinh ngạc, hỏi :

- Giá cả ở đây với Thượng Hải chênh nhau dữ vậy sao?

- Việc này đâu có gì lạ ? Vàng có giá chứ ngọc đâu có giá ! Giá vàng cả thế giới xấp xỉ như nhau. Còn đây là ngọc bích, xưa nay vốn là vô giá. Chẳng phải cô đã từng nghe người ta nói “ngọc vô giá” đó sao ? - Giám đốc Lâm nói.

Nghe thấy vậy, Trương Quang Tử gạt đầu lia lịa, rồi chỉ vào mảnh nguyên liệu hỏi :

- Một viên nguyên liệu cỡ này ông định giá bao nhiêu?

- Ông muốn bữa ra hay để nguyên ? - Giám đốc Lâm hỏi lại.

- Bữa ra hay không đâu có gì khác nhau ? - Trương Quang Tử nói.

- Khác nhau chứ ! - Giám đốc Lâm đáp.

Trân Trân hỏi :

- Ông thử nói nếu bữa ra thì giá bao nhiêu ?

- Như viên này, sau khi gia công đáng giá ba chục ngàn. Nếu các vị mua về Thượng Hải gia công, tôi tính giá hữu nghị lần đầu chúng ta quen nhau là mười ngàn. - Giám đốc Lâm trả lời.

Trân Trân và Trương Quang Tử nhìn nhau rồi hỏi :

- Còn nếu không bữa ra ?

- Theo thông lệ của chúng tôi, nguyên liệu không bữa ra sẽ được khấu trừ năm phần trăm thành phẩm. Viên nguyên liệu này có hai mươi phần trăm thành phẩm. Hai mươi phần trăm trừ cho năm, nếu bữa ra tính hai ngàn rưỡi, để làm quen, tính hai ngàn cũng được ! - Giám đốc Lâm làm con tính cụ thể.

Trương Quang Tử cười, nói :

- Nếu vậy thì chúng tôi không cần bữa ra.

Nhưng Trần Trần lại hỏi :

- Giám đốc Lâm, ông có bảo đảm rằng đồng nguyên liệu này đều có tỉ lệ thành phẩm là hai mươi phần trăm không ?

- Nếu đảm bảo thì tôi đâu có bán cho các vị giá hai ngàn ?

- Giám đốc Lâm cười, đáp.

- Vậy ý ông là nguyên liệu không bữa ra, rồi cuộc nó có bao nhiêu phần trăm ngọc ông cũng không biết ? - Trần Trần hỏi.

- Điều này chẳng ai biết chắc cả. Có khi nó là hai mươi phần trăm, có khi chỉ mười phần trăm, năm phần trăm hoặc chẳng có gì, có thể lỗ vốn. Nhưng nếu gặp may, tỉ lệ thành phẩm trên năm mươi phần trăm thì giàu to. Hên xui tại trời mà ! - Giám đốc Lâm nói thêm.

Nghe đến đó, Trần Trần hỏi Trương Quang Tử :

- Chúng ta bàn thêm đã chứ ?

Giám đốc Lâm nghe thấy vậy liền nói :

- Cũng được ! Tôi đang bận chút việc, xin phép rút lui.

Giám đốc Lâm vừa quay đi, Trần Trần nói :

- Quang Tử à ! Mua mớ nguyên liệu này rủi ro lớn quá. Hay ta đừng mua nữa ?

Trương Quang Tử chưa kịp mở miệng thì ông Lưu này giờ đi với họ tranh nói trước :

- Nếu thế thì các vị sẽ mất ba mươi ngàn đồng tiền cọc !

- Chúng tôi sẽ mua ba mươi ngàn. - Trần Trần nói.

Ông Lưu lắc đầu :

- Theo thông lệ, tiền cọc chỉ bằng mười phần trăm tổng số tiền mua hàng. Điều đó cũng có nghĩa là chỉ ít các vị phải mua ba triệu. Nếu mua ít hơn sẽ bị khấu trừ tiền cọc.

Trần Trần nhìn Trương Quang Tử nói :

- Vậy thì làm sao bây giờ ? Ba triệu chớ đâu phải ít !

- Tôi đã quyết định rồi, sẽ mua năm triệu ! - Trương Quang Tử khoác tay nói có vẻ tự tin.

- Anh điên à ? Nếu không kiếm lại được năm trăm triệu thì sao ? - Trần Trần sùng sốt, hỏi lại.

- Nhát gan thì chẳng nên việc lớn ! Muốn làm ăn to sao lại không dám mạo hiểm một chút ? - Trương Quang Tử cười, đáp.

Trần Trần đang định nói gì đó thì ông Lưu lại tìm được và đưa giám đốc Lâm đến. Giám đốc Lâm vui vẻ nói :

- Ông Trương quả là người “chịu chơi”. Tôi chúc ông may mắn !

- Không nên nói thế ! Tổ tiên tôi cũng là người Trung Quốc, bạn bè nở lòng nào lại hại nhau, phải không ? - Trương Quang Tử nói.

- Hơn nữa, các vị còn có “pháp sư” cơ mà ! - Giám đốc Lâm tiếp lời.

- Ông ta bận việc nhà nên hôm nay không đến, nếu không tôi đâu có ngại gì. - Trương Quang Tử đáp lại.

- Các vị cứ yên tâm đi. Ông Lâm đây, tôi biết quá rõ mà. Ông ta là người làm ăn thật thà có tiếng đấy ! - Ông Lưu đỡ lời, nói.

Trần Trần có cách nghĩ riêng của mình, nhưng đã đến nước này thì cô không còn biết nói gì hơn.

Trương Quang Tử và Trần Trần bay trở về Thượng Hải cùng với hơn hai tấn nguyên liệu đá quý.

Câu chuyện hai người đi biên giới Mianma mua đá quý bỗng chốc đã lan truyền khắp công ty. Người ta biết cả quá trình, hiểu rõ từng chi tiết. Từ chuyện “pháp sư” hiến kế, ông Lưu ở Vân Nam dắt mối, nhà buôn người Mianma gốc Hoa chào hàng, đến chuyện thử nguyên liệu, thảo luận giá, chuyện Trần Trần đề xuất không mua, rồi chuyện Trương Quang Tử quyết định mua những năm triệu đồng... tất cả đều được người ta thông tin khá chính xác.

Câu chuyện được truyền tụng rộng rãi như vậy là do Trương Quang Tử. Toàn bộ quá trình và tình tiết đều do anh kể lại. Anh quả là một người “phối bò”, sẵn sàng phơi bày cả ruột gan mình mà không hề kiêng dè dư luận. Tuy rằng cũng có điều anh rất kín kẽ. Đó là chuyện tình cảm giữa anh với Trần Trần khi ở khách sạn.

Ngày thứ ba sau khi về đến Thượng Hải, tổng giám đốc tiền nhiệm Uông Hải Dương lại đến mời Trần Trân đi ăn cơm.

Vẫn là nhà hàng cơm tây Đức Đại. Vẫn là Trần Trân đến trước. Chỉ khác là lần này Trần Trân chi tiền. Đến lúc chia tay cũng chẳng có ai nói lời tạm biệt.

Thoạt tiên Uông Hải Dương nói :

- Tôi biết cả rồi. Thằng cha Trương Quang Tử thật chẳng ra cái thứ gì.

- Tại sao anh lại nói xấu anh ấy ? - Trần Trân liền phản đối.

- Lẽ nào cô không biết hắn không xứng đáng làm tổng giám đốc ? - Anh quặc lại.

- Trương Quang Tử có thể không xứng đáng làm tổng giám đốc nhưng anh ấy không phải là người xấu. - Cô điềm tĩnh nói.

- Cô cho rằng hắn không phải là người xấu ? - Anh tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Em thấy anh ấy đáng yêu nữa là đằng khác ! - Cô lạnh lùng đáp.

- Tôi không nghe lắm đấy chứ ? - Anh sững sốt hỏi lại.

- Anh không nghe lắm đâu. Nhân tiện em muốn xin lỗi anh. Trước đây em đã nhận lời anh, nhưng bây giờ sợ thực hiện không được.

Anh hiểu rất rõ rằng cô muốn nói gì nên mặt mũi méo xệch trông chẳng giống ai.

Rượu ngũ cốc trắng và rượu nho đỏ được mang đến. Thức ăn cũng lần lượt được bày ra. Nhưng chẳng có ai cầm dĩa.

Ông Hải Dương ghen ghen nói :

- Tôi định báo cho cô biết tin này. Lãnh đạo cấp trên đã tìm hiểu chuyện không bình thường ở công ty ta. Chủ tịch hội đồng quản trị sắp bị điều đi nơi khác, vậy mà không ngờ cô lại...

- Thế thì hay quá ! Em hy vọng anh được phục hồi chức vụ cũ. - Cô nói ngay.

- Cô chám chọc tôi làm gì ? - Anh ngược nhìn cô.

- Anh đừng hiểu lầm, em nói thật lòng đấy ! - Cô phản đối.

Hai người nhìn nhau chằm chằm, nhưng ánh mắt cô tỏ ra vô cùng bình thản.

Cuối cùng anh cất tiếng cười : “Chúc cô hạnh phúc”, rồi đứng dậy bước đi.

Thấy anh bỏ đi, cô cũng chẳng buồn ngồi lại ăn một mình nên lấy hai chai rượu cho vào túi mang về. Xử sự với anh như thế cô thấy hơi nhẫn tâm nhưng đành phải vậy. Cô tin rằng rồi sẽ có sự công bằng cho tất cả mọi người. Cô sống với anh chắc gì đã hạnh phúc. Anh không sống với cô chắc gì không hạnh phúc.

Trương Quang Tử và Trần Trần đưa hơn hai tấn nguyên liệu đá quý về công ty. Mời thợ gia công đến. Mời chuyên gia kiểm định đá quý đến. Và mời cả đại diện cửa hàng chuyên doanh đá quý ký hợp đồng cùng đến.

Hiện trường còn có nhiều công nhân viên chức của công ty nghe tin tò mò đến xem. Thợ gia công bắt đầu bữa một viên đá

nguyên liệu, chỉ thấy vài chỗ lấm tẩm màu xanh nhạt. Người thợ cả thấy vậy lắc đầu.

Viên thứ hai được bữa ra. Cũng chẳng hơn gì viên trước. Người thợ cả lại lắc đầu.

Viên thứ ba, càng tệ hơn. Người thợ gia công đập viên đá nguyên liệu thành bảy tám mảnh, một đốm xanh cũng chẳng có. Bác thợ cả thở dài :

- Ông Trương ơi, ông mắc lừa rồi ! Đây toàn là phế liệu, chỉ có rác chứ làm gì có ngọc.

Mọi người ô lên, xôn xao rồi lần lượt tản dần.

Trời đã tối.

Trân Trân tỏ ra vô cùng lo lắng.

Trương Quang Từ vẫn bình thản nói với bác thợ cả :

- Hôm nay bác vất vả quá, nhưng nguyên liệu hãy còn nhiều, ngày mai lại tiếp tục nhé ! - Vừa nói, anh vừa ngẩng đầu lên, bắt gặp ánh mắt lo âu của Trân Trân, anh trấn an. Chẳng hề gì.

Nguyên liệu còn nhiều mà. Nếu có rủi ro, tôi là tổng giám đốc, tôi chịu trách nhiệm.

Bỗng có người nói xen :

- Nhưng anh có chịu được nợ không ? Năm triệu đồng là tài sản của nhà nước mà ném qua cửa sổ dễ vậy sao ?

Mọi người đổ dồn ánh mắt về phía người vừa nói. Anh ta chính là tổng giám đốc tiền nhiệm Ông Hải Dương.

Trân Trân đột nhiên nói :

- Bây giờ chưa phải lúc bàn về trách nhiệm. Chùng nào bàn tôi sẽ nhận phần khuyết điểm của mình, quyết không từ chối.

- Trân Trân, cô chớ lo, nguyên liệu còn nhiều mà ! - Trương Quang Tử trấn an.

- Em chẳng có gì phải lo. Trời tối rồi, chúng ta phải nghỉ thôi. - Trân Trân cười. Cô bỗng nhận thấy phong cách của Trương Quang Tử lúc này đúng là phong cách của một vị tổng giám đốc.

Cô nói chưa dứt lời, Ông Hải Dương đã lặng lẽ bước đi.

Cô liếc nhìn Uông Hải Dương từ phía sau, rồi lớn tiếng mời.

- “Pháp sư”, giám đốc Trần, giám đốc Vương, cả hai anh thợ nữa. Xin mời các vị, chúng ta sang nhà hàng đối diện cùng ăn cơm tối.

Hôm sau, lại một ngày nữa đập nguyên liệu, tỉ lệ ngọc thành phẩm vẫn không có gì khả quan.

Ngày thứ ba, tình hình càng tồi tệ hơn trước.

Hơn hai tấn nguyên liệu được bửa ra quá nửa, nhầm tính hiệu suất, mới đạt chừng một phần ba tiền vốn.

Hàng Trần Trần hoàn toàn cảm thấy thất vọng.

Xem ra, đầu tư năm triệu chắc sẽ tổn thất hơn một nửa.

Trương Quang Tử vẫn tỏ ra bình thản, ung dung tự tại với cương vị tổng giám đốc của mình. Anh vẫn tươi cười, vẫn pha trò với những người quen như thường lệ.

Hàng Trần Trần ngược lại rất khâm phục tính cách đó của

anh. Với con người ấy, nếu có thể đem hơn hai tấn đá đập xuống đầu anh, chắc cũng chẳng hề hấn gì.

Đã bước sang ngày thứ tư. Nguyên liệu còn lại chừng một phần tư, trong nội ngày hôm nay chắc sẽ được đập hết.

Giờ làm việc mới bắt đầu được một lúc, chủ tịch hội đồng quản trị công ty đến thông báo : Đầu giờ chiều sẽ họp hội đồng quản trị mở rộng thảo luận một số vấn đề quan trọng và công bố quyết định của lãnh đạo cấp trên.

Trước giờ nghỉ trưa, nguyên liệu chỉ còn lại một tảng cuối cùng. Đây là tảng lớn nhất trong số nguyên liệu mua về. Nó có hình thù khá đặc biệt, trên to, dưới tóp lại, hai bên nhẵn và cong, mới nhìn giống như bản đồ đảo Đài Loan, nặng chừng một tạ.

Trương Quang Tử nói với hai người thợ gia công :

- Tảng này để đến mai hãy bữa. Mấy hôm nay anh em mệt rồi, nhân tiện chiều nay có cuộc họp, các anh về nghỉ đi.

Hai người thợ vui vẻ đứng dậy, giao dụng cụ cho Trần Trần cất giùm rồi ra về.

Đến giờ nghỉ trưa, Hàng Trân Trân không đến nhà ăn như thường lệ mà một mình cô chạy qua cửa hàng đối diện công ty ăn một tô mì.

Cô nuốt vội nuốt vàng như máy, chẳng biết mùi vị của tô mì ra sao. Đầu óc cô luôn nghĩ : Chiều nay hội đồng quản trị sẽ công bố quyết định gì ? Trương Quang Tử thua lỗ mấy triệu bạc như thế sẽ bị xử lý ra sao ?

Cô hiểu rất rõ rằng cho dù phi vụ đá quý này nếu có thành công chẳng nữa thì Trương Quang Tử cũng không thành công trong vai trò tổng giám đốc.

Uông Hải Dương đã cho cô biết ý đồ của lãnh đạo cấp trên, cô tin chắc điều đó là sự thật.

Chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị sẽ vào tay người khác.

Một khi chủ tịch hội đồng quản trị thay đổi thì lẽ nào người nhà của chủ tịch hội đồng quản trị là Trương Quang Tử, một người kém khả năng lãnh đạo, lại có thể tiếp tục giữ chức tổng giám đốc ?

Đành rằng mất chức tổng giám đốc. Nhưng còn việc chỉ trong một thời gian ngắn mà anh ta đã gây tổn thất lớn thì chắc chắn là sẽ bị trừng phạt.

Nghĩ đến đây, Trần Trần cảm thấy đầu óc trở nên nặng trĩu.

Cô nuốt hết tô mì, cô vội vàng quay lại chỗ thử nguyên liệu đá quý.

Trong gian phòng rộng, đầy những mảnh đá vụn vỡ, bụi phủ thành một lớp dày, không khí ngột ngạt, nhưng Trần Trần bất chấp tất cả.

Cô lẳng lặng ngắm nghía tảng đá nguyên liệu cuối cùng nhưng trong đầu luôn nghĩ Quang Tử sẽ ra sao đây ?

Cô đâu biết rằng, lúc này Quang Tử đang lặng lẽ ngồi ở phòng họp chờ họp hội đồng quản trị.

Cô chăm chú quan sát tảng đá nguyên liệu có hình thù giống đảo Đài Loan kia có đến mười lăm phút liền. Cô tập trung tinh lực ánh mắt vào tảng đá như muốn biến nó thành ngọc không bằng.

Nhìn, nhìn mãi, cô bỗng rùng mình, vội xich gần đến trước tảng đá. Cô thấy đầu bắc của “hòn đảo Đài Loan” này, chỗ “cảng Cơ Long” hình như có một đốm xanh to bằng hột đậu.

Đốm xanh ấy là cái gì ? Lẽ nào lại là ngọc bích ?

Cô vớ lấy chiếc riu, chắt nhẹ vào “cảng Cơ Long”, một vẩy đá màu xanh rơi ra, cái đốm xanh ấy càng to hơn.

Cô nhặt cái vẩy đá màu xanh để lên bàn, lấy đèn pin ra soi, nó xanh một màu trong suốt.

Cô thấy hồi hộp : Đúng là ngọc bích rồi ! Mấy ngày qua cô đều xem người ta thử nguyên liệu. Đá nguyên liệu nhiều như vậy nhưng chẳng có viên nào để lộ màu xanh trong suốt, rục rĩ như thế này cả.

Lẽ nào tảng nguyên liệu này toàn là ngọc bích ?

Nghĩ vậy, cô phấn chấn hẳn lên, bèn lôi ra mấy thứ đồ nghề do hai người thợ gửi lại, tự mình thao tác.

Trước nay cô chưa từng làm việc này bao giờ nên một lúc sau, hai tay đã phồng dộp cả lên. Nhưng cô vẫn kiên trì đục đẽo, làm một mạch hai tiếng đồng hồ liền.

Cô cố đục một cái rãnh từ giữa tảng đá, sau đó dùng búa gỗ ráng sức đập mạnh, mong nó vỡ làm hai mảnh. Nhưng với sức vóc của cô, tảng đá vẫn cứ trơ trơ.

Cô lại nghiên cứu hồi lâu mới phát hiện cái rãnh ấy quá cạn.

Lúc này có một nhân viên lẹc xec đi ngang qua. Cô vội vàng gọi người đó lại giúp cô búa tảng đá.

Anh chàng đó quả có sức. Khoảng chừng nửa giờ sau, tảng đá nứt toác ra giống như một hột đào bị đập để lấy nhân, có thể dùng tay tách được.

Thế là hai người cố tách tảng đá nguyên liệu. Trán Trán hô to để lấy đà : “Một, hai, ba !”.

Nghe “bục” một tiếng. Tảng đá đã tách ra làm đôi.

Hai người mới nhìn vào mặt trong tảng đá, đều đồng thanh “ồ !” lên kinh ngạc.

Bên trong toàn là ngọc bích !

Té ra đây là một viên ngọc bích cực lớn !

Trân Trân đang lúc kinh ngạc xen lẫn mừng vui thì từ phía sau vang lên tiếng gọi khá quen thuộc :

- Trân Trân, có chuyện gì mà vui dữ vậy ?

- Quang Tử, anh lại đây nhanh lên, xem này, toàn là ngọc bích ! - Cô quay người, gọi to.

Trương Quang Tử vội chạy đến, nhưng vẫn tỏ ra dửng dưng, chỉ nói :

- Hay lắm ! Đây chính là một vốn vạ lời rồi. - Anh lại cười hỏi : Tại sao cô không dự họp hội đồng quản trị ?

- Hội đồng quản trị họp về chuyện gì vậy ? - Lúc này cô mới cất tiếng.

- Cách chức tổng giám đốc của tôi để bổ nhiệm một người khác. Cô đoán xem ai ? - Anh chậm rãi nói.

- Ai vậy ? - Cô hỏi.

- Chính cô chứ còn ai. - Anh dí nhẹ ngón tay vào mũi cô trả lời.

- Sao lại là em ? Chức phó tổng giám đốc em làm còn chưa xong nữa là. - Cô cười đáp.

- Ai bảo cô làm không xong ? Chính cô đã tự tay tìm ra bao nhiêu là ngọc thế này. Cô đã gỡ gạc được tổn thất to lớn của người tiền nhiệm rồi còn gì !

- Nhưng những thứ đó cũng là do chính anh mua về đấy thôi ? Sòng phẳng mà nói thì nó sẽ xoi hỏng bống không nếu anh không quyết định mua thêm hai triệu đồng đá nguyên liệu. Không làm như vậy thì chưa chắc tảng ngọc kia có thể về đến đây được, và tổn thất là cầm chắc.

Anh cười cợt mở :

- Thật ra, trong chuyện làm ăn không phải lúc nào cũng vì tiền, điều cốt lõi là phải nắm lấy cơ hội. Tôi đã nắm được cơ hội, có đúng thế không ?

Cô chỉ cười, không nói, đưa tay bắt lấy tay anh đang chìa ra.

# MỤC LỤC

## **PHẦN 1 :**

CHIẾC TẤU MIỆNG NGỌC .....	7
CHIẾC QUẠT BA TIÊU .....	13
CHIẾC ÁO LEN MÀU XÁM .....	19
THỜI HIỆN ĐẠI .....	24
THÍM HAI Ứ .....	29
GỌI NHÂM SỐ .....	35
ÔNG LÃO VÀ CHIẾC CỐI XAY .....	41
CHUYỆN XẢY RA BÊN HỒ .....	46
TIỂU CHIÊU .....	50
LẶNG LẼ SÂN NHÀ .....	55
NGƯỜI LÀNG .....	59
MẮT MỘT MÍ .....	63

TỊCH MAI .....	68
CON CHIM LẠ BAY LẠC VÀO THÀNH PHỐ .....	74
NGÔI NHÀ KHÔNG NGƯỜI Ở .....	77
“THÍM” BỘ ĐỘI SỬA GIÀY .....	84
HẸM NHỎ .....	89
MÃ TIỂU TUYÊN BỊ GIẢM BIÊN CHẾ .....	93
CHIẾC CẦU CỎ .....	98
THỜI CƠ .....	102
CHUYỆN THĂM HỎI .....	106
CÚC CÚC ĐỊNH LY HÔN .....	112
CHUYỆN VUI TRONG PHÒNG BỆNH .....	115
“CỤC GIẤY LỘN” .....	121
CÂY BƯỞI NHÀ ÔNG .....	125
‘LÃO BÁT LỘ’ .....	129
TRÀ ĐẠO .....	133
BẮT NGỜ .....	140

CHUYẾN VIẾNG THĂM NGƯỢC .....	145
TRÁNH MẶT .....	149
NGƯỜI HAI HỘ .....	153
ĐỀ XUẤT .....	157
LOÀI HOA ĐẸP NHẤT .....	159

## **PHẦN 2 :**

NGƯỜI ĐẸP THỜI NAY .....	164
TRƯỚC NGÀY PHÁ ÁN .....	197
TAO NGỘ .....	222
TỘI TRÙNG HÔN ? .....	256
CÔ GÁI KIM CƯƠNG .....	297

# **TRUYỆN TRUNG QUỐC CỤC NGẮN**

**NGUYỄN THÀNH TIẾN (sưu tầm và dịch)**  
***NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH***

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản : ĐÌNH QUANG NHÃ**

**Biên tập : NGUYỄN HÒA BẮC**

**Sửa bản in : PHƯƠNG LINH**

**Bìa : TRIDO DESIGN**

**In 1.000 cuốn khổ 14x14cm, tại Xí nghiệp in Số 3**

**Giấy chấp nhận đăng ký KHXB số : 191/1496-CXB  
ký ngày 15.12.1999**

**In xong nộp lưu chiểu tháng 09.2000**

# TRUYỆN TRUNG QUỐC

## CỰC NGẮN



Phát hành tại Nhà Sách

**QUANG MINH**

416 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.3 - TP. HCM  
ĐT: 8322386 - 8340990 - Fax: (84.8) 8342457

truyện trung quốc cực ngắn



0 801040 401808  
29.000 VNĐ

**Giá : 29.000đ**